

Alexandre Dumas

TÌNH YÊU ĐỊNH MỆNH



WWW.THUQUAN.NET, 2008.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 1

**Phần I
LỄ HỘI LĂNGĐI**

Một buổi sáng rực rỡ giữa tháng sáu năm một nghìn năm trăm năm mươi chín, một đám đông ước từ ba đến bốn mươi nghìn người chen chúc đầy quảng trường Xanhơ Gionovieơ.

Một người đàn ông vừa chân ướt chân ráo từ tỉnh lẻ tới, đột nhiên lọt vào giữa thành phố Xanh Giắc, vô cùng bối rối nghĩ rằng cái đám người thật đông đảo tụ tập trên địa điểm này của thủ đô nhằm mục đích gì.

Trời thật quang đãng: vậy không phải là buổi lễ rước thánh tích Gionovieơ như năm 1951 để cầu chấm dứt mưa.

Đêm trước, trời đã đổ mưa: vậy cũng không phải là lễ rước thánh tích Gionovieơ để cầu đảo như năm 1556.

Người ta cũng không hoảng loạn về chiến trận khốc liệt như thảm họa Xanh Căngtanh (Xanh Căngtanh: là thị trấn của Pháp bị quân Đức chiếm ngày 28-8-1914, bị tàn phá một phần và được giải phóng ngày 2-10-1918.N.D), vậy cũng không phải người ta diễu hành lễ rước thánh tích Gionovieơ để cầu Chúa phù hộ.

Rõ ràng là đông đảo dân chúng kéo nhau tập trung trên quảng trường tu viện cổ này để dự một lễ trọng.

Nhưng lễ trọng gì đây?

Không phải ngày lễ hội tôn giáo vì, đầu ta có nhận thấy đây đó trong đám đông vài tấm áo tu sĩ nhưng những bộ áo đáng tôn kính này không đủ số lượng để đem cho lễ hội tính chất tôn giáo.

Cũng không phải ngày lễ hội của quân đội vì số quân nhân rất ít ỏi, vả lại họ không mang theo cả thương kiếm lẫn súng hoả mai.

Đây cũng không phải ngày lễ hội của giới quý tộc vì ta không thấy nhô khỏi đầu người những lá cờ nhỏ có đính huy hiệu của các quý tộc bay phơ phất hoặc những chiếc mũ có gắn những chòm lông của các lãnh chúa.

Trong đám người đông nghẹt hàng ngàn màu sắc ấy, trà trộn quý tộc, thầy tu, kẻ cắp, thị dân, gái làng chơi, người già cả, những người làm trò ảo thuật, phù thủy, dân Bôhêmiêng, thợ thủ công, những người mang những vật vô giá trị, kẻ bán rượu bia; những người này cười ngựa, những kẻ khác cười lừa, cười la, người ngồi xe ngựa (trong năm này người ta vừa sáng chế ra xe ngựa) thì số người đông đảo nhất đi đi lại lại, xô đẩy chen lấn nhau để đến được trung tâm quảng trường, theo chúng tôi là đám học sinh thuộc bốn quốc tịch: Êcôt-xơ, Anh, Pháp, Ý.

Thật ra là thế này: đây là ngày thứ hai đầu tiên sau ngày lễ thánh Bacnabê (11-6) và chính là để đi tới lễ hội Lăngđi mà cả đám dân chúng đông đúc này đã tụ họp lại.

Có lẽ từ này thuộc ngôn ngữ thế kỉ thứ mười sáu không nói lên được điều gì với độc giả cả. Vậy chúng tôi xin giải thích về lễ hội Lăngđi là thế nào.

Xin độc giả thân mến hãy lưu ý! Chúng tôi xin nói về ngôn ngữ học, không hơn không kém một viện sỹ hàn lâm về tu từ và mỹ học.

Từ La tinh “indictum” có nghĩa là một ngày và một địa điểm được ấn định cho một cuộc hội họp nào đó của dân chúng. Chữ i trước hết được đổi thành ơ rồi thành a. Sau đó đáng lẽ người ta nói “anhddictum” thì lần lần người ta nói là “anhđich” rồi gọi lại là Lăngđi.

Tóm lại từ này có nghĩa là ngày giờ và địa điểm được ấn định cho một cuộc họp.

Vào thời Xac-lô-man-hơ, cứ mỗi năm một lần, ông vua người Đức này định đô ở Ach-xơ-La-Sapen lại cho những kẻ hành hương được nhìn thánh tích trong giáo đường.

Xac-lơ nói những thánh tích này từ Ach-xơ về Pari và cứ mỗi năm một lần cho dân chúng được ngắm nhìn những thánh tích ấy trong một lễ hội được tổ chức tại đại lộ Xanh Đônit. Giới tăng lữ ở Pari rước những thánh tích tới đây và giám mục đến làm lễ ban phước cho dân chúng, nhưng đó là những phước như của cải tương lai hoặc hoa trái gần gặn: ông không có quyền ban phát chúng như ông muốn; còn giới tăng lữ ở Xanh Đônit lại đòi hỏi chỉ họ mới có quyền ban phước trên đất đai của họ và lưu ý nghị viện Pari coi giám mục là kẻ tiếm quyền.

Sự vụ được tranh chấp quyết liệt và phe này kiện tụng phe kia thật hùng hổ đến nỗi nghị viện không còn biết phe nào trong hai phe có lý và trước vụ lộn xộn do họ gây ra đã có quyết định làm lần là cho cả giám mục phe này lẫn tu sĩ phe kia đều được đặt chân đến lễ hội Lăngđi.

Riêng viện trưởng Viện đại học được hưởng những đặc ân đã công bố hằng năm, ông có quyền đến lễ hội Lăngđi vào ngày thứ hai trong tuần sau ngày lễ thánh Bacnabê để chọn giấy viết tại đây cho tất cả học trò của mình. Lệnh còn cấm các thương nhân đến lễ hội không được mua một tờ giấy nào trước khi ông viện trưởng đã mua đủ hàng cho ông.

Cuộc đi dạo này của Viện trưởng kéo dài trong nhiều ngày khơi gợi cho đám học sinh có ý nghĩ là đi theo ông: họ xin phép ông việc này. Họ được phép và kể từ lúc ấy, cuộc du ngoạn diễn ra hằng năm với tất cả vẻ trọng thể và hoa mỹ không tả xiết.

Các viên quản lý và học sinh cuỡi ngựa tập trung tại các quảng trường Gionovievor để từ đây đi đến bãi cỏ lễ hội một cách trật tự. Đạo quân này đến địa điểm của họ khá yên tĩnh; nhưng một khi đến đây thì đoàn diễu hành nhận thấy, đến tiếp xúc với họ là tất cả mọi dân Bôhêmiêng, mọi kẻ phù thủy (vào thời này người ta tính ở Pari có tới ba mươi nghìn), tất cả đám con gái và đàn bà mờ ám (về bọn này chưa bao giờ có con số thống kê) ăn mặc quần áo con trai, mọi tiểu thư ở thung lũng tình yêu ở Xô-gaya, ở phố Fria-Măngten: một đạo quân thực sự có vẻ gì đó giống như một cuộc di dân lon vào thế kỉ thứ tư, do sự khác biệt này mà các mục này đáng lẽ là những kẻ man rợ lại là rất văn minh.

Đến bãi cỏ Xanh Đơnit, từng người dừng lại, xuống ngựa, lừa, là của mình; rũ bụi bám vào ủng, giày nếu là đi bộ, hoà mình vào đoàn người đáng kính mà họ tìm cách tạo ra những âm thanh ồn ã. Họ ngồi ăn dồi lợn hoặc dăm bông, ba tê; họ uống để kéo dài đôi má ửng hồng của các bà với số lượng kinh khủng, bình rượu vang trắng của mọi vùng dân lân cận như Xanh Đơnit, La Britxơ, Epinay-Lê-Xanh Đơnit, Acgiăngtoi. Những cái đầu bốc lên về chuyện tình ái và đồ uống: thế là lọ bay đi, giấm bông lẫn lông lốc. “Cậu gào đấy à! Đưa rượu Rutxơ không pha nước lại đây cho tớ! Rượu trắng nào! Dốc cạn đi, vì quỷ hãy dốc cạn đi! Trăm bàn tay hãy trao cho tửu bảo như Biariuyt để rót rượu không hề mệt đi! Lưỡi xúc tớ mất rồi, bạn ơi! Hãy can đảm lên!”. Người ta đã đưa vào chương năm cuốn Gacgantua vào hành động.

Trời đẹp, đúng hơn là không khí vui vẻ thích hợp như thời tiết mà Rabole, linh mục Modông khi viết tác phẩm “Gacgantua và Brăngtom”, tu sĩ Buốđây viết cuốn “ Những

bà lẳng lơ”.

Khi đã ngà ngà say, họ hát hò, ôm hôn nhau, cãi nhau, thốt lên những lời điên rồ, chửi rủa những người qua lại. Họ cần được nô đùa thoải thích, thật quái quỷ.

Vậy là đối với những người đầu tiên rơi vào tay họ, họ mở đầu bằng những lời lẽ tùy tính cách từng người, nhưng cuối cùng đều dẫn tới những chuỗi cười giễu cợt, những lời thoá mạ hoặc những quả đấm.

Phải tới hai mươi nghị định của nghị viện để chấn chỉnh những vụ lộn xộn này, thêm nữa như để thử nghiệm, cuối cùng người ta buộc phải chuyển đổi lễ hội từ cánh bãi vào trong thành phố nhưng vẫn ở Đonit.

Vào năm 1550, người ta đã ra quyết định rằng, tại lễ hội Lẳng đi, mỗi người trong bốn trường trung học của bốn quốc tịch như người ta gọi vào thời ấy chỉ được cử mười hai đại diện tham dự kể cả các viên quản lý. Thế là lại xảy ra chuyện này:

Những học sinh không được phép đi dự lễ hội liền cởi bỏ đồng phục học sinh để mặc những bộ quần áo ngắn, đội mũ có màu sắc, đi giày bó, thêm vào đó, dựa vào các loại y phục phóng đảng ấy, thay cho thanh kiếm bị cấm đối với họ, họ được quyền đeo đoản kiếm và họ đến Xanh Đonit bằng mọi ngã đường, theo câu phương ngôn: “mọi con đường đều dẫn tới La Mã”, và dưới những sự cải trang của họ, họ thoát khỏi sự kiểm soát ngặt nghèo của các thầy giáo. Thế là tình trạng càng hỗn loạn hơn nhiều so với trước khi ban hành luật lệ chỉnh đốn trật tự ở đây.

Lúc này vào năm 1559, nghe được lệnh cho đoàn người bắt đầu giễu hành thì cách một trăm dặm, người ta đã nghĩ ngay đến những điều quái gở mà họ sẽ lao vào một khi tới địa điểm.

Lần này, như thường lệ, đoàn giễu hành kì cục chuyển động khá êm ả tiến vào thành phố Xanh Giác không gây náo động lớn; nhưng vừa đến trước pháo đài Satolê thì bật lên những tiếng hò la nguyên rủa hết như chỉ những đám dân chúng ở Pari biết thốt lên những lời ấy(vì một nửa số thanh niên của đám dân này chắc chắn chỉ nghe phong thanh biết ở pháo đài này có những nhà giam ngầm dưới đất) và sau cuộc biểu dương như vậy luôn luôn là một sự khuây khoả nhẹ nhàng, đoàn diễu hành đi vào trong phố Xanh Đonit. Độc giả thân mến, chúng tôi đã đi trước đoàn diễu hành, chiếm chỗ trong cái thành phố tu viện Xanh Đonit và tham dự vào một hồi của lễ hội có liên quan tới câu chuyện mà chúng tôi muốn kể cho các bạn.

Lễ hội chính thức đúng là trong thành phố, đặc biệt là phố lớn mà các bác thợ cạo, những người bán rượu vang, bán thảm, bán hàng tạp hoá, bán quần áo, bán đồ thắng ngựa, yên cương, dây đai, đỉnh thúc ngựa, những thợ thuộc da, là giày dép, những người bán thùng, những kẻ đổi tiền, những thợ kim hoàn, những người bán hàng xén và nhất là những chủ quán, đã ở kín trong các căn nhà mà họ đã xây dựng cách đó hai tháng.

Những ai đã từng dự lễ hội Bôke nổi tiếng cách đây hai mươi năm hoặc đơn giản là lễ hội Lôđơ thì có thể phóng đại cảnh tượng hai ngày lễ này gấp bội sẽ có được ý niệm thế nào là lễ hội Lăngđi.

Còn những ai tham dự đều đặn lễ hội Lăngđi hằng năm mà cho đến ngày nay người ta vẫn còn tổ chức ở quận Sen thì trước cảnh lễ hội ngày nay không sao hình dung nổi lễ hội Lăngđi khi xưa như thế nào.

Thật thế, thay cho những áo chùng thâm u tối ấy giữa mọi lễ hội đã làm cho những người ít u uẩn nhất cũng phải rầu lòng coi như một kỉ niệm tang tóc, như một loại chống lại sự phiền muộn, bà chúa của cái xã hội khôn khổ ấy, chống lại niềm vui hầu như một sự tiếm quyền ở đây; là tất cả cái đám đông mặc y phục bằng dạ màu sắc rực rỡ, bằng vải dát vàng bạc, những áo lông thú có đường viền, có cài lông vũ, có dây đeo bằng nhung, bằng hàng cứng có viền vàng, bằng sa tanh dát bạc; tất cả cái đám dân chúng ấy lấp lánh dưới ánh mặt trời hầu như hắt trả lại cho mặt trời những ánh sáng của những tia sáng chói lọi nhất của chúng. Chưa bao giờ có sự xa hoa đến thế, thực sự phô bày từ giới thượng lưu đến tầng lớp thấp hèn của xã hội, và mặc dầu từ năm 1543, đầu tiên là hoàng đế Frăngxoa đệ nhất, tiếp đến là vua Hăngri đệ tứ đã ban hành những đạo luật nghiêm ngặt nhưng những luật lệ này không bao giờ được thi hành cả.

Giải thích về sự xa hoa chưa từng thấy này thật hết sức đơn giản. Việc khám phá ra Tân thế giới của Côlông và Amêric Vetspuytxơ (Amêric Vetspuytxơ, là nhà hàng hải sinh tại Florăngxơ (Ý) đã bốn lần đến Tân thế giới sau khi Côlông đã phát hiện ra), những chuyến thám hiểm của Fecnăng, Cootedơ (Fecnăng Cootedơ: đại úy người Tây Ban Nha xâm chiếm Mêhicô năm 1519, nổi tiếng tàn bạo) và Pigiariơ (Pigiariơ: nhà thám hiểm người Tây Ban Nha xâm chiếm Peru với sự giúp đỡ của anh em ông ta và bị địch thủ giết ở Lima) trong vương quốc Cathay nổi tiếng do Maccô Pôlô chỉ dẫn; đã ném một lượng lớn tiền bạc của toàn châu Âu khiến một văn sĩ thời ấy đã than phiền về sự xa hoa quá mức, về giá cả thực phẩm tăng lên, theo ông đã gấp hơn bốn lần trong tám mươi năm.

Vẻ đặc sắc của lễ hội trong thành phố khác hẳn ngoài bờ sông. Đúng là lệnh của nghị viện chuyển địa điểm lễ hội vào trong thành phố, nhưng lệnh của dân chúng còn mạnh mẽ hơn, lại chuyển địa điểm lễ hội đến bờ sông. Như vậy trong thành phố Xanh Đonit chỉ là chợ phiên còn bên mép nước con sông mới thực sự là lễ hội. Không có gì để mua bán cả, chúng ta hãy tới bờ sông nằm dưới đảo Xanh Đonit và khi đến đây rồi, chúng ta sẽ được thấy và nghe những gì sẽ xảy ra.

Cuộc diễu hành mà chúng ta đã thấy xuất phát từ quảng trường Xanh Gionovievơ đi theo phố Xanh Giắc, hò reo chào pháo đài Satolê rồi đi dọc phố Xanh Đonit vào trong nghĩa trang hoàng gia quăng giữa mười một giờ và mười một giờ rưỡi; thế là như đàn cừu đến đồng cỏ được thả rông, đám học sinh tách khỏi quản lí và toả ra, một số đi vào các cánh bãi, số khác vào thành phố, số còn lại đến bờ sông Sen.

Đối với những trái tim không âu sầu (những trái tim hiêm hoi nhưng vẫn có đầy) phải thừa nhận đây là một khung cảnh thú vị khi trông thấy đó đây dưới ánh mặt trời, trong chu vi một đám các học sinh tươi trẻ độ tuổi đôi mươi nằm ngả nghiêng dưới chân các thiếu nữ xinh đẹp mặc áo ngắn bằng sa tanh đỏ có đôi má ửng hồng và chiếc cổ trắng mịn màng.

Đôi mắt Bôcatxơ(Bôcatxơ là thi sĩ và văn sĩ Ý, tác giả tác phẩm Đêcamêrông đã làm giàu ngôn ngữ Ý.) hẳn phải xuyên qua tấm thảm xanh rờn của bầu trời để âu yếm ngắm cảnh Đêcamêrông phi thường này.

Phần đầu lễ hội diễn ra khá tốt đẹp: ai khát thì uống, ai đói thì ăn; người ta ngồi, người ta nghỉ ngơi. Rồi những câu chuyện trở nên ồn ào, những cái đầu bốc hoả. Có trời mới biết được số bình rượu đầy, voi, lại đầy, lại cạn rồi lại đầy và cuối cùng là vỡ tan để người nọ ném mảnh vỡ vào người kia.

Vào quãng ba giờ, bờ sông đầy những bình, lọ và đĩa, cái còn nguyên vẹn, cái thì vỡ, những tách rượu đầy và những chai rỗng; những đôi lứa ôm nhau lẫn lộn trên thảm cỏ, những ông chồng lấy những người xa lạ làm vợ, những người vợ lấy nhân tình làm chồng. Bên mép nước, như chúng tôi tả, xanh tươi, mát mẻ vừa trước đó chói lọi như một làng ở các ven sông Acnô(Acnô: con sông từ Tôtcăn(Ý) chảy qua Florăngxơ và đổ ra Địa Trung Hải.) thì giờ đây giống như quanh cảnh Toniê (Toniê: bức hoạ dân chúng trong các tửu quán, chợ phiên do Toniê vẽ.) dùng làm khung cho một chợ phiên xứ Flăngđơ lấy lợi.

Đột nhiên nổi lên một tiếng thét khủng khiếp:

- Quăng xuống nước đi! Quăng xuống nước đi!-Người ta la hét.

Mọi người đứng bật dậy; những tiếng la ó rộ lên gấp bội.

- Quăng tên tà giáo xuống nước đi! Hãy quăng tên tín đồ Tin lành xuống nước đi! Ném tên tà giáo Canvanh (Tin lành), con bò cái Côlat xuống nước đi! Quăng xuống sông đi! Quăng xuống nước đi! Ném xuống sông đi!

- Có chuyện gì thế?-Hai mươi tiếng, trăm tiếng, nghìn tiếng thét hỏi.

- Chuyện nó báng bổ phạm thánh! Chuyện nó nghi ngờ Thượng đế, nó đã nói bậy là trời sắp mưa đấy!...

Có thể lời buộc tội ấy lúc đầu là vô hại nhất thì nay tạo nên hậu quả lơn lao cùng cực trong đám dân chúng. Đám đông đang vui chơi bỗng nổi cơn thịnh nộ thấy những trò vui của họ bị xáo động bởi một cơn giông bão; đám đông đang mặc những bộ áo cánh diện ngày lễ hội của họ sẽ bị mưa làm hư mất.

Qua lời giải thích ấy, những tiếng gào thét la ó lại rộ lên hung hãn hơn. Người ta sấn lại gần nói phát ra những tiếng la hét ấy và dần dần đám đông tại địa điểm này chật ních người đến ngay cả gió cũng khó lọt qua.

Đứng giữa nhóm này hầu như tự mình làm nghẹn thở một chàng trai độ tuổi hai mươi mà ta dễ dàng nhận ra là một học sinh cải trang hầu như chết ngạt bởi đám đông đang vùng vẫy, má tái xanh, môi nhợt nhạt nhưng bàn tay nắm chặt như chờ đón những kẻ tấn công gan dạ hơn những kẻ khác. Đáng lẽ chàng kêu la thì lại thủ thế như để chống lại tất cả những điều sẽ gặp phải trong hai khối người vũ trang bằng những nắm đấm khép chặt. Đây là chàng trai cao lớn tóc hung hơi gầy và mảnh dẻ có vẻ như một thiếu nữ thanh lịch ăn mặc giả trai mà lát nữa chúng tôi sẽ nói tới. Đôi mắt chàng khi cụp xuống biểu lộ sự trong sáng đến kì lạ, nếu muốn dành cho một bộ mặt người sự khiêm nhường thì hẳn không thể chọn bộ mặt nào khác bộ mặt chàng trai này.

Vậy chàng đã phạm tội gì đến nỗi tất cả đám đông này đeo bám chàng, để cả đám người hung hãn này rửa sả sau lưng chàng, để mọi cánh tay của họ vươn ra với ý định quăng chàng xuống sông.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 2

GIẢI THÍCH SAO ĐÂY KHI TRỜI MƯA VÀO NGÀY THÁNH MÊĐA(1) THÌ MƯA BỐN MƯƠI NGÀY LIÊN

Như chúng tôi đã kể ở chương trên, chàng trai ấy là tín đồ đạo Tin lành và chàng báo trước là trời sắp mưa.

Sự việc ban đầu thật rất bình thường, các độc giả sẽ thấy:

Chàng trai tóc hung dạo bước dọc bờ sông có vẻ đang chờ đợi một bạn trai hoặc một bạn gái. Từng lúc chàng dừng lại nhìn mặt nước rồi sau khi chán nhìn nước, chàng nhìn thăm cỏ; cuối cùng chán nhìn thăm cỏ, chàng ngược nhìn bầu trời.

Ta có thể thấy rõ đó là cử chỉ đơn điệu nhưng phải thừa nhận là vô hại. Nhưng một vài kẻ mừng lễ hội theo cách của họ lại cảm

(1) Ngày lễ thánh mồng 8 tháng 6

thấy khó chịu trước cách mừng lễ hội Lăngđri của chàng trai này. Rất nhiều gã thị dân lẫn một số học sinh và thợ thủ công lại lộ hẳn vẻ bức dọc trước việc chàng trai không hề chú ý tới họ.

- A! - Một giọng thiếu nữ thốt lên – Em không tò mò nhưng em muốn biết vì sao người đàn ông trẻ tuổi kia lại say sưa nhìn nước, nhìn đất, nhìn trời liên tục như thế.

- Em muốn biết chuyện này à, Pêret của trái tim anh? - Một gã thì dân trẻ vừa lẳng lơ uống rượu vang trong cốc của thiếu nữ nọ vừa uống tình yêu trong sóng mắt ả.

- Đúng thế, Lăngđri, em sẽ tặng cho ai nói cho em biết điều này một chiếc hôn mãnh liệt.

- A! Pêret, đối với một phần thưởng thật ngọt ngào như vậy, anh muốn em đòi hỏi một việc gì khó hơn kia.

- Em lại thích thế cơ.

- Em hãy cho anh bằng chứng của em?

- Bàn tay em đây.

Gã thị dân trẻ tuổi hôn bàn tay thiếu nữ rồi gã đứng lên.

- Em sẽ được biết chuyện này –Gã nói.

Kẻ được thiếu nữ gọi tên là Lãngđrì liền đứng lên và đi gặp người ngắm cảnh đơn độc và câm lặng.

- Chà chà! Thưa ngài trẻ tuổi –Gã nói với chàng – Tôi không dám ra lệnh cho ngài nhưng muốn hỏi vì sao ngài lại nhìn bãi cỏ như vậy? Ngài đã mất vật gì chăng?

Chàng trai nhận ra người này nói chuyện với mình liền quay lại, lễ phép ngả mũ chào và đáp lại người hỏi hết sức lịch thiệp:

- Ngài nhầm đấy, thưa ngài, tôi có nhìn bãi cỏ đâu mà nhìn sông đấy.

Sau khi thốt ra vài lời này, chàng xoay qua hướng khác.

Lãngđrì hơi chùng hững: gã không chờ đợi câu trả lời lễ phép như vậy. Sự lễ độ ấy làm gã xúc động. Gã quay lại nhóm của gã, gã tại:

- Thế nào?-Pêret hỏi gã.

- Đây, chúng mình lầm rồi – Lãngđrì trả lời, vẻ khá thiếu nỗ -Hắn không nhìn bãi cỏ đâu.

- Vậy hắn nhìn gì?

- Hắn nhìn sông nước.

Họ phá lên cười vào mũi viên sứ giả làm gã đỏ mặt vì xấu hổ.

- Và anh đã không hỏi vì sao hắn lại nhìn sông chứ?-Pêret nói.

- Không – Lãngđrì trả lời - hắn ta xử xử thật lễ độ đối với anh làm anh nghĩ rằng sẽ thật sơ suất để hỏi hắn câu thứ hai.

- Hai cái hôn cho ai sẽ đi hỏi hắn vì sao hắn nhìn con sông – Pêret nói.

Ba hoặc bốn gã ham thích liền đứng lên. Nhưng Lãngđrì nói rằng chính gã đã làm việc này thì để chính gã sẽ kết thúc.

Người ta công nhận lời tuyên bố của gã là chính đáng.

Vậy là gã quay trở lại với chàng trai tóc hung và hỏi lần thứ hai.

- Chà chà! Thưa ngài trẻ tuổi, tại sao ngài lại nhìn sông như vậy?

Cảnh cũ lại tái diễn. Chàng trai ngả mũ quay lại và đáp, vẫn lễ độ với kẻ hỏi mình:

- Xin ngài thứ lỗi, thưa ngài, tôi có nhìn sông đâu, tôi nhìn trời đấy chứ!

Nói xong chàng trai chào gã và quay sang hướng khác.

Nhưng Lăngđrì lúc đầu bị lúng túng bởi câu trả lời lần thứ hai giống như đã bị bối rối trước câu trả lời lần thứ nhất, tin rằng danh dự của gã bị xúc phạm và nghe thấy những tràng cười rộ của các bạn gã, gã lại thấy can đảm nắm lấy vạt áo chàng học sinh:

- Thế thì, thưa ngài trai trẻ - Gã khẩn khoản – xin ngài làm ơn nói cho tôi biết vì sao ngài nhìn trời?

- Thưa ngài- Chàng trai đáp- Xin ngài vui lòng cho tôi biết vì sao ngài hỏi chuyện này?

- Thế thì tôi sẽ xin giải thích thẳng thắn với ngài, thưa ngài trẻ tuổi.

- Ngài hẳn làm tôi vui lòng thưa ngài.

- Tôi hỏi ngài chuyện này vì những người của nhóm tôi cảm thấy bị châm chọc thấy ngài từ một giờ nay đứng bất động như một cái cọc và vẫn chỉ một hành động ấy.

- Thưa ngài – chàng học sinh trả lời- tôi đứng bất động vì tôi đợi một bạn thân của tôi, tôi đứng vì có đứng như vậy tôi mới nhìn thấy anh ấy từ khá xa. Vì anh ấy chưa đến, tôi lo lắng chờ đợi anh ấy và sự e ngại mà tôi cảm thấy đã đẩy tôi bước đi, tôi nhìn xuống đất để tránh giày của tôi không bị những mảnh bình rải rác trên bãi cỏ làm rách; rồi tôi nhìn sông để thư giãn sau khi đã nhìn đất, cuối cùng tôi nhìn trời để thư giãn sau khi đã nhìn sông.

Đáng lẽ gã thì dân coi sự giải thích rõ ràng như thế, có nghĩa là đúng sự thật trong sáng và giản dị thì gã lại cho rằng mình bị giễu cợt nên mặt đỏ bừng như những cây mào gà mà ta trông thấy đỏ rực trong những cánh đồng cỏ và đồng lúa mì từ xa.

- Và ngài có tính rằng, thưa ngài trẻ tuổi – Gã thị dân vừa thúc ép vừa chống tay lên hông trái vẻ khiêu khích và ngả người ra sau – ngài có tính đến việc ngài dành khá nhiều thì giờ vào cái trò chường tai gai mắt này không?

- Tôi tính sẽ dành thì giờ vào việc này cho tới khi nào bạn tôi tới gặp tôi, thưa ngài nhưng...

Chàng trai ngược nhìn trời.

- Tôi không tin rằng tôi có thể chờ đợi sự hài lòng của anh ấy...

- Tại sao ngài không chờ đợi nữa?

- Bởi vì có một cơn mưa dữ dội sắp đổ xuống, thưa ngài, mà cả ngài, cả tôi, cả bất cứ ai đều không thể ở lại giữa trời trong mười lăm phút nữa.

- Ông nói rằng trời sắp mưa ư? – Gã tư sản nói với vẻ một người tin rằng người ta giễu cợt mình.

- Mưa rào, thưa ngài! – Chàng trai bình thản đáp.
 - Hẳn là ông muốn đùa cợt đấy hẳn, hỡi người trẻ tuổi.
 - Tôi xin thề với ngài tôi không hề muốn thế chút nào thưa ngài.
 - Vậy thì ông muốn nhạo tôi phải không?- Gã thị dân giận dữ hỏi.
 - Thưa ngài, tôi xin nói với ngài rằng tôi không hề có ý nào muốn đùa cợt với ngài cả.
 - Vậy tại sao ông lại nói với tôi rằng trời sắp mưa trong lúc trời đang quang đãng như thế này? – Lãngđrì gầm lên, ngài càng nổi giận.
 - Tôi nói trời sắp mưa vì ba lý do.
 - Ông có thể cho tôi biết ba lý do ấy chứ?
 - Xin sẵn sàng nếu điều đó làm ngài vui lòng.
 - Điều đó làm tôi hài lòng.
- Chàng trai lễ phép cúi mình về ngụ ý “ông thật dễ thương thưa ông, nên tôi không có điều gì phải khước từ ông cả”.
- Tôi chờ nghe ba lý do của ông đây – Lãngđrì nói, bàn tay nắm chặt lại và nghiến chặt răng.
 - Lý do thứ nhất thưa ngài – Chàng nói – đó là hôm qua trời không mưa nên là lý do để hôm nay trời mưa.
 - Ông nhạo báng tôi đấy hử, thưa ông.
 - Không chút nào cả.
 - Vậy thì chúng ta hãy xem lý do thứ hai.
 - Lý do thứ hai là trời bị mây che phủ suốt đêm qua, suốt cả sớm mai và còn bị che phủ trong lúc này.
 - Đây không phải là một lý do vì để trời mưa thì trời phải đầy mây, ông nghe rõ chứ?
 - Ít ra đó là một khả năng.
 - Nào, hãy xem lý do thứ ba của ông: chỉ có có điều tôi báo trước cho ông biết là không khá hơn hai lý do trên thì tôi nổi giận đấy.
 - Nếu ngài nổi giận, thưa ngài, thì đó là vì ngài có tính cách đáng ghét đấy.
 - A! Ông nói là tôi có tính cách đáng ghét phải không?
 - Tôi nói là còn tùy theo điều kiện chứ không phải ngay lúc này.
 - Lý do thứ ba, thưa ông, lý do thứ ba?
- Chàng trai xoè bàn tay ra.

- Lý do thứ ba để trời mưa, thưa ngài, đó là trời mưa.
 - Ông đoán rằng, trời mưa ư?
 - Tôi không đoán, mà là khẳng định.
 - Thật không thể tha thứ được- Gã tư sản không nén nổi thốt lên.
 - Chỉ lát nữa chắc chắn sẽ xảy ra như vậy- chàng trai nói.
 - Ông tin rằng tôi sẽ chịu đựng được điều này hử? – Gã thì dân tức điên người thét lên.
 - Tôi tin rằng ngài sẽ không chịu đựng được điều đó hơn tôi – Chàng học sinh nói- và nếu tôi có một lời khuyên cho ngài thì đó là ngài hãy làm như tôi sắp làm là đi kiếm một chỗ trú ẩn.
 - A! Thật quá quắt,- Gã tư sản gào lên và quay lại nhóm tư sản của gã.
- Gã nói với tất cả những ai nghe được tiếng gã:
- Mọi người hãy lại đây! Hãy lại đây, cả những người khác nữa!
- Gã thì dân tỏ ra cực kì hung hăng làm cho ai nấy nghe tiếng gọi của gã đều chạy lại.
- Có chuyện gì thế?- Những mục đàn bà giọng chua như đám hỏi.
 - Chuyện gì xảy ra à?- Lãngđrì cảm thấy được ủng hộ nói – Có những chuyện không tưởng tượng nổi xảy ra.
 - Những chuyện gì thế?
 - Chuyện là có một người hoàn toàn muốn tôi nhìn thấy sao giữa trưa.
 - Tôi xin lỗi ngài, thưa ngài – Chàng trai nói hết sức nhã nhặn – trái lại, tôi đã nói với ngài rằng bầu trời đã bị mây che khùng khiếp.
 - Đúng là một bộ mặt, thưa ông học sinh, ông có nghe thấy không? Đúng là một bộ mặt.
 - Trong trường hợp này, đó là một bộ mặt xấu xa.
 - Ông nói rằng tôi có bộ mặt xấu xa hả? – Gã thì dân rống lên chói tai do máu gã bốc lên tai nên đã nghe nhầm hoặc cố ý nghe nhầm – A! Thật quá quắt! Thưa quý vị, các vị có thấy là cái gã kì cục này đang giễu cợt chúng ta ư.
 - Giễu cợt ư - Một tiếng nói cất lên – Chà, có thể đấy.
 - Với tôi cũng như với ông, với tất cả chúng ta đây, đó là một tên đùa giỡn xấu xa muốn tiêu khiển đã nghĩ đến điều tồi tệ là mong muốn trời mưa để gây trò tình quái đối với tất cả chúng ta.
 - Thưa ngài, tôi xin thề với ngài rằng tôi không hề mong muốn trời mưa, xét rằng nếu trời mưa, tôi sẽ bị ướt đầm như ngài và ở mức độ lớn hơn nhiều vì tôi cao hơn ngài tới tám

đến mười phân

- Có nghĩa rằng ta là một giống chó nhỏ hả?

- Tôi không nói một lời nào như thế, thưa ngài.

- Một tên lùn hả?

- Đây là một lời nguyện rửa vô cớ. Ngài cao trên một mét sáu mươi, thưa ngài.

- Ta không hiểu cái gì giữ ta lại để không ném mi xuống nước! Lăngđri gào lên.

- A! Đúng đây, ném xuống nước đi! Quăng xuống sông đi! - Nhiều tiếng nói cất lên.

- Khi ngài ném tôi xuống nước, thưa ngài – Chàng trai nói với vẻ lễ độ bình thường – thì ngài cũng không kém bị ướt đầm hơn.

Qua câu trả lời này chàng trai đã tỏ ra chỉ riêng chàng có trí tuệ hơn mọi người đã làm cho mọi người quay lại chống chàng. Một gã cao lớn sáp lại nửa giễu cợt, nửa đe dọa:

- Này, tên ác nhân – Gã nói với chàng - tại sao mày dám nói trời mưa trong lúc này hả?

- Bởi tôi cảm thấy có những giọt mưa.

- Mưa nhỏ giọt – Lăngđri thét lên – không có mưa thế mà nó nói là sắp có mưa lớn.

- Vậy là mày a tòng với một kẻ chiêm tinh hả? – Tên cao lớn hỏi.

- Tôi không a tòng với một ai cả, thưa ông – Chàng trai trả lời, bắt đầu nổi giận – cũng không cả với ông là người đã xưng mày tao với tôi.

- Quăng xuống nước đi! Quăng xuống nước đi! - Nhiều tiếng nói gào lên.

Thế là chàng học sinh cảm thấy giông tố nổi lên dữ dội liền nắm hai bàn tay lại chuẩn bị chiến đấu. Vòng người bắt đầu dày đặc vây lấy chàng.

- Này! - Một người mới tới nói – Mêđa(1) đấy!

- Mêđa là cái thá gì? - Nhiều tiếng hỏi cất lên.

- Đó là vị thánh mà hôm nay đúng là

(1) Mêđa: là giám mục, sinh ở Salăngxi năm 456. Ông mất ngày mùng 8-6-545.

ngày giỗ đấy - Một gã vui nhộn nói.

- Được! - Một gã nhận ra chàng trai liền nói – tên này không phải một vị thánh vì nó là một tên tà giáo.

- Một tên tà giáo! – Đám đông thét lên – Hãy ném tên tà giáo xuống nước đi! Hãy quăng tên tín đồ Tin lành xuống sông đi! Ném tên vô đạo xuống nước đi!

Mọi tiếng nói đồng thanh nhắc lại:

- Quăng xuống nước đi! Quăng xuống nước đi! Quăng xuống nước đi!

Chính những tiếng la ó này làm gián đoạn lễ hội mà chúng tôi đang miêu tả.

Đúng lúc ấy, Thượng đế như thật sự muốn đem đến cho chàng trai sự cứu giúp mà chàng rất cần tức là người mà chàng chờ đợi, một hiệp sĩ đẹp trai trạc hai mươi hai tuổi có bộ mặt cao sang như một quý tộc và qua dáng điệu rõ là một người ngoại quốc. Con người mà chàng trai chờ đợi như chúng tôi đã kể đang hồi hả chạy đến, xuyên qua đám đông đã ở cách bạn chừng hai mươi bước chân đúng lúc chàng trai bị tóm cả trước sau, cả chân lẫn đầu, giãy giụa hết sức mình.

- Cậu hãy giữ mình, Mêđa! – Người mới đến kêu to - Cậu hãy bảo vệ mình!

- Các người hãy coi đó chính là Mêđa! - Người vừa nói với chàng trai đó là to.

Coi việc mang cái tên ấy là một tội lỗi, cả đám đông gào lên:

- Ủ, Mêđa đấy! Ủ, Mêđa đấy! Hãy ném Mêđa xuống nước đi! Quăng tên tà giáo xuống nước đi! Quăng tên tín đồ Tin lành xuống nước đi!

- Làm sao một tên tà giáo lại dám cả gan mang danh một vị thánh vĩ đại như thế! – Pêret thốt lên.

- Quăng tên phạm tội bất chính xuống nước đi!

- Và những kẻ đã tóm bắt Mêđa khôn khéo liền lôi chàng tới mép sông.

- Cứu mình với, Rôboc! – Chàng trai kêu lên cảm thấy không thể chống đỡ nổi đám đông này và thấy cái chết đã tới tận đỉnh của trò đùa.

- Ném tên kẻ cướp xuống sông đi! - Những mục đàn bà gào thét, nổi cơn tam bành trong sự thù hằn cũng như trong tình yêu.

- Cậu hãy giữ mình, Mêđa! - Người lạ mặt vừa rút kiếm ra vừa hét lên - Cậu hãy giữ mình, mình đây!

Dùng bản kiếm quật bên phải, bên trái đám đông, chàng lăn mình trên thảm cỏ như một tảng băng. Nhưng chàng đến vào lúc đông nghẹt người và những cố gắng của chàng muốn đám đông này phải giãn ra đã trở nên vô ích: họ nhận đòn, rống lên vì đau đớn nhưng không giãn ra. Sau khi rống lên vì đau đớn thì họ rống lên vì điên dại.

Người mới đến với âm giọng lạ làm ta có thể nhận ra đó là người Êcôtơ, quật đập túi bụi nhưng không thể tiến lên nổi hoặc nhúc nhích được chút ít và ban chàng sẽ nằm dưới nước trước khi chàng đến gần bạn. Hai mươi nông dân và năm, sáu gã lái đò trà trộn trong đám đông. Chàng Mêđa khôn khéo cố sức cầu những bàn tay, dùng chân đá hậu, nghiêng rống nhưng mỗi giây chàng lại bị lôi đến gần mép sông.

Chàng trai xứ Êcôtxơ chỉ còn nghe thấy những tiếng kêu la của bạn chàng mỗi lúc một sát mép nước. Chàng không kêu nữa mà gầm lên và cứ mỗi tiếng gầm thét thì bản kiếm hoặc đốc kiếm của chàng lại giáng vào một cái đầu. Đột nhiên những tiếng la thét rộ lên gấp bội rồi là một sự im lặng, ta nghe thấy tiếng một thân hình nặng nề rơi tùm xuống nước.

- A! Lũ kẻ cướp! A! Lũ sát nhân! A! Lũ giết người – Chàng trai thét lên tìm cách đến sát con sông để cứu bạn hoặc chết cùng bạn.

Nhưng vô ích. Muốn xô đổ một bức tường đá hoa cương thì cũng y hệt như đối với bức tường thành sông này. Chàng lùi lại một lữ, răng nghiến chặt, mép sùi đầy bọt, trán đầm mồ hôi. Chàng lui đến đỉnh dốc để nhìn qua đầu đám đông nhưng chàng không thấy đầu Mêđa nhô lên mặt nước. Đứng trên đỉnh dốc, tay đặt trên đốc kiếm, khi không còn thấy gì xuất hiện nữa, chàng đưa mắt nhìn xuống đám đông hung hãn; ghê tởm nhìn bọn người ác độc này.

Đứng một mình, mặt tái xanh trong y phục màu đen, chàng giống như một thiên thần hủy diệt gập cánh lại để nghỉ ngơi chốc lát. Nhưng chỉ một lát sau, cơn điên lại sục sôi trong lồng ngực chàng như dung nham trong núi lửa đã dâng lên nóng bỏng tận đôi môi chàng.

- Tất cả lũ người là đồ kẻ cướp – Chàng nói - tất cả lũ người đều là sát nhân, tất cả bọn người là đồ ô nhục! Các người lấy bốn mươi người để sát hại, để chìm xuống nước một chàng trai khốn khổ không hề làm điều gì xấu cho các người. Ta thách đấu với tất cả bọn người. Bọn người có bốn mươi người hãy lại đây, ta sẽ lần lượt giết cả bốn mươi, kẻ trước kẻ sau như lũ chó là bọn người!

Bọn nông dân, tư sản và học sinh nhận được lời mời chết chóc ấy không ngăn nổi nỗi lo ngại sẽ có được sự may mắn trong một cuộc chiến đấu bằng gươm dao với một con người tỏ ra sẵn sàng sử dụng kiếm một cách quyết liệt như thế. Thấy thế, người Êcôtxơ khinh miệt tra kiếm vào vỏ.

- Hỡi lũ đốn mạt! các người là những kẻ vừa hèn nhát vừa đê tiện- chàng xoè bàn tay lên đầu đám đông nói tiếp – Nhưng ta sẽ trả thù cho cái chết ấy bằng cách ít khốn nạn như các người bởi vì các người không xứng đáng với lưỡi gươm của nhà quý tộc. Vậy hãy lùi lại, bọn thô bỉ xấu xa! Và mưa, và mưa đã có thể tàn phá ruộng nho của các người, làm đổ rạp mùa màng của các người bằng cách mưa trút xuống cánh đồng của các người số ngày bằng số người của bọn người đã giết hại chỉ một người.

Thật không chính đáng nếu để vụ giết người này không bị trừng phạt, chàng rút ở thắt lưng ra một khẩu súng ngắn cỡ lớn bắn vào giữa đám người không cần ngắm. Chàng nói:

- Phò mặc cho Trời!

Trong tiếng súng nổ, tiếng đạn rít lên và một tên trong số người vừa xô đẩy chàng trai xuống nước thốt lên một tiếng kêu rên, đặt bàn tay lên ngực, lão đảo và đổ sập xuống chết tươi.

- Còn nay, chào tạm biệt! – Chàng nói – Các người sẽ còn nghe đến tên ta hơn một lần nữa. Tên ta là Rôboc Stuya.

Vừa nói dứt lời này thì những đám mây chồng chất trên bầu trời từ sáng sớm đột nhiên vỡ ra và như chàng Mêđa tội nghiệp đã từng báo trước, một trận mưa như thác đổ chưa từng xảy ra trong các mùa mưa.

Những nông dân tất nhiên chạy đuổi theo chàng khi thấy những lời nguyện rửa của chàng trong chốc lát thực sự có hiệu quả; nhưng tiếng sấm rền, nước tuôn xối xả thành thác, ánh chớp loá mắt như báo cho họ biết ngày tận thế buộc họ phải bận tâm hơn sự trả thù, tức là lúc này, tất cả mọi người đều mạnh ai nấy chạy.

Mưa trút rông rãi bốn mươi ngày không dứt.

Chính vì lẽ đó, thừa độc giả thân mến, chỉ ít chúng tôi tin rằng khi trời mưa vào ngày lễ thánh Mêđa thì mưa tầm tã bốn mươi ngày liền.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 3

QUÁN “NGỰA TÍA”

Chúng tôi không bỏ công để kẻ với độc giả về số năm, sáu chục nghìn người dự lễ hội Lăngđi chạy chốn những nơi nào do bất chợt gặp cơn hồng thủy mới phải tìm chỗ trú ẩn trong các căn lều, dưới các mái nhà, trong các tửu quán, thậm chí vào cả đại giáo đường hoàng gia.

Vào thời nay, thành phố Xanh Đônit chỉ vồn vện có năm hoặc sáu quán trọ, trong chốc lát đã chật ních người đến nỗi có vài người đã phải hối hả chạy ra ngoài nhanh hơn lúc vào, nghĩ rằng thà chết vì ngập mưa còn hơn chết ngạt vì hơi người nồng nặc.

Quán trọ duy nhất hầu như trống vắng hẳn do may mắn tách biệt là quán “ngựa tía” nằm trên đường cái cách thành phố Xanh Đônit hai hoặc ba tầm đạn súng hoả mai.

Ba con người tạm thời ở trong căn phòng rộng ám khói mà người ta gọi khoa trương là phòng khách; trừ gian bếp và vừa thóc ngự trị trên nền nhà dùng làm buồng ngủ cho những người coi lừa ngựa và lái buôn súc vật, thì riêng căn phòng khách là cả quán trọ. Quán có vẻ như một cái lán to được chiếu sáng qua chiếc cửa ra vào cao tới tận mái, trần làm theo kiểu vòm với những dầm xà lộ rõ ngả xiên theo mái.

Y hệt trong chuồng, một số súc vật: chó, mèo, gà, vịt lúc nhúc trên ván sàn và thay cho chú quạ mỏ rộng trở về và chim bồ câu cầm nhánh ô liu, ta thấy quanh các dầm xà ám khói đen sì, bay lượn ban ngày là lũ én và ban đêm là đàn dơi. Đồ gỗ của căn phòng này là các thứ cần thiết cho một quán trọ gồm những chiếc bàn tròn, những chiếc ghế tựa và ghế đẩu khắp khiêng.

Ba con người ở trong phòng này là chủ quán, vợ gã và một người khách trọ ba mươi, ba

mười lăm tuổi.

Chúng ta hãy nghĩ xem vì lẽ gì mà ba nhân vật này lại tập hợp ở đây và họ bận tâm đến điều gì.

Chủ quán với tư cách là chủ nhà nên chúng tôi nói tới trước trong cảnh này đang bận tâm để không làm gì cả; gã ngồi như cưỡi ngựa trên một chiếc ghế tựa nhồi rom ở trước cửa, tựa cằm lên đỉnh lưng tựa, làu bàu nguyên rủa thời tiết xấu.

Vợ chủ quán ngồi hơi lùi sau chồng để có được ánh sáng quay guồng, đưa sợi xoắn bằng tay lên miệng để kéo sợi gai ở con cúi.

Người khách đáng lẽ tìm chỗ sáng sửa thì trái lại, ngồi lọt sâu trong góc tận cùng của căn phòng, quay lưng ra cửa có vẻ đang uống rượu căn cứ qua chiếc bình và chiếc cốc vại đặt trước mặt người này.

Tuy nhiên chàng hầu như không nghĩ tới uống; tí khuỷu tay lên bàn, đầu úp vào lòng bàn tay, chàng đắm chìm trong cơn mơ màng.

- Thời tiết thật tồi tệ! - Chủ quán làu bàu.

- Ông than vãn cái gì? - Người vợ nói – Chính ông đã mong thế cơ mà.

- Đúng thế, nhưng tôi đã sai lầm.

- Vậy thì ông đừng than vãn nữa.

Trước lời trách móc ít an ủi mà đầy lí lẽ ấy, chủ quán bèn cúi đầu thờ dài nín lặng. Nhưng sự nín lặng ấy chỉ kéo dài chừng mười phút rồi chủ quán lại ngẩng đầu nhắc lại:

- Thời tiết thật tồi tệ!

- Ông đã nói thế rồi - Người vợ nói.

- Thế thì tôi còn nhắc lại nữa.

- Ông có nói thế đến đêm cũng chẳng ích gì, phải không nào?

- Đúng thế, nhưng điều đó cho tôi được phi nhỏ sấm sét, mưa và mưa đá.

- Tại sao ông không phi báng ngay Chúa có được không?

- Nếu tôi tin rằng chính Chúa đã gây nên thời tiết như thế này.

Chủ quán dừng lời.

- Ông phi báng chống Chúa. Nào, hãy thú nhận ngay điều này đi.

- Không, bởi vì...

- Vì sao nào?

- Vì tôi là con chiên ngoan đạo chứ không phải là một con chó tà giáo.

Nghe thấy những lời “Tôi không phải là con chó tà giáo”, người khách trong quán “ngựa tía” như một con mèo trong cạm bẫy, thoát khỏi dòng suy tư, ngẩng đầu lên đập mạnh chiếc cốc bằng thép trắng xuống bàn làm chiếc bình rượu nhảy bật lên còn chiếc cốc bị bẹp dí.

- Này này! – Chàng chồm lên ghế như chiếc bình đã nhảy trên bàn; chủ quán tưởng khách gọi liền trả lời: “Tôi đây, thưa ông trẻ tuổi”.

Chàng trai xoay chiếc ghế của mình bằng chân ghế sau và quay người cùng chiếc ghế, mặt đối mặt với chủ quán đã đứng trước mặt chàng rồi chàng nhìn gã từ chân lên đầu không cất cao giọng nhưng nhú lông mày:

- Hẳn không phải ông vừa thốt lên những lời “chó tà giáo” chứ?

- Đúng là tôi, thưa ông trẻ tuổi- chủ quán đỏ mặt ấp úng.

- Thế thì, nếu đúng là ông, chủ quán gần đỡ ạ -Khách nhậu nói tiếp – thì ông chỉ là một con lừa mất dạy và ông xứng đáng bị người ta xẻo tai.

- Tha lỗi cho tôi, thưa quý ngài, nhưng thật tình tôi không biết ngài theo đạo Tin lành, - chủ quán run cả tứ chi nói.

- Điều đó chứng tỏ rằng ông đúng là một tên ăn mày - Người theo giáo phái Canvanh tiếp tục nói không hề cất cao giọng- còn một chủ quán, kẻ phục dịch mọi người thì cần phải giữ mồm giữ miệng bởi vì y có thể nghĩ rằng đáng lẽ phục dịch một con chó Cơ đốc giáo thì lại phải phục dịch một tín đồ đáng kính của Luyte và Canvanh(1).

Chàng quý tộc nhắc chiếc mũ mềm ra khi nói tới tên hai người trên. Chủ quán cũng làm theo. Chàng quý tộc nhún vai nói:

(1)Luyte là nhà cải cách tôn giáo người Đức- Canvanh sinh ở Noayông(Pháp) là nhà truyền giáo cải cách ở Pháp và Thụy Sĩ.

- Nào, một bình rượu vang khác và mong rằng tôi không còn được nghe ông thốt lên tiếng tà giáo hoặc là tôi sẽ đâm thủng bụng ông như chọc thủng thùng rượu cũ, ông nghe rõ chứ, ông bạn?

Chủ quán đi giật lùi vào bếp lấy một bình rượu vang mới theo khách đòi hỏi.

Trong lúc đó chàng quý tộc đã xoay nửa vòng ghế đầu sang phải và đã lẩn vào bóng tối, lưng lại quay ra cửa thì chủ quán đã trở lại đặt bình rượu vang nhỏ trước mặt chàng.

Chàng quý tộc lặng lẽ gắp chiếc cốc bị bẹp để cho gã đổi cho chàng chiếc khác.

Chủ quán không hé nửa lời, đưa mắt và lắc đầu ngụ ý “Quý tha ma bắt! Tay này mà nện

hắn hẳn nện ra trò đây”. Rồi gã lại đưa cho người môn đồ Canvanh chiếc cốc nguyên vẹn.

- Tốt lắm - Người này nói- Như vậy thì ta yêu các chủ quán biết bao.

Chủ quán cổ mỉm cười một cách dễ thương nhất với chàng quý tộc và trở về chỗ ngồi của gã ở trước cửa.

- Này! -Vợ gã hỏi vì mù đã nghe giọng chói tai của người tín đồ Canvanh nhưng không hề nghe được một lời nào trong các câu trao đổi giữa chồng mù và người khách –Ngài trẻ tuổi kia nói gì với mình thế?

- Điều ông ấy nói với tôi ư?

- Phải, tôi hỏi mình chuyện ấy.

- Những lời tâng bốc nhất – Gã trả lời- rằng rượu vang của tôi là hảo hạng, rằng quán của tôi thật tuyệt và ông ấy ngạc nhiên thấy một cái quán như thế này mà sao không đắt khách.

- Còn mình trả lời ông ấy ra sao?

- Rằng cái thời tiết chết tiệt này là nguyên nhân của sự lụn bại của chúng ta.

Vào lúc con người này của chúng ta chuyển hưởng phi báng thời tiết lần thứ ba thì Chúa trời như cho gã một sự đỉnh chính làm xuất hiện cùng lúc hai người khách mới dẫn họ đến từ hai hướng ngược nhau, một người đi bộ, người kia cưỡi ngựa. Người đi bộ có vẻ là một võ quan giang hồ đến qua ngã đường bên trái là đường đi Pari; người cưỡi ngựa mặc y phục thị đồng đến qua đường bên phải là đường đi Flăngđơ.

Nhưng lúc sắp bước qua ngưỡng cửa quán thì đôi chân người đi bộ nằm ngay dưới chân ngựa.

Người đi bộ thốt một câu chửi thề và tái mặt. Chỉ riêng câu chửi thề này đã nói rõ nguồn gốc xứ sở của người chửi.

- A! Đồ trời đánh thánh vật! – gã kêu lên.

Người cưỡi ngựa, một kỵ sĩ tài ba, xoay ngựa nửa vòng sang trái, nâng bổng hai chân trước của ngựa; chàng nhảy xuống trước khi chân con vật chạm đất rồi vội chạy đến chân con người bị thương nói giọng hết sức ân cần:

- Ôi! Thưa đại úy, tôi hết lòng xin lỗi ông.

- Ông có biết rằng, thưa ông thị đồng - người Gatscơ nói – suýt nữa ông làm tôi vỡ sợ không?

- Xin ông hãy tin rằng, thưa đại úy, tôi cảm thấy việc này làm tôi buồn ghê ghớm.

- Thế thì xin ông hãy yên tâm, thưa chủ nhân trẻ tuổi của tôi – Viên đại úy nhấn mặt đáp lộ vẻ chưa hoàn toàn chế ngự được cơn đau của mình – xin ông hãy yên tâm, ông vừa hiến cho tôi một sự viên trợ to lớn mà thực lòng tôi không biết phải cảm ơn việc này bằng cách nào; tôi nói thế không muốn làm ông nghi ngờ việc này.

- Một sự viên trợ ư?

- To lớn! - Người Gatscô nói.

- Vậy là sao, lạy Chúa tôi? – Chàng thị đồng hồi khi thấy nét xúc động giãy vò bộ mặt người đối thoại đã phải gắng sức để không hề chữ thề thay vì mỉm cười.

- Thật hết sức đơn giản – Viên đại úy nói tiếp- trên cõi đời này chỉ có hai điều làm tôi đau đầu ghê ghớm: đó là những gái già và những đôi ủng mới; thế mà từ sáng nay tôi bị vướng víu vì đôi ủng mới mà tôi cần phải đi từ Pari đến đây. Tôi đã tìm cách để nhanh chóng làm hỏng chúng vậy mà chỉ trở tay, ông vừa hoàn thành cái việc tuyệt diệu ấy vì niềm vinh quang bất diệt của ông. Vậy xin ông hãy quan tâm tới tôi và trong mọi trường hợp, hãy sử dụng tôi là kẻ tự nhận là người chịu ơn ông.

Chàng thị đồng nghiêng mình nói:

- Thưa ông, ông là con người thông tuệ, điều đó không làm tôi ngạc nhiên khi nghe câu chữ thề của ông chào đón tôi, ông là con người lịch thiệp, điều này không làm tôi ngạc nhiên khi đoán rằng ông là một nhà quý tộc: tôi chấp nhận tất cả những gì ông hiến cho tôi và về phần tôi, tôi sẵn sàng phục vụ ông.

- Tôi đoán rằng ông tính dừng lại ở quán này phải không?

- Vâng, thưa ông, trong chốc lát – Chàng trẻ tuổi trả lời trong lúc cột ngựa vào một cái vòng gắn trên tường khiến mặt chủ quán sáng lên vì mừng khi thấy chàng trai buộc xong ngựa.

- Tôi cũng vậy – Viên đại úy nói – Đây chủ quán quý ám, hãy mang rượu vang lại đây, mà là loại hảo hạng đấy nhé!

- Có ngay ạ, thưa các tôn ông! Chủ quán đi vội vào bếp và nói – Có ngay đây ạ.

Năm giây sau, gã quay lại với hai bình rượu và hai chiếc cốc đặt lên bàn bên cạnh bàn của chàng quý tộc đầu tiên đang ngồi.

- Đây ông chủ quán – Chàng thị đồng trẻ tuổi hỏi giọng dịu dàng như giọng thiếu nữ- trong quán của ông có căn phòng nào để một thiếu nữ có thể nghỉ ngơi trong một hai giờ không?

- Chúng tôi chỉ có độc một gian phòng này - Chủ quán đáp.
 - Quý quái! Thật đáng tức giận.
 - Ông chờ một người đàn bà ư? Ông bạn quả cảm của tôi – Viên đại úy bí mật nói vừa đưa lưỡi kiếm lên môi giữ lấy đầu rìa mép nhăm nhăm.
 - Không hề là một người đàn bà cho tôi, thưa đại úy – Chàng trai nghiêm nghị trả lời- đó là con gái của chủ nhân cao quý của chúng tôi, ngài thống chế Xanh Ăngđrê/
 - Ủa! Lạy Chúa vĩ đại! - Vậy là ông phụng sự ngài thống chế danh tiếng Xanh Ăngđrê ư?
 - Tôi có được vinh dự đó, thưa ông
 - Ông tin rằng ngài thống chế sẽ đến cái quán tồi tàn này chẳng? Ông tưởng ra chuyện này hả? Thưa ông thị đồng trẻ tuổi...Đúng thế à! – Viên đại úy nói
 - Cần phải như vậy, từ mười lăm ngày nay, ngài thống chế bị kẹt tại lâu đài Vile-Côtorét và vì ngài không thể trở về Pari bằng ngựa để dự cuộc kỵ đấu vào ngày hai mươi chín nhân dịp hôn lễ của hoàng đế Philip đệ nhị với quận chúa Êlidabet và của quận chúa Macorit với quận công Êmanuyen Philibe-đờ-Savoa, ông Đờ Ghidơ mà lâu đài ở gần lâu đài Vile-Côtorê.
 - Ông Đờ Ghidơ có một toà lâu đài ở gần Vile-Côtorê à?- Viên đại úy ngắt lời, ý tỏ ra mình cũng biết chuyện triều chính- Vậy mà lâu đài ấy ở đâu? Thưa ông trẻ tuổi.
 - Ở Năngtoi-lo-Hôđuin, thưa đại úy, đó là sự chiếm đoạt mới đây của ông ấy để lâu đài này nằm trên đường nhà vua khi đi Vile-Côtorê và khi trở về phải qua đấy.
 - A! A! Tôi thấy việc này chơi thật đẹp đấy.
 - Ồ! – Chàng thị đồng trẻ cười và nói- Người ấy chơi không thiếu sự khéo léo.
 - Kể cả không thiếu cách chơi chứ gì – Viên đại úy nói.
 - Vậy tôi xin nói rằng – Chàng thị đồng nói tiếp – ông Đờ Ghidơ đã đưa cỗ xe ngựa của ông ấy cho ngài thống chế và ông đã cho nó đi chậm chậm nhưng dù cỗ xe có êm ái đến đâu và người điều khiển ngựa đến Guetxơ có nhẹ nhàng đến mấy thì ngài thống chế vẫn cảm thấy mệt mỏi nên tiểu thư Xaclôt-đờ- Xanh Ăngđrê đã cử tôi đi trước tìm một quán trọ để thân phụ ngài nghỉ ngơi một chút.
- Nghe những lời nói trên thốt ra từ bàn bên cạnh, chàng quý tộc đầu tiên đã đỏ mặt giận dữ khi chủ quán nói xấu về các tín đồ Canvanh liền lắng tai nghe và thấy câu chuyện trao đổi ấy có thể rút ra điều hay ho thú vị trực tiếp hơn cả.
- Trước mình Thánh! - Người Gatscơ nói – Tôi xin thề với ông, chàng trai ạ, nếu tôi

biết quanh đây hai dặm có một căn phòng xứng đáng nhận hai vị thủ lĩnh ấy thì tôi sẽ không nhường cho bất kì ai, dù là cha tôi- có được vinh dự dẫn được hai vị đó vào đây nhưng khôn thay –gã nói thêm – tôi không biết có căn phòng nào cả.

Chàng quý tộc theo giáo phái Canvanh phác một cử chỉ tỏ vẻ khinh miệt. Cử chỉ ấy thu hút sự chú ý của viên đại úy đối với chàng.

- A! A! – gã thốt lên.

Gã đứng lên và cúi chào người tín đồ Canvanh với lễ độ kiêu cách rồi quay lại phía chàng thị đồng. Chàng tín đồ Canvanh đứng lên và như người Gatscôn, lễ phép chàng đáp lại nhưng vẻ lạnh lùng rồi quay đầu về phía tường. Viên đại úy rót rượu cho chàng thị đồng, người này nâng cao cốc trước khi rượu đầy một phần ba cốc, rồi viên đại úy nói tiếp:

- Theo ông nói, chàng trai trẻ ạ, ông phục vụ ngài thống chế Xanh Ăngđrê danh tiếng, người anh hùng ở Xêridôn và Răngty... Tôi đã dự cuộc hành quân tấn công Bulônơ, chàng trai ạ, và tôi đã thấy những nỗ lực của ngài tìm cách xông vào vị trí ấy. A! Tôi tin chắc đây là một con người không để mất danh hiệu thống chế của mình.

Đột nhiên, gã ngừng lời tỏ vẻ suy nghĩ rồi gã nói:

- Trời ơi! Nhưng tôi nghĩ tới điều này, tôi từ Gatscônơ tới, tôi đã từ bỏ lâu đài của cha mẹ tôi để nhằm phục vụ một vị hoàng thân nổi tiếng hoặc một thủ lĩnh trứ danh nào đó. Chàng trai trẻ ạ, liệu trong nhà thống chế Xanh Ăngđrê có còn một chỗ nào để dung nạp một sĩ quan gan dạ như tôi không? Tôi sẽ không khó tính về lương bổng miễn là người ta không cho tôi những mụ già để giải trí, những đôi ủng mới để gầy thì tôi sẽ cố hết sức mình để làm tròn nhiệm vụ mà người ta giao phó cho tôi nhằm làm hài lòng vị chủ nhân của tôi.

- Chà! Thưa đại úy – Chàng thị đồng trẻ nói – ông thấy rõ là tôi hoàn toàn lấy làm tiếc, thực sự là như vậy, khôn thay, nhà ngài thống chế đã đủ người rồi, tuy thế tôi không chắc là ngài có thể chấp nhận sự cống hiến dễ thương của ông dù có muốn.

- Chán thật! Mặc ông ấy vì tôi có thể kiêu hãnh là một con người quý giá cho những ai dung nạp tôi. Giờ đây hãy coi như tôi đã không nói gì hết và chúng ta hãy uống đi.

Chàng thị đồng đã nâng cốc của mình tỏ sự đồng tình với viên đại úy bỗng bật dậy lắng tai nghe rồi đặt cốc lên bàn.

- Xin lỗi đại úy – chàng nói – tôi nghe có tiếng xe ngựa, mà xe ngựa thì hiện rất hiếm nên tôi tin rằng, không phải đoán mò mà là có thể khẳng định đó là cỗ xe của quận công Đờ

Ghidor, vậy xin ông cho phép tôi vắng mặt một lát.

- Xin cứ tự nhiên, ông bạn trẻ của tôi, xin cứ việc –viên đại úy nói với vẻ khoa trương-bồn phận trên hết.

Chàng thị đồng nói xin lỗi chẳng qua hoàn toàn vì phép lịch sự bởi vì ngay trước khi viên đại úy trả lời, chàng đã vội vàng chạy khỏi quán và biến mất ở góc đường.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 4

NHỮNG LỮ KHÁCH

Viên đại úy lợi dụng sự vắng mặt của chàng thì đồng để suy nghĩ và vừa suy nghĩ vừa uống bình rượu vang đặt trước mặt. Uống hết bình thứ nhất, gã gọi bình thứ hai. Rồi như thể thiếu dòng suy nghĩ hoặc do cách vận dụng tinh thần của gã không đầy đủ, thiếu sự khổ công, do thiếu thói quen làm việc này, viên đại úy liền quay sang chào người tín đồ giáo phái Canvanh với một vẻ lễ độ đáng mến và nói:

- Tôi tin chắc rằng, thưa ông, hình như tôi được chào một người đồng hương.
 - Ông lầm rồi, thưa đại úy –Chàng trả lời người hỏi mình- Vì nếu tôi không nhầm thì ông là dân Gatscônho, còn tôi là dân Ănggumoa.
 - A! Ông là người Ănggumoa à! – Viên thiếu úy reo lên ngạc nhiên và thán phục- Ô Ănggumoa! Thế đấy! Thế đấy! Thế đấy!
 - Vâng, thưa đại úy, điều này làm ông hài lòng ư? Chàng tín đồ Canvanh hỏi.
 - Tôi tin chắc như vậy! Tôi mong ông cho phép tôi có lời chúc mừng, ngợi ca: một xứ sở tuyệt đẹp, phong phú được chia cắt bởi những dòng sông kỳ thú; đàn ông ở đây sáng chói lòng dũng cảm chứng minh là cố hoàng đế Frăngxoa đệ nhất; đàn bà ở đây chói rực về tinh thần; cuối cùng tôi xin nói thật với ông rằng, thưa ông, nếu tôi không phải là dân Gatscônho thì tôi muốn được là người Ănggumoa.
- Chàng quý tộc Ănggumoa nói:
- Thật quá vinh dự cho cái tỉnh khốn khổ của tôi, thưa ông và tôi không biết cảm ơn ông thế nào cho phải.
 - Ô! Không có gì dễ dàng hơn, thưa ông, để chứng tỏ cho tôi chút ít sự chấp thuận mà

ông muốn dành cho sự chân thành thô lỗ của tôi, xin ông vui lòng chạm cốc với tôi vì niềm vinh quang và sự thịnh vượng của các đồng bào của ông.

- Rất vui lòng, thưa đại úy – chàng tín đồ Canvanh nói, vừa chuyển bình và cốc của chàng đặt lên góc bàn mà người Gatscônơ ngồi đối diện và lí do vắng mặt của chàng thì đồng chỉ để lại vừa đủ một chỗ.

Sau khi nâng cốc chúc cho sự vẻ vang của những người con của Ănggumoa. Chàng quý tộc thuộc giáo phái Canvanh không thể tỏ ra thiếu lịch sự cũng nâng cốc chúc sự thịnh vượng và sự vẻ vang của những đứa con của Gatscônơ. Rồi coi như đã đáp lễ xong người đã chúc mình, chàng quý tộc Ănggumoa cầm lại bình rượu và cốc của chàng chuẩn bị trở lại bàn mình.

- Ô! Thưa ông - người Gatscônơ nói - sự quen biết nhau ngưng quá sớm thế này sao, xin ông hãy vui lòng cho tôi được cạn bình rượu vang của ông tại bàn này.

- Tôi e làm ông khó chịu, thưa ông – Chàng tín đồ Canvanh nói lịch sự nhưng thờ ơ.

- Làm tôi khó chịu ư? Không bao giờ. Vả lại theo tôi thì sự làm quen tuyệt vời và hoàn hảo là tại bàn rượu. Thật hiếm khi không đủ ba cốc trong một bình rượu vang, có phải không ạ?

- Đúng thế, thưa ông, quả là hiếm – Chàng tín đồ Canvanh trả lời trong lúc cố đoán xem kẻ đối thoại với mình muốn đạt tới điều gì.

- Nào, chúng ta hãy chúc sức khỏe mỗi người bằng một cốc rượu vang nhé. Ông đồng ý với tôi là chúc mỗi lần bằng một cốc chứ?

- Tôi đồng ý với ông, thưa ông.

- Khi ta đã cùng lúc đồng tình và tự đáy lòng mình chúc sức khỏe cho ba người thì đây là ta cho trí tuệ, chính kiến và các nguyên tắc tương tự chứ?

- Có sự đúng đắn trong những điều ông vừa nói thưa ông.

- Đúng đắn! Đúng đắn! Ông nói là có sự đúng đắn chứ, ôi máu Chúa! Đó là sự thật trong sáng đấy.

Rồi gã mỉm cười duyên dáng nhất:

- Để mở đầu sự quen biết nhau, thưa ông, và để làm sáng tỏ sự tương đồng chính kiến của chúng ta, ông hãy cho phép tôi được đề nghị với ông chúc sức khỏe vị đại thần Môngmôrăngxi.

Chàng quý tộc do tin cậy đã nâng cốc lên, mặt mày rạng rỡ nhưng sầm ngay mặt, đặt cốc

lên bàn.

- Xin ông thứ lỗi cho tôi, thưa ông – Chẳng nói – nhưng với con người này thì tôi không thể làm ông vừa lòng được. Ông Môngmôrăngxi là kẻ thù của cá nhân tôi.

- Kẻ thù của riêng ông à?

- Làm sao một con người ở địa vị của ông ta lại có thể trở thành một con người ở vào vị trí của tôi được, cũng vì vậy, kẻ lớn có thể là kẻ thù của kẻ bé.

- Kẻ thù của cá nhân ông ư? Trong trường hợp này, vào giờ này, ông ta cũng trở thành kẻ thù của tôi. Và lại tôi thú thật với ông rằng tôi không hề quen biết ông ta chút nào, vì đối với ông ta, tôi không có mối thiện cảm sâu sắc. Tai tiếng xấu xa, bủn xỉn, cau có, dâm ô, vùng vẫy như một kẻ ngốc, hãy coi là một kẻ đại khờ. Ma đưa quỷ dắt thế nào mà tôi lại có ý định mời ông một lời chúc như vậy nhỉ? Vậy cho phép tôi được chuộc lại bằng một đề nghị khác với ông. Về thống chế Xanh Ăngđrê nhé!

- Chắc chắn lời đề nghị của ông đưa ra không đúng lúc rồi, ông đại úy ạ- chàng quý tộc tin đồ Canvanh trả lời về vấn đề thống chế Xanh Ăngđrê cũng vẫn nội dung đã nói đầy đủ về viên đại thần – Tôi không nâng cốc chúc sức khỏe một người mà tôi không ưa thích, một con người sẵn sàng làm tất cả vì danh vọng hoặc tiền bạc, một con người sẽ bán cả vợ và con gái lão như đã bán lương tâm lão nếu người ta trả cho lão về việc này cũng bằng cái giá ấy.

- Ôi! Trời ơi! Ông nói gì với tôi thế? - người Gatscôg kêu lên - Thế nào! Sao tôi lại muốn nâng cốc chúc sức khỏe một người như vậy nhỉ?... Quái quỷ ở đâu mà mi lại có ý nghĩ như vậy hỡi tên đại úy này? - Người Gatscôg nói tiếp, tự xỉ vả mình –A! Ông bạn, nếu bạn muốn giữ danh tiếng của những con người trung thực thì ta không nên chúc rượu như thế này nữa.

Rồi đổi giọng, gã nói với chàng tin đồ Canvanh:

- Thưa ông, kể từ lúc này tôi nhìn nhận thống chế Xanh Ăngđrê cũng cùng một sự khinh miệt như bản thân ông đối với ông ấy. Và không để ông có ý nghĩ sai lầm mà tôi đã mắc phải, tôi xin đề nghị với ông lần chúc sức khỏe thứ ba với người mà tôi mong rằng ông không có chuyện gì để phản đối cả.

- Về ai? Thưa đại úy.

- Nâng cốc chúc sức khỏe Frăngxoa-đờ-Lore danh tiếng, quận công Đờ Ghidơ! Người bảo vệ thành Medơ, người chiến thắng ở Cale! Người phục thù ở Xanh Căngtanh và

Gravolin! Người sửa chữa những sự ngộ nhận về viên đại thần Môngmôrăngxi và về thống chế Xanh Ăngđrê chứ? Ái chà!

Chàng trai tái mặt nói:

- Đại úy ạ, ông chơi xấu tôi đấy vì tôi đã có lời nguyện.
- Lời nguyện nào, thưa ông? Và xin ông hãy tin rằng nếu tôi có thể góp sức vào việc thực hiện lời nguyện ấy...
- Tôi đã thề rằng: con người mà ông đề nghị tôi nâng cốc chúc sức khoẻ sẽ chết bằng chính tay tôi.
- Thật tội nghiệp! Người Gatscôg kêu lên – Ông làm gì vậy? Thưa ông.

Chàng tín đồ Canvanh nói:

- Thưa ông, cuộc thử nghiệm đã xong, ba sức khoẻ đã được chúc và chúng ta tỏ ra không cùng ý kiến về những con người ấy; sẽ đáng ngại nếu chúng ta muốn đạt được việc này theo các nguyên tắc thì sẽ càng tồi tệ hơn đấy.
 - Ủa! Lạy Chúa vĩ đại! Thật không minh bạch thưa ông, với những người muốn làm để cùng chúng ý tưởng với nhau lại đã bị lầm lạc về những con người mà họ không hề quen biết, bởi vì chính tôi không hề quen biết quận công Đờ Ghidơ, cả thống chế Xanh Ăngđrê, cả lão đại thần Môngmôrăngxi; xin hãy coi tôi bắt cần vì đã định nâng cốc chúc ba con quý: Satăng, Luyxife và Atstarôt; ông đã làm cho tôi nhận ra rằng đến lần chúc thứ ba, tôi đã mất trí: tôi xin nhanh chóng rút lui. Vậy là tôi nay đã ở điểm xuất phát và cốc rượu của chúng ta hãy còn đầy thì nào, nếu ông vui lòng thì chúng ta hãy nâng cốc chúng mừng sức khoẻ của mình chúng ta thôi: Cầu Chúa hãy phù hộ cho ông sống lâu và vinh quang thưa ông! Đây là lời tôi cầu xin Người tự đáy lòng mình.
 - lời nói thật quá lịch thiệp, lẽ nào tôi lại có thể khước từ ông được, thưa đại úy.
- Lần này, người Ănggumoa uống cạn cốc của mình theo gương viên đại úy cũng đã cạn chén của gã.
- Vậy là việc đã hoàn tất - Người Gatscôg chéo miệng nói – và chúng ta đã đồng lòng một cách tuyệt vời, vậy thì kể từ hôm nay, thưa ông, ông có thể trông cậy ở tôi như một người bạn trung thành nhất.
 - Tôi cũng sẵn sàng tuân theo ý ông, thưa đại úy - Người theo phái Canvanh trả lời một cách lịch thiệp thông thường.
 - Còn về phần tôi - Người Gatscôg nói tiếp – tôi xin nói thêm là tôi chờ dịp để phục vụ

ông.

- Tôi cũng vậy - Người Ăng-gumoa trả lời.

- Rất chân tình chứ, thưa ông quý tộc.

- Rất chân tình, thưa đại úy.

- Thế thì cơ hội mà ông tìm kiếm ban ân cho tôi, tôi tin rằng ông đã tìm ra rồi.

- Lẽ nào tôi lại có được diễm phúc ấy.

- Xin thề trước Chúa! Có đấy, hoặc tôi quá lắm hoặc ông đã có nó trong tay rồi.

- Vậy ông hãy nói đi.

- Sự việc là thế này: tôi từ Gatscơ tới, tôi đã từ bỏ lâu đài của cha mẹ tôi là nơi tôi được vỗ béo trông thấy một cách đáng thương. Ông thợ cạo của tôi khuyên tôi nên làm việc và tôi đến Pari với ý định làm một việc hữu ích. Tất nhiên tôi đã chọn cuộc đời binh nghiệp. Liệu ông có biết ở Ăng-gumoa có vị trí nào tốt đẹp mà một chàng trai Gatscơ có thể đảm đương miễn là người ta không đem cho hắn những mụ gái già để giải khuây và những đôi ủng mới dễ gãy không? Tôi dám tự hào trong trường hợp này tôi sẽ làm tròn xuất sắc mọi nhiệm vụ mà người ta giao cho tôi.

- Tôi mong muốn như thế - Người Ăng-gumoa trả lời- nhưng cũng rủi thay, tôi đã rời bỏ xứ sở tôi khi tôi còn quá non trẻ, và không quen biết được một ai ở đấy cả.

- Ý Thánh Cha cả thôi! Thưa ông, ông thấy tôi đây là kẻ hoàn toàn khốn khổ, nhưng tôi nghĩ rằng, thưa ông quý tộc, có lẽ ông quen biết một ai đó ở tỉnh khác, tôi không yêu cầu phải là Ăng-gumoa là nơi mà người ta quả quyết đó là một xứ cuồng nhiệt; hoặc giả có một lãnh chúa đức độ dòng dõi cao quý để ông có thể tiến cử tôi với ngài đó được chăng? Cũng chẳng cần ông ấy hoàn toàn đức độ vì tôi sẽ làm vừa lòng ông ấy miễn là Chúa ban phát cho ông ấy lòng dũng cảm vì việc Người khước từ ông ấy về đức hạnh.

- Tôi rất tiếc, thưa đại úy, Tôi không thể giúp được chút gì cho một con người dễ dãi như ông; còn tôi là một người quý tộc cũng khốn khổ như ông mà thôi, tôi còn có một người em mà tôi đã không biết làm thế nào cho nó sống được bằng tiền lương dư thừa của tôi hoặc tiền dư ngân khoản của tôi.

- Thật mắc dịch! Người Gatscơ kêu lên, rõ ràng là gã rất tức giận – Nhưng đúng theo dự định, thưa ông quý tộc của tôi – Viên đại úy đứng lên nói tiếp, vừa thất lại đoán kiếm của gã – Xin thề danh dự, tôi vẫn biết ơn ông.

Rồi gã chào người tín đồ Canvanh. Chàng chào đáp lại rồi lấy bình rượu và cốc của mình

trở lại chỗ ngồi ban đầu của chàng.

Và lại, cỗ xe ngựa tới tác động tới mỗi nhân vật một thái độ khác nhau trong khung cảnh này.

Chúng ta thấy chàng quý tộc Ăng-gumoa trở lại chỗ ngồi ban đầu cho phép chàng quay lưng ra cửa.

Viên đại úy Gatscôông đứng thật thích hợp với vị trí con thứ của gia đình trước những nhân vật cao quý đã được chàng thị đồng báo trước; cuối cùng chủ quán và vợ gã vội nhào ra cửa để sẵn sàng phục vụ theo đòi hỏi của những người khách đã đem tới cho họ vận may.

Chàng thị đồng tránh để quần áo vấy bùn do tiếp xúc với con đường lầy lội, đứng ở bậc thứ ba của cỗ xe ngựa, nhảy xuống đất và mở cửa xe. Một người có bộ mặt quyền thế mang vết sẹo rộng ở má bước xuống đầu tiên.

Đó là Frăngxoa đờ Loren tức quận công Đờ Ghidơ được mệnh danh là Balafrê kể từ khi ông nhận được vết thương khủng khiếp ở Cale. Ông đeo một dải băng trắng có tua viền thêu hoa huệ vàng là huy hiệu cấp bậc thiếu tướng trong quân đội hoàng gia.

Tóc ông cắt ngắn và trái chuột, đầu đội mũ nhung đen có cài lông vũ trắng là một của thời này, mình mặc áo chên màu ngọc xám và bạc là những màu được ưa chuộng, đoạn vải kết trên vai áo và áo choàng mau nhưng đỏ tía, chân đi ủng cao có thể kéo lên đùi cao hoặc bẻ gập xuống dưới đầu gối.

Ông nói khi đặt chân vào giữa những vũng nước loang loáng trước cửa quán:

- Thưa sự là một con hồng thủy.

Rồi ông trở lại cỗ xe nghiêng người vào trong; nói tiếp:

- Này Xaclôtto thân mến, tiểu thư không thể đặt đôi bàn chân xinh đẹp của mình vào đám bùn ghê tởm này đâu.

- Thưa ngài thống chế thân mến - Quận công nói tiếp – ngài vui lòng cho phép tôi bế con gái ngài trong vòng tay của tôi chứ? Điều này làm tôi trẻ lại được mười bốn tuổi đấy, bởi vì cách đây cũng mười bốn năm, cô gái xinh đẹp của tôi ạ, tôi đã bế cô từ nôi ra như thế này đây. Nào, con bỏ câu xinh xắn – Ông nói tiếp – hãy ra khỏi ổ của cô nào.

Bế thiếu nữ trong vòng tay, chỉ ba bước chân ông đã đặt cô gái trong phòng.

Danh hiệu bồ câu mà ngài quận công tao nhã Đờ Ghidơ tặng cô gái nhỏ mà ông muốn trở thành con dâu ông không chút nào lạm ngôn: thật vậy, ta không thể thấy một con chim

nào trắng hơn, ẻo lả và xinh xắn hơn thiếu nữ mà ngài quận công bế trên tay và đặt trên nền nhà ẩm ướt của quán trọ.

Người thứ ba bước xuống, nói đúng hơn là đang tìm cách bước xuống khỏi cỗ xe ngựa là thống chế Xanh Ăngđrê. Ông gọi chàng thị đồng của ông nhưng dù anh chàng chỉ đứng cách ông vừa đúng ba bước chân vẫn không nghe thấy tiếng ông gọi.

- Giắc! Giắc! – Ngài thống chế nhắc lại – Chà chà! Người lại đây cơ mà, cái thằng nhỏ kì cục này!

- Có tôi đây! – Chàng thị đồng trẻ vội vàng quay ngoắt lại – Tôi đây, thưa ngài thống chế.

- Bực thật! – Ông nói – Ta đã thấy rõ người ở đấy rồi, nhưng không phải chỗ người đứng đấy, đồ thô bỉ! Ở đây cơ, dưới bậc xe này chứ, thằng nhỏ kì cục! Ái chà, Chậc, sấm với sét!

Chàng thị đồng bàng hoàng nói, vừa giơ vai cho chủ:

- Xin ngài thống chế tha lỗi.

- Hãy vịn vào tôi thưa ngài thống chế- Quận công nói đồng thời chìa cánh tay cho kẻ bị phong thấp.

Ngài thống chế được hưởng phép này và được hai người đến dìu đỡ, đến lượt ngài bước vào quán.

Vào thời điểm này, đây là một người đàn ông trạc năm mươi một tuổi, má hồng hào hơi tái đi trong lúc ông bực bội, bộ râu hung nâu, tóc hoe vàng, mắt xanh, thoạt nhìn nếu chúng ta hình dung đến nơi nào gặp ông trước đây mười, mười hai năm thì thống chế Xanh Ăngđrê hẳn là một kỵ sĩ đẹp trai vào bậc nhất thời đó.

Ông có vẻ hơi mệt mỏi đến ngồi vào chiếc ghế bành nhồi rom hầu như đợi sẵn ông ở góc lò sưởi, tức là góc đối diện với góc mà viên đại úy Gatscôg và chàng quý tộc Ăng-gumoa đang ngồi. Ông quận công chỉ cho tiểu thư Xaclôtơ Đờ Xanh Ăngđrê chiếc ghế tựa nhồi rom mà chúng ta đã thấy chủ quán ngồi chạng vạng ở phần đầu chương trước, còn ông hài lòng với chiếc ghế đầu; ông ra hiệu cho chủ quán đốt to lò sưởi vì dầu đang giữ mùa hè thì lửa vẫn cần thiết để chống lại sự ẩm ướt.

Lúc này, mưa lại mạnh lên và đổ xuống thật dữ dội làm nước bắt đầu tràn vào quán qua chiếc cửa mở như tràn qua một đoạn đê vỡ hoặc qua một cửa đập mà người ta quên không đóng lại.

- Này chủ quán – Ngài thống chế quát – Hãy đóng cửa lại! Ông muốn chúng ta chết chìm

ngay hả?

Chủ quán trao bó củi gã đang ôm cho vợ gã chăm lo việc đốt lửa liên tục còn gã chạy đến cửa để thi hành lệnh của ngài thống chế. Đúng lúc gã dùng hết sức để khép cánh cửa xoay trên bản lề thì nghe thấy tiếng vó ngựa phi nhanh trên đường.

Con người đáng trọng này vì thế dừng lại, sợ rằng lũ khách thấy cửa quán đóng sẽ không biết là quán đã đầy người hay còn vắng vẻ và giả thiết nào thì khách cũng bỏ đi nơi khác mất. Gã ghé đầu qua cửa mở hé nói:

- Xin thứ lỗi, thưa tôn ông, tôi tin rằng ngài là một vị khách đến nhà tôi.

Thật vậy, một kị sỹ dừng lại trước quán, nhảy khỏi lưng ngựa xuống đất và ném dây cương cho chủ quán và nói:

- Ông hãy dắt con ngựa này vào chuồng và đừng hà tiện với nó về cám và lúc mạch đầy nhé.

Bức nhanh vào trong quán lúc này chưa có ánh sáng lửa, ông lắc mạnh chiếc mũ đầm nước mưa, không chú ý tới việc ông đã vung nước vào tất cả mọi người trong phòng. Nạn nhân đầu tiên của trận mưa rào này là quận công Đờ Ghidơ khiến ông này vụt đứng dậy, nhảy một bước đến bên khách lạ, kêu lên:

- Chà, cái ông kị quặc này, ông không thể chú ý tới việc ông làm hử?

Nghe thấy tiếng rầy la ấy, người mới đến quay lại và trong lúc xoay mình đã nhanh như cắt cầm kiếm trong tay.

Chắc chắn ông Đờ Ghidơ đã phải trả giá đắt về cái từ mà ông đã dùng chào người khách lạ, mặc dầu trước lưỡi kiếm, ông không lùi bước trước người này.

- Thế nào, hoàng thân, chính là ông đấy à? – Ông nói.

Người mà quận công Đờ Ghidơ vừa chào với tước vị hoàng thân chỉ cần liếc mắt nhìn người chỉ huy nổi tiếng vùng Loren đến lượt mình nhận ra người ấy.

- Vâng, đúng là tôi thưa ông quận công – Ông trả lời và tỏ vẻ ngạc nhiên thấy ông này ở trong cái quán tối tăm và ông này thì cũng ngạc nhiên thấy ông vào đây.

Rồi ông nghiêng mình.

- Tôi thành thật xin lỗi Điện hạ.

- Không hề gì, quận công ạ - Người đến sau vui vẻ nói dễ dãi và cao thượng theo thói quen – Sao ngẫu nhiên ông lại ở đây, tôi ngỡ là ông đang ở mảnh đất Năngtoi của ông cơ đấy?

- Đúng là tôi đến đây, thưa hoàng thân.

- Qua đường Xanh Đonit phải không?

- Chúng tôi rẽ vào Gionetxơ để tiện thể xem lễ hội Lăngđi.

- Ông ư? Thưa quận công. Với tôi mà sự phù phiếm đã trở thành nổi tiếng, tôi cũng qua đó nhờ các bạn tôi. Nhưng ngài quận công nghiêm khắc và khắt khe Đờ Ghidơ sao lại chuyển hướng đường đi của mình để xem một lễ hội của học sinh...

- Tôi không hề có chút ý nghĩ nào như thế, thưa hoàng thân. Tôi quay lại với ngài thống chế Xanh Ăngđrê và con gái ông là con đỡ đầu của tôi, Xaclôtơ là một cô bé đồng đánh muốn xem lễ hội Lăngđi ra sao nhưng bất chợt gặp mưa nên chúng tôi vào đây.

- Vậy là ngài thống chế cũng ở đây ư?

- Ngài đây, quận công vừa nói vừa chỉ vào một người trong hai người mà hoàng thân nhìn thấy lơ mơ hình dáng trong nhóm nhưng không phân biệt nổi nét mặt.

Thống chế tỳ tay vào ghế bành cố đứng lên.

- Thưa ngài thống chế - Hoàng thân lại gần ông nói – xin ngài tha lỗi cho tôi đã không nhận ra ngài, nhưng ngoài cái phòng này tôi như căn hầm, nói đúng hơn là căn hầm này tôi hơn nhà ngục, tôi thực sự bị mờ mắt vì mưa làm cho tôi cũng như ông quận công đây lầm lẫn một nhà quý tộc với một người tiện dân. May thay, thưa tiểu thư – Hoàng thân quay sang thiếu nữ nhìn ngưỡng mộ, nói tiếp – may mắn thay, tôi đã dần dần nhìn rõ và tôi thất sự rầu lòng tiếc cho những kẻ mù vì họ không thể chiêm ngưỡng một bộ mặt kiêu diễm như dung nhan tiểu thư.

Lời ca tụng đột ngột này làm thiếu nữ đỏ mặt. Nàng ngược mắt nhìn người vừa nói với nàng những lời tán dương đầu tiên mà nàng có thể tiếp nhận nhưng nàng lập tức cụp mắt xuống, loá mắt bởi ánh mắt sáng rực của hoàng thân nhìn nàng.

Chúng ta không rõ cảm nghĩ của nàng ra sao nhưng chắc chắn tràn đầy dịu dàng và duyên dáng bởi vì rất khó cho một thiếu nữ mười bốn tuổi ngưng nhìn vào bộ mặt nào rạng rỡ hơn bộ mặt người kị sĩ hai mươi chín tuổi này mà người ta gọi là hoàng thân và chào với tước vị Điện hạ.

Thật thế, đây là một kị sĩ hoàn hảo như Lui Buôcbông đệ nhất, hoàng thân Côngđê.

Sinh ngày 7-5-1530, như chúng tôi đã nói về ông, ông vừa tròn ba mươi tuổi vào thời điểm bắt đầu câu chuyện này.

Ông đúng là nhỏ người hơn và cao lớn nhưng hoàng thân cân đối ưa nhìn. Tóc ông màu

hạt dẻ, cắt ngắn, phủ bóng hai thái dương láng bóng mà một nhà não tướng học ở thời đại chúng ta tìm thấy ở đây những u thông minh và siêu phàm. Mắt ông xanh màu ngọc lưu ly mang vẻ dịu dàng và âu yếm khôn tả nếu đôi lông mày rậm làm bộ mặt hơi răn rỏi và bộ râu hung cũng dịu hơn thì ta đã coi hoàng thân là một học sinh đẹp trai, mới ra khỏi thánh hội mẫu giáo; tuy nhiên đôi khi đôi mắt dễ thương trong veo như nhìn bầu trời xanh ấy đã in dấu một vẻ cương nghị dữ dội thì qua ý tưởng của thời đại ấy ta có thể so sánh con mắt ấy như một dòng sông hiền hoà khi ánh mặt trời chiếu sáng và đáng lo ngại khi bão tố làm xáo động. Tóm lại là trên bộ mặt ông mang tính cách vượt trội có nghĩa là lòng dũng cảm và khao khát yêu đương được đẩy lên ở mức độ cao.

Trong lúc ấy, do cửa đóng và lửa cháy trong lò sưởi, gian phòng của quán sáng lên những ánh ma quái, soi tỏ hai nhóm người, một ở góc phải, một ở góc trái một cách khác nhau và thường biến đổi, hơn nữa, những tia sáng lọt qua những khe hở bên trên thỉnh thoảng lại lướt qua các bộ mặt những ánh xanh làm cho những người trẻ nhất và có sinh khí nhất mang những sắc thái của những sinh vật ở một thế giới khác.

Cảm nghĩ ấy đến mức lan cả sang chủ quán, gã cho rằng đêm đến từ lâu mặc dầu mới bảy giờ tối, gã bèn thắp một ngọn đèn đặt lên nóc lò sưởi, bên trên nhóm hoàng thân Côngđê, quận công Đờ Ghidơ, thống chế Xanh Ăngđrê và cô con gái ông.

Mưa không ngớt lại còn mạnh hơn vì thế không ai nghĩ tới rời quán; kèm theo mưa còn là cơn gió khủng khiếp từ sông thổi vào làm cho các cánh cửa chớp va đập vào tường và ngay cả quán cũng rung bần bật từ mái đến chân.

Muốn cho xe ngựa đi trên đường thì nó cũng không cưỡng nổi mà sẽ bị giông bão cướp đi cả thùng xe lẫn ngựa. Vậy là các vị khách đi đường quyết định nghỉ lại quán chừng nào giông tố còn kéo dài.

Đột nhiên, giữa tiếng náo động của các yếu tố; cơn mưa xối xả trên đầu, các viên ngói bị bóc khỏi mái và rơi xuống đất vỡ ra, người ta nghe thấy có tiếng gõ cửa và một giọng rên rỉ mà âm sắc mỗi lần nhắc lại yếu dần đi.

- Xin hãy mở cửa! Nhân danh Chúa, làm ơn mở cửa!

Nghe tiếng đập cửa, chủ quán ngỡ có thêm một vị khách mới liền lao ra mở cửa nhưng nhận ra giọng nói, gã liền dừng lại ngay giữa phòng và lắc đầu:

- Mụ nhảm cửa rồi, mụ phù thủy già ạ. Đây không phải là nơi cần gõ cửa nếu mụ muốn người ta mở cửa cho mụ.

- Làm ơn mở cửa, ông chủ quán ơi - Vẫn tiếng than vãn ấy nhắc lại - thật có tội để một người già khốn khổ đứng ở ngoài trời thế này.

- Hãy quay cán chổi của mụ đi hướng khác, hồi vợ chưa cưới quý! - Chủ quán trả lời vọng qua cửa sổ - Ở đây đã có cả một đại hội quá nổi tiếng đối với mụ rồi.

Hoàng thân Đờ Côngđê tức giận trước thái độ tàn nhẫn của chủ quán liền hỏi:

- Tại sao người không mở cửa cho người đàn bà khốn khổ kia?

- Vì đây là một mụ phù thủy thừa Điện hạ, mụ phù thủy Ăngđili, một mụ già khốn kiếp mà ta cần thiêu sống ở giữa cánh bãi Xanh Đonit để răn đe vì mụ chỉ mơ tới những vết thương và những khối u bướu, chỉ tiên đoán rất mưa, mưa đá và sấm sét. Tôi tin chắc là mụ đã trả thù vài nông dân nào đó và chính mụ là nguyên nhân của cái thời tiết chó má này.

- Phù thủy hay không – Hoàng thân nói – này, hãy mở cửa cho người ấy. Không được phép để một con người ngoài cửa trong cơn giông tố như thế này.

- Vì Điện hạ muốn như vậy - Chủ quán nói – tôi sẽ đi mở cửa cho mụ già tà đạo này nhưng tôi mong rằng Điện hạ sẽ không ân hận về việc này vì mụ qua đâu là bất hạnh tới đó.

Chủ quán dù kinh tởm vẫn buộc phải tuân theo lời hoàng thân ra mở cửa và ta thấy lọt vào, nói đúng hơn là ngã vào một mụ già tóc xám lưa thưa và rối bù, mặc chiếc áo dài len đỏ hoàn toàn xác xơ và một tấm áo choàng lớn cùng tình trạng như chiếc áo dài, trùng xuống tận gót.

Hoàng thân Côngđê tiến lên, dáng vẻ một ông hoàng, nâng mụ phù thủy dậy vì ông có một tấm lòng tốt nhất trên đời. Nhưng chủ quán xen vào, ấn mụ phù thủy gập người vào đùi mụ.

- Hãy cảm ơn ngài hoàng thân Đờ Côngđê đi, mụ phù thủy, bởi vì không có ngài thì... vì điều tốt lành của thành phố và các vùng lân cận, mụ hãy tin chắc rằng ta sẽ để mụ vờ sọ ngoài cửa.

Hoàng thân nhìn kẻ khốn khổ, lòng đầy trắc ẩn, ông nói:

- Chủ quán, một bình rượu vang mà là loại ngon nhất của ông cho người đàn bà khốn khổ này. Hãy uống một chút, bà lão, cái đó làm bà ấm người lên đấy.

Mụ già đến ngồi trước một bàn kê ở cuối phòng, như vậy mụ ngồi đối diện với cửa ra vào, bên phải là nhóm các hoàng thân, thống chế Xanh Ăngđrê và con gái ông, bên trái là

viên đại úy Gatscôg, chàng quý tộc Ăng-gumoa và chàng thị đồng trẻ tuổi.

Chàng quý tộc Ăng-gumoa lại chìm đắm trong cơn mơ màng. Chàng thị đồng trẻ thì bị choáng ngợp trong việc chiêm ngưỡng những nét duyên dáng của tiểu thư Xanh Ăngđrê. Chỉ viên đại úy Gatscôg hoàn toàn tự do suy tưởng, gã nghĩ rằng mục già chỉ hoàn toàn phù thủy ở phần thứ mười những điều mà gã chủ quán gán cho mục, nhưng đó luôn luôn là ánh sáng dẫn bước gã tìm kiếm cái điều kiện mà gã đã thông báo cho chàng quý tộc Ăng-gumoa và chàng thị đồng trẻ nhưng những người này lại không thể cho gã một tín hiệu nào.

Vậy là gã bước qua chiếc ghê dài đến đứng trước mặt mục phù thủy vừa uống xong cốc rượu vang đầu với vẻ thoải mái rõ rệt. Hai chân doãng ra, bàn tay đặt trên đốc kiếm, đầu cúi xuống ngực, vừa mềm mỏng, vừa lì lợm, gã nhìn người đàn bà:

- Này mục phù thủy! - Liệu mục có thật sự đoán định trước được tương lai không?
- Với sự phù hộ của Thượng đế, thưa ông đôi khi được ạ.
- Liệu mục có lấy được cho ta một quẻ bói không?
- Tôi sẽ thử xem nếu điều đó là ý muốn của ông?
- Đó là ý muốn của tôi.
- Vậy tôi xin tuân lệnh ông.
- Này, bàn tay tôi đây; hẳn mục đoán đọc trong lòng bàn tay như cả bọn du thủ du thực của mục phải không?
- Vâng, đúng thế.

Mục phù thủy bằng đôi tay xương xẩu và đen xì nắm lấy bàn tay viên đại úy hầu như cũng khô và đen như bàn tay mục.

- Ông muốn tôi nói gì trước với ông đây? - Mục hỏi.
 - Tôi muốn trước hết mục nói cho tôi biết liệu tôi có làm nên sự nghiệp được không?
- Mục phù thủy xem xét hồi lâu bàn tay người Gatscôg.

Người này sốt ruột không thấy mục phù thủy cho biết những lời đoán định bèn ngắc đầu, vẻ nghi ngờ:

- Ma quỷ thế nào mà mục lại có thể đọc được trong bàn tay một người đàn ông để biết người ấy có làm nên sự nghiệp được chứ? - Gã hỏi.
- Ô! Rất dễ thưa ông, chỉ có điều đó là bí mật cả tôi.
- Nào, hãy xem sự bí mật của mục?

- Nếu tôi nói với ông điều đó, ông đại úy ạ - Mụ phù thủy trả lời – thì điều đó không còn là bí mật của tôi nữa mà là của ông rồi.
 - Mụ có lý, mụ hãy giữ lấy nó nhưng hãy nhanh lên! Mụ cù bàn tay ta, mụ du thực ạ, ta không thích những gái già gãi gãi bàn tay ta.
 - Ông sẽ làm nên sự nghiệp, ông đại úy ạ.
 - Đúng thế chứ mụ phù thủy.
 - Xin thề trước Thánh giá.
 - Ôi, trời ơi! Tin tốt lành làm sao! Và mụ tin rằng điều này sẽ đến sớm chứ?
 - Trong vài năm nữa thôi.
 - Quỷ tha ma bắt! Ta muốn nhanh hơn nữa kia, ví dụ trong vài ngày thôi.
 - Tôi có thể nói kết quả là các sự kiện nhưng không thể thúc chúng đi nhanh hơn được.
 - Điều đó có đem lại cho ta nhiều nỗi cực nhọc không?
 - Không, nhưng điều đó có thể gây ra nhiều khổ cực cho những người khác.
 - Mụ muốn nói gì?
 - Tôi muốn nói rằng ông có tham vọng, ông đại úy ạ.
 - A! Xin thề trước thánh giá của Chúa! Đó là sự thật, mụ du thực ạ.
 - Thế thì, để tiến tới những mục đích của ông, mọi con đường sẽ tốt đẹp đối với ông.
 - Phải, hãy chỉ cho ta một con đường thôi mà ta phải theo rồi mụ sẽ thấy.
 - Ô! Tự bản thân ông sẽ giành lấy nhưng thật khủng khiếp đấy!
 - Còn ta sẽ trở nên thế nào khi theo con đường khủng khiếp ấy?
 - Ông sẽ thành kẻ sát nhân, ông đại úy ạ.
 - Ôi máu Chúa! - người Gatscôg kêu lên- Mụ chỉ là đồ thối thây và mụ chỉ có thể lấy số tử vi của mụ cho những kẻ khá ngu ngốc để đi tin vào những chuyện ấy.
- Rồi ném cho mụ giá cái nhìn phẫn nộ, gã trở lại bàn ngồi và lau bầu:
- Sát nhân! Ta ư?... Hãy nhớ lấy, mụ phù thủy ạ, mong rằng điều đó sẽ chỉ là một giấc ngủ dài.

Tiểu thư Xac lôttơ đã theo dõi thủ đoạn của viên đại úy và tai nạng căng ra vì sự tò mò của tuổi mười bốn, đã không bỏ sót một lời nào trong cuộc đối thoại giữa người Gatscôg và mụ phù thủy liền hỏi với chàng thị đồng trẻ:

- Giắc, nay đến lượt ông lấy số tử vi của ông đi, việc này làm tôi thích thú đấy Giắc!
- Người trẻ tuổi được gọi lần thứ hai với cái tên Giắc không phải ai khác mà là chàng thị

đồng liền đứng lên không hề có ý kiến với thái độ nhanh nhẩu của sự tuân thủ tuyệt đối, chàng đến gần mộ phù thủy:

- Tay tôi đây bà già tốt bụng ạ - Chàng nói – bà có vui lòng đoán cho tôi một quẻ như bà vừa đoán cho ông đại úy không.

- Rất sẵn sàng, chú nhỏ tốt bụng của tôi - Mộ nói.

Và nắm lấy bàn tay trắng như tay phụ nữ mà chàng trai giơ ra, mộ lắc đầu:

- Nay bà lão –Chàng thị đồng hỏi – bà không thấy điều gì trong bàn tay này phải không?

- Chàng sẽ khổ sở, chàng ạ.

- A! Giấc tội nghiệp - thiếu nữ là kẻ đã gọi ra chuyện bói toán nửa giễu cợt, nửa âu lo.

Chàng trai mỉm cười u uất, miệng lẩm bẩm:

- Ta sẽ không khổ mà đang khổ.

- Chính tình yêu sẽ gây cho chàng mọi nỗi bất hạnh - Mộ già nói tiếp.

- Chỉ ít là tôi sẽ chết non hử?- Chàng thị đồng tiếp lời.

- Than ôi! Vâng, chú nhỏ tội nghiệp của tôi, vào hai mươi bốn tuổi.

- Càng hay!

- Thế nào, Giấc, càng hay sao?... Ông nói gì thế?

- Vì tôi phải khổ sở thì sống để làm gì? Chàng trai đáp – Ít ra thì tôi sẽ chết trên chiến trường chứ?

- Không.

- Trong giường tôi ư?

- Không.

- Do tai nạn phải không?

- Không.

- Vậy tôi sẽ chết như thế nào? bà lão.

- Tôi không thể nói chính xác với chàng rằng chàng sẽ chết như thế nào nhưng tôi có thể nói cho chàng biết nguyên nhân về cái chết của chàng.

- Vậy nguyên nhân ấy là gì?

Mộ già hạ thấp giọng:

- Chàng sẽ là kẻ sát nhân.

Chàng trai tái mặt như thể sự kiện được tiên đoán đã xảy ra rồi. Trở lại chỗ ngồi của mình, chàng cúi đầu:

- Cảm ơn bà lão – Chàng nói – mong rằng điều đã định đoạt được hoàn tất.
- Này – Viên đại úy hỏi chàng thị đồng: “con mù giá bị đày đoạ ấy nói gì với ông thế, chàng trai công tử bột của tôi”.
- Tôi không thể nhắc lại điều gì, thưa ngài – chàng trả lời.

Viên đại úy liền quay sang người Ăng-gumoa:

- Này ông quý tộc trung thực của tôi – Gã nói – ông không tò mò ư? Cả ông nữa, hãy thử xem số phận ra sao? Hãy xem đi, dù đúng sai, tốt xấu thì một lời tiên đoán luôn làm thời gian trôi đi chốc lát.
- Xin ông thứ lỗi cho tôi – Chàng quý tộc hầu như đột nhiên thoát khỏi cơn mơ màng trả lời – trái lại tôi có vài điều quan trọng muốn hỏi người đàn bà này.

Rồi đứng dậy, chàng đi thẳng tới chỗ mù phù thủy với cử chỉ dứt khoát tỏ rõ ở chàng có sức mạnh và sự kiên trì của ý chí.

- Bà lão phù thủy - Chàng trầm giọng nói vừa chìa một bàn tay gân guốc ra - liệu tôi có thành công trong công việc tôi muốn thực hiện không?

Mù phù thủy nắm lấy bàn tay của người giơ ra cho mù, sau khi nhìn một giây, mù buông bàn tay người ấy ra về kinh sợ:

- Ôi! Vâng - Mù nói – ông sẽ thành công vì nỗi bất hạnh của ông.
- Thật tôi sẽ thành công chứ?
- Với cái giá nào đó, Giêsuma lạy chúa tôi!
- Với giá cái chết của kẻ thù của tôi phải không?
- Đúng.
- Thế thì tôi còn cần gì nữa?

Chàng quý tộc trở lại chỗ ngồi của mình vừa ném cho quận công Đờ Ghidor một cái nhìn hận thù khôn tả.

- Kì lạ thật! Lạ thật! Lạ thật - mù già lẩm bẩm - cả ba đều là sát nhân. Và mù nhìn nhóm người gần viên đại úy Gatscôg, chàng quý tộc Ăng-gumoa và chàng thị đồng trẻ với vẻ khủng khiếp. Cảnh bói toán này được các vị khách danh vọng ở phía đối diện của gian phòng đưa mắt chăm chú theo dõi. Chúng tôi nói dối mắt vì dù không nghe được rõ hết thì ít ra cũng nhìn rõ.

Dẫu người ta ít tin vào những chuyện bói toán, người ta vẫn luôn tò mò đi hỏi cái môn khoa học u tối này mà người ta gọi là quỷ thuật, hoặc để nó báo trước cho bạn nghìn lời

tán dương mà người ta cho rằng có lý, hoặc nó báo trước cho các bạn nghìn nỗi bất hạnh mà ta kết tội nó là dối trá. Chắc hẳn vì lí do đó đã đẩy vị thống chế Xanh Ăngđrê đi hỏi mục già.

- Ta chỉ thêm vào niềm tin tâm thường vào mọi trò bá láp này nhưng ta thú nhận rằng tuổi thơ ấu của ta, một mục khát thực lang thang đã đoán cho ta những việc sẽ xảy ra với ta đến năm mươi tuổi, vậy ta không hề tức giận một mục khác giờ đây tiên đoán cho ta những chuyện sẽ đến với ta cho tới khi ta chết... vậy hãy lại gần đây, mục con gái của Bendêbuyt(1).

Mục phù thủy đứng lên lại gần nhóm người này.

- Bàn tay ta đây – Thống chế nói – nào

(1) Bendêbuyt là con quỷ được coi là kẻ đứng đầu những tinh thần ranh ma trong thánh kinh.

hãy nói đi và nói to lên, liệu mục có báo trước cho ta điều gì tốt lành không?

- Không có gì cả, thưa ngài thống chế.

- Không có gì cả à? Quỷ quái thật! Không hề chi, còn điều xấu?

- Xin đừng hỏi tôi, thưa ngài thống chế.

- Có chứ, nhất định! Ta hỏi mục đấy. Này, nói đi, mục đọc thấy gì trong bàn tay ta?

- Sự đứt quãng khốc liệt của đường mệnh, thưa ngài thống chế.

- Có nghĩa là ta không sống lâu được hử?

- Cha ơi! - Thiếu nữ lấp bắp đưa mắt cầu khẩn cha nàng đừng đi xa hơn nữa.

- Hãy để đó, Xaclôơ – Thống chế nói.

- Xin hãy nghe theo lời cô bé xinh đẹp này - Mục nói.

- Nào, nói hết đi, mục khát thực, vậy ta chết sớm ư?

- Vâng, thưa ngài thống chế.

- Ta sẽ chết dữ dội hay sẽ chết bình thường.

- Chết dữ dội. Ngài sẽ đón nhận cái chết trên chiến trường nhưng không phải từ tay kẻ thù chính đáng.

- Vậy là từ tay một kẻ phản bội phải không?

- Từ tay một kẻ phản bội.

- Có nghĩa là...

- Nghĩa là ngài sẽ bị giết.

- Cha ôi! - Thiếu nữ rên rỉ, run rẩy nép sát vào người thống chế.
- Liệu con có thêm niềm tin vào tất cả những chuyện quỷ quái này không?- Ông nói và hôn lên trán con.
- Không thưa cha, nhưng tim con đập trong lồng ngực như thể nỗi bất hạnh ấy mà người ta tiên đoán cho cha sắp xảy đến với cha.
- Con ơi!- Ngài thống chế nhún vai nói- Nào, đến lượt con chìa bàn tay ra cho mẹ để những lời tiên đoán của mẹ thêm vào cuộc sống của con tất cả những ngày mà cuộc đời cha bị đứt đoạn.

Nhưng thiếu nữ khẳng khăng từ chối.

- Vậy thì tôi sẽ làm gương cho tiểu thư, thưa tiểu thư - Quận công Đờ Ghidơ chìa bàn tay cho mẹ phù thủy và nói kèm nụ cười mỉm.
- Ta báo trước cho mẹ, mẹ khát thực, rằng người ta đã ba lần lấy số tử vi cho ta và cả ba lần đều có kết quả tang tóc, hãy vì danh dự của pháp thuật, mẹ chớ có nói dối.
- Thưa đức ông - Mẹ già nói sau khi quan sát bàn tay quận công- tôi không cho biết người ta đã đoán gì cho ngài tới lúc này, nhưng đây là điều tôi tiên đoán cho ngài, chính tôi đây.
- Nào!
- Ngài sẽ chết như ngài thống chế Xanh Ăngdrê, bị giết.
- Đúng thế chứ? - Quận công nói – Và không có cách gì thoát được ư? Đây, cầm lấy và cút đi với quỷ.

Và ông ném cho mẹ phù thủy một đồng tiền vàng.

- Ái chà! Đây là một cuộc sát hại những nhà quý tộc mà mẹ phù thủy này đã tiên đoán cho chúng ta hử? Tôi bắt đầu tiếc đã để cho mẹ vào, quận công ạ, và để tỏ ra không để riêng mình thoát khỏi số phận, thật đấy! Nào, đến lượt ta, bà già – Hoàng thân Cônggê nói.
- Vậy ra ông cũng tin vào các mẹ phù thủy ư? Thưa hoàng thân- quận công Đờ Ghidơ hỏi.
- Đúng thế! quận công ạ, tôi đã thấy biết bao lời tiên đoán thiếu sót, biết bao lá số tử vi được thực hiện trọn vẹn, rằng tôi sẽ nói với ông như Mixen Môngtenho(1) “Ta biết gì?”.
Này bà lão, bàn tay ta đây: bà thấy gì trong đó ? Tốt hay xấu hãy nói hết đi!

(1) nhà luân lí học Pháp cho rằng chỉ riêng bản thân lí lẽ không đủ đạt tới những thực tế

siêu hình.

- Đây là điều tôi thấy trong bàn tay ngài, thưa đức ông: một cuộc đời đầy tình ái và chiến đấu, lạc thú và hiềm hoạ, kết thúc bằng một cái chết đầm máu.

- Vậy là ta sẽ bị giết hử?

- Vâng, thưa Đức ông.

- Như ông thống chế Xanh Ăngđrê, như ông Đờ Ghidơ.

- Như các ngài ấy.

- Dù bà nói đúng hay sai, bà lão ạ, như bà vừa báo trước cho ta là ta sẽ chết cùng hội với những người cao cả có văn hoá; đây, trả công cho bà.

Và ông cho mục già không phải chỉ một đồng vàng như quận công Đờ Ghidơ đã cho mà là cả túi tiền của ông.

- Đội ơn trời, thưa đức ông - Mục già hôn lên bàn tay hoàng thân nói- cầu mong rằng mục phù thuỷ khốn khổ này đã lầm lẫn và mong rằng lời tiên đoán không thành.

- Và nếu nó thành, bà lão ạ, mặc dầu bà muốn thấy nó không thành thì tuy nhiên ta hứa với bà là ta vẫn tin ở các nhà phù thuỷ. Đã đành – Ông hơi mỉm cười nói thêm – là việc này sẽ xảy ra hơi muộn.

Một sự im lặng ảm đạm kéo dài một lúc, trong khi đó, người ta nghe tiếng mưa rơi dịu đi.

-Mà nay,- hoàng thân nói – đông tổ ngót rồi. Tôi xin chào các ngài, thưa ngài thống chế.

Tôi xin chào ngài, thưa ngài quận công. Người ta đợi tôi ở lâu đài Côlinhi vào hồi chín giờ, vậy tôi phải lên đường thôi.

- Thế nào, thưa hoàng thân, trong cơn giông tố này ư? – Xaclôtơ hỏi.

- Thưa tiểu thư – Hoàng thân nói- tôi chân thành cảm ơn sự ân cần của tiểu thư, thế nhưng tôi không hề sợ sấm sét vì tôi phải bị giết.

Sau khi chào hai người bạn của ông, ông dừng lại trước tiểu thư Xanh Ăngđrê với ánh nhìn buộc thiếu nữ phải hạ mắt xuống; ông hoàng ra khỏi quán và một lát sau, người ta nghe thấy tiếng vó ngựa phi nhanh trên con đường đi Pari

- Hãy đưa cỗ xe ngựa lại gần đây,nhỏ Giắc – Thông chế nói - Nếu người ta chờ đợi ở lâu đài Côlinhi thì người ta cũng đợi chúng ta ở lâu đài Tuôcnen vào hồi mười giờ đấy.

Cỗ xe ngựa áp gần. Thống chế Xanh Ăngđrê, con gái ông và quận công Đờ Ghidơ ngồi vào chỗ của họ trong xe.

Chúng ta hãy để họ theo gót ông hoàng Côngđê trên con đường đi Pari, sau này chúng ta

sẽ còn gặp họ ở đó.

Chúng ta chỉ ghép những cái tên của ba nhân vật mà mục phù thủy đã tiên đoán cho họ là sẽ bị giết; những cái tên của ba nhân vật mà mục già tiên đoán cho họ sẽ trở thành những kẻ sát nhân: quận công Đờ Ghidơ, thống chế Xanh Ăngđrê, hoàng thân Côngđê; Pontrô-đờ-Mêrê, Bôbinhi-đờ-Bêdie, Môngtetskiu.

Chắc hẳn để cho những người này và những kẻ kia một lời báo trước với những người này cũng như với kẻ kia mà Thượng đế đã tập hợp sáu con người này trong quán “ Ngựa tía”.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 5

**CUỘC ĐIỀU HÀNH LONG TRỌNG CỦA NGÀI CHÁNH ÁN
MINA**

Thứ ba, ngày mười tám tháng Chạp năm 1559 tức là sáu tháng sau lễ hội Lăngđi, vào hồi ba giờ chiều trong một buổi hoàng hôn tuyệt đẹp hằng mong ước có được ở kì gần cuối năm này, ngài Ăngtoan Mina, một trong số cố vấn của Pháp viện cười trên lưng con la thật gầy guộc yếu ớt đã tổ giác tính keo kiệt đáng phi nhử của chủ nó.

Ngài Ăngtoan Mina – chúng tôi lưu ý độc giả để mắt đến ông một chút – là một người sáu mươi tuổi, béo tốt và má phỉ, làm dáng bằng cách để những lọn tóc giả bay phát phơ trước gió.

Bộ mặt ngài lúc bình thường biểu lộ sự toàn phúc nhất: chắc chắn không một nỗi buồn nào làm u tối được vầng trán bóng láng không một nếp nhăn; không một giọt lệ nào khơi được dòng dưới đôi mắt to hầu như quá mức; cuối cùng là sự vô tư lợi ích kỉ và niềm vui tầm thường đã phết một lớp sơn trên bộ mặt đỏ au được chống đỡ một cách oai vệ bằng chiếc cằm có ba lớp.

Nhưng ngày này, bộ mặt ngài chánh án Mina còn xa mới rạng rỡ ánh hào quang thường nhật của ngài; bởi vì chỉ cách nhà ngài không quá bốn trăm bước và ta thấy rõ khoảng cách này không lớn nhưng ngài không tin chắc có về tới nhà được không; vì thế mà bộ mặt ngài, tấm gương của những cảm xúc lay động bên trong đang biểu lộ nỗi lo âu sâu sắc nhất.

Quả nhiên, dân chúng hợp thành đoàn hộ tống vị chánh án đáng trọng còn xa mới đem đến cho ngài niềm vui: ngay từ lúc ngài ra đi, ngài đã bị một đám dân chúng rất đông đi theo, hầu như thật sự thích hộ tống ngài; hầu như tất cả những kẻ ưa hò reo, la ó, gào thét

ở cái thủ đô của cái vương quốc thuần công giáo này đều hẹn nhau trên quảng trường pháp viện để hộ tống ngài đến tận nhà ngài.

Vậy những lý do nào đã kích động số đông đồng hương của ngài chống lại ngài Mina đáng trọng?

Chúng tôi cố gắng kể vắn tắt chuyện này.

Ngài Mina vừa kết án tử hình một người trung thực mà nói:- được miễn một nhất ở Pari, người đồng sự với ngài chánh án ở pháp viện, người anh em trong Chúa của ngài, ông pháp quan đức độ Anơ Duybuộc. Vậy Duybuộc đã mắc tội gì? Cùng một tội như Atêniêng Aritit. Người ta gọi ông là Công lý.

Đây là những nguyên nhân của vụ án kéo dài từ sáu tháng nay và vừa kết thúc thật rủi ro cho viên pháp quan khôn khổ.

Tháng sáu, năm 1559, Hăngri đệ nhị bị hồng y giáo chủ Loren và anh ông ta là Frăngxoà Đờ Ghidơ kích động rằng giới tăng lữ ở Pháp được mệnh danh là những thiên sứ của Chúa để bảo vệ và gìn giữ thiên Chúa giáo, toà thánh và La Mã; Hăngri đệ nhị liền ban bố một đạo luật buộc pháp viện kết án tử hình không loại trừ, không miễn thứ đối với mọi người theo giáo phái cách tân Luyte.

Vậy mà, bất kể đạo luật ấy, vài pháp quan đã phóng thích khỏi nhà tù một tín đồ Canvanh. Quận công Đờ Ghidơ và hồng y giáo chủ Loren không sòng lòng đối với việc loại trừ toàn bộ những tín đồ Tin lành, đã thuyết phục nhà vua, ngày mười tháng sáu đến chủ tọa phiên họp trọng thể tại đại nghị viện tổ chức tại tu viện Ôguytstanh là nơi Tối cao Pháp viện tập họp lúc này vì trụ sở pháp viện đã dành cho việc cưới giữa vua Philip đệ nhị với bà Êlidadet và giữa tiểu thư Macgorit với hoàng thân Êmanuyen Filibe. Ba hoặc bốn lần mỗi năm trong đó một lần là phiên họp của Tối cao pháp viện mà người ta gọi là đại nghị hội và cuộc họp này được gọi là định kì thứ tư vì nhất thiết phải họp vào thứ tư.

Vậy là nhà vua đến chủ tọa pháp hội định kì thứ tư và khai mạc phiên họp bằng việc hỏi vì sao người ta tự cho phép tha bổng những tín đồ Tin lành và do đâu mà người ta không phê chuẩn đạo luật xử tội họ.

Năm pháp quan cùng lúc đứng bật dậy với cùng một tình cảm rồi, nhân danh cá nhân và thay mặt các đồng sự của mình, Anơ Duybuộc nói giọng cương nghị:

- Bởi vì người đó vô tội và giải thoát một người vô tội dù người đó có là tín đồ Tin lành

thì chính là hành động theo lương tri con người.

Năm pháp quan đó là Duyfô, La Fuymê, Đờ Poa, Đờ la Pooc và Anơ hoặc Ăngtoan Duybuộc.

Chính Duybuộc, như chúng tôi đã nói tới, là người được uỷ nhiệm trả lời.

Vậy là ông nói thêm:

- Đối với đạo luật, thưa bệ hạ, thần không khuyên bệ hạ cho phê chuẩn nó, trái lại, thần yêu cầu người ta đình những vụ kết án ghi trong đạo luật cho đến khi nào mà những ý kiến về những kẻ mà người ta dễ dàng dẫn tới nhục hình được cân nhắc chín chắn và tranh luận lâu dài trước một hội đồng.

Vào lúc ấy, chánh án Mina can thiệp đề nghị được đặc biệt nói với nhà vua.

“Theo những hồi kí của Côngđê, thì đây là một con người xảo trá, quý quyết, phóng đảng và ngu dốt nhưng là một kẻ nhiều mưu mô và phản loạn. Muốn làm hài lòng nhà vua và những nhân vật chính của nhà thờ La Mã, e sợ những ý kiến của những người thuộc nhóm Duybuộc hẳn mạnh mẽ hơn và cần phải kết luận theo văn bản vì thế ông ta làm cho nhà vua lọt tai rằng những pháp quan của tối cao pháp viện hầu như tất cả đều là những tà đạo theo giáo phái Luyte; rằng thật ghê tởm đi nghe một số người trong bọn nói về lễ nguyện; rằng họ muốn phế truất quyền lực và vương miện của nhà vua; rằng họ hết sức huênh hoang, dè bieu những đạo luật và lệnh chỉ ấy; rằng họ ăn mặc như người Moro⁽¹⁾; rằng

(1) một vùng ở Bắc phi mặc quần rất rộng bằng vải nhẹ

số lớn trong bọn họ thường lui tới những cuộc họp nhưng không bao giờ đi lễ nguyện và rằng, nếu không cắt bỏ những cái xấu xa tận gốc rễ thì từ cuộc họp định kì thứ tư này, nhà thờ vĩnh viễn bị huỷ diệt”.

Tóm lại, với sự giúp sức của hồng y giáo chủ Loren, ông ta kích động, chọc giận, mê hoặc nhà vua, thật sự làm nhà vua hoàn toàn mất lý trí, nhà vua liền cho gọi đức ông Đờ Looc tức bá tước Mônggômêry, chỉ huy đội cận vệ người Êcôtơ và ông Đờ Savinhli, chỉ huy các đội vệ binh và ra lệnh cho họ bắt giữ năm pháp quan và tổng giam vào nhà ngục Batsiơ.

Lệnh giam giữ ấy vừa được thi hành thì mọi người đã dự đoán được những hậu quả của nó: những người thuộc nhóm Ghidơ muốn khùng bố những tin đồn Tin lành qua vài vụ hành quyết khùng khiếp và người ta phán xét rằng, nếu không phải là năm pháp quan thì

chỉ ít người quan trọng nhất trong số họ là Anơ Duybuộc phải chết.

Như vậy, hai câu thơ sau đây bao gồm tên năm người bị cầm tù và theo cách sắp xếp những tên ấy cho ta ý nghĩ về số phận dành cho người đứng đầu nhóm chống đối Tin lành, đã lan truyền trong thành phố Pari ngay ngày hôm sau:

Qua Poa, Đờ la Pooc, Duyfô

Ta nhận ra Duybuộc, là Fuymê

Dù sao chăng nữa, việc bắt giữ năm người đã gợi cảm hứng cho khổ thơ mang ý nghĩ đầy đủ với tinh thần tốt đẹp thời đó đã gây nên một nỗi kinh hoàng trong toàn thành phố và sau đó trong tất cả các thành phố của nước Pháp, đặc biệt trong các tỉnh miền bắc. Người ta cũng coi việc giam giữ con người trung thực Anơ Duybuộc như một nguyên nhân chính của vụ âm mưu của Āmboador và của mọi sự rối loạn và cuộc chiến đấu đã tưới máu lên mảnh đất nước Pháp trong bốn mươi năm nữa.

Mười lăm ngày sau vụ bắt giam ấy, ngày thứ sáu ,25-6, ngày thứ ba của cuộc kỳ đấu mà nhà vua cho tổ chức tại lâu đài Tuôcnen gần ngay ngục Batstior, các pháp quan tù nhân nghe thấy vang lên những tiếng kèn, kèn đồng, kèn sáo của ngày lễ hội. Nhà vua cho vời viên chỉ huy của đội cận vệ người Êcôtơ tới, vẫn là bá tước Mônggômêry là người được sự trợ giúp của ông Đờ Savinhi đã áp giải năm pháp quan vào trại giam và nhà vua trao nhiệm vụ cho ông ta phải đi ngay để chống lại những tín đồ Tân giáo ở xứ Côlê Tuôcnoa. Với nhiệm vụ này, bá tước Mônggômêry được lệnh đâm kiếm xuyên qua những người bị bắt giữ tin chắc là tà giáo, đặt ra cho họ câu hỏi kì lạ, cắt lưỡi họ, sau đó thiêu sống họ trên ngọn lửa cháy nhỏ; còn đối với những người bị nghi vấn thì đơn giản là khoét mắt họ.

Thế mà chỉ năm ngày sau khi vua Hăngri đệ nhị trao nhiệm vụ này cho viên chỉ huy đội cận vệ người Êcôtơ của ông thì Gabrien đờ Loocđơ, bá tước Mônggômêry đã đâm vua Hăngri bằng chính lưỡi giáo của ông và giết nhà vua.

Hiệu quả cái chết này thật lớn, chắc chắn nó đã cứu thoát cả bốn trong số năm pháp quan bị cầm tù và đình hoãn việc hành quyết người thứ năm. Một trong năm người được miễn tố, bà người bị xử tội tiền phạt vạ. Chỉ riêng Anơ Duybuộc phải trả giá cho những người khác. Liệu có phải do ông là người phát ngôn chăng?

Nếu những người thuộc phái Ghidơ là những kẻ khởi xướng cuồng nhiệt cái đạo luật ấy thì một trong những kẻ thi hành cuồng nhiệt đạo luật ấy là viên chánh án đạo đức giả

Ăngtoan Mina mà chúng tôi đã tả ông cười trên lưng con la phản loạn trong phố cổ Tămpơ giữa những tiếng la ó nguyên rủa cùng những sự uy hiếp của hai hàng người đồng hương phần nộ.

Và khi chúng tôi nói rằng, mặc dầu chỉ cách có một trăm bước chân để trở về nhà mà ngài không thật tin chắc có lọt được vào nơi ở của ngài, chúng tôi không tạo dựng tình cảnh tồi tệ mà đúng như vậy, xét rằng hôm trước, ngay giữa ban ngày ban mặt mà người ta đã áp sát, bắn một viên đạn súng ngắn giết chết viên lúc sự của pháp viện tên Duyliêng Fretsơ mà người ta nói là y đến lâu đài mang bức thư của quận công Đờ Ghidơ, qua bức thư này, quận công hỏi thúc anh ông ta là hồng y giáo chủ Loren phải xử thật nhanh Anơ Duybuộc.

Do vụ sát hại này mà người ta chưa tìm ra thủ phạm tất nhiên là hiện ra trong tâm trí viên chánh án bóng ma viên lục sự khốn khổ bị giết hôm trước như cùng cười lên mông con la với ông.

Chính cái đám đông hộ tống trên đường đi ấy đã làm cho ngài chánh án mặt mũi thật tái nhợt, làm tăng gấp đôi cử động run rẩy của ngài dùng gót chân thúc con la ương ngạnh là vật cưỡi của ngài và dù nó có bị thúc thì cũng không nhích nổi hơn một bước.

Tuy nhiên ngài vẫn lạnh mạnh về tới trước cửa nhà ngài; tôi ,xin thề với các bạn như vậy và nếu ngài còn sống thì bản thân ngài cũng thề với các bạn là quả đúng lúc.

Quả nhiên, đám đông dân chúng bị kích động bởi sự im lặng của ngài nhưng thực ra chỉ là kết quả của nỗi lo sợ của ngài, còn dân chúng lại ngờ rằng đó là biểu hiện của tính thâm hiểm ác độc của ngài nên đám đông dân chúng dần dần tiến sát bên ngài uy hiếp rõ ràng làm ngài chết ngạt.

Vậy là những đợt sóng của cái biển bão tố ấy dù đã đe dọa ngài đến thế thì ngài chánh án Mina cũng ghé được tới bờ trước sự hân hoan của gia đình ngài và họ đã hấp tấp dìu ngài vào nhà, chốt khoá đóng kín cửa lại sau lưng ngài.

Con người đáng trọng ấy thực sự bối rối trước hiểm hoạ vừa qua nên đã bỏ quên con la của ngài trước cổng, điều mà từ trước đến nay chưa bao giờ ngài lãng quên, mặc dầu được giá và dù có trả giá cao hơn giá trị thực của nó thì con la này cũng không đáng hai mươi xu vào thời ấy.

Thật là hạnh phúc lớn lao cho ngài đã bỏ quên con la của ngài vì đám dân chúng Pari này thật dễ tính, dễ dàng chuyển từ uy hiếp sang cười cợt và từ khủng khiếp sang hài hước,

thấy rằng người ta đã để lại cho họ vật gì đó liền bằng lòng với cái mà người ta để lại là đất con la đi thay cho ngài chánh án.

Con la ấy trong tay dân chúng trở thành thế nào, lịch sử không hề nói tới: vậy chúng ta hãy mặc xác con la mà hãy theo chủ nó vào trong gia đình ông.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 6

NGÀY LỄ CỦA NGÀI CHÁNH ÁN MINA

Không lẽ chúng ta lại để tâm một cách tầm thường tới những sự náo động do sự trở về chậm trễ của ngài chánh án đáng trọng Mina gây ra cho gia đình ngài; có đúng thế chẳng, các độc giả thân mến. Như vậy, chúng ta chẳng thu được gì hơn trong chuyện này, do đó chúng ta hãy theo gia đình ngài như gia đình ngài theo chủ nhân của họ có nghĩa là cùng họ vào phòng ăn đã dọn sẵn bữa tiệc. Chúng ta hãy lướt nhìn đám thực khách và lắng nghe câu chuyện trao đổi giữa họ với nhau.

Không một ai trong đám người ngồi vây quanh bàn gây được nhiều thiện cảm với một người quan sát thông minh dù mới thoát nhìn. Đây là bộ sưu tập mọi bộ mặt vô nghĩa hoặc khờ khạo mà ta gặp trong mọi tầng lớp xã hội.

Mỗi thành viên trong gia đình chánh án Mina mang bộ mặt phản ánh giữa những tư tưởng đang khuấy động nó. Mọi tư tưởng ấy lúc nhúc trong đám sương mù của sự ngu muội hoặc trong những tận cùng của sự tầm thường. Ở trong những người này là quyền lợi, ở trong những người khác là lòng vị kỷ; ở những người này là sự keo kiệt, ở những người kia là sự nô lệ.

Vì vậy, trái ngược với đám dân chúng giống như bầy nô lệ sau cỗ xe của kẻ chiến thắng La Mã, vừa thét lên với ngài chánh án Mina: “mi hãy nhớ lấy, Mina! Mi phải chết” thì những thành viên của gia đình ngài, tụ họp nhân dịp lễ sinh nhật của ngài chánh án, đồng thời là ngày lễ của ngài; mọi con người ấy chỉ chờ đợi ở ngài pháp quan một lời để chúc tụng ngài về cái phần chối lợi mà ngài vừa giành được trong vụ án xét xử người đồng nghiệp của ngài và để uống mừng kết quả may mắn của vụ án đó, tức là xử tử hình Anor

Đuybuộc, và khi Mina buông mình xuống chiếc ghế bành của ngài, vừa nói vừa đưa chiếc khăn tay lên trán: “A! Ta tin chắc, các bạn, hôm nay chúng tôi đã có một phiên họp náo động” thì mỗi kẻ, như chỉ chờ đợi hiệu lệnh ấy, ủa nhào hò reo.

- Xin hãy ngừng lời, vĩ nhân! - Một người cháu thay mặt mọi người lên tiếng nói với ngài – Xin khoan nói, xin bác hãy nghỉ ngơi, vì những nỗi bức dọc của bác, cho phép chúng cháu lau mồ hôi đang chảy trên vầng trán cao quý của bác. Hôm nay là ngày sinh nhật bác, cái ngày sinh nhật trọng đại vinh quang đối với gia đình bác và pháp viện mà bác là một trong các ngọn đuốc rực sáng; toàn gia đã tụ họp để chúc mừng ngày vẻ vang này, nhưng xin bác hãy chờ một lát; xin bác hãy lấy lại hơi thở đã; xin bác hãy uống một cốc vang cổ này để lát nữa tất cả chúng cháu sẽ cùng nâng cốc chúc bảo tồn những ngày quý báu của bác; nhưng, nhân danh Chúa trời, xin đừng dừng lại dòng thời gian của những chuỗi ngày đó vì một sự bất cần! Gia đình bác khẩn cầu bác hãy để gia đình được bảo vệ bác; để giữ gìn cho nhà thờ một sự ủng hộ kiên quyết nhất, giữ gìn cho nước Pháp một trong những người danh tiếng nhất”.

Về bài diễn từ nhỏ này, ngay thời cổ xưa ấy, thể thức cũng đã lỗi thời; ngài chánh án Mina rơm rớm nước mắt muốn đáp lại nhưng những bàn tay kho khốc của bà chánh án và những bàn tay mồm mỉm của các tiểu thư con gái ngài đã bịt miệng ngài ngăn không cho ngài nói. Cuối cùng, sau vài phút nghỉ ngơi, lời nói đã được trả lại cho ngài Mina và một tiếng “suyt” kéo dài lan khắp người dự, đến nỗi ngay cả nhưng tôi tớ đứng gác ở cửa đã không bỏ sót một lời những điều mà ngài pháp quan hùng biện nói.

- A! Các bạn thân mến của ta – Ngài bắt đầu nói- Các anh em của ta, thân nhân của ta, gia đình yêu quý và đức hạnh của ta, ta xin cảm ơn các bạn về tình thân ái và những lời chúc tụng của các bạn mà đúng là ta thật xứng đáng như vậy, ôi! Gia đình âu yếm của ta! Bởi vì ta có thể nói không hề kiêu căng, hoặc giả nếu các bạn muốn thế thì, với niềm kiêu hãnh cao cả, ta có thể lớn tiếng nói rằng, không có ta, không có lòng kiên định và nhiệt huyết của ta thì vào giờ đã định, tên tà giáo Anơ Đuybuộc sẽ được tha bổng như bọn tòng phạm của y là Poa, la Fuymê, Đuyfô và Đờ la Pooc; nhưng nhờ ý chí kiên quyết của ta, vụ án đã thắng lợi và ta vừa...- Ngài nói tiếp, mắt ngược lên trời tỏ dấu hiệu cảm ơn – ta vừa tạ ơn Chúa, cho tuyên án tên tà giáo khôn nạn ấy.

- Ô! Hoan hô! -Cả gia đình đồng loạt giơ tay lên trời đồng thanh reo hò – Người cha danh tiếng của chúng ta muôn năm! Người không bao giờ sòn lòng muôn năm...Người mà bất

kể trường hợp nào cũng đánh bại những kẻ thù của đức tin muôn năm... Chánh án Mina vĩ đại sống mãi!...

Những kẻ đầy tớ đứng sau cửa, mù nấu ăn trong bếp, tên mã phu trong chuồng ngựa đều nhắc lại:

- Ngài chánh án Mina vĩ đại muôn năm!

- Cảm ơn các bạn, cảm ơn! Chánh án Mina nói giọng trầm thía – Cảm ơn! Nhưng hai con người, hai con người vĩ đại, hai ông hoàng, họ có quyền hưởng phần trong những lời chúc tụng mà các bạn không tiếc lời với ta, không có những sự ủng hộ của họ, không có ảnh hưởng của họ thì không bao giờ ta có thể đưa cái vụ về vang này tới đích được. Hai con người ấy, các bạn ạ, là đức ông quận công Frăngxoà Đờ Ghidơ và đức ngài hồng y giáo chủ Đờ Loren. Sau khi uống chúc sức khỏe các ngài ấy và cầu Chúa giữ gìn những ngày sống của hai vĩ nhân này của Đế chế!

Mọi người nâng cốc chúc sức khỏe quận công đờ Ghidơ và hồng y giáo chủ Đờ Loren, nhưng phu nhân Mina nhận thấy đức ông chồng đáng yêu của bà chỉ lướt nhẹ môi lên cốc rồi lại đặt xuống bàn, trong khi một kỉ niệm nào đó lướt qua trên đầu ngài chánh án như một đám mây và do bóng râm của nó đã làm tối sầm trán ngài.

- Có chuyện gì thế, bạn thân thiết của tôi – bà hỏi- và cơn buồn đột ngột này do đâu tới vậy!

- Than ôi! – ngài chánh án nói – Không có thắng lợi nào chọn vẹn cả, chẳng có niềm vui nào mà không có sự xáo trộn cả! Đây là một nỗi buồn u uẩn vừa mới tới trong tâm trí tôi.

- Những kỉ niệm u buồn nào có thể tới trong tâm trí mình, ông chồng thân yêu của tôi, vào cái lúc tốt đẹp nhất của thắng lợi của mình chứ?- bà chánh án hỏi.

- Vào lúc tôi nâng cốc chúc thọ ngài Đờ Ghidơ và anh ông ta, tôi có nghĩ tới chuyện ngày hôm qua có một người bị ám sát chết khi các ngài ấy cho tôi vinh dự là cử người ấy đến gặp tôi.

- Một người ư?- Toàn thể gia đình ngài kêu lên.

- Một viên lục sự- Mina nói tiếp.

- Thế nào! một người trong số lục sự của các vị bị giết hôm qua à?

- Ôi! Lạy Chúa tôi, phải.

- Đúng thế sao?

- Các người có biết rõ Duyliêng Fretsơ không?- chánh án Mina hỏi.

- Duyliêng Fretsno? - Một thân nhân kêu lên - Chắc chắn chúng tôi biết ông ta.
- Một con chiên sùng tín- Người thứ hai nói.
- Một người trung thực - người thứ ba nói.
- Tôi đã gặp ông ta hôm qua ở Phố Barrow-đuy-Bêch từ lâu đài Đờ Ghidor tới và theo ông ta nói là đến pháp viện.
- Thế thì đúng rồi: đúng lúc ông ta tới cầu đức bà để mang cho ngài hồng y giáo chủ một công hàm của em ông là quận công Đờ Ghidor mà công hàm này sẽ phải chuyển cho ta thì ông ta bị giết.

Bà chánh án kêu lên:

-Ôi! Khủng khiếp quá.

- Bị giết ! - cả gia đình nhắc lại - bị giết ư: lại một người tử vì đạo.
- Ít ra người ta đã bắt giữ kẻ giết người rồi chứ?- bà chánh án hỏi Mina.
- Người ta không biết nó là ai - người này trả lời.
- Người ta có những nghi vấn chứ? – bà chánh án lại hỏi.
- Còn hơn thế, những sự khẳng định hẳn hoi.
- Những sự khẳng định ư?
- Phải; vậy bà muốn nó là ai, nếu không phải là một bạn thân của Đuybuộc?
- Chắc chắn đó là một bạn thân của Đuybuộc - cả gia đình nhắc lại - vậy bà bác muốn nó là ai nào, quý thật! Nếu không phải là một bạn thân của Đuybuộc.
- Người ta đã bắt giữ một ai rồi chứ? – Bà chánh án hỏi.
- Một trăm người, gần như thế. Về phần tôi, tôi chỉ định ba mươi người trong số đó.
- Người ta sẽ rất rủi ro - Một tiếng nói cất lên- nếu kẻ giết người không có trong số đó.
- Nếu nó không có trong số đó – viên chánh án nói - người ta sẽ bắt giữ một trăm, hai trăm, thậm chí ba trăm người khác.
- Bọn ác nhân!- Một tiểu thư trẻ độ tuổi mười tám nói- người ta hẳn sẽ thiêu tất cả bọn chúng.
- Người ta đã nghĩ đến chuyện này- Ngài chánh án trả lời – và cái ngày mà người ta quyết tội chết hàng loạt những kẻ tín đồ đạo giáo Tin lành thì đó là ngày tốt đẹp đối với ta.
- Ôi! Mình thật là con người chính trực xiết bao! Bạn thân thiết của tôi! – Bà chánh án nói, nước mắt lưng tròng.

Hai con gái ngài Mina đến ôm bố.

- Người ta có biết nội dung bức thư của quận công không? – Bà chánh án hỏi.
 - Không – Mina trả lời – Và chính điều đó đã làm cho Tối cao pháp viện quan tâm sâu sắc ngày hôm nay, nhưng ngày mai người ta sẽ biết vì chiều nay ngài hồng y giáo chủ Loren sẽ phải tới thăm ông em nổi tiếng của ngài.
 - Vậy là bức thư bị đánh cắp ư?
 - Chắc thế; cũng có thể gã Duyliêng Fretsơ khôn khổ bị ám sát chỉ vì gã là kẻ mang bức thư ấy. Kẻ sát nhân đã đoạt bức thư và bỏ trốn, người ta cử các xạ thủ săn đuổi nó; mọi đơn vị cảnh bị và mọi người của ông Đờ Muxi(1) đã tiến hành chiến dịch khủng khiếp lùng bắt từ sáng nay, nhưng đến năm giờ chiều nay, người ta vẫn chưa có tin tức.
 - Đúng lúc ấy, một người đầy tớ gái vào báo cho ngài Mina có một người lạ mặt mang lá thư đã bị kẻ sát nhân lấy cắp của Duyliêng Fretsơ hôm trước khẩn khoản muốn nói với ngài chánh án ngay lúc này.
 - Ồ! Cho vào nhanh lên! Ngài chánh án reo lên rạng rỡ niềm vui. Chính Chúa thưởng cho tôi về sự sùng kính của tôi bằng cách cho rơi vào tay tôi bức thư công hàm quý giá ấy do sự thiêng liêng của Người.
- Năm phút sau, cô hầu gái đưa người lạ vào và ngài Mina thấy bước vào một người trạc hai mươi bốn hoặc hai mươi
- (1) Đờ Muxi: thống chế nước Pháp, tước vị quận công, sinh tại Pari.
- Lăm, tóc hung nâu, ria hung, mắt nhìn tinh anh sắc sảo nhưng bộ mặt tái xanh. Theo lời mời của chánh án, chàng đến ngồi ở cạnh bàn phía đối diện ngài.
- Đây vẫn là người đàn ông trẻ đã nói với những kẻ giết người bạn thân Mêđa của chàng khi rút khỏi bờ sông trong ngày lễ hội Lăngđi rằng, có thể một ngày nào đó người ta được nghe nói tới chàng.
- Đó là Rôboc Stuya.
- Chàng trai mỉm cười lịch thiệp, chào tất cả mọi người rồi chàng ngồi vào chiếc ghế, trước mặt là ngài chánh án, sau lưng là cửa ra vào.
- Thưa ngài - Rôboc Stuya nói với ngài chánh án – có phải tôi được hân hạnh nói với chính ngài chánh án Mina không?
 - Vâng, thưa ông – ngài chánh án trả lời hết sức ngạc nhiên thấy làm sao qua nhận diện, người ta có thể ngu ngốc đến mức không đọc được trên bộ mặt ngài là chỉ riêng ngài mới có thể và đang là ngài Mina nổi danh –Vâng, thưa ông, chính tôi là ngài chánh án Mina.

- Rất tốt, thưa ngài - Người lạ nói tiếp - nếu tôi hỏi ngài như vậy ngay từ đầu, có lẽ đối với ngài hầu như bất cần, nhưng ngài sẽ thấy đó là do tôi rất mong muốn tránh mọi sự không minh bạch.

- Điều đó quan hệ gì thưa ông?- viên quan toà hỏi- người ta nói với tôi rằng ông muốn trao tôi bức công hàm mà kẻ khốn khổ Duyliêng Fretsno mang đi khi gã bị giết chết.

- Có thể người ta đã đi hơi xa, thưa ngài- chàng trai nói với vẻ lễ độ vô biên- khi báo cho ngài rằng tôi sẽ trao cho ngài bức công hàm ấy. Tôi chưa có một lời hứa nào thuộc loại này, còn tôi có trao cho ngài bức công hàm hoặc giữ nó lại tùy thuộc vào câu trả lời của ngài về câu hỏi mà tôi có hân hạnh đưa ra cho ngài ; ngài có hiểu rằng, thưa ngài, để trở thành kẻ có được một tờ giấy thật quan trọng ấy, tôi đã phải liều mạng. Một người sẽ không liều mạng, ngài hẳn biết điều này, thưa ngài, ngài đã quen đọc lòng người ; nếu không có một quyền lợi lớn để buộc phải liều mạng. Vậy tôi hân hạnh nhắc lại với ngài, cũng để tránh có sự không rạch ròi như trên, tức là tôi chỉ trao cho ngài bức công hàm ấy nếu tôi hài lòng về câu trả lời của ngài đối với câu hỏi của tôi.

- Vậy câu hỏi đó thế nào, thưa ông?

- Thưa ngài chánh án, ngài hẳn biết hơn ai hết rằng, trong một cuộc thẩm vấn có trình tự, mỗi việc có lượt của nó.

- Tuy nhiên, ông có trong tay bức công hàm đó chứ?

- Nó đây, thưa ngài .

Chàng trai rút trong túi ra một tờ giấy có dấu ấn, giơ ra cho ngài chánh án Mina.

Ý nghĩ đầu tiên của người này, cần phải thừa nhận là ý nghĩ bất lương: ngài nghĩ rằng sẽ ra hiệu anh em họ và các cháu của ngài đang nghe câu chuyện trao đổi một cách ngạc nhiên, là lao vào người lạ chiếm lấy bức thư công hàm và tống người này vào ngục Xatolê với trăm người đã bị bắt giữ về tội mưu sát viên lục sự Duyliêng Fretsno.

Nhưng nét cương nghị in dấu ấn trên gương mặt chàng trai mang đầy đủ tính cách của ý chí đẩy tới cứng rắn làm ngài chánh án nhụt chí, không đủ sức mạnh vật chất để chiếm lấy tờ giấy, ngài nghĩ rằng với sự khéo léo và sự tinh tế kì lạ của ngài, tốt nhất là dẫn dắt chàng trai bằng mưu kế hơn là bằng bạo lực; vậy là, trước dáng vẻ thanh lịch của chàng trai, cách ăn mặc chải chuốt của chàng, dấu răng nghiêm khắc, ngài buộc phải sửa chữa trước, ngài liền mời chàng trai dùng bữa tối với họ để có dư thời gian cần thiết kéo dài cuộc nói chuyện rồi tính nhau.

Chàng trai lễ phép cảm ơn nhưng từ chối lời mời của ngài.

Chánh án liền mời chàng ít ra là dùng nước giải khát nhưng chàng trai lại cảm ơn và khước từ.

- Vậy ông hãy nói đi thưa ông – Mina nói- Vì ông không muốn nhận bất cứ thứ gì thì tôi xin phép ông cho tôi tiếp tục dùng bữa tối của tôi bởi vì , tôi thành thật thú nhận với ông là tôi đói chết đi được.

- Xin ngài cứ tự nhiên thưa ngài- chàng trai đáp – và ăn ngon miệng! Câu hỏi mà tôi đặt ra cho ngài thật hết sức quan trọng mà để hiểu rõ cần có những câu hỏi trước đó. Ngài cứ ăn đi, thưa ngài chánh án, tôi sẽ hỏi.

- Xin ông cứ hỏi, thưa ông – tôi ăn đây.

Và thiết thực ra hiệu cho số người của gia đình theo dõi ngài, ngài ăn vẻ ngon lành không hề mâu thuẫn với chương trình dự kiến của ngài.

- Thưa ngài - Người lạ nói chậm rãi giữa tiếng lách cách của dao nĩa, nhưng mọi người đều từ tốn không hề bỏ sót một lời của câu chuyện kể mà họ sắp được nghe.

- Thưa ngài, hẳn với ngữ âm của tôi hẳn phải nhận ra tôi là một người ngoại quốc.

- Đúng thế thưa ông – chánh án nói, miệng phồng lên –trong giọng nói của ông tôi hiểu có cái gì đó của người Anh.

- Đúng thế thưa ngài và sự sáng suốt thường nhật của ngài đã không làm ngài nhầm về quê hương tôi. Tôi sinh ra ở Êcôtơ, tôi sẽ còn ở đó nếu không có một sự kiện, kể ra với ngài thật vô ích, đã buộc tôi đến nước Pháp. Một đồng hương của tôi, môn đệ nhiệt thành của Knox...(Knox: nhà cách tân người Anh, một trong số người sáng lập ra chủ nghĩa trường lão)

- Một kẻ tà giáo Anh phải không? Thưa ông –chánh án Mina hỏi, vừa tự rót cho mình một cốc vang đầy.

- một người thầy yêu kính của tôi - Người lạ cúi mình trả lời.

Ngài Mina nhìn khắp lượt gia đình ngài với ngụ ý rõ ràng: “Hãy lắng nghe, các bạn thân mến của ta, các bạn sắp được nghe những điều hay ho trong câu chuyện này!”.

Rôbec Stuya nói tiếp:

- Một đồng hương của tôi, môn đệ nhiệt thành của Knox cách đây vài ngày đã ở trong một ngôi nhà mà bản thân tôi thỉnh thoảng có tới đây: ở đây người ta nói tới vụ xử pháp quan Anơ Duybuộc.

Giọng nói của chàng trai run lên khi thốt ra hai tiếng cuối và mặt chàng vốn tái xanh còn nhợt nhạt hơn.

Tuy nhiên chàng tiếp tục nói nhưng giọng không khớp với dáng mặt chàng và chàng nhận ra mọi con mắt đều quay hướng nhìn chàng .

- Người đồng hương của tôi- chàng nói- chỉ nghe nói đến tên Anơ Duybuộc đã tái nhợt trông thấy, hết như tôi lúc này, và anh hỏi mọi người nói tới vụ kết án này rằng pháp viện sao lại có thể mắc một điều bất công đến thế.

- Thừa ông – ngài chánh án kêu lên, nghĩ rằng ngài đã nuốt trệu trạo khi nghe những lời lẽ khác thường này.- ông quên rằng ông đang nói với một uỷ viên pháp viện, có phải thế không?

- Xin lỗi ngài – chàng Êcôtơ trả lời – đó là người đồng hương của tôi nói như vậy, anh ấy đã nói không phải trước một uỷ viên pháp viện mà là trước mặt một viên lục sự bình thường của pháp viện tên là Duyliêng Fretsơ là người bị giết hôm qua. Duyliêng Fretsơ lúc ấy đã bất cẩn nói với người đồng hương tôi như sau:

“Tôi có trong túi mình một bức thư của Đức ông quận công Đờ Ghidơ, trong đó quận công truyền đạt cho pháp viện của nhà vua là cần phải kết thúc việc xử tử người có tên Anơ Duybuộc và phải thi hành sớm nhất.

“Nghe những lời ấy, người đồng hương của tôi run lên và nét mặt bạn tôi vốn đã tái xanh trở nên xanh trong nhợt nhạt và anh ấy đến gần Duyliêng Fretsơ, bằng lời lẽ thật cần thiết, đề nghị gã đừng đưa thư ấy, chỉ cho gã thấy rằng, nếu Anơ Duybuộc bị kết án thì một phần cái chết của ông pháp quan ấy sẽ rơi vào tay gã, nhưng Duyliêng Fretsơ vẫn khẳng khái không chịu trao bức thư.

“Người đồng hương của tôi chào gã và đến chờ viên lục sự ở cửa ra vào nhà gã; tại đây, sau khi gã đi vài bước, anh ấy tiến sát lại gã nói:

“Duyliêng Fretsơ – anh ấy nói rất nhỏ với vẻ thanh lịch dịu dàng nhất đồng thời cũng hết sức kiên quyết – anh đã có cả một đêm để suy nghĩ, nếu ngày mai cũng vào giờ hôm nay, anh thực hiện đầy đủ ý định của anh hoặc không thay đổi quyết định đó thì anh sẽ chết!”.

-Ô! Ô! –ngài chánh án kêu lên.

- Và như vậy - người Êcôtơ nói tiếp -mọi kẻ gần hoặc xa dính líu tới cái chết của Anơ Duybuộc cũng sẽ chết.

Ngài Mina run bắn bởi vì ngài không thể đoán được rằng, theo cấu trúc của câu này, có thật những lời cuối ấy của người đồng hương Êcôtơ của người này được nói với Duyliêng Fretsơ hay nói với chính ngài Mina.

- Người đồng hương của ông quả là một tên cướp thừa ông! –ngài nói với Rôbơc Stuya trong lúc nhìn thấy gia đình ngài chỉ chờ đợi ở ngài một lời để hoà vào sự phẫn nộ của ngài.

- Một tên cướp thực sự! một tên cướp khôn nạn! - cả gia đình ngài chánh án đồng thanh la lên.

- Thừa ngài –chàng trai không hề đồng lòng nói- tôi là người Êcôtơ và không hiểu nội dung của cái từ ngài vừa nói và các thân nhân cao quý của ngài vừa nhắc lại. Tôi xin nói tiếp.

Sau khi cúi chào gia đình ngài chánh án và được chào đáp lại nhưng rõ ràng là miễn cưỡng, chàng nói:

- Người đồng hương của tôi trở về nhà anh mà không hề nhắm mắt, anh liền dậy đi dạo trước nhà Duyliêng Fretsơ.

“ Anh ấy đi dạo quanh đó suốt đêm, cả sáng hôm sau. Anh ấy ở đấy đến tận ba giờ chiều không uống cũng không ăn do trong người anh chất chứa ý muốn được giữ lời anh đã nói với Duyliêng Fretsơ bởi vì – người Êcôtơ nói tiếp –các đồng hương của tôi có thể là những kẻ cướp nhưng họ có hành động xứng đáng được ca ngợi, những lời nói củ họ một khi đưa ra thì không bao giờ không làm tròn.

“Cuối cùng, vào ba giờ, Duyliêng Fretsơ ra khỏi nhà, người đồng hương của tôi theo và thấy gã đi về hướng lâu đài, anh ấy vượt lên trước gã và ngăn gã lại ở góc cầu Đức Bà:

“-Duyliêng Fretsơ! – anh ấy nói với gã -Vậy là anh đã không chịu suy nghĩ?”.

Duyliêng Fretsơ trở nên tái mặt, người Êcôtơ hầu như từ đất chui lên và có vẻ không thể uy hiếp hơn thế, nhưng cần trả lại sự công minh cho viên lục sự xứng đáng, gã đáp rõ ràng:

- Có chứ, tôi đã suy nghĩ; nhưng kết quả sự suy nghĩ của tôi là tôi phải làm tròn mệnh lệnh của ngài quận công Đờ Ghidơ đã trao cho tôi.

- Ông Đờ Ghidơ không hề là chủ nhân của anh để ra lệnh cho anh -người Êcôtơ nói tiếp.

- Ngài Đờ Ghidơ không những là chủ nhân của tôi- viên lục sự trả lời –mà còn là chủ nhân của nước Pháp.

- Thế là sao?

- Ông không biết rằng, thưa ông, quận công Đờ Ghidơ mới là vua thực sự của nước Pháp sao?

- Thưa ông -người đồng hương của tôi nói -một sự tranh luận về vấn đề này sẽ đưa chúng ta đi quá Xanh Ăngdrê; tôi không chút nào chia sẻ với những ý kiến của ông và tôi trở lại câu hỏi mà tôi đã đưa ra cho ông chiều hôm qua: hănh ông luôn giữ ý định đem bức thư tới pháp viện chứ?

- Tôi tới đây vì việc này.

- Đến mức ông đem theo cả bức thư trong người ư?

- Tôi có nó trong người –viên lục sự trả lời.

- Nhân danh Chúa vĩnh hằng -người đồng hương của tôi kêu lên –hãy khước từ mang bức thư này cho những tên đao phủ giết Anơ Đuybuôn!

- Trong năm phút nữa nó sẽ nằm trong tay họ.

Nói xong, Duyliêng Fretsơ khoát tay để tách khỏi người đồng hương của tôi

- Sự việc đã như thế này- người đồng hương của tôi kêu lên- thì cả mi và bức thư của mi sẽ không tới được pháp đình, Duyliêng Fretsơ.

- Anh ấy liền rút trong áo choàng ra khẩu súng ngắn ngấm thẳng Duyliêng Fretsơ bắn và gã lục sự đổ xuống chết thảng cả trên vỉa hè; rồi sau khi đoạt lấy bức thư, nguyên nhân của vụ sát hại này, người đồng hương của tôi an toàn đi tiếp con đường của anh ấy, lương tâm thanh thản vì anh ấy vừa giết chết một kẻ khôn khổ để tìm cách cứu một người vô tội.

Đến mặt ngài chánh án tái xanh và vàng nhợt thay thế bộ mặt đỏ au trước đó. Hàng ngàn giọt mồ hôi lấp lánh trên trán ngài.

Sự im lặng sâu sắc bao trùm toàn thể những người có mặt.

- Ở đây ngột ngạt quá – ngài Mina nói lần lượt quay nhìn hai phía bàn ăn –các bạn không thấy thế sao, các bạn của tôi.

Người ta đứng lên để mở cửa sổ nhưng người Êcôtơ xòe hai bàn tay ra hiệu cho mọi người ngồi xuống và nói.

-Xin các vị đừng bận tâm, thưa các vị, tôi là người không ăn, tôi đi mở cửa sổ để ngài chánh án có được không khí, nhưng hai luồng gió lùa có thể làm ngài bị cảm- chàng nói thêm sau khi thực sự mở cửa sổ- tôi đóng cửa ra vào lại.

Sau khi quay một vòng khoá cửa ra vào, chàng trai trở lại chỗ ngồi của mình đối diện với ngài chánh án Mina.

Chỉ có điều, trong các hành động mà chàng buộc phải làm, chiếc áo choàng của người Êcôtơ xoè ra và ta có thể nhìn thấy chàng mang theo dưới lớp áo choàng ấy, thứ vũ khí tự vệ, một áo chên lưỡi thép và thứ vũ khí tấn công là hai khẩu súng ngắn ở thắt lưng và một thanh kiếm ngắn bên sườn. Chàng không hề tỏ ra e ngại về những gì người ta có thể trông thấy hoặc không trông thấy rồi trở lại chỗ ngồi của mình trước mặt viên chánh án giữa hai người chỉ là chiều rộng của chiếc bàn. Chàng hỏi ông ta:

- Vậy thì, thưa ngài Mina thân mến, ngài cảm thấy thế nào?

- Khá hơn một chút – ngài chánh án trả lời hoàn toàn trái với ý mình.

Chàng trai nói tiếp:

- Ngài hãy tin rằng tôi cũng dễ chịu về việc này.

Chàng trai tiếp tục câu chuyện kể giữa sự im lặng nặng nề trong đó ta nghe được một cánh ruồi bay nếu như ở đây vào tháng chạp có những con ruồi khác những con ruồi của ngài Muxi.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 7

MÓN QUÀ NGÀY LỄ CỦA NGÀI CHÁNH ÁN MINA.

Chàng trai, như chúng tôi đã nói về chàng trong chương trên, tiếp tục câu chuyện bỏ dở.
- Người đồng hương của tôi mang bức thư đi và e sợ bị theo đuổi và bỏ trốn qua phố lớn Môngmactơ và đến các khu phố hoang vắng ở Grăngđơ Batolie, tại đây anh ấy có thể thoải mái đọc lá thư của ông Đờ Ghidơ. Chỉ có anh ấy mới nhận ra cũng như bản thân tôi nhận thấy khi đọc bức thư này của quận công Đờ Ghidơ chỉ là vỏ bọc theo lệnh của nhà vua Frăngxoa đệ nhị, như chính các ngài sắp thấy khi tôi chuẩn bị cho các ngài biết về lá thư này; bởi vì, bức thư đã được khai ra, bạn tôi tin là có quyền tìm kiếm, đích xác nó từ đâu tới và gửi cho ai để chính bản thân anh sẽ mang nó, nếu có dịp, tới địa điểm của nó với mọi sự lưu tâm dành cho người nhận nó.

Thế rồi lần thứ hai, người Êcôtơ rút mảnh giấy từ ngực chàng, mở ra và đọc nội dung như sau:

Gửi các bạn hữu trung thành của chủ toạ tại Tối cao pháp viện Pari, các luật sư và công tố viên nói riêng.

Nhân danh nhà vua.

Các thân hữu và những người trung thành, chúng tôi hết sức bất bình thấy kéo dài quá lâu việc xét xử vụ án trong Tối cao pháp viện đối với những pháp quan bị bắt giữ vì sự kiện tôn giáo và riêng việc viên pháp quan Duybuộc mà chúng tôi mong muốn phải kết thúc nhanh chóng; vì lí do này, chúng tôi yêu cầu ra lệnh rất khẩn cấp rằng mọi vụ án khác phải ngưng lại, các bạn hãy khởi tố, chuyên tâm và quyết định xét xử vụ án riêng hành động với số lượng pháp quan đã có và sẽ nhận được qua Tối cao pháp viện của

chúng ta, không khoan nhượng cũng không cho phép kéo quá dài, làm cách nào mà qua vụ án này chúng tôi có được cơ hội hải lòng lớn lao nhất khác hơn cơ hội mà chúng tôi đã có đến lúc này

Ký tên: Frăngxoa

(và thấp hơn nhiều)

Đờ Lôbetpin.

- Thế nào, thưa ông –chánh án Mina kêu lên và trở lại mạnh mẽ với việc nghe đọc một lá thư đem lại lý lẽ thật lớn lao về việc xét xử mà ngài vừa tiến hành – ông có được bức thư này từ sáng nay à?

- Từ bốn giờ chiều hôm qua, thưa ngài; xin ngài cho phép, vì vinh quang của sự thật, tôi dựng lại những việc.

- Ông đã có bức thư này từ bốn giờ chiều hôm qua – ngài chánh án nói tiếp vẫn cái giọng ấy – và ông đã để chậm tới bây giờ mới trao nó hử?

- Tôi xin nhắc lại với ngài, thưa ngài –chàng trai đáp vừa nhét lại là thư vào trong áo chèn của chàng- rằng ngài còn quên là với cái giá nào thì mà tôi đã có được bức thư này và với giá nào tôi muốn có nó chứ.

- Vậy thì ông hãy nói đi –chánh án nói –và hãy trình bày mong muốn của ông đối với phần thưởng mà ông đòi hỏi đối với một hành động, tóm lại, chỉ là một bồn phận tâm thường.

- Đó không phải là một bồn phận thật tâm thường, thưa ngài-chàng trai nói tiếp- vẫn là lý lẽ làm cho người đồng hương của tôi mong muốn là bức thư đã không được trao cho pháp đình, Anơ Duybuộc có quan hệ thật gần gũi với người đồng hương của tôi; cái chết của ông thực sự là nỗi đau khổ lớn của cá nhân anh ấy và sự bất công của pháp viện đối với ông là một tội lỗi xấu xa. Lúc này anh kiên quyết giữ lại bức thư chỉ xuất phát từ lòng mong muốn của mọi con người trung thực là ngăn không để mắc phải một hành động ô nhục hoặc chí ít là đưa tới chậm nếu anh ấy hoàn toàn không ngăn nổi việc này, anh ấy đã thề chỉ trao bức thư khi anh tin chắc rằng Anơ Duybuộc được phóng thích hoặc giết hết mọi kẻ chống lại việc giải thoát vị pháp quan này...

Cũng vì vậy, anh ấy đã giết Duyliêng Fretsơ, không phải anh quyết phạm tội giết một con người tầm thường là viên lục sự với tính cách cá nhân mà , qua cái chết ấy, anh muốn chứng tỏ cho những người có địa vị cao hơn Duyliêng Fretsơ rằng anh đã không ngần

ngại trước cuộc sống của những kẻ nhỏ bé thì anh cũng không ngại hơn với cuộc sống của những kẻ lớn.

Đến đây ngài chánh án Mina nóng lòng tìm cách cho mở chiếc cửa sổ thứ hai; mỗi sợi tóc của bộ tóc giả màu hung nhỏ từng giọt mồ hôi như mỗi cánh liễu nhỏ giọt mưa sau cơn bão; ngài thực sự nghĩ rằng đây không phải là phương cứu chữa đầy đủ sự xúc động của ngài, ngài đành đưa cặp mắt kinh hoàng nhìn quanh bàn ngụ ý hỏi những người này và những người kia rằng liệu ngài phải xử sự sao đây đối với người Êcôtơ này là kẻ có người bạn dữ tợn đến thế; nhưng những thực khách không hiểu nổi màn kịch câm của ngài chánh án Mina; hoặc từ chối hiểu sợ phải thấy cả một binh đoàn người Êcôtơ nhảy bổ vào họ; những người ăn tiệc liền cúi gằm mặt giữ thái độ im lặng sâu Xanh Ăngđrê. Nhưng một chánh án của pháp viện, con người mà người ta vừa tuyên dương là kẻ ủng hộ cương quyết nhất niềm tin là người công dân vĩ đại nhất của nước Pháp, con người này không thể hèn nhát bỏ qua những sự đe dọa nhường này mà không đáp lại; chỉ có những điều ngài phải đáp lại việc này bằng biện pháp nào? Nếu ngài đứng lên đi vòng quanh bàn và trái với những thói quen ưa hoà bình của ngài, đến tóm lấy người Êcôtơ đang uy hiếp này, ngài e sợ sự tính này có nguy cơ là con người này sẽ rút kiếm ra khỏi vỏ hoặc tháo một khẩu súng ngắn khỏi thắt lưng và xét qua biểu hiện cương quyết ở bộ mặt người Êcôtơ thì điều này khó có thể đạt được; và lại, nếu ý nghĩ tấn công người khách này, người khách khó chịu như ta thấy, lướt qua tâm trí chánh án Mina trong chốc lát thì nó cũng qua nhanh như một đám mây bị gió xua đi, và một ý nghĩ sáng suốt nếu như có thật, ngài thấy trước hết trong việc thực hiện quyết định như vậy thì mọi việc sẽ hỏng hết và rất ít thắng lợi.

Vả nữa trong số những việc sẽ mất đi có cuộc sống đã rất êm dịu của ngài chánh án Mina xuất chúng này mà ngài đã quyết giữ thật dài lâu. Vậy là ngài tìm một lối rẽ để ra khỏi cái bước khó khăn này nhưng bản năng của ngài nói với ngài rằng ngài rất sợ dù rằng ngài thật keo kiệt, ngài sẵn sàng cho năm mươi đồng vàng để có được cái tên người Êcôtơ đáng nguyên rủa này ở bên ngoài cửa thay vì gã ở bên kia bàn. Cái mưu chước này xử sự với người khách không bình thường này như một số người hành động với con chó dữ, có nghĩa là phỉnh phờ và vuốt ve gã. Đã quyết như vậy, ngài nói với chàng trái bằng một giọng vui vẻ.

- Nay thưa ông, với cách diễn đạt của ông, với bộ mặt đầy thông minh của ông, với dáng

về xuất chúng của ông, tôi có thể khẳng định mà không lầm lẫn rằng ông không phải là một người bình thường và tôi cũng không nói quá đó là ở ông biểu lộ một người quý tộc thuộc một gia đình danh giá.

- Vậy thì! – ngài chánh án nói tiếp –tôi đang nói với một người rất có giáo dục chứ không phải một công dân cuồng tín (ngài rất muốn nói rằng: chứ không phải với một kẻ sát nhân như người đồng hương của ông, nhưng tính thận trọng ở những người quyền thế đã ngăn ngài lại), chứ không phải một công dân cuồng tín như người đồng hương của ông, xin cho phép tôi được nói với ông rằng chỉ riêng một người không thể có quyền, theo sự đánh giá của riêng mình: số lớn những sự nể vì có thể làm người ấy lầm lạc và cũng chính là không để cho mỗi ai được tự mình xét xử theo lợi ích riêng của mình mà các toà án được thiết lập, nhưng hẳn ông sẽ thừa nhận với tôi rằng, nếu mỗi người đều có quyền về công lý thì sẽ không có chân lý, ví dụ giả thiết, vì là một giả thiết, ông chia sẻ những ý kiến của người đồng hương của ông thì cũng không có lý để ông, một con người có giáo dục và can đảm, ông không thể đi đến tước đoạt cuộc sống của tôi ngay trong gia đình tôi, viện cớ rằng ông không chấp nhận việc kết án pháp quan Anơ Duybuộc.

Qua bài diễn văn rườm rà này, người Êcôtơ thấy rõ sự hèn nhát của ngài Mina bèn nói:

- Thưa ngài chánh án, cho phép tôi, như người ta nói tại pháp đình, được nhắc lại với ngài câu hỏi, không hơn không kém rằng đáng lẽ ngài là một chánh án thì ngài thật sự chỉ là một luật sư tầm thường.

- Vấn đề này chúng ta đang đề cập, theo tôi, trái lại chúng ta đang nói rõ vấn đề này- Mina trả lời, tìm lại được sự cân bằng vào lúc cuộc đối thoại đi vào thể thức quen thuộc của ngài.

- Xin ngài thứ lỗi, thưa ngài -người Êcôtơ nhanh chóng nói lại –vì ngài trực tiếp chất vấn tôi, cho đến bây giờ , không hề còn là câu hỏi của tôi nữa, đó là câu hỏi của bạn tôi, nên tôi hỏi ngài về câu hỏi này: Thưa ngài chánh án Mina, ngài có nghĩ rằng ông pháp quan Duybuộc buộc phải xử tử không?

Câu trả lời thật đơn giản vì pháp quan Anơ Duybuộc đã bị kết án tử hình một giờ trước đó và ngài chánh án Mina đã nhận được những lời ca ngợi của gia đình ngài về việc này. Nhưng ngài Mina nghĩ, nếu thành thực thú nhận là có vụ kết án này và chẳng chỉ có thể biết được vào ngày hôm sau, hẳn ngài sẽ nhận được ở người Êcôtơ này điều gì khác hơn là lời ngợi khen, do đó ngài tiếp tục theo cái cách ngài đã tin là thận trọng chọn lựa. Ngài

nói.

- Ông muốn tôi trả lời thế nào, thưa ông? Tôi không thể cho biết ngay ý kiến của các đồng sự của tôi được; nhiều nhất tôi có thể cho ông biết ý kiến của tôi thôi.

- Thưa ngài chánh án - người Êcôt-xơ nói – tôi rất muốn biết ý kiến của riêng ngài mà không hề là ý kiến của những đồng sự của ngài mà tôi hỏi, mà tôi hỏi chính ngài.

- Ông muốn ý kiến của tôi để làm gì? – ngài chánh án hỏi, tiếp tục mưu chước của ngài.

- Nó cho tôi biết về quyết định hành động đối với ngài Mina, việc của con chó săn đối với con thỏ rừng, có nghĩa là theo đuổi nó trong mọi ngõ ngách cho tới khi nó bị bức bách.

- Thưa Chúa tôi! Thưa ông – ngài chánh án buộc phải bày tỏ- ý kiến của tôi về kết cục của thư tố tụng này đã được quyết định từ lâu.

Chàng trai nhìn thẳng vào mặt ngài Mina làm ngài miễn cưỡng cụp mắt xuống nói tiếp chậm rãi như thể ngài đã hiểu sự cần thiết phải cân nhắc giá trị của mỗi lời ngài nói.

- Chắc chắn – ngài nói -thật đáng tiếc phải xử tử hình một người mà, với các danh hiệu khác, đáng có thể xứng đáng với lòng ái mộ của quần chúng, một đồng sự, tôi nói hầu như một người bạn, nhưng bản thân ông biết đấy, qua bức thư đặc hứa ấy của nhà vua, Tối cao pháp viện chỉ còn chờ đợi vụ án khổ sở ấy kết thúc để thở phào và chuyển qua các vụ khác: vậy là vụ án ấy phải kết thúc và tôi không phải nghi ngờ rằng, nếu pháp viện đã nhận được thư của hoàng thượng ngày hôm qua thì ngài pháp quan khốn khổ ấy mà tôi buộc phải kết tội là tà giáo nhưng tôi thành thực luyến tiếc con người nếu không chịu cực hình ngày hôm nay thì cũng chịu cực hình vào một ngày gần đây.

- A! Vậy là điều ấy đã được phục vụ cho việc đó nên người bạn tôi giết Duyliêng Fretsno ngày hôm qua phải không? - người Êcôt-xơ nói.

- Chẳng có giá trị gì hết – ngài chánh án nói- sẽ chỉ là một sự chậm lại mà thôi.

- Nhưng việc chậm lại một ngày vẫn là hai mươi bốn giờ đình hoãn dành cho một người vô tội và, trong hai mươi bốn giờ ấy, có khá nhiều sự việc có thể đổi thay.

- Thưa ông –chánh án Mina nói, dần dần với tính cách một cựu quân sự, đã lấy lại được sức lực trong cuộc tranh luận –ông luôn nói pháp quan Duybuộc là người vô tội hả?

- Tôi nói như vậy theo quan điểm của Chúa - người Êcôt-xơ nghiêm trang giơ một ngón tay lên trời nói.

- Vâng- chánh án nói –còn quan điểm của những con người thì sao?

- Ngài có tin rằng, thưa ngài Mina - người Êcôt-xơ nói – ngay cả quan điểm của những

con người thì thủ tục tố tụng đã thật thẳng thắn chứ?

- Ba giám mục đã kết tội ông ta, thưa ông, ba giám mục đều cùng phán xét, ba lời phán xét trùng hợp.

- Các giám mục liệu không phải vừa là quan toà vừa là kẻ tố tụng trong vụ này chứ?

- Có thể như vậy, thưa ông, mà cũng thế thôi, thế nào mà một tín đồ Tin lành lại nói chuyện được với các giám mục Thiên Chúa giáo?

- Vậy ngài muốn người đó nói chuyện với ai thưa ngài?

- Đó là một vấn đề hết sức quan trọng –ngài Mina nói- và đây rầy khó khăn.

- Cũng như thế, vấn đề này Pháp viện đã quyết định giải quyết đột ngột.

- Như ông nói đó, thưa ông –chánh án trả lời.

- Thế thì, thưa ngài, người đồng hương của tôi đã nghĩ rằng chính vụ án đã đem lại vinh quang cho ngài?

Về vấn đề này ,trong tâm trí ngài chánh án dâng lên nỗi hổ nhục là lùi bước trước một con người khi chính ngài vừa hênh hoang trước mười người khác là đã làm tròn một việc mà người ta hỏi ngài; và sau khi thăm dò những con mắt của thân nhân của ngài và sau khi được nhận lại, hầu như có một sức mạnh nào đó trong những ánh mắt của họ.

- thưa ông – ngài nói - sự thực buộc tôi phải nói rằng trong hoàn cảnh đó, thực tế tôi đã phải hi sinh tình bạn thâm thiết và rất thành thực của tôi đối với người đồng sự Duybuộc của tôi cho bốn phận của tôi.

- A! người Êcôtơ kêu lên.

- Này! Thưa ông – ngài Mina bắt đầu mất kiên nhẫn hỏi –chuyện này dẫn chúng ta tới đâu nhỉ?

- Đến đích, và chúng ta đã áp sát nó rồi.

- Này, có gì liên quan đến người đồng sự của ông về việc tôi đã tác động hay không về vụ phán quyết của pháp viện?

- Có quan hệ rất nhiều tới anh ấy.

- Quan hệ gì?

- Về điều mà người đồng hương của tôi đòi hỏi rằng, vì chính ngài là người thắt nút vụ việc thì cũng chính ngài phải tháo gỡ nó ra.

- Tôi không hiểu –Ngài chánh án áp ứng.

- Thật hết sức đơn giản: thay cho việc sử dụng ảnh hưởng của ngài để kết án, ngài hãy sử

dụng ảnh hưởng ấy để tha bổng.

- Nhưng - một người cháu gái ngài chánh án, đến lượt gã mất bình tĩnh nói- vì ông ta đã bị xử rồi, pháp quan Anơ Duybuộc của ông ấy, vậy làm thế nào mà ông còn buộc bác tôi sẽ tha bổng ông ấy lúc này chứ?

- Bị xử rồi! -người Êcôtơxơ kêu lên – Có phải ông vừa nói rằng, ông ngồi kia kia, pháp quan Duybuộc đã bị xử rồi hử?

Ngài chánh án ném cho đứa cháu thiếu thận trọng một cái nhìn lo sợ.

Nhưng, hoặc là người cháu không hề nhìn thấy cái nhìn ấy, hoặc gã không hề để ý đến cái nhìn ấy.

- Ủ! Phải, bị kết án rồi – gã nói- xử ngày hôm nay vào hai giờ chiều...Này, thưa bác, bác đã không nói như vậy sao, hoặc là cháu nghe nhầm chăng?

- Ông nghe rõ đây, thưa ông -người Êcôtơxơ nói với người trẻ tuổi. Chàng đã hiểu sự im lặng của ngài chánh án như ngài phải giải thích.

Rồi chàng quay lại phía ngài Mina:

- Như vậy vào hồi hai giờ ngày hôm nay, pháp quan Anơ Duybuộc đã bị xử rồi, phải không? –chàng hỏi.

- Vâng, thưa ông –Mina áp ứng.

- Nhưng xử thế nào, phạt vạ ư?

Mina không trả lời.

- Xử tù ư?

Vẫn là sự im lặng về phía Mina.

Cứ mỗi câu hỏi của người Êcôtơxơ, bộ mặt ngài lại tái nhợt hơn và đến câu hỏi cuối cùng, môi ngài trong suốt, nhợt nhạt.

- Xử tử ư?- cuối cùng chàng hỏi ông ta.

Chánh án gật đầu.

Mặc dầu đầy e ngại, dấu hiệu gật đầu ấy đã khẳng định.

- Thế thì được! - người Êcôtơxơ nói - Kết cục, chừng nào mà một người không chết thì chẳng có gì để tuyệt vọng và như bạn tôi đã nói, vì ngài thất buộc tất cả thì ngài có thể tháo gỡ được tất cả.

- Thế là thế nào?

- Bằng cách đề nghị nhà vua huỷ bỏ bản án đi.

- Nhưng thưa ông – Ngài Mina nói mà cử mỗi bước của cảnh này diễn ra, ngài như nhảy qua một vực thẳm để lại thấy một vực thẳm khác, đúng như vậy, nhưng cứ mỗi vực thẳm vượt qua được, ngài vững tâm trong chốc lát – nhưng thưa ông, khi tôi có ý định ân xá cho Anơ Duybuộc thì không bao giờ nhà vua đồng ý như thế.

- Tại sao thế?

- Bởi vì bức thư mà ông vừa đọc đã tỏ rõ đầy đủ ý chí của ngài.

- Vâng, về ngoài thôi.

- Thế nào, về ngoài thôi sao?

- Đúng thế: bức thư của nhà vua được niêm kín như tôi có hân hạnh được nói với ngài trong một bức thư của quận công Đờ Ghidơ. Thế này đây! Bức thư của ngài quận công Đờ Ghidơ tôi sẽ đọc cho ngài rõ.

Và chàng trai một lần nữa rút từ ngực ra mảnh giấy, nhưng lần này, thay vì đọc công hàm của nhà vua, chàng đọc thư của Frăngxoá đờ Loren.

Lá thư được trình bày bằng lời lẽ sau:

Thưa ông anh của tôi,

Cuối cùng, đây là lá thư của Hoàng thượng; tôi phải rất khổ công mới rút được nó ra từ bàn tay Ngài, và hầu như tôi đã ép Ngài đưa bút để làm Ngài viết tám lá thư khổ sở ấy mang danh nghĩa Ngài. Chúng ta cần có gần Hoàng thượng một người bạn vô danh của tên là giáo đấng nguyên rửa ấy: vậy ông anh phải tiến hành gấp e rằng nhà vua thay đổi quyết định của Ngài, hoặc tên pháp quan bị kết án được gia ân.

Người em kính cần của ông anh

Frăngxoá Đờ Ghidơ.

17-12-1559

Người Êcôtơ ngẩng đầu lên.

- Ngài đã nghe rõ rồi chứ, thưa ngài?- chàng hỏi ông chánh án.

- Thật rõ.

- Ngài có muốn tôi đọc lại lá thư, e rằng ngài bỏ qua vài điểm nào chăng?

- Vô ích.

- Ngài có tin chắc đây đúng là chữ viết và dấu ấn ở lá thư là của ông hoàng Loren không?

- Tôi hoàn toàn để ông tùy ý định đoạt việc này.

- Này! Theo ngài thì bức thư này lộ ý gì?

- Rằng nhà vua đã ngần ngại viết, thưa ông, nhưng rốt cuộc, nhà vua vẫn viết.
- Nhưng miễn cưỡng viết và, nếu như người như ngài chẳng hạn, thưa ngài chánh án, đi nói với đứa trẻ đội vương miện ấy mà ta gọi là vua rằng: “Tâu bệ hạ, chúng thần đã xử án viên pháp quan Duybuộc để làm gương nhưng bệ hạ cần gia ân cho ông ấy vì công lý thì nhà vua là người mà ông Đờ Ghidơ đã phải dặt tay ép buộc viết tám lá thư mang danh nhà vua thì hẳn nhà vua cũng sẽ gia ân thôi.
- Còn nếu lương tâm tôi chống lại việc tôi sẽ làm theo ý ông đòi hỏi thì sao thưa ông?- Chánh án Mina hỏi rõ ràng có ý định thăm dò đối phương.
- Tôi sẽ yêu cầu ngài, thưa ngài, là nhắc lại với ngài lời thề mà bạn tôi đã thốt lên khi giết Duyliêng Fretsno là giết, như gã, mọi kẻ thù gần hoặc xa đã tham gia vào việc xét xử pháp quan Duybuộc.
- Trong lúc ấy, thật rõ ràng, bóng hình viên lục sự giống như bóng đèn ảo đang lướt qua trên tường phòng ăn, nhưng hẳn ngài chánh án có quay mặt đi để không nhìn thấy nó.
- A! Thật mất trí, điều mà ông nói đó!- ngài trả lời chàng trai.
- Mất trí! Sao thế thưa ngài chánh án?
- Bởi vì ông vừa đưa ra một sự đe dọa tôi, một quan toà ở ngay nhà tôi, giữa gia đình tôi.
- thưa ngài, chính là để ngài rút ra được những suy xét cân nhắc ngay tại nhà và gia đình mình một tình cảm thương xót đối với chính bản thân ngài chứ trong trái tim ngài, Chúa không hề đặt tình thương đối với những người khác.
- Thưa ông, hầu như thay vì hối hận và xin lỗi tôi thì ông lại tiếp tục uy hiếp tôi phải không?
- Tôi đã nói với ngài, thưa ngài, rằng người giết Duyliêng Fretsno đã thề giết mọi kẻ chống đối lại những gì mà người ta muốn trả lại tự do và cứu mạng sống của Anơ Duybuộc và rằng, e người ta nghi ngờ lời nói của người ấy, người ấy bắt đầu bằng việc giết viên lục sự, không phải người ấy muốn qua cái chết của gã, cho những kẻ thù khác có địa vị thật cao của người ấy một lời cảnh cáo bổ ích. Ngài có cầu xin nhà vua gia ân cho Anơ Duybuộc không? Tôi buộc phải trả lời nhân danh bạn tôi.
- A! Ông buộc tôi trả lời ông nhân danh kẻ giết người, nhân danh kẻ sát nhân, nhân danh một kẻ cấp hủ? – ngài chánh án phát khùng hét lên.
- Xin ngài hãy lưu ý, thưa ngài – chàng trai nói - rằng ngài được tự do trả lời có hay không?

- A! Tôi được tự do trả lời ông có hay không sao?

- Đúng thế.

- Thế thì, hãy nói với tên người Êcôtơ của ông – chánh án gằm lên, bị kích động mạnh mẽ, ngài đã có được lòng dũng cảm như người vừa hỏi ngài- hãy nói với tên người Êcôtơ của ông rằng có một người mà người ta gọi là Ăngtoan Mina, một trong số chánh án tối cao của pháp viện, chính người ấy đã xét xử phán quyết cái chết của Anơ Duybuộc, rằng người chánh án ấy chỉ có một lời mà người ấy sẽ chứng tỏ cho ông biết vào ngày mai.

- Thế thì, thưa ngài - Rôbơc Stuya trả lời, không tạo một cử chỉ và không cho thấy dấu hiệu xúc động bằng cách nhắc lại hầu như vẫn những lời đã nói ra – Ngài phải biết rằng có một người Êcôtơ đã thề phán quyết cái chết của ngài Ăngtoan Mina, một chánh án của tối cao pháp viện; rằng người Êcôtơ chỉ có một lời và chứng tỏ lời người ấy cho ngài biết ngay ngày hôm nay.

Trong lúc nói những lời này, Rôbơc Stuya đã luồn bàn tay của chàng vào dưới áo choàng, tháo một khẩu súng ngắn lên đạn không gây tiếng động và, trước khi người ta nghĩ đến việc ngăn cản chàng thì chàng đã hành động mau lẹ nhắm thẳng vào ngài Mina ở bên kia bàn, có nghĩa là rất sát, nhả một viên đạn.

Ngài Mina ngã bật ngửa ra đằng sau lồi theo cả chiếc ghế. Ngài đã chết.

Một gia đình nào khác gia đình chánh án hẳn đã tìm cách tóm bắt kẻ giết người rồi, nhưng ở đây còn xa mới diễn ra việc này; mọi người thực khách của ngài chánh án quá cố chỉ nghĩ tới an toàn cho bản thân họ: những người này chạy trốn vào trong bếp vừa thốt kêu lên những tiếng kêu tuyệt vọng; những người khác chui nấp dưới gầm bàn, im thin thít.

Đúng là một thảm bại hoàn toàn và có thể nói rằng chỉ còn một mình Rôbơc Stuya trong căn phòng ấy là nơi hầu như mỗi kẻ đều từ từ rút lui theo cách của những con sư tử như Đăngtơ nói, mà không một ai nghĩ tới ít ra là quấy rầy chàng.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 8

TẠI NHÀ NHỮNG DÂN MIỀN NÚI NGƯỜI ÊCÔTXƠ

Lúc ấy vào quãng tám giờ tối khi Rôbơc Stuya ra khỏi nhà Mina và chỉ có mình chàng trong phố cổ Tămpơ, vào thời đó khi đêm tối, còn vắng vẻ không như ngày nay; chàng thốt lên mấy tiếng có ý nghĩa ám chỉ hai con người mà chàng đã sát hại:

- Thế là hai rồi!

- Chàng không tính đến kẻ ở bờ sông Sen: kẻ ấy là sự trả giá ngay cho bạn chàng là Mêđa.

Đến trước toà thì chính tức là quảng trường Grevơ là nơi hành hình những kẻ bị kết án, chàng máy móc đưa mắt nhìn chỗ mà người ta quen dựng giá treo cổ, rồi chàng lại gần nơi đó. Chàng nói:

- Chính nơi này, Anơ Duybuộc sẽ phải chịu khổ hình nếu nhà vua không gia ân cho ông- Chàng nói thêm – Làm thế nào buộc nhà vua phải gia ân cho ông đây.

Sau những lời này, chàng rời xa.

Chàng vào trong phố Tanơri và dừng trước một cái cổng trên đó gắn tấm biển có những chữ sau:

“Vì thanh kiếm của vua Frăngxoá đệ nhất”

Một lát sau người ta tưởng chàng vào đấy nhưng đột nhiên chàng nói:

Thật là một sự điên rồ nếu bước vào quán này, trong mười phút nữa bọn lính xạ thủ sẽ tới đây...Không, hãy đến nhà Patric.

Chàng đi nhanh qua phố Tanơri và cầu Đức Bà, khi đi qua chàng nhìn vào nơi mà hôm trước chàng đã giết Duyliêng Fretsơ; rồi sau khi rảo bước qua khu phố Xitê và cầu Xanh

Mixen, chàng vào trong phố Batoa – Xanh – Ăngđrê.

Thế là chàng đã ở trong phố Tanori, chàng dừng lại trước ngôi nhà treo biển như ngôi nhà thứ nhất, duy câu trên đó lại là:

“Vi cô gai xứ Êcôtxơ”.

Đây đúng là nơi ở của Patric Mafecson- chàng nói vừa ngẩng đầu nhận diện ô cửa sổ- Trên cao ấy, dưới mái nhà một căn buồng nhỏ là nơi anh lui tới những ngày bạn anh không có phiên gác ở điện Luvrơ.

Chàng cố sức để nhận ra ô cửa sổ nhỏ nhưng cái mái nhà nhô ra đã cản tầm mắt chàng. Lẽ tất nhiên, chàng sẽ đẩy cánh cửa hoặc trong trường hợp bị đóng chặt, chàng sẽ lấy đốc kiếm hoặc báng súng gỗ cửa thì đột nhiên cánh cửa ấy hể mở để lọt qua một người mặc quân phục lính xạ thủ của đội cận vệ người Êcôtxơ.

- Ai đó! - người lính xạ thủ hầu như hỏi chàng trai.

- Một đồng hương - người anh hùng của chúng ta trả lời bằng tiếng Êcôtxơ.

- Ô! ô! Rôboc Stuya hả ? - người lính xạ thủ kêu lên.

- Chính mình đây, Patric thân mến.

- Nhưng sự ngẫu nhiên nào mà cậu lại ở trong phố và trước cửa phòng mình vào giờ này?

- người lính xạ thủ vừa hỏi vừa chìa bàn tay cho bạn mình.

- Mình đến xin cậu giúp một việc, Patric thân mến ạ.

- Nói đi, chỉ có điều nói nhanh lên

- Cậu vội ư?

- Thật miễn cưỡng nhưng cậu hiểu cho, người ta ra lệnh triệu tập tại điện Luvrơ vào chín giờ rưỡi thế mà ở giáo phái Xanh Ăngđrê, chuông vừa đổ chín giờ, vậy mình nghe đây

- Việc là thế này, bạn thân mến ạ. Đạo luật mới đây đã đuổi mình khỏi quán trọ của mình.

- A! Ừ , mình hiểu rồi: cậu thuộc tôi giáo khác và cậu cần hai người Thiên Chúa giáo bảo lãnh chứ gì.

- Còn mình thì không có thì giờ tìm kiếm và có lẽ mình sẽ không tìm được những người như thế; vả lại, mình sẽ bị bắt giữ đêm nay nếu mình muốn lang thang trong các phố ở Pari. Cậu có muốn chia sẻ căn phòng của cậu với mình trong hai, ba ngày không?

- Trong hai, ba đêm nếu cậu muốn và ngay cả mọi đêm trong năm nếu điều đó làm cậu vui lòng; còn về ban ngày thì lại là chuyện khác.

- Tại sao thế Patric? – Rôboc hỏi.

- Bởi vì - người lính xạ thủ trả lời với vẻ hết sức giấu niềm kiêu hãnh - từ khi mình không có niềm vui được gặp cậu, Rôbóc thân mến ạ, mình đã có may mắn làm một cuộc chinh phục.

- Cậu ư, Patric?

- Điều này làm cậu ngạc nhiên hử?- người lính xạ thủ nhún nhẩy hỏi.

- Chắc chắn là không, nhưng điều này không đúng lúc, thế thôi.

Rôbóc tỏ vẻ không sẵn sàng hỏi nhiều hơn chuyện này nhưng lòng tự trọng của người đồng hương của chàng không thấy được sự tính toán của chàng về điều thận trọng này.

- Có đấy, ông bạn thân mến ạ - anh nói tiếp - vợ một viên pháp quan ở pháp đình rất đơn giản là ban cho mình vinh dự là say mê mình và mình chờ đợi ngày này qua ngày khác, bạn thân mến ạ , mình có vinh dự được gặp lại nàng.

- quý tha ma bắt! – Rôbóc nói - thế thì cho rằng mình không nói gì hết, Patric ạ.

- Nhưng vì sao kia chứ! cậu coi sự tin cậy của mình là một sự từ chối hả? Mình giả thiết trung thực ấy, như ông Brăngtôm nói, bằng lòng treo tới tận trần nhà của mình, nhưng lưu ý rằng đây là một giả thiết khi cậu đi khỏi thôi; trường hợp trái lại, cậu cứ ở nhà mình cho đến khi nào cậu thấy chán không muốn ở nữa: người ta không thể thu xếp tốt hơn đâu, cậu đồng ý chứ?

- Thật thế, Patric thân mến – Rôbóc nói, tỏ ra hết sức luyến tiếc phải từ bỏ kế hoạch của chàng; mình chấp nhận món quà của cậu với lòng biết ơn và chỉ chờ dịp đền đáp lại cậu món quà tương tự bằng bất cứ cách nào.

- Được! – Patric nói, - liệu giữa những người bạn, giữa những người đồng hương, giữa những người Êcôtxơ với nhau người ta lại nói chuyện ơn huệ được chăng? Đúng như thế. Này! Hãy khoan đã!

- Sao? – Rôbóc hỏi.

-Ồ! Một ý kiến! – Patric reo lên như chợt loé lên một ý tưởng.

- Có việc gì thế? Nào.

- Bạn ơi – Patric nói - cậu có thể giúp mình một việc lớn đấy.

- Một việc lớn gì ?

- Một việc hết sức lớn lao.

- Nói đi, mình sẵn sàng làm theo ý cậu.

- Cảm ơn! Chỉ có điều...

- Nói rõ hết đi.
- Cậu có tin rằng chúng ta cùng tầm vóc chứ?
- Gần như thế.
- Khỏe người như nhau chứ?
- Minh tin vậy.
- Hãy ra chỗ ánh sáng kia để mình ngắm cậu.

Rôbơc làm theo lời bạn.

- Cậu có biết rằng cậu có chiếc áo chèn thật tuyệt vời không? – Patric mở phanh áo choàng của bạn ra nói tiếp.

- Tuyệt đẹp không phải từ mô tả.
- Hoàn toàn mới đấy.
- Mình mới mua cách đây ba ngày.
- Hơi xỉm màu một chút, đúng thế - Patric nói tiếp – nhưng lại che được mắt mọi người.
- Cậu muốn nói gì thế?

- Mình muốn nói điều này, Rôbơc thân mến ạ, người đàn bà trong tâm tưởng của mình nhìn mình với con mắt thiện cảm bao nhiêu thì chồng nàng lại nhìn mình bằng con mắt khác bấy nhiêu. Cứ mỗi lần hấn nhìn thấy một lính xạ thủ cận vệ đi qua, hấn lại nhìn người ấy bằng con mắt đầy chua cay và, cậu có hiểu hấn sẽ nhìn mình bằng cặp mắt nào nếu hấn nhìn thấy bộ y phục này trên những bậc thang nhà hấn.

- Quả nhiên, mình hiểu rõ rồi.

- Hơn nữa, người đàn bà ấy đã cho mình lời khuyên – Patric nói tiếp – là đừng mặc bộ quần áo dân tộc mình đặt chân lên nhà nàng. Do đó mà vừa chập tối mình đã mơ màng một cách lương thiện là làm sao chiếm đoạt được một bộ quần áo nào có thể thay thế bộ quân phục của mình một cách tốt hơn: bộ y phục của cậu mặc dầu xỉm màu, nhưng với mình hầu như đạt được cái đích mà mình dự kiến. Vậy cậu hãy vì tình bạn cho mình mượn nó vào ngày mai; mình sẽ thu xếp cách nào để không cần đến nó vào những ngày tiếp theo.

Những lời nói cuối cùng của người Êcôtơ biểu lộ sự tin cậy cao cả giữ họ với nhau như những đồng bào của họ đã và còn có sự tin cậy ấy là Rôbơc Stuya bật cười.

- Quần áo, tiền bạc và trái tim mình là của cậu, bạn thân mến ạ - chàng nói – tuy nhiên cần lưu ý rằng, có thể ngày mai mình đi ra ngoài nên trong trường hợp mình đi ra ngoài thì bộ y

phục này đối với mình là hơi cần thiết đấy.

- Quý thật! Đúng như nhà triết học cổ xưa đã nói, ta mang trên mình tất cả những gì mình có mà thôi.

- Lạy thánh Đuntan, điều đó thật đáng cảm giận.

- Và làm mình thất vọng.

- thực tế, càng nhìn cái áo chèn của cậu, mình càng cảm thấy là nó được may cho mình-Patric reo lên.

- Có nghĩa là một điều kì diệu – Rôboc Stuya nói hầu như muốn đẩy bạn tới một lối thoát nào đó.

- Vậy không có cách nào khác để khắc phục trở ngại này sao?

- Mình không thấy cách nào cả, nhưng cậu là người giàu trí tượng, cậu hãy tự mình tìm xem.

- Có một cách – Patric reo lên.

- Cách gì?

- Ít ra là chồng nhân tình của cậu không cùng nỗi kính sợ các ông lính xạ thủ đội cận vệ người Êcôtơ như chồng tình nhân của mình.

- Mình không có nhân tình, Patric ạ - chàng nói, vẻ u buồn.

- Vậy thì - người lính xạ thủ nói, chỉ theo đuổi việc thực hiện ý nghĩ của anh ta nên không quan tâm tới việc gì khác – trong trường hợp này, mọi y phục đối với cậu hẳn chẳng khác gì nhau cả.

- Hoàn toàn không khác nhau.

- Nếu vậy mình sẽ mặc y phục của cậu và cậu hãy mặc bộ y phục của mình.

Lần này, Rôboc Stuya không mỉm cười nữa. Chàng hỏi như thể hoàn toàn không hiểu gì cả.

- Thế là thế nào?

- Cậu không kinh tởm khi khoác lên người bộ quân phục Êcôtơ chứ?

- Không chút nào

- Thế thì, nếu cậu có việc cần thiết hệ trọng buộc cậu phải ra ngoài, cậu sẽ đi trong bộ quân phục của mình.

- Cậu có lý, đúng thế, không có gì đơn giản hơn.

- Hơn nữa nó sẽ cho cậu vào điện Luvơ rất thoải mái.

Rôbơc run người vì vui thú; chàng mỉm cười nói:

- Đó là tham vọng của mình.

- Tốt lắm, hẹn ngày mai nhé!

- Hẹn ngày mai! – Rôbơc nắm bàn tay bạn nói.

- Patric ngăn chàng lại nói:

- Cậu còn quên một việc.

- Việc gì?

- Đúng là nó không thật có ích: đó là chìa khoá buồng mình.

- Thật thế, đưa đây – Rôbơc nói.

- Đây, chúc ngủ ngon, , Rôbơc.

- Chúc ngủ ngon, Patric.

Và hai chàng trai sau khi siết chặt tay nhau lần thứ hai, mỗi người đi về một ngả, Patric đi về hướng cổng điện Luvrrow, Rôbơc về hướng cửa của Patric.

Chúng ta hãy để người này vào điện Luvrơ đúng lúc tập hợp buổi tối và hãy theo Rôbơc Stuya, sau khi lần mò qua hai , ba cửa, cuối cùng tìm được ổ khoá của Patric.

Mẫu nền còn lại chói soi sáng toàn bộ căn phòng của người lính cận vệ trẻ tuổi. Đây là căn gác xép sạch sẽ, khá giống với những căn buồng nhỏ của sinh viên thời nay.

Đồ đạc trong phòng gồm một chiếc giường ngủ khá gọn gàng , một tủ chè nhỏ, hai ghế tựa nhồi rom và một cái bàn trên đó, trong một bình gốm cao cổ, bắc của ngọn nến còn khói.

Rôbơc lấy một thanh củi cháy dở, thổi mạnh, cuối cùng có được ngọn lửa và chàng châm vào cây nến.

Sau đó chàng ngồi trước chiếc bàn nhỏ, áp trán vào hai tay, trầm ngâm suy nghĩ.

- Đúng rồi – chàng lùa bàn tay vào mái tóc như để gạt khỏi trán một vật nặng khủng khiếp rồi nói – đúng rồi, ta sẽ viết cho nhà vua.

Và chàng đứng lên.

Trên lò sưởi chàng thấy một lọ mực đầy và một cái bút nhưng chàng hết sức tìm kiếm, lục lọi ngăn kéo bàn và ba ngăn kéo tủ chè mà không thấy được bóng dáng một tờ giấy hoặc mảnh da thuộc để viết.

Chàng lại tìm nhưng hoài công: chắc hẳn bạn chàng đã dùng tờ giấy cuối cùng để viết thư cho bà pháp quan của anh ta rồi.

Chàng lại ngồi xuống, tuyệt vọng và nói:

- Ôi! chỉ thiếu một mảnh giấy mà ta không thể thử cách cuối cùng này rồi.

Thật vậy, chuông đã điểm mười giờ, những cửa hàng buôn bán thời ấy không mở cửa đến nửa đêm như thời nay: vậy sự bối rối của chàng là đích thực.

Lúc ấy, đột nhiên chàng nhớ tới bức thư của nhà vua mà chàng hiện giữ trong người, chàng lấy thư từ ngực ra và quyết định viết cho nhà vua vào mặt trái bức thư này.

Chàng lấy lọ mực và bút, viết bức thư sau:

Tâu bệ hạ.

Việc kết án pháp quan Duybuộc là bất công và vô đạo.

Người ta làm mờ mắt hoàng thượng và buộc bệ hạ làm đổ máu trong sạch nhất cả vương triều của bệ hạ.

Tâu bệ hạ, một người kêu gọi bệ hạ giữa đám đông: bệ hạ hãy mở mắt nhìn các giàn hoả mà những kẻ có tham vọng đốt lên quanh bệ hạ, trên mọi điểm của nước Pháp.

Tâu bệ hạ, xin bệ hạ hãy lắng nghe những tiếng rên rỉ và than vãn đang dâng lên tại quảng trường Grevor và dâng lên tới tận điện Luvơ.

Xin bệ hạ hãy lắng nghe và nhìn. Khi bệ hạ đã nghe và nhìn hẳn bệ hạ sẽ tha thứ.

Chàng trai Êcôtơ đọc lại lá thư và gấp theo hướng ngược lại, có nghĩa là trang mặt của lá thư nhà vua đã viết trở thành mặt trái lá thư của chàng gửi nhà vua và mặt trên trang mặt của lá thư của chàng trở thành tranh mặt của lá thư nhà vua.

- Giờ đây, - chàng lẩm bẩm – làm cách nào để đưa bức thư này vào điện Luvơ được?

Chờ Patric đến ngày mai ư? Như vậy sẽ quá muộn. Và lại Patric tội nghiệp sẽ bị bắt giữ như tông phạm của ta mất. Ta phôi bày vấn đề khá nhiều khi chấp nhận việc anh cho ta cư trú. Làm gì đây?

Chàng đến cửa sổ tìm một ý nghĩ. Trong những tương hợp tuyệt vọng, người ta thường dễ dàng hỏi ý kiến những vật thể bên ngoài.

Chúng tôi đã nói là trời thật quang đãng đối với một ngày tháng chạp.

Rôbơc hỏi gió mát, trời cao và đêm yên tĩnh ý kiến về việc chàng cần làm.

Từ căn gác xép của Patric ở mỏm đá cao nhất của ngôi nhà, chàng nhận ra tháp canh ở lâu đài nhà vua.

Ngọn tháp gỗ ở lâu đài ấy gần như đối diện với tháp Netslơ và nhô lên giữa sân và sân trong điện Luvơ, đột nhiên xuất hiện tuyệt đẹp trước chàng ánh sáng huyền ảo.

Nhìn cái tháp ấy, Rôboc hầu như tìm được cách để chàng chuyển lá thư của chàng cho nhà vua; bởi vì sau khi nhét lại lá thư vào ngực, chàng tắt nến, lấy chiếc mũ dạ, khoác áo choàng và nhanh chóng xuống cầu thang.

Vài ngày trước đó, người ta vừa ra lệnh cấm mọi người đi đường và lái thuyền qua sông Sen kể từ năm giờ chiều.

Lúc này đã là mười giờ đêm, vậy không thể nghĩ đến việc đi dò.

Con đường duy nhất có thể đối với Rôboc là trở lại bước chân cũ của chàng và đi ngược con đường mà chàng đã từ Grevo tới.

Vậy là chàng đi lên hướng cầu Xanh Mixen, bỏ qua phố Bariori ở bên trái để không liêu mạng với lính tuần cảnh của hoàng cung và qua cầu Đức Bà vào trong mạng lưới các phố có thể đưa chàng đến điện Luvơ.

Điện Luvơ lộn nhon những đá, sỏi và cột kèo từ triều Frăngxoa đệ nhất.

Người ta nói rằng đây là bên trong của một hầm đá hoặc một trong những lâu đài bỏ dở đang suy sụp trước khi xây dựng lại hơn là nơi ở của nhà vua Pháp.

Vậy thật dễ dàng trườn mình qua những khối đá mà điện Luvơ bị vương ngấn cả bên ngoài lẫn bên trong.

Từ hòn đá này qua hòn đá khác, từ hố này qua hố khác, Rôboc Stuya trườn dọc sông Sen đến cánh cổng lớn điện Luvơ đối diện với con sông, theo chiều sâu chiếm toàn bộ khu đất mà hiện nay là bến tàu; rồi chàng đi dọc toà nhà tới Tháp Mới và thấy hai cửa sổ sáng đèn, chàng nhặt một hòn đá trong một cái hố, lấy miếng da thuộc bọc lại, tháo dải băng mũ buộc mảnh da quanh hòn đá và lùi lại hai ba bước để lấy đà, ước lượng khoảng cách, ngắm như thể chàng nhắm nhả đạn rồi chàng ném hòn đá kèm mảnh da thuộc vào một ô cửa sổ sáng đèn ở tầng gác thứ nhất.

Tiếng kính cửa sổ vỡ và tiếng động xuất hiện trong buồng tiếp theo tiếng kính vỡ cho chàng biết lá thư của chàng đã tới và nếu lá thư không hề tới tay nhà vua thì đó không phải lỗi ở người viết.

- Tuyệt – chàng nói- Còn giờ đây hãy đợi; ngày mai ta sẽ biết, nếu bức thư của ta tạo được hiệu quả của nó.

Trong lúc rút lui chàng nhìn quanh để tin chắc là không hề bị chú ý; chàng chỉ nhìn thấy xa những lính tuần cảnh đi dạo với bước chân chậm rãi và mực thước của những lính canh.

Rõ ràng những lính tuần canh không hề chú ý gì.

Rôboc Stuya lại qua chính con đường chàng đã chọn, trở lại thành phố Battoa - Xanh Ăngdrê, tin chắc rằng mình không bị một ai nghe và nhìn thấy chàng.

Chàng đã lằm; chàng đã bị hai người trông và nghe thấy chàng cách chàng năm mươi bước, trong góc tháp Mới, ẩn mình trong bóng tối do tháp che khuất, đang sôi nổi trò chuyện không phải để không nghe, không nhìn mà ít ra để không tỏ dấu hiệu là họ đã nghe và nhìn thấy.

Hai nhân vật này là hoàng thân Côngđê và đô đốc Côlinhi.

Chúng ta hãy xem đề tài gì trong câu chuyện có thể làm hai nhân vật nổi tiếng này quan tâm đến nỗi không tỏ ra e ngại những hòn đá mà người lạ ném vào cửa sổ điện Luvơ vào cái giờ khuya khoắt trong đêm này.

V

DƯỚI CHÂN THÁP MỚI

Giờ đây – như Brăngtôm nói trong cuốn “Những thủ lĩnh quân sự” nổi tiếng của ông – chúng ta cần phải nói tới một thủ lĩnh quân sự rất vĩ đại, nếu không thì chẳng bao giờ nữa.

Chúng ta hãy làm như Brăngtôm; chỉ có điều chúng ta hãy công bằng đối với Gatspa đờ Côlinhi, lãnh chúa Satiông hơn là viên nịnh thần Ghidơ.

Trong hai cuốn sách khác của chúng tôi, chúng tôi nói nhiều về người bảo vệ Xanh Căngtanh nổi tiếng; nhưng các độc giả hẳn đã quên cuốn “Hoàng hậu Macgô” và còn chưa biết cuốn “Chàng thị đồng của quận công đờ Savoa”: vậy chúng tôi thấy cần nói vài lời về ngày sinh, gia đình và tổ phụ của đô đốc như ta nói ngày nay.

Chúng tôi nhấn mạnh từ đô đốc vì đó là tước vị được biết của con người mà chúng tôi nói tới và thật hiếm khi người ta gọi ông bằng cái tên Gatspa đờ Côlinhi hoặc dưới cái tên gọi lãnh chúa hay đức ông Satiông vì tước vị đô đốc hãy hơn.

Gatspa đờ Côlinhi, sinh ngày 17- 2 -1517 ở Satiông – suya - Looinh, lãnh địa của gia đình ông.

Cha ông là quý tộc ở Brets, đã ở Pháp sau sự hợp nhất tỉnh ông vào vương quốc; ông giữ một cấp bậc cao trong quân đội của nhà vua và lấy tên là Satiông, trở thành chủ nhân của lãnh địa này.

Ông cưới Luidơ đờ Môngmôrăngxi, em gái vị đại thần mà chúng tôi có dịp nói nhiều tới

ông này, đặc biệt trong cuốn truyện của tôi là “Atscaniô”, “Hai chị em Điano” và “chàng thị đồng của quận công đờ Savoia”.

Bốn con trai của lãnh chúa Satiông: Pie, ÔđÊcôtơ, Gatspa, và Đăngđolô tức là các cháu của vị đại thần. Người con cả Pie, chết lúc năm tuổi. Người con thứ Ôđê vậy là được thừa kế giữ vinh dự của tước vị này.

Hai mươi năm sau cái chết ấy, vị đại thần có quyền sắp đặt chiếc mũ hồng y giáo chủ.

Không một người con trai nào của ông muốn tước vị này, thế là ông tặng nó cho các con trai của em gái ông: Gatspar và Đăngđilô, cả hai sinh ra có khí chất chiến trận đã khước từ; Ôđê khí chất điềm tĩnh và trầm tư đã nhận.

Vậy là Gatspa trở thành chủ gia đình bởi lẽ cha ông chết vào năm 1512.

Và lại chúng tôi đã nói tới những sự “rèn luyện” của ông được thực hiện thế nào với danh nghĩa là bạn của Frăngxoa đờ Ghidơ và tình bạn nào đã gắn bó hai con người trẻ tuổi này tới lúc, về cuộc chiến đấu ở Răngđi, mỗi người đều đã làm được những chuyện phi thường có giá trị thì một luồng gió lạnh đã ản vào giữa họ. Quận công Clôđơ-đờ-Loren chết, quận công Frăngxoa và anh ông ta là hồng y giáo chủ đứng đầu phe Thiên Chúa giáo và họ cạnh dự vào các công việc quốc gia thì sự lạnh nhạt ấy trở thành mối hận thù sâu sắc.

Trong thời gian ấy, dẫu bọn Đờ Ghidơ hận thù thì chàng trai Gatspa đờ Satiông đã trở thành một trong số người xuất chúng ở thời đại ông, đã tăng thêm tiếng tăm và được ca ngợi là Hiệp sĩ vũ trang, cũng như em ông là Đăngđolô, được phong quận công Đăngghiêng và điều này xảy ra ngay trên chiến trường ở Xêridon là nơi mỗi người đạt được một lá cờ; ông được phong cấp đại tá vào năm 1544 rồi ba năm sau là thiếu tướng lục quân rồi cuối cùng là đô đốc.

Chính vào lúc ấy, để giúp cho em ông là Đăngđolô mà ông đã yêu thầm thiết, ông đã từ bỏ chức vụ thiếu tướng lục quân.

Vào năm 1545, hai anh em cưới hai cô gái của gia đình quý tộc Lavan ở Brets.

Trong cuốn “chàng thị đồng của quận công đờ Savoia” người ta gặp lại đô đốc trong cuộc vây hãm Xanh Căngtanh và ta thấy ông với ý chí kiên cường đáng kính đã bảo vệ từng viên đá của thành phố và bị bắt với vũ khí trong tay ở đợt giáp trận cuối cùng.

Chính trong thời gian bị cầm giữ ở Ăngve, một cuốn thánh kinh đã rơi vào tay ông và ông liền thay đổi tôn giáo.

Từ sáu năm qua, em ông là Đấngđôlô đã là tín đồ Canvanh.

Chức vụ đô đốc quan trọng tất nhiên đặt ông vào thủ lĩnh quân sự của giáo phái cách tân.

Tuy nhiên đúng là chưa có sự rạn nứt giữ hai phe phái, còn chưa có những sự ngược đãi,

Đấngđôlô và anh ông, mỗi người vẫn giữ một vị trí ở triều đình do địa vị của họ đem lại.

“ Nhưng, như một sử gia đương thời nói, triều đình không có kẻ thù đáng lo ngại nhất”.

Được tạo hoá phú cho tính bình tĩnh, lòng quả cảm và sự không ngoan lạt lòng, hầu như ông được sinh ra để trở thành con người mà ông thực tế đã trở thành, tức là thủ lĩnh kiên nghị, ý chí bất khuất; mặc dầu thất bại nhưng ông luôn trở thành đáng ngại sau những thất bại của ông hơn kẻ thù của ông sau những thắng lợi của họ. Không đếm xỉa gì đến đẳng cấp của mình, cuộc đời ông coi chẳng ra gì, lúc nào cũng sẵn sàng hi sinh cho việc bảo vệ vương quốc hoặc thắng lợi của niềm tin của ông, ông gắn định mệnh chiến tranh những đức tính vững chắc của những công dân vĩ đại.

Giữa những thời kì bão tố ấy, tầm nhìn của cái đầu trong sáng này làm cho cặp mắt thật tươi tắn dịu dàng, ông như cây sồi lớn đứng thẳng giữa những cơn giông bão như những ngọn núi cao mà đỉnh vẫn yên lặng giữa bão tố, bởi vì cái đỉnh ấy chế ngự sấm sét.

Với cây sồi, mưa không thể làm trầy vỏ sần sùi của nó, gió không làm cong ngọn nó; muốn nhỏ bật rễ nó lên, cần có một trận cuồng phong lật đổ hết mọi thứ.

Là núi, nó sẽ trở thành núi lửa và mỗi lần phun lửa, ngai vàng sẽ run rẩy, lung lay tận gốc và để lấp đầy miệng núi lửa ấy, dập tắt dung nham ấy, cần có một trận hồng thủy thay đổi bộ mặt của đế quốc.

Cũng như vậy, hoàng thân Côngđê, với tinh thần năng động mạo hiểm, tham vọng , ông đã đưa chính bản thân mình để tham gia quân đội của nhà vua trong mười năm, dự hết chiến trận này đến chiến trận khác.

Hoàng thân Côngđê như chúng tôi đã nói là người nói chuyện với đô đốc. Chính Côlinhi nói chuyện với người đàn ông trẻ tuổi nổi tiếng này trong đêm 18 rạng ngày 19 tháng Chạp này, khuất mình trong bóng tối đỏ nghiêng bởi Tháp Mới.

Ít ra chúng ta đã biết được vóc dáng hoàng thân Côngđê, chúng ta đã thấy ông vào quán “Ngựa tía” và chúng ta đã có thể, qua vài lời ông thốt ra, cho chúng ta một ý niệm về tính cách của ông.

Mong rằng giờ đây người ta cho phép chúng tôi dựa trên tính cách ấy và vị trí hoàng thân ở triều đình, đưa ra vài chi tiết cần thiết đối với chúng ta.

Ông Côngđê còn chưa tỏ rõ mình, nhưng ta linh cảm điều ông có thể làm, và điều dự đoán này đem lại một tầm quan trọng lớn lao cho ông hoàng trẻ tuổi đẹp trai này mới chỉ được biết qua những mối tình bay bướm và đại diện của ông là người, như người đương thời Đông Gioăng của ông, đã ghi vào các danh sách khổng lồ những mệnh phụ nổi tiếng của triều đình. Chúng tôi tin rằng đã nói về ông, một chàng trai hai mươi chín tuổi vào thời ấy. Đây là con trai thứ năm cũng là con út của Xacơ buôcbông, bá tước Văngđôm, thủy tổ cận đại của mọi chi dòng họ Buôcbông.

Những người anh hùng của ông là Ăngtoannơ -đờ- Buôcbông, vua Navarơ và là cha đẻ Hăngri đệ tứ; Frăngxoa, bá tước Đăngghiêng; hồng y giáo chủ Sacơ đờ Buôcbông, tổng giám mục xứ Ruăng; và Giăng, bá tước Đăng ghiêng là người mà trước đó vừa bị giết tại trận chiến Xanh Căngtanh.

Vậy, Lui - đờ - Côngđê là con út của gia đình, cả tài sản chỉ là tấm áo choàng thanh kiếm và lưỡi kiếm còn giá trị hơn tấm áo choàng.

Thanh kiếm này hoàng thân đã rút ra một cách vẻ vang trong những cuộc chiến tranh của vua Hăngri đệ nhị và trong vài cuộc cãi lộn đặc biệt làm ông nổi tiếng về lòng dũng cảm sánh ngang với sự nổi tiếng mà ông đã làm như một người có nhiều vận may nhất là về mối tình bất định.

Câu châm ngôn sau hầu như được viết dành trước hết cho hoàng thân Côngđê: “Sự chiếm hữu giết chết tình yêu”.

Đúng là khi hoàng thân chiếm đoạt được rồi thì ông không còn yêu nữa.

Đó là điều rất quen biết trong số mệnh phụ xinh đẹp mà Brăngtôm đã viết cho chúng ta câu chuyện hoa tình, song le đó là điều lạ thường! So với các bà thì điều này tỏ ra không tạo nên một sự nhầm lẫn nào đối với những hứng thú của ông hoàng thật đa tình và thật tươi tắn mà người ta nói về ông theo thể thơ bốn câu sau:

Con người nhỏ bé này thật bảnh trai,

Luôn luôn ca hát miệng luôn cười,

Luôn luôn say đắm người yêu quý,

Điều xấu Trời thương giữ hộ rồi!

Như ta thấy với nhà thơ đã làm bốn câu thơ này, ý thơ xuất sắc hơn nhịp điệu, nhưng cuối cùng chúng đã cho một ý thật chính xác là Lui- đờ- Côngđê gọi được mối thiện cảm ở triều đình; chúng tôi vội kể ngay.

Vả lại quyền truyện của chúng tôi được ký là Alêchxăngđơ Đuyma chứ không phải Rixolê.

Mỗi thiện cảm này thật lớn lao giữa đô đốc và ông hoàng trẻ; đô đốc còn trẻ mới bốn mươi tuổi, yêu Lui-đơ-Côngđê như yêu một người em trai và về phần mình, hoàng thân Côngđê với tính cách hào hiệp và phiêu lưu, do bản chất chăm chú nghiên cứu sự bí mật của tình yêu hơn là lo lắng về những thắng lợi hoặc thất bại của tôn giáo, không bận tâm về Thiên chúa giáo mà vào thời ấy ông còn là một con chiên; hoàng thân Côngđê như một học sinh đối với người thầy yêu mến, như một tai nghe ông đô đốc nghiêm khắc trong khi từ Xanh Ăngđrê, ông dõi mắt nhìn theo bước ngựa phi của một nữ kỵ sĩ yêu kiều trở về sau buổi đi săn, hoặc lắng nghe tiếng ca của một thiếu nữ từ đồng ruộng trở về.

Đây là việc xảy ra trước đó một giờ.

Đô đốc trong lúc ra khỏi điện Luvơ là nơi ông đã tới chầu nhà vua trẻ, đã nhận thấy, với con mắt của nhà chỉ huy quen nhìn bóng tối, ở chân Tháp Mới có một người đàn ông khoác áo choàng, ngẩng đầu về phía bao lơn có hai cửa sổ sáng đèn, hầu như chờ đợi dấu hiệu hoặc đứng đó ra hiệu cho người ở trên gác. Đô đốc bản chất ít tò mò định đi về hướng phố Bêtixi là nơi có lâu đài của ông thì chợt có ý nghĩ tại sao vào cái giờ mà người ta tùy ý bắt giữ mọi người qua lại nhất là đến gần điện Luvơ; thế mà có một người dám cả gan đi dạo trước cung điện nhà vua, cách bọn lính tuần tra có trăm bước, con người này hẳn là hoàng thân Côngđê.

Ông lại gần người này còn người này, cứ mỗi bước đô đốc tiến tới lại cố lúi vào bóng tối; đến cách hai mươi bước, đô đốc kêu lên với người này:

- Này! Hoàng thân!

- Ai đi đó?- hoàng thân Côngđê hỏi vì đúng là ông.

- Một người bạn – Đô đốc trả lời, tiếp tục tiến bước và mỉm cười với ý nghĩ về sự sáng suốt của mình là một lần nữa ông đoán đúng.

- A! A! Nếu tôi không nhầm thì đây là tiếng nói của ông đô đốc – hoàng thân nói đồng thời tiến lên vài bước để đến trước mặt người vừa gọi ông.

Hai người đàn ông này gặp nhau ở giới hạn của bóng tối, hoàng thân kéo đô đốc về phía mình đến nỗi cả hai lẫn vào bóng đêm.

- Thế nào, quý thật – hoàng thân nói sau khi thân mật và kính nể xiết chặt bàn tay đô đốc

- làm sao mà ông biết tôi ở đây?
 - Tôi đoán thế.
 - A! Thật là giỏi! Thế nào mà ông lại có ý nghĩ này?
 - Ô! Thật đơn giản.
 - Nào, hãy nói đi.
 - Khi nhìn thấy một người nằm trong tầm nhìn của đội tuần tra, tôi thầm nghĩ chỉ có một kỹ sư ở nước Pháp mới có khả năng liều mạng để nhìn ngọn gió lay động rèm cửa của một người đàn bà đẹp và con người này chính là Điện hạ đây!
 - Đô đốc thân mến của tôi ơi, cho phép tôi được cảm ơn ông, trước hết vì ý nghĩ tuyệt hay của ông đối với tôi và sau đó xin chân thành khen ngợi ông: không thể có sự sáng suốt nào tuyệt vời hơn sự sáng suốt của ông.
 - A! Đô đốc thốt lên.
 - Tôi ở đây, đúng thế, để nhìn ô cửa sổ một căn buồng mà tại đây, không phải là một phụ nữ chỉ đẹp không thôi mà con người cầm giữ chân tôi ở đây, cách đây sáu tháng còn là đứa trẻ thì này là một thiếu nữ, nhưng là một thiếu nữ kiêu diễm, một sắc đẹp hoàn hảo.
 - Ông muốn nói tới tiểu thư Xanh Ăngđrê phải không?
 - Đúng thế. Càng ngày càng đẹp, đô đốc thân mến ạ - Hoàng thân đáp – Và điều đó giải thích cho tôi sự hứng thú nào đã đẩy tôi kết bạn với ông.
 - Vậy chính sự hứng thú đã đẩy ông đến việc đó hả? – Côlinhi hỏi.
 - Vâng, rất lớn là đằng khác.
 - Hứng thú nào? Hãy cho tôi biết tâm tư của ông, hoàng thân?
 - Đó là, nếu tôi không coi ông là bạn, ông đô đốc ạ, thì có lẽ tôi đã coi ông là kẻ thù và lúc ấy tôi coi ông là kẻ thù không nguôi.
- Đô đốc lắc đầu vì câu nói phỉnh nịnh của con người mà ông sắp đưa ra những lời trách cứ nên ông trả lời:
- Chắc hẳn ông không biết rằng tiểu thư Xanh Ăngđrê là vị hôn thê của ông Đờ Gioanhvin, con trai quận công Đờ Ghidơ chứ gì.
 - Không những tôi không phải không biết chuyện này, ông đô đốc ạ, mà chính vì được tin về cuộc hôn nhân này làm tôi càng yêu tiểu thư Xanh Ăngđrê điên cuồng hơn, đến mức tôi có thể mạnh dạn nói rằng tình yêu của tôi đối với tiểu thư Xanh Ăngđrê chủ yếu đến từ lòng hận thù của tôi với bọn Đờ Ghidơ.

- Ái chà! Nhưng đây là lần đầu tiên, hoàng thân ạ, tôi nghe nói tới mối tình này, vì thông thường những mối tình của ông đối với ông coi như chim hoạ mi hót khi bay lượn. Vậy mối tình mới nảy sinh và chưa gây tai tiếng chứ?
- Không thật mới đâu, đô đốc thân mến ạ, trái lại nó đã được sáu tháng tuổi rồi.
- Chà, đúng thế sao? - đô đốc hỏi kèm theo là cái nhìn ngạc nhiên.
- Sáu tháng, vâng, hầu như ngày tiếp ngày, đúng thế! Ông có nhớ tới lá số tử vi mà mù phù thuỷ già đã đoán cho ông Đờ Ghidor, thống chế Xanh Ăngdrê và gã hầu của ông ấy ở lễ hội Lăngđi không? Theo tôi thì hầu như tôi đã nói rõ câu chuyện này với ông rồi.
- Vâng, tôi hoàn toàn nhớ rõ. Sự việc xảy ra trong cái quán trên đường từ Gônet đến Xanh Đônits.
- Đúng thế, đô đốc thân mến ạ. Đây! Chính từ cái ngày ấy đã đánh dấu mối tình của tôi bộc lộ với Xaclôtto duyên dáng và, vì cái chết mà người ta tiên đoán cho tôi, đã đem lại cho tôi một sở thích khác thường đối với cuộc đời, kể từ ngày ấy tôi chỉ sống trong hi vọng được con gái thống chế yêu và tôi đã dồn hết tâm hồn để đạt cái đích ấy.
- Và không bắt cần chứ, hoàng thân - đô đốc hỏi – ông được đáp trả chứ?
- Không, ông anh họ của tôi ạ, không; vì thế ông mới thấy tôi đứng chôn chân ở đây mãi.
- Và hồi chàng hiệp sĩ đa tình là ông, ông chờ đợi người ta ném cho ông một bông hoa, một chiếc găng tay, một lời nói phải không?
- Xin thề, thật tình chẳng chờ đợi gì ở điều đó.
- Vậy thì ông chờ đợi gì?
- Chờ cho ánh sáng tắt đi và vị hôn thê của ông hoàng đờ Gioanhvin ngủ để đến lượt mình, tôi tắt ánh sáng của tôi và nếu có thể tôi cũng ngủ luôn.
- Chắc hẳn đây không phải là lần đầu ông có mặt như thế này với giấc ngủ nhỏ của cô gái phải không, ông hoàng thân thân mến của tôi.
- Không hề là lần đầu, ông anh họ của tôi ạ, và sẽ không phải là lần cuối đâu. Đến nay, gần bốn tháng rồi, tôi giải trí vô tư như thế này đây.
- Tiểu thư Xanh Ăngdrê không biết gì cả chứ? - đô đốc hỏi, vẻ nghi ngờ.
- Nàng không biết, tôi bắt đầu tin như vậy.
- Như thế đâu còn là tình yêu nữa, hoàng thân thân mến; đó thực tế là tôn thờ sùng bái theo cách một số thủy thủ đã kể cho chúng ta nghe về sự tôn thờ thần tượng này.
- Cái từ ấy rất đúng, đô đốc thân mến ạ, đó thực sự là một sự tôn sùng và tôi cũng cần

phải là con chiên ngoan đạo để tôi hiến mình cho sự tôn thờ thần tượng này.

- Tôn thờ thần tượng là tôn thờ những hình ảnh, hoàng thân thân mến ạ, còn ông cũng không có ngay cả hình ảnh nữ thần của ông, có lẽ đúng chẳng?

- Thật thế, không, không cả hình ảnh của nàng – hoàng thân trả lời ; nhưng ông mỉm cười đặt bàn tay lên ngực nói tiếp – hình ảnh của nàng ở đây và khắc thật sâu, xin thế tôi không cần một hình ảnh nào khác hình ảnh đang sống trong kí ức tôi.

- Vậy ông cứ hành động đơn điệu như thế đến giới hạn nào?

- Không giới hạn nào hết. Tôi đến đây như thế này chừng nào tôi còn yêu tiểu thư Xanh Ẩngđrê. Tôi yêu nàng theo thói quen của tôi, chừng nào mà nàng chưa ưng thuận cho tôi chút gì và theo mọi khả năng có thể, nàng không thuận cho tôi thật sớm, điều mà nàng cần dành cho tôi để mối tình của tôi lâm vào thời kì giảm sút thì có thể tôi sẽ yêu nàng dài lâu.

- Con người ông đặc biệt làm sao, hoàng thân thân mến!

- Vậy ông muốn gì! Tôi như vậy đấy; đó là điều mà ngay bản thân tôi cũng không hiểu nổi mình; chừng nào mà một người đàn bà chẳng dành cho tôi cái gì thì tôi điên cuồng vì yêu, có thể đi đến giết chồng nàng, giết cả người yêu của nàng, giết nàng, giết cả bản thân mình, gây chiến vì nàng như Pêriclet đối với Atspaxi(Pêriclet: là diễn giả và chính khách nổi tiếng, người Aten; Atspaxi: nổi tiếng về sắc đẹp và trí tuệ, tình nhân và cố vấn của Pêriclet), Xêda đối với Ônônê, Ẩngtoan đối với Clêôpatơ (Xêda: là nhà độc tài La Mã; Clêôpatơ: hoàng hậu Ai Cập, nổi tiếng về sắc đẹp đã chinh phục Xêda rồi Ẩngtoan, bạn của Xêda) rồi thì, nếu nàng nhượng bộ...

- Nếu nàng nhượng bộ thì sao?

- Thế thì đồ độc thân mến ơi, bất hạnh cho nàng, bất hạnh cả cho tôi! Vòi nước của sự chán chường sẽ đổ lên sự điên dại của tôi và dập tắt nó.

- Vậy niềm lạc thú nào mà ông lại đứng canh trước ánh trăng này?

- Dưới những ô cửa sổ của một thiếu nữ xinh đẹp. Một niềm lạc thú lớn lao, người anh họ thân mến của tôi ạ. Ôi! Ông không hiểu được điều đó đâu, ông , con người nghiêm trang và quả cảm đặt mọi niềm hạnh phúc của ông trong thắng lợi một cuộc chiến hoặc chiến thắng của lòng tin của ông. Còn tôi, thưa ông đồ độc, đó là chuyện khác: chiến tranh đối với tôi chỉ là sự yên bình giữa hai mối tình , mối tình cũ và mối tình mới. Thực tình tôi tin rằng Chúa đã sinh ra tôi ở đời chỉ để yêu và tôi không tốt về điều gì khác. Và lại đó là

luật của Chúa. Chúa đã phán bảo chúng ta yêu tương lai của chúng ta như bản thân chúng ta. Này! Con chiêm xuất sắc là tôi đây, tôi yêu tương lai của tôi hơn bản thân mình, chỉ có điều tôi yêu tương lai trong nửa đẹp nhất của nó, dưới hình thức dễ chịu nhất của nó.

- Vậy sau lễ hội Lăngđi, ông đã gặp lại tiểu thư Xanh Ăngđrê ở đâu và khi nào không?

- A! đồ độc thân mến, đó là cả một câu chuyện dài và, ít ra ông hãy quyết định, dù câu chuyện của tôi có tầm phào, ở lại cùng tôi chỉ ít là nửa giờ với tư cách là người bà con mà ông đối với tôi, thì tôi khuyên ông đừng vật nài để mặc tôi với những cơn mơ màng của tôi và cuộc đối thoại của tôi với mặt trăng và những ngôi sao, mà đối với tôi còn kém rực rỡ hơn ánh sáng ấy mà ông thấy lấp lánh qua những ô cửa sổ vị thần của tôi.

- Người em họ thân mến của tôi ơi - đồ độc cười và nói - Đối với tương lai, tôi có những dự định về ông mà ông cũng không hề e ngại; đó là tôi thích thú nghiên cứu ông dưới mọi bộ mặt; bộ mặt ông tỏ cho tôi hôm nay không chỉ là bộ mặt mà là mặt ngoài. Nào, ông hãy mở ra cho tôi mọi cánh cửa của ông. Nào, khi tôi muốn có chuyện với đích thực.

Côngđê, với vị chỉ huy vĩ đại, ta thấy qua cái cửa đó tôi có thể vào được và khi ấy đáng lẽ là người anh hùng mà tôi tìm kiếm thì tôi chỉ thấy một Hecquyn quanh quẩn theo bước chân của Ophan(Hecquyn: vị thần Hi lap, theo thần thoại Latinh là con của Giuypite và Alomen, có sức mạnh phi thường, cưới Omphan, hoàng hậu xứ Lyđi sau khi buộc Hecquyn đi quanh quẩn bên chân nàng.), một Samsông ngủ trên đùi Đalila (Sambông: quan toà nổi tiếng về sức khỏe nhờ bộ tóc, yêu và cưới Đalila- một danh sĩ và bị Đalila phản bội,cắt tóc trao cho Philitstanh), chúng ta thấy cánh cửa qua đó tôi phải ra đi.

- Có nghĩa là tôi phải nói tất cả sự thật với ông hả?

- Tất cả.

- Như một kẻ xưng tội?

- Hơn thế.

- Tôi xin báo trước với ông rằng đây thực sự là một bài thơ.

- Những câu thơ đẹp nhất của Viêcgiliuyts Marô hẳn không phải cái gì khác những bài thơ sao.

- Vậy tôi xin bắt đầu.

- Tôi nghe ông đây.

- Ông hãy ngăn tôi lại khi ông chán nghe nhé.

- Tôi xin hứa với ông như vậy, nhưng tôi tin là tôi sẽ không ngắt lời ông.

- A! Ông đúng là một nhà chính trị vĩ đại và cao cả.
- Ông có biết rằng, ông hoàng của tôi, ông đã có vẻ giầu có rồi phải không?
- Tôi ư? A! Ông có biết rằng khi ông nói với tôi những điều này, người ta làm tôi nhảy qua một vực thẳm chứ?
- Vậy nói đi.
- Đó là vào tháng chín vừa qua, sau buổi đi săn mà các ông Đờ Ghidơ hiến cho toàn thể triều đình trong khu rừng Modông.
- Tôi nhớ là đã được nghe mặc dầu tôi không ở đấy.
- Vậy ông hãy nhớ rằng, sau buổi đi săn ấy, bà Catorin cùng với mọi thị nữ của bà, một phi đội bay của bà như người ta gọi thế, liền đến lâu đài của ông Gôngđi ở Xanh Clu, hẳn ông nhớ chứ vì ông đã ở đây phải không?
- Hoàn toàn đúng.
- Này! Ở đấy, nếu sự chú ý của ông không bị chuyển hướng bởi những đề tài nghiêm trọng, hẳn ông còn nhớ tới bữa ăn nhẹ, một thiếu nữ với vẻ đẹp của nàng đã thu hút sự chú ý của triều thần, đặc biệt là tôi: đó là tiểu thư Xanh Ăngđrê. Sau bữa ăn nhẹ, trong một chuyến đi chơi trên sông đào, một thiếu nữ, bằng tinh thần của nàng đã khơi gợi sự chiêm ngưỡng của mọi quan khách được mời dự và đặc biệt vẫn là tôi: đó là tiểu thư Xanh Ăngđrê. Cuối cùng tại buổi khiêu vũ, mọi cặp mắt đặc biệt là mắt tôi, quay nhìn một thiếu nữ nhảy mà vẻ duyên dáng không ai sánh kịp đã làm cho mọi cặp môi nở nụ cười, mọi tiếng trầm trồ cất lên ca ngợi, mọi cặp mắt nhìn chiêm ngưỡng, vẫn là tiểu thư Xanh Ăngđrê. Ông nhớ chuyện đó không?
- Không.
- Càng hay! Bởi vì nếu ông nhớ chuyện ấy, sẽ thật vô ích để tôi kể cho ông nghe chuyện đó. Ông hẳn hiểu rõ ngọn lửa nhen nhóm trong trái tim tôi ở quán “Ngựa tía” thì ở Xanh Căngtanh đã trở thành một ngọn lửa dày vò! Do đó mà kết thúc buổi khiêu vũ, trở về căn phòng dành cho tôi là dãy phòng đầu, thay cho việc tôi đi nằm nhắm mắt và ngủ thì tôi lại ra đứng ở cửa sổ, nghĩ tới nàng và chìm đắm trong cơn mộng mơ êm dịu. Tôi hoàn toàn đắm chìm ở đó bao thời gian tôi không nhớ gì hết thì, qua tấm rèm mà những ý tưởng yêu đương trải qua trước mắt tôi, tôi tin có một sinh vật động đậy gần như siêu hình, như cơn gió bắc lùa qua lay động tóc tôi; thật như cái gì đó như làn hơi cô đọng, một bóng trắng hồng lướt qua những lối đi của khu vườn và đứng thế, đứng dừng lại trước cửa buồng tôi

và dựa vào thân cây mà tán lá đến quét lòng ghen tuông thâm kín của tôi. Tôi nhận ra, đúng hơn là tôi đoán rằng nàng tiên tuyệt đẹp trong đêm nay không ai khác tiểu thư Xanh Ăngđrê và rất đúng lúc sắp nhảy qua cửa sổ để nhanh chóng đến với nàng và mau lẹ ngã vào chân nàng thì một bóng thứ hai, kém hồng và kém trắng hơn bóng đầu, nhưng hầu như cũng nhẹ nhàng vượt qua khoảng trống chia cắt lối đi bên này với bên kia. Cái bóng này rõ ràng là nam giới.

- A!A! - đô đốc lắm bầm.

- Cũng đúng như tiếng kêu của tôi lúc ấy – Côngđê nói- nhưng những mối nghi ngờ bất công ấy vừa nảy sinh trong tâm trí tôi về đức hạnh tiểu thư Xanh Ăngđrê không lâu; bởi vì cả hai bóng người này bắt đầu riu rít và tiếng nói của họ vọng tới tận chỗ tôi qua những cành cây và những khoảng thời gian ngắn của ghen tuông, cũng như tôi đã nhận ra những diễn viên ở dưới chân tôi hai mươi bước chân, tôi đã nghe rõ những lời họ nói.

- Những diễn viên đó là ai?

- Những diễn viên đó là tiểu thư Xanh Ăngđrê và gã thị đồng của cha nàng.

- Vậy có vấn đề gì?

- Thật đơn giản là vấn đề một buổi đi câu vào sáng ngày hôm sau thôi.

- Một buổi câu à?

- Đúng, ông anh họ của tôi ạ, tiểu thư Xanh Ăngđrê mê câu cá đến cuồng nhiệt.

- Để sửa soạn chỉ cho một buổi đi câu mà, vào nửa đêm hoặc một giờ sáng; một thiếu nữ mười lăm tuổi và một chàng thị đồng trẻ mười chín tuổi đã hẹn hò gặp gỡ nhau qua khuôn viên ấy hử?

- Tôi cũng đã nghi ngờ chuyện ấy, thưa ông đô đốc thân mến ạ, và tôi nói rằng chàng thị đồng trẻ ấy tỏ ra rất ngán ngấm khi, chắc chắn có một hi vọng khác chợt đến thật sôi sục tràn đầy thì gã nhận được từ chính tiểu thư Xanh Ăngđrê là nàng chỉ hẹn gặp gã với yêu cầu gã kiếm hai chiếc cần câu, một cho nàng, một cho gã, với những chiếc cần câu ấy ,nàng mời gã có mặt trên sông đào vào hồi năm giờ sáng. Lời yêu cầu này khó hiểu đối ngay cả với gã thị đồng trẻ nên gã nói:

- Nhưng thưa tiểu thư, nếu chỉ riêng ý định đòi hỏi tôi một chiếc cần câu mà tiểu thư bảo tôi đến đây với một việc thật đơn giản đến thế thì thật vô ích để làm một việc bí mật thật lớn thế này.

- Chính anh đã lắm, Giắc ạ - thiếu nữ trả lời - từ khi lễ hội bắt đầu tôi thực sự được phinh

nịnh, bị săn đón, bị vây quanh bởi biết bao kẻ nịnh hót và thật bất hạnh nếu tôi đề nghị anh tìm một cần câu và ý định này bị lộ thì sáng này vào lúc năm giờ, ba phần tư các đức ông ở triều đình gồm cả ông đồ Côngđê sẽ chờ tôi ở bờ sông đào, điều mà, hẳn anh nghĩ rõ ràng sẽ làm cho lũ cá sợ hãi hoảng loạn đến nỗi tôi sẽ không câu được con bống mú nào chứ. Đó là điều tôi không muốn, tôi muốn ngày mai chỉ có riêng anh kết bạn với tôi thôi, anh thật đoảng vị, ta sẽ thực hiện một buổi câu tuyệt vời.

- Ô! Vâng, thưa tiểu thư – chàng thị đồng trẻ nói – Ô! Vâng, tôi là một kẻ đoảng vị.

- Thế là thoả thuận rồi nhé. Giắc, đúng năm giờ đấy.

- Tôi sẽ ở đây lúc bốn giờ, thưa tiểu thư, với hai cần câu.

- Nhưng anh sẽ không được câu trước tôi mà không có tôi. Giắc hiểu chứ?

- Ô! Tôi xin hứa với tiểu thư là đợi tiểu thư.

- Tốt. Vì sự khó nhọc của anh, hãy nắm lấy bàn tay tôi đây.

- A! thưa tiểu thư – chàng thị đồng reo lên, lao vào bàn tay xinh xắn ấy và phủ lên đó những nụ hôn.

- Thật đẹp!- Lúc này thiếu nữ rút bàn tay ra nói – Tôi cho phép anh hôn nó mà không lắc mạnh nó. Nào, Tốt lắm! Chúc ngủ ngon , Giắc! Vào năm giờ ở bên bờ sông đào nhé.

- A! Tiểu thư đến đây khi nào tiểu thư muốn, thưa tiểu thư, tôi sẽ có mặt ở đó, tôi xin hứa với tiểu thư.

- Anh hãy đi đi, đi đi!- tiểu thư Xanh Ăngđrê gởi bàn tay ra hiệu và nói.

Chàng thị đồng tuân lời ngay không một lời đáp lại như một thần hộ mệnh vâng lệnh pháp sư mà y lệ thuộc.

Gã biến mất sau đó một giây.

Tiểu thư Xanh Ăngđrê ở lại sau gã một lúc, rồi tin chắc không có gì làm xáo động sự yên tĩnh của màn đêm kể cả sự cô đơn của mảnh vườn, đến lượt nàng biến mất, tin rằng không bị ai nghe và nhìn thấy.

- Ông có tin chắc, hoàng thân thân mến, con người lắm mưu chước ấy không đoán ra ông có mặt ở cửa sổ của ông chứ?

- A! Người anh họ tốt bụng của tôi ơi, đó là việc ông sắp tước đi của tôi những ảo mộng đấy.

Lúc này, ông hoàng lại gần đô đốc:

- Đây, ông thật là một nhà chính trị sâu sắc, có những lúc tôi không xét tới chuyện này.

- Chuyện gì?

- Rằng nàng đã trông thấy tôi và rằng chiếc cần câu ấy, buổi đi câu ấy, cuộc hẹn vào năm giờ sáng ấy đã chỉ là một màn hài kịch.

- Nói tiếp đi!

- Ô! Tôi không bao giờ phủ nhận khi có một trò lừa dối của đàn bà - hoàng thân nói - và non trẻ nhất, ngây thơ nhất là đàn bà thì tôi thú nhận ít hơn; nhưng ông hãy thừa nhận rằng, đồ độc thân mến ă, nếu thật như thế thì đây là một con người cực kì khôn ngoan.

- Tôi không nói với ông điều trái lại.

- Ông nên hiểu rõ rằng, ngày hôm sau, vào hồi năm giờ, tôi đã nấp ở vùng quanh sông đào lớn. Gã thị đồng đã giữ lời hứa. Gã ở đấy trước lúc mặt trời mọc. Còn Xaclôtơ xinh đẹp xuất hiện như một vầng dương trước khi mặt trời mọc một lúc và những ngón tay hồng hào của nàng đã lấy từ tay Giắc một chiếc cần câu đã mắc mồi sẵn. Một lát sau tôi tự hỏi vì lẽ gì nàng cần một người bạn câu, nhưng tôi sớm hiểu rằng những ngón tay thật xinh xắn không thể sờ vào những con vật kinh tởm mà nàng buộc phải gỡ khỏi lưỡi câu và nếu gã thị đồng không ở đó thì tránh sao cho nàng cái công việc nặng nhọc ghê tởm ấy là phải gỡ cá khỏi lưỡi câu; thế rồi buổi đi câu ấy kéo dài đến bảy giờ, thiếu nữ xinh đẹp và thanh lịch chỉ còn niềm vui và niềm vui này hẳn thật lớn, bởi vì, sự thật là hai con người trẻ trung ấy đã có một bữa cá rán thật ngon.

- Còn ông, ông được cái gì ông hoàng thân mến của tôi.

- Một con xỏ mũi dữ dôi bởi vì tôi đã ngâm chân dưới nước và một tình yêu mãnh liệt mà ông sẽ thấy ở những bước tiếp sau.

- Và ông tin rằng cô bé lấm mồm miệng ấy không biết có ông ở đấy chứ?

- Này! Lạy Chúa! Ông anh họ của tôi! Có thể nàng biết tôi ở đấy; nhưng thật sự khi giật con cá của nàng về phía mình, nàng vòng cánh tay thật duyên dáng và khi lại gần bờ sông, nàng vén tà váy mới đơm dáng làm sao, cánh tay và cái đùi ấy làm cho tôi tha thứ hết thảy vì nếu nàng biết tôi ở đấy thì lúc ấy, chính vì tôi mà nàng tỏ mọi vẻ duyên dáng đáng yêu ấy chứ không phải với gã thị đồng bởi vì tôi ở bên phải nàng và chính nàng vòng cánh tay phải để lộ đùi phải ra. Tóm lại, đồ độc thân mến ă, tôi yêu nàng, nếu nàng ngây thơ; nhưng nếu nàng làm dáng thì còn tôi tệ hơn: tôi tôn thờ nàng! Ông phải thấy rằng dù cách này hay cách khác thì tôi vẫn khổ tâm.

- Từ thời gian này ư?

- từ thời gian này, ông anh họ của tôi ạ, tôi đã nhìn thấy cánh tay đẹp đẽ ấy, được nhìn lại cái đùi ấy từ xa mà không bao giờ có thể gặp lại nữ chủ nhân của những kho báu tuyệt đẹp ấy mà, khi nàng nhàn ra tôi ở phía nàng này, tôi phải công nhận quyền này của nàng, thì nàng lại lẩn trốn sang phía khác.

- Vậy việc tháo gỡ mối tình si câm lặng này sẽ là thế nào?

- Này! Lạy Chúa tôi! Hãy hỏi kẻ nào thông thái hơn tôi, ông anh họ thân mến ạ, bởi vì nếu mối tình si này là câm lặng như ông vừa nói đó thì nó đồng thời vừa điếc vừa mù, có nghĩa là nó không nghe được lời khuyên nào và nó không nhìn, nhất là không muốn nhìn ngoài cái giờ hiện tại.

- Tất nhiên, hoàng thân thân mến ạ, trong một tương lai nào đó, ông phải hi vọng một phần thưởng cho sự nô dịch gương mẫu này chứ?

- Tất nhiên, nhưng trong một tương lai thật xa mà tôi không dám nhìn vào nó nữa.

- Thế thì hãy tin vào tôi, đừng nhìn vào đó nữa.

- Tại sao thế ông đồ đốc?

- Bởi vì ông sẽ không thấy gì hết ở đó cả và điều đó sẽ làm ông nản chí.

- Tôi thật sự không hiểu ông.

- Này! Lạy Chúa! Tuy nhiên thật dễ hiểu, nhưng về điều này, cần phải nghe tôi.

- Ông hãy nói đi, ông đồ đốc.

- Ông chờ đợi một điều gì, hoàng thân thân mến.

- Khi có quan hệ với tiểu thư Xanh Ăngđrê thì tôi chờ đợi mọi chuyện.

- Tôi sắp nói với ông sự thật không quanh co, ông hoàng thân mến của tôi ạ.

- Thừa ông đồ đốc, từ lâu đối với ông tôi vẫn có lòng yêu kính mà người ta coi như đối với người anh cả và lòng chân thành mà người ta có đối với một người bạn. Ông là người duy nhất trên đời mà tôi thừa nhận có quyền khuyên nhủ tôi. Chính ông nói rằng còn khá xa mới thấu tóm được sự thật từ miệng ông, vậy tôi khiêm nhường khẩn cầu sự thật ấy. Ông hãy nói đi.

- Cảm ơn hoàng thân! – đồ đốc trả lời với tư cách là người hiểu rõ những ảnh hưởng mạnh mẽ mà những chuyện tình ái có thể có và vì thế, con người này gắn một tầm quan trọng nghiêm khắc với những việc mà, ở người khác hơn người em của vua Nava, ông đã coi là những chuyện tầm phào - Cảm ơn, vì ông đã cho tôi quyền lợi thật đẹp thì đây là sự thật trần trụi: tiểu thư Xanh Ăngđrê không yêu ông, ông hoàng thân thân mến của tôi ạ;

tiểu thư Xanh Ăngđrê sẽ không bao giờ yêu ông cả.

- Ông sẽ không hề ít nhiều là một nhà chiêm tinh chứ? Thưa ông đồ đốc. Và vấn đề cho tôi một lời tiên đoán ác độc ấy, liệu ông đã mạo hiểm hỏi vì sao về sự toan tính của tôi không?

- Không, nhưng ông có biết vì sao cô ta sẽ không yêu ông chút nào không? - đồ đốc nói thêm.

- Thế nào mà ông lại muốn tôi biết điều đó vì tôi sẽ làm tất cả để được nàng yêu cơ mà.

- Cô ta sẽ không yêu ông bởi vì cô ta sẽ không bao giờ yêu ai cả, cả chàng thị đồng trẻ ấy cũng chẳng hơn gì ông: đó là một trái tim khô cứng, một tâm hồn nhiều tham vọng. Tôi biết cô ta từ lúc còn rất nhỏ và không có khoa học chiêm tinh mà ông gán cho tôi vừa rồi thì tự bản thân cũng đoán trước là một ngày nào đó cô bé sẽ đóng một vai trò trong cái toà nhà lớn đòi bại này đang ở trước mắt chúng ta.

Rồi bằng một cử chỉ hết mực khinh miệt, đồ đốc trở vào điện Luvơ.

- A! A! – ông Côngđê kêu lên – Đây là phương diện khác, với nó tôi chưa hề nhìn thấy.

- Chưa đến tám tuổi mà cô ta đã chơi trò tài nữ với vai Anhet Soren (Anhet Soren: sinh ra ở Ruaren được mệnh danh là mệnh phụ Sắc đẹp, ái phi của Xaclơ đệ nhất) hoặc phu nhân Đetstăngpơ, những bạn nhỏ của cô bé đội lên đầu cô một chiếc vương miện bằng bìa và reo lên: “tiểu hoàng hậu muôn năm”. Này! Cô ta đã giữ trong những cuộc đời thiếu nữ của cô ta cái kỉ niệm về vương quyền thời thơ ấu. Cô ta cho rằng cô ta yêu ông Đờ Gioanhvin, vị hôn phu của cô ta ư: cô ta nói dối đấy! Cô ta làm ra vẻ thế thôi, ông có biết tại sao không? Bởi cha ông đờ Gioanhvin là ông Đờ Ghidơ, người bạn cũ của tôi nay là kẻ thù mãnh liệt của tôi, sẽ là vua nước Pháp nếu người ta không ngăn ông ta lại.

- A! quý tha ma bắt! ông tin chắc như vậy chứ, ông anh họ của tôi.

- Thật sự, hoàng thân thân mến ạ: vì lẽ gì mà tôi kết luận mối tình của ông đối với nàng thị nữ xinh đẹp của hoàng hậu là mối tình khổ sở mà tôi khẩn cầu ông sớm giải thoát đi.

- Đó là ý kiến của ông phải không?

- Tự đáy lòng mình tôi đưa ra cho ông đấy.

- Còn tôi, ông anh họ của tôi ạ, tôi bắt đầu để nói với ông rằng tôi chấp nhận ý kiến đó như nó đã được đưa ra.

- Chỉ có điều là ông sẽ không làm theo nó phải không?

- Ông muốn sao, đồ đốc thân mến của tôi, người ta không phải làm chủ được những sự

việc ấy.

- Tuy nhiên, hoàng thân thân mến, qua quá khứ ông hãy xét tương lai.

- Thế thì, vâng, tôi xin thú nhận rằng cho đến nay nàng không biểu lộ một mối cảm tình thật mãnh liệt đối với kẻ đầy tớ của ông.

- Và ông nghĩ rằng điều đó không thể kéo dài à. A! Tôi biết rằng ông có ý kiến tốt đẹp của chính bản thân ông thôi, ông hoàng thân mến ạ.

- Nay, đúng thế, đó sẽ là cho những kẻ khác một mảnh đất quá rộng để miệt thị chúng ta hơn là tự miệt thị mình. Nhưng không thể như vậy. Sự âu yếm mà nàng không có đối với tôi, khôn thay, ông chỉ có thể ngăn tôi không có sự âu yếm đối với nàng. Điều đó làm ông nhún vai đấy. Ông muốn làm gì ở đây! Liệu tôi có được tự do yêu hay không yêu không? Nếu tôi nói với ông rằng: “ông đã giữ hai nghìn người chống lại năm hoặc sáu mươi nghìn tên Flamăng và Tây Ban Nha của hoàng thân Êmanuye – Filibe và của vua Philip đệ nhị: thì này! Đến lượt ông phải làm cuộc bao vây ấy; có ba mươi nghìn người trong vị trí mà ông chỉ huy có mười nghìn quân”; liệu ông có từ chối công hãm Xanh Căngtanh không? Không phải không?...vì sao? Bởi vì do thiên tài của ông đã biểu lộ trong chiến tranh, ông có niềm tin chắc là không có vị trí nào mà không thể chiếm được đối với những con người quả cảm. Thế thì tôi, ông anh họ thân mến ạ, có lẽ tôi tự khoe khoang chẳng, nhưng tôi tin có khoa học được thử thách của tình yêu, như ông có thiên tài được thử thách trong chiến tranh và tôi nói với ông rằng: “Không có vị trí nào không chiếm được cả”, ông đã cho tôi ví dụ về chiến tranh, đô đốc thân mến của tôi ạ, hãy cho phép tôi được cho ông ví dụ trong tình yêu.

- A! hoàng thân ! hoàng thân ! Ông đã là một thủ lĩnh quân sự vĩ đại biết bao, nếu trong những ham muốn xác thịt đã đặt tình yêu trong trái tim ông thì những niềm say mê cao cả cũng đặt được thanh kiếm vào tay ông.

- Ông muốn nói tới tôn giáo phải không?

- Vâng, hoàng thân ạ, đội ơn trời là Người muốn làm cho ông thành người của chúng tôi, do đó là một trong số người của Người!

- Ông anh họ thân mến của tôi -Côngđê nói với sự vui vẻ thường nhật của ông, nhưng thực ra trong lúc để lộ niềm vui này, ý chí của một người đàn ông mà không có vẻ như vậy luôn suy nghĩ về vấn đề đó – có lẽ ông sẽ không tin điều này nhưng về tôn giáo, tôi có những ý kiến ít ra cũng quyết định ngang với tình yêu.

- Ông muốn nói gì? - đô đốc ngạc nhiên hỏi.

Nụ cười của hoàng thân biến mất khỏi đôi môi ông và ông nghiêm chỉnh nói tiếp:

- Tôi muốn nói rằng, ông đô đốc, tôi có tôn giáo của tôi cho tôi, niềm tin của tôi cho tôi, lòng từ thiện của tôi cho tôi, rằng tôi không cần sự can thiệp của ai cả và chừng nào ông không thể chứng tỏ cho tôi, người anh họ thân mến của tôi ạ, rằng giáo lí mới của ông tốt hơn giáo lí cũ, ông hãy đau khổ tin rằng tôi bảo tồn tôn giáo của cha mẹ tôi, chí ít là nó không làm tôi ngã hứng thay đổi để chơi cho ông Đờ Ghidor một ván.

- Ôi! hoàng thân! hoàng thân! Liệu có phải như vậy mà ông sắp tiêu phí những kho báu sức lực, tuổi thanh xuân và trí thông minh mà Chúa vĩnh hằng đã ban cho ông, và ông sẽ không biết sử dụng những thứ đó vào lợi ích lớn lao chăng? Cái mối hận thù bản năng của ông đối với các ông Đờ Ghidor ấy liệu không phải là lời báo trước của Chúa chứ? Ông hãy xác định, hoàng thân, nếu ông không chiến đấu chống lại những kẻ thù của Chúa thì ít ra ông hãy chiến đấu chống những kẻ thù của nhà vua chứ?

- Được - Côngđê nói – đó là ông quên mất, ông anh họ của tôi ạ, rằng tôi có một ông vua của tôi như tôi có một Chúa trời của tôi; Đúng là Chúa của tôi càng lớn lao bao nhiêu thì ông vua của tôi càng nhỏ bé bấy nhiêu. Vua của tôi, đô đốc thân mến ạ, chính là vua Nava, ông anh tôi. Đó là ông vua thực sự của tôi. Vua nước Pháp đối với tôi chỉ là ông vua nuôi, một lãnh chúa không có thực quyền.

- Đó, ông lại tránh né vấn đề rồi, hoàng thân, nhà vua ấy, tuy nhiên ông đã phải chiến đấu vì ông ấy.

- Nhưng tôi chiến đấu cho mọi nhà vua theo tính cách thất thường của tôi như tôi yêu mọi người đàn bà theo ngẫu hứng của tôi.

- Vậy thì, hoàng thân thân mến, không thể nói chuyện nghiêm chỉnh với ông về bất cứ chuyện gì về đề tài này phải không - đô đốc nói.

- Có chứ - hoàng thân trang trọng trả lời – vào một thời điểm khác chúng ta sẽ nói tới những vấn đề ấy, ông anh họ thân mến của tôi ạ, và tôi sẽ trả lời những vấn đề này. Tôi coi tôi là một kẻ cực kì khổ sở và như một công dân bình thường; hãy tin ở tôi, nếu tôi chỉ dâng hiến toàn bộ cuộc đời tôi cho độc một việc là phục vụ các bà mệnh phụ. Tôi biết rằng tôi có những bổn phận phải làm tròn, ông đô đốc ạ, và trí thông minh, lòng dũng cảm và sự không ngoan, những tặng vật quý báu này mà tôi hưởng lộc của Chúa trời không chỉ để cho tôi hát những bản tình ca dưới những bao lơn. Nhưng xin ông hãy kiên

nhân, ông anh họ tốt bụng và người bạn tuyệt vời của tôi ạ, hãy để cho những ngọn lửa đầu tiên của tuổi thanh xuân này bốc đi đã, ông hãy nghĩ rằng tôi còn chưa ba mươi tuổi. Quý quá thật, thưa ông đồ đốc, thiếu vắng một cuộc chiến tranh, tôi cần sử dụng năng lực của tôi vào việc gì đó chứ. Vậy hãy tha thứ cho tôi cuộc phiêu lưu này và tôi chưa chấp nhận lời khuyên của ông đối với tôi. Hãy cho tôi niềm vui về việc mà tôi sẽ đề nghị với ông.

- Hãy nói đi, hỡi tâm hồn điên dại- đồ đốc thân tình nói – và Chúa muốn rằng lời khuyên của tôi đối với ông mang lại cho ông điều ích lợi nào đó

- Thưa ông đồ đốc- Hoàng thân Côngđê nắm lấy bàn tay người anh họ nói – Ông là một vĩ tướng vĩ đại, một nhà chiến lược lớn lao, nói không ngoa là con người đứng đầu về chiến tranh ở thời đại chúng ta: ông hãy nói cho tôi biết là ông coi vấn đề này như thế nào, ở vào địa vị tôi chẳng hạn, để xâm nhập vào nhà tiểu thư Xanh Ăngdrê vào giờ này, tức là nửa đêm để nói với nàng rằng ông yêu nàng.

- Tôi thấy rõ, hoàng thân thân mến- đồ đốc nói – ông thực sự được lành mạnh khi ông biết con người mà ông có chuyện với người ấy. Đó là giúp ông về sự điên rồ của ông cho tới khi sự điên rồ ấy chuyển thành lí trí chứ gì. Thế thì ở vào địa vị của ông...

- Suyt! – Côngđê vừa nói vừa lui vào bóng tối.

- Sao thế?

- Bởi vì tôi thấy hình như có gì đó như kẻ si tình thứ hai đang lại gần cửa sổ.

- Đúng thế- đồ đốc nói.

Và theo gương Côngđê, ông biến vào trong bóng tối do bóng tháp đổ xuống. Thế là cả hai bất động, kìm nén hơi thở. Họ trông thấy Rôbơc Stuya lại gần, nhìn thấy chàng nhặt hòn đá, lấy mảnh giấy bọc lại và cả hòn đá và mảnh giấy được ném qua cửa sổ sáng đèn. Rồi họ nghe thấy tiếng kính vỡ.

Rồi họ nhìn thấy người lạ mà họ coi là kẻ si tình và kẻ này không hề kém hơn thế và họ nhận ra người ấy bỏ trốn và biến mất sau khi tin chắc quả “tạc đạn” do mình ném đã đi đến đúng địa chỉ của nó.

- A! thực tình! - hoàng thân Côngđê nói – ông anh thân mến ơi, tôi xin khất ông về lời khuyên cho một dịp khác, còn hôm nay tôi xin cảm ơn ông về lời khuyên ấy.

- Thế là thế nào?

- Bởi vì tôi đã hoàn toàn tìm được cách của tôi.

- Cách gì?

- Này! Chính thế! Thật đơn giản, cánh cửa bị vỡ ấy là cánh cửa nhà thống chế Xanh Ăngđrê và chắc chắn nó bị vỡ không phải do thiên ý.

- Thì sao?

- Thì tôi ra khỏi điện Luvrơ, tôi nghe thấy tiếng động do cái cửa sổ ấy gây ra khi vang lên tiếng kính vỡ, tôi sợ đó là kết quả của bọn âm mưu nào chống thống chế và quả thật, dù đêm đã khuya, tôi không thể cưỡng nổi và tôi trèo lên để hỏi ông ấy thực sự có điều bất hạnh nào đã xảy ra đến với ông, đó không phải là lợi ích lớn lao mà tôi đem đến cho ông ấy sao?

- Điên! Điên! Điên! Ba lần điên – Đô đốc nói.

- Tôi xin ông lời khuyên, ông bạn, ông cho tôi một lời tốt đẹp chứ?

- Vâng.

- Lời khuyên nào?

- Là không hề đến đây.

- Nhưng ông biết đấy, kẻ đó, chính là người đầu tiên, và tôi muốn nói với ông rằng tôi không muốn theo đuổi nó.

- Thế thì được, chúng ta hãy đến nhà thống chế Xanh Ăngđrê.

- Ông đến cùng tôi chứ?

- Hoàng thân thân mến ạ, khi người ta không thể ngăn một kẻ điên làm những chuyện rò rỉ của y và người ta yêu kẻ điên ấy như tôi yêu ông thì cần phải góp nửa phần trong sự điên rồ ấy để thử rút ra trong đó một lời tiên đoán tốt nhất có thể được.

- Đô đốc thân mến của tôi, ông hãy nói với tôi chúng ta cần trèo qua lỗ hổng nào, qua phát súng hoả mai nào để ông và cơ hội đầu tiên, tôi sẽ không đi theo ông đâu mà đi trước ông đấy.

- Chúng ta hãy đến nhà thống chế.

Và cả hai người đi về phía cổng vào điện Luvrơ, tại đây, sau khi nói khẩu lệnh, đô đốc bước vào, theo sau là hoàng thân Côngđê.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 9

THIẾU NỮ KHUYNH THÀNH HAY NỮ THUYẾT THẦN

Đến trước cửa căn hộ dành cho ông thống chế Xanh Ăngđrê tại viện Luvơ với tư cách là quan đại thần thị vệ nhà vua, đô đốc gõ cửa, nhưng chỉ khế đẩy, cánh cửa đã phải nhượng bộ ngón tay ông và mở ra trước cửa tiền sảnh.

Một gã hầu đứng trong tiền sảnh, vẻ rất kinh hoàng.

- Anh bạn - đô đốc nói với gã đầy tớ - dù đã khuya, liệu ngài thống chế có sẵn sàng tiếp khách không?

- Chắc chắn ngài thống chế luôn sẵn sàng tiếp ngài- Gã hầu đáp – nhưng một sự kiện bất chợt vừa buộc ngài phải qua chỗ nhà vua.

- Một sự kiện vừa bất chợt ư? – Côngđê hỏi.

- Đó là một sự kiện bất ngờ với cả chúng tôi nữa, đã đưa chúng tôi đến nhà ngài – Đô đốc Côlinhi nói – có lẽ vẫn cùng sự kiện ấy. Liệu có phải là vấn đề một hòn đá làm vỡ một ô cửa sổ không?

- Vâng thưa ngài, và đã rơi vào chân ngài thống chế đúng lúc ngài từ phòng làm việc qua phòng ngủ của ngài ạ.

- Anh thấy là tôi đã biết sự kiện này rồi đấy anh bạn ạ và tôi thực sự có thể cho ngài thống chế biết những dấu vết của thủ phạm nên tôi muốn thảo luận với ngài về vấn đề này.

- Nếu ngài đô đốc muốn đợi ngài- gã hầu phòng trả lời – thì trong lúc chờ đợi, xin ngài qua chỗ tiểu thư Xanh Ăngđrê, ngài sẽ sớm trở về thôi.

- Nhưng có lẽ tiểu thư không còn thức trong lúc này?- hoàng thân Côngđê hỏi – Không

đời nào chúng tôi muốn thiếu thận trọng.

- Ô! Thừa đức ông – gã hầu phòng đã nhận ra hoàng thân bèn nói – Xin Điện hạ có thể an tâm. Tôi vừa gặp bà hầu phòng của tiểu thư nói rằng tiểu thư nhất quyết không đi nằm chùng nào thân phụ của tiểu thư chưa về và tiểu thư chưa được biết lá thư ấy có nghĩa gì.

- Lá thư nào?- đô đốc hỏi.

Hoàng thân đung vào cánh tay ông.

- Thật đơn giản – Ông nói- có thể là bức thư gắn vào hòn đá

Rồi ông nói thầm với đô đốc:

- Đó là cách thông tin tôi đã sử dụng hơn một lần có kết quả, ông anh họ ạ.

- Thế thì - đô đốc nói – chúng tôi chấp nhận lời mời của anh, anh bạn, hãy hỏi tiểu thư Xanh Ăngđrê đang đợi họ.

Thế rồi, theo gã hầu đi trước, họ đi vào trong hành lang dẫn tới phòng tiểu thư Xanh Ăngđrê.

- Hãy thú nhận, ông hoàng thân mến của tôi,- Đô đốc nói nhỏ -rằng ông buộc tôi làm cái nghề đặc biệt đấy nhé.

- Ông anh họ đáng mến của tôi ơi – Côngđê nói- hẳn ông biết câu phương ngôn “ Không có nghề nào đại đột cả” nhất là trong số những người mà ta làm do lòng trung thành tận tụy.

Gã hầu báo có điện hạ đức ông hoàng thân Côngđê và ngài đô đốc Côlinhi.

Rồi người ta nghe thấy tiếng nói rất duyên dáng của tiểu thư Xanh Ăngđrê.

- Mời các ông ấy vào!

Gã hầu phòng lùi ra và hai lãnh chúa trẻ vào phòng mà tiểu thư Xanh Ăngđrê đang đứng, giữa phòng cháy sáng một ngọn đèn có năm cánh mà từ ba tháng nay hoàng thân đã nhận ra ánh sáng qua những ô kính và những tấm rèm của thiếu nữ.

Đây là khuê phòng nhỏ căng màn Satanh xanh nhạt trong đó tiểu thư Xanh Ăngđrê hồng, trắng và hung giống như một nữ thủy thần trong một hang động màu thiên thanh

- Này! Lạy Chúa tôi! Thừa tiểu thư- Hoàng thân Côngđê hỏi như thể ông quá xúc động sợ phải dừng lại ở những lời chúc tụng tầm thường - Vậy có chuyện gì vừa xảy đến với tiểu thư hoặc với ngài thống chế?

- A! - Tiểu thư Xanh Ăngđrê nói- ông đã biết sự việc ư thưa ông?

- Vâng,thưa tiểu thư- Hoàng thân nói tiếp – chúng tôi vừa từ điện Luvơ ra, ông đô đốc và

tôi, chúng tôi ở đúng dưới cửa sổ tiểu thư thì một hòn đá bay rít qua đầu chúng tôi, đồng thời chúng tôi nghe thấy tiếng cửa kính vỡ rất to làm cả hai chúng tôi lo sợ; đến nỗi chúng tôi ở lại điện Luvơ ngay tức thì và chúng tôi giành quyền tự do đến đây để biết tin, qua gia nhân của tiểu thư biết là thật sự không có chuyện gì xảy ra đến với ngài thống chế. Con người trung thực mà chúng tôi hỏi khá thận trọng nói với chúng tôi là chúng tôi có thể biết tin ngay ở chính tiểu thư; rằng đầu đêm đã khuya, có thể tiểu thư rất muốn... vì cái có đã dẫn chúng tôi tới, mở cửa của tiểu thư cho chúng tôi. Ông đô đốc ngần ngại. Lợi ích mà chúng tôi đem tới cho ngài thống chế và những người khác ở gia đình ngài đã làm tôi nản nì và sự thực... thừa tiểu thư, bất cần hay không thì chúng tôi đã ở đây rồi.

- Hoàng thân thật quá tốt, thừa hoàng thân, nghĩ rằng chỉ có chúng tôi bị đe dọa đã làm hoàng thân vì chúng tôi đã lo lắng như vậy. Nhưng mỗi hiểm nguy ấy, nếu có là gửi cho những cái đầu cao hơn cái đầu của chúng tôi.

- Tiểu thư muốn nói gì? Thừa tiểu thư- đô đốc hỏi.

- Hòn đá ấy được bọc trong một lá thư đã làm vỡ cái ô kính hầu như đe dọa là gửi cho nhà vua. Cha tôi đã lượm bức thư và đã mang nó tới địa chỉ của nó.

- Nhưng người ta đã báo cho viên chỉ huy đội cận vệ chưa? - Hoàng thân hỏi qua một ý chợt nghĩ.

- Tôi không rõ thừa đức ông - Tiểu thư Xanh Ăngdrê trả lời – Nhưng trong mọi trường hợp, nếu việc này chưa được làm thì hẳn người ta sẽ phải làm.

- Tất nhiên không thể chậm một phút - hoàng thân nói tiếp và quay về phía Côlinhi.

- Không phải là em ông, ông Đăngđơlô chỉ huy tuần này ở Luvơ chứ? – Côngđê hỏi.

- Chính ông ấy, hoàng thân thân mến - đô đốc trả lời, nắm được ngay tư tưởng của Côngđê- để đề phòng mọi sự bất trắc, chính tôi sẽ đi nói với ông ấy tăng cường tuần tra gấp đôi và thay đổi khẩu lện, cuối cùng là có mặt ở đội cận vệ của ông ấy.

- Nào, thừa ông đô đốc,- Hoàng thân reo lên rất vui vì được thực sự hiểu ý- đúng là Chúa xúc tiến ông đến đúng lúc.

Đô đốc mỉm cười và rút lui để lại một mình hoàng thân Côngđê với tiểu thư Xanh Ăngdrê.

Thiếu nữ nhìn đô đốc nghiêm trang đi ra bằng con mắt giấu cợt, rồi quay lại hoàng thân:

- Giờ đây, người ta cho rằng – Nàng nói- Điện hạ không hề quan tâm tới nhà vua như em ruột ngài.

- Nhưng đã bao giờ có ai nghi ngờ về sự quan tâm ấy? Thừa tiểu thư- Hoàng thân hỏi.
- Toàn thể triều đình, thưa đức ông, đặc biệt là tôi đây.
- Triều đình có nghi ngờ điều ấy thì không có gì đơn giản hơn vì triều đình thuộc về ông Đờ Ghidơ, trong khi tiểu thư...
- Tôi ư, tôi còn chưa thuộc về ông ấy nhưng tôi sắp lệ thuộc vào ông ấy, không gì hơn.
- Như vậy cuộc hôn nhân không thể tưởng tượng này luôn được giữ chứ?
- Hơn bao giờ hết, thưa đức ông.
- Tôi không biết vì sao -Hoàng thân nói- nhưng trong đầu tôi, phải nói là trong lòng tôi, tôi có ý nghĩ thâm kín là sẽ không bao giờ thành cả.
- Thật sự tôi rất sợ, hoàng thân ạ, có thật hoàng thân là một nhà tiên tri tồi không?
- Lạy Chúa lòng lành! Vậy ai đã làm mất tiếng tăm về khoa học chiêm tinh của tôi đối với tiểu thư.
- Chính là hoàng thân, thưa hoàng thân.
- Thế là thế nào?
- Bằng cách tiên đoán cho tôi rằng tôi sẽ yêu hoàng thân.
- Tôi tiên đoán điều đó, đúng thế chứ?
- Ô! Tôi thấy hoàng thân quên cái ngày đi câu tuyệt diệu rồi.
- Để quên nó, thưa tiểu thư, tôi cần phải phá đứt những mắt lưới mà tiểu thư đã bắt giữ tôi ngày đó.
- Ôi! Hoàng thân, hoàng thân có thể nói rõ rằng cái lưới do chính hoàng thân tự giam giữ mình. Tôi đã không bao giờ, đội ơn trời, giương ra một cái lưới nào cho ý định của hoàng thân cả.
- Không, nhưng tiểu thư thu hút tôi về mình như những nữ thủy thần ấy mà Horatxơ nói tới.
- Ô! - Tiểu thư Xanh Ăngđrê nói quen thuộc bằng tiếng la tinh như mọi phụ nữ thời đại ấy hầu như mô phạm ngang bằng lẫn lộn “ Két thúc thành đuôi cá” như Hôratxơ đã nói. Ông hãy nhìn tôi xem liệu tôi có kết thúc thành cá không?
- Không, mà tiểu thư còn nguy hiểm hơn vì tiểu thư có giọng nói và đôi mắt quyến rũ của những nữ pháp sư xưa. Tiểu thư đã hấp dẫn tôi tới tiểu thư mà không biết điều đó, có thể là vô tình; nhưng giờ này tôi đang ở đây, tôi xin thề với tiểu thư là tôi bị thu hút không thể rời được.

- Nếu tôi thêm chút ít niềm tin ở những lời kể của hoàng thân, tôi sẽ thành thật làm hoàng thân phiền lòng, thưa hoàng thân; bởi vì yêu mà không được đáp lại hầu như với tôi là nỗi đau đớn độc ác mà một trái tim nhạy cảm có thể biểu lộ.
 - Vậy tiểu thư hãy làm phiền lòng tôi bằng tất cả tâm hồn tiểu thư, thưa tiểu thư; bởi vì một người đang yêu nhiều mà chỉ được ít yêu là tôi đây.
 - Ít ra hoàng thân sẽ công nhận, thưa hoàng thân- tiểu thư Xanh Ăngđrê mỉm cười nói - rằng tôi đã báo trước cho hoàng thân kịp thời rồi.
 - Tôi xin tiểu thư thứ lỗi, thưa tiểu thư: đã quá muộn rồi.
 - Và từ kỉ nguyên nào đánh dấu ngày sinh của mối tình của hoàng thân? Từ kỉ nguyên Thiên Chúa hay từ kỉ nguyên Mahômet (đạo hồi, N.D).
 - Từ lễ hội Lăngđi, thưa tiểu thư, từ cái ngày khổ sở hay rất sung sướng may mắn đó, tại nơi mà tất cả bị chìm trong chiếc áo choàng của tiểu thư, tiểu thư đã xuất hiện trước tôi với mái tóc bị giông tố rũ ra và rũ thành những vòng xoắn xung quanh chiếc cổ thiên nga của tiểu thư.
 - Nhưng ngày ấy, hầu như hoàng thân đã không nói với tôi, thưa hoàng thân.
 - Có thể tôi đã quá nhìn tiểu thư và cái nhìn đã giết chết lời nói. Người ta cũng không nói với các ngôi sao; người ta ngắm chúng, người ta mơ mộng và hi vọng.
 - Nhưng hoàng thân có biết không, thưa hoàng thân, rằng đó là một sự so sánh làm cho ông Rôngxa sẽ ghen chứ?
 - Nó làm tiểu thư ngạc nhiên ư?
 - Vâng, tôi không biết tinh thần thật mạnh mẽ của hoàng thân đã chuyển sang hồn thơ.
 - Những thi sĩ nhắc lại những bài ca đó.
 - Càng ngày càng hay, thưa hoàng thân, và người ta đã vu khống hoàng thân khi nói rằng hoàng thân chỉ có tinh thần thôi; và lại theo tôi hoàng thân có một trí tưởng tượng phong phú.
 - Tôi có trong tim hình ảnh của tiểu thư và hình ảnh rực rỡ ấy chiếu sáng tới những lời nói ít ỏi của tôi: vậy chỉ riêng tiểu thư mới làm thoả lòng tôi được.
 - Thế thì, thưa hoàng thân, hãy tin ở tôi, hoàng thân hãy nhắm mắt lại, đừng nhìn chút nào hình ảnh tôi nữa, đó là điều tôi có thể chúc hoàng thân may mắn hơn.
- Tiểu thư Xanh Ăngđrê rạng rỡ hơn hờ về chiến thắng trước ông Côngđê bị lẳng nhục vì thất bại, liền bước một bước từ chỗ nàng về phía hoàng thân, chìa bàn tay cho ông.

- Hãy nắm lấy, thưa hoàng thân, - Nàng nói – Tôi cư xử với người bại trận của tôi như thế này đây.

Hoàng thân nắm lấy bàn tay trắng muốt nhưng lạnh giá của thiếu nữ, nồng nhiệt áp đôi môi vào.

Trong cử chỉ tính toán sai lầm ấy, một giọt nước mắt run rẩy ở góc mi hoàng thân và cơn sốt của lòng kiêu hãnh cố làm khô một cách vô ích đã rơi trên bàn tay đá này, tại đây, giọt nước mắt rung rinh và sáng như một hạt kim cương.

Tiểu thư Xanh Ăngđrê cảm nhận thấy nó đồng thời nhìn nó.

- A! quả thật tôi tin rằng hoàng thân khóc thức sự, thưa hoàng thân – Nàng cười phá lên reo to.

- Đó là một giọt nước mưa sau cơn bão tố - hoàng thân thờ dãi nói – Có gì kì lạ trong chuyện này?

Tiểu thư Xanh Ăngđrê nhìn chằm vào hoàng thân một cái nhìn bốc lửa, hầu như ngập ngừng giữa sự làm duyên và lòng trắc ẩn, cuối cùng, ta không thể nói rằng người có tình cảm nào trong hai thứ tình cảm ấy, nàng rút trong túi ra chiếc khăn tay vải mịn và không vũ khí, không mới tinh nhưng đầy hương thơm mà nàng mang theo mà ném nó cho hoàng thân.

- Hãy cầm lấy, thưa đức ông – Nàng nói- nếu ngẫu nhiên đức ông vì căn bệnh này mà khóc thì đây là chiếc khăn tay để đức ông lau những giọt lệ của đức ông.

Rồi với hai cái nhìn chắc chắn thuộc về sự làm duyên:

- Hoàng thân hãy giữ lấy nó để tưởng nhớ tới một con người bạc bẽo- Nàng nói.

Và nhẹ nhàng như một tiên nữ, nàng biến mất.

Hoàng thân, nửa điên dại vì tình si, đón nhận chiếc khăn trong lòng bàn tay, và như thể sợ người ta lấy lại món quà tặng quý báu này, ông lao người qua các bậc thang, không còn nhớ tới cuộc sống của nhà vua bị đe dọa nữa, quên cả ông anh họ của ông phải đến đón ông ở chỗ tiểu thư Xanh Ăngđrê mà chỉ còn nghĩ tới một điều, tức là âu yếm hôn chiếc khăn tay quý báu này.

VII

ĐỨC HẠNH CỦA TIỂU THƯ XANH ĂNG ĐRÊ

Côngđê chỉ dừng lại ở bờ sông như thể ông nghĩ rằng không cần phải mất tới dưới năm trăm bước chân từ nơi ông vừa đứng cùng tiểu thư Xanh Ăngđrê để ông tin chắc mình là

chủ nhân lặng lẽ của chiếc khăn tay quý báu...

Rồi cũng chỉ lúc này ông mới nhớ tới ông đồ đốc với lời hứa đợi ông ấy: vậy là ông chờ khoảng mười lăm phút, áp chặt chiếc khăn tay vào đôi môi, xiết nó vào ngực ông, như một học sinh mười sáu tuổi có thể làm như vậy với mối tình đầu của mình.

Lúc này có thật là ông đợi ông đồ đốc hay chỉ đơn thuần là để nhìn lâu hơn cái ánh sáng đã có ảnh hưởng tai hại hấp dẫn ông, con bướm đêm hào nhoáng, cho đến khi ông tự thiêu ở đây chăng?

Và chẳng ông đã thực sự bị thiêu đốt, ông hoảng hồn khổ, và chiếc khăn tay sức nước hương thơm tham gia vào việc đốt cháy ông khủng khiếp.

Còn lâu ông mới tin mình thất bại, kẻ vô địch kiêu hãnh về tình ái và nếu, ẩn mình sau những bức rèm cửa sổ của nàng, thiếu nữ hắc đã nhìn thấy dưới ánh trăng một giọt lệ thứ hai, giọt nước mắt hạnh phúc, giọt nước mắt lóng lánh ở bờ mi của hoàng thân; chắc chắn nàng hiểu rằng chiếc khăn tay ấy, thay cho lau khô những giọt nước mắt lại có đặc quyền làm chúng nảy sinh và những giọt nước mắt luyến tiếc đã bị xoá đi thay bằng những giọt nước mắt hạnh phúc.

Sau vài phút chuyển tải tình yêu và những nụ hôn cuồng nhiệt ấy, một trong số giác quan của hoàng thân không hề bận bịu, chắc chắn để trả thù cho sự bơ vơ này mà chủ nó bỏ rơi nó đã được khơi dậy đột ngột bởi một tiếng động bất chợt. Giác quan này là thính giác.

Tiếng động này rõ ràng là ở những nếp gấp của chiếc khăn tay.

Người ta đã nói tới vũ điệu của những chiếc lá khô trước làn gió thu thổi; hoặc giả một đám côn trùng nhỏ trở về từng đám trong những hốc cây của chúng sau những lễ hội ban ngày, hoặc nữa là những âm thanh u buồn của những giọt nước xuôi rơi xuống đáy vực làm ta nghe được.

Cuối cùng, một tiếng sột soạt nhỏ giống như tiếng động của tấm áo lụa dưới bàn tay gầy nên..

Tiếng động ấy từ đâu tới?

Rõ ràng chiếc khăn tay mỏng mịn màng đáng yêu ấy cử động và ý chí riêng của nó không thể gây ra tiếng động mạnh mẽ đối với ông.

Hoàng thân Côngđê ngạc nhiên trước tiếng động này; tí mẩn mở chiếc khăn tay ra và nó hồn nhiên hiến cho ông một điều bí mật của nó.

Tiếng động chính từ một mảnh giấy vo tròn chắc hẳn do bất cẩn đã nằm ở trong những

nếp gấp của chiếc khăn tay.

Mảnh giấy này hầu như không thấm hương thơm vẫn là của chiếc khăn tay mà có thể hương thơm đáng yêu này không phải toả ra từ chiếc khăn tay mà chính mảnh giấy.

Ông đờ Côngđê sắp cầm lấy mảnh giấy nhỏ giữa ngón tay trở và ngón tay cái với biết bao thận trọng như một đứa trẻ rình bắt một con bướm đậu trên một bông hoa; nhưng như con bướm thoát khỏi tay đứa trẻ, mảnh giấy đã bị một làn gió cuốn đi và thoát khỏi bàn tay ông đờ Côngđê.

Ông đờ Côngđê nhìn nó bay lượn trong đêm như một bông tuyết nhỏ, ông liền cuồn nhiệt chạy theo nó như một đứa trẻ chạy theo con bướm.

Khốn thay mảnh giấy lại rơi lọt vào giữa những viên đá được đẽo gọt để xây dựng lâu đài và nó gần giống màu đá nên rất khó phân biệt giữa những viên đá nhỏ xây tường.

Hoàng thân liền say sưa tìm kiếm.

Ông dần dần nhận ra trong tâm trí những kẻ yêu đương hẳn là những con người lạ lung - hẳn là tiểu thư Xanh Ăngđrê đã nhìn thấy ông ở dưới cửa sổ nên đã viết sẵn bức thư nhỏ này để trao cho ông khi có dịp và dịp ấy đã đến, nàng đã trao cho ông.

Mảnh giấy nhỏ này có thể đem lại cho ông lời giải thích về cách xử sự của nàng: món quà khăn tay chỉ là một cách để đặt bức thư vào hòm thư mà thôi.

Thật là vận rủi mới để mất mảnh giấy như thế này, ta sẽ thấy nội dung trong đó.

Không thể để mất mảnh giấy được, ông đờ Côngđê thề trước Chúa là ông là ông phải đợi đến sáng hôm sau. Trong khi chờ đợi, ông tìm kiếm nhưng vô ích.

Trong chốc lát, ông đã có ý định chạy đến đội cận vệ ở điện Luvrơ mượn đèn để tìm mảnh giấy của ông.

Phải, nhưng nếu trong thời gian ấy, rủi lại có một cơn gió xấu xa nói với ông hoàng là liệu ông có tìm lại được mảnh giấy mà ông đã để rơi không? Ông hoàng đứng đó với những mối băn khoăn ác hại thì ông thấy một toán tuần tra đêm đi về phía ông, đi đầu là viên đội cầm trong tay một chiếc đèn đi đường.

Đây là tất cả những gì tốt nhất mà ông mong muốn.

Ông gọi viên đội, tự để nhận diện và mượn y cái đèn trong chốc lát.

Sau mười phút tìm kiếm, ông thốt lên một tiếng reo vui: ông vừa nhận ra mảnh giấy hạnh phúc.

Lần này mảnh giấy không tìm cách trốn mất và với niềm vui khôn tả, hoàng thân đặt bàn

tay lên trên.

Nhưng cùng lúc ông đặt bàn tay lên mảnh giấy, ông cảm thấy một bàn tay khác đặt lên vai ông và một giọng nói thật quen thuộc hỏi ông với âm sắc ngạc nhiên:

- Ông làm cái trò quỷ quái gì thế? Ông hoàng thân mến của tôi. Ngẫu nhiên ông tìm kiếm một người hả?

Ông hoàng thân nhận ra tiếng nói của ông đô đốc.

Ông nhanh chóng trả lại chiếc đèn cho viên đội và cho những người lính hai hoặc ba đồng vàng mà ông có trong người, có thể ở thời điểm này là cả gia tài của người con út khôn khổ của gia đình.

- A! Ông nói – Tôi tìm thấy một vật vô cùng quan trọng đối với một kẻ si tình khác với một con người là đối tượng của nhà triết học: tôi tìm một lá thư của đàn bà.

- Vậy ông đã tìm thấy nó rồi chứ?

- Hạnh phúc thay! Bởi vì nếu tôi không kiên trì thì ngày mai, một mệnh phụ triều đình có thể bị mất phẩm giá khủng khiếp.

- A! quỷ quái thật Quả là một kị sĩ thận trọng. Còn lá thư ấy?

- Chỉ quan trọng đối với tôi thôi, đô đốc thân mến ạ - Ông hoàng trẻ vừa nói vừa lấy bàn tay giữ chặt lá thư trong túi chiếc áo chèn của ông.- Vậy ông hãy nói với tôi trong khi tôi đưa ông trở lại phố Bétisi, đã có chuyện gì xảy ra giữa thống chế Xanh Ăngdrê và nhà vua.

- Quả có chuyện thật kì lạ: một bức thư quở trách có liên quan đến khổ hình của pháp quan Duybuộc đã được tuyên án ngày hai mươi hai.

- Ái chà! Đô đốc thân mến ạ - Hoàng thân Côngđê cười, nói - điều đó đối với tôi hoàn toàn có vẻ là một kẻ điên rồ nào đó sẽ làm điều ngớ ngẩn thôi.

- Tôi thật sự e sợ việc này – Côlinhi nói- tôi ngờ là chuyện giằng xé những vụ việc của pháp quan tội nghiệp. Thế nào mà lại cầu xin đức vua gia ân vào lúc này chứ? Nhà vua sẽ luôn trả lời: “Không, bởi vì nếu viên pháp quan không chết thì người ta sẽ tin rằng ta sợ”.

- Thế thì – Côngđê nói- ông hãy suy nghĩ về vấn đề nghiêm trọng ấy, đô đốc thân mến ạ, còn tôi không nghi ngờ rằng, nhờ vào sự khôn ngoan của ông, ông sẽ tìm ra cách nào đó để giằng xé vụ này.

Hai người đã đi đến nhà thờ Xanh Giecmah Lôxeroa và để trở về lâu đài của mình, hoàng thân buộc phải đi qua sông Sen bằng chiếc cầu Moniê thì cách ông mười bước,

những người tuần đêm đã hô háo một giờ sáng, tất cả đối với ông là cái có, chỗ ở, khoảng cách phải vượt qua vào cái giờ đêm hôm khuya khoắt này để chia tay đô đốc trở về lâu đài của ông.

Về phía đô đốc thì quá bận tâm nên không giữ hoàng thân ở lại. Do đó không có gì chống lại việc ông Côngđê khi đã thoát khỏi tầm nhìn của lãnh chúa Satiông liền vắt chân lên cổ, luôn giữ chặt lá thư quý báu trong túi áo chèn của mình sợ rằng lại bị mất nó. Nhưng lần này không có điều gì nguy hiểm xảy ra.

Trở về nhà, trèo mười lăm hoặc sáu bậc thang dẫn tới nơi ở của ông, ông bảo gã hầu phòng thấp sáng những cây nến, đuổi gã ra bằng cách nói với gã là không còn việc gì cần làm nữa, ông đóng cửa, lại gần những cây nến, rút tờ giấy khỏi túi, tất cả những việc này mất vừa tròn mười phút.

Chỉ có điều lúc mở ra và đọc bức thư thông điệp của tình yêu dễ thương này, một tờ giấy sực nức hương thơm không thể là cái gì khác thì một đám mây trôi qua mắt ông và tim ông đập rộn, buộc ông phải dựa người vào lò sưởi.

Cuối cùng, hoàng thân bình tĩnh lại. Đôi mắt ông rực sáng và có thể dừng lại trên bức thư, đọc được những dòng chữ sau theo đó, trong một cảm giác êm dịu mà ông tạo ra, còn xa ông mới chờ đón nó.

Còn các độc giả thân mến, các bạn có chờ đợi nội dung bức thư này được gói ghém đo bất cẩn trong một chiếc khăn tay của tiểu thư Xanh Ăngđrê đã ném cho người tôn thờ tuyệt vọng của nàng chăng?

Các bạn là những người hiểu biết lòng dạ con người, liệu các bạn có thiện ý về cô thiếu nữ này không có tình yêu cả với ông hoàng đẹp trai này mà cô ta đã cuộc hẹn hò với người này để yêu cầu một cần câu và ném chiếc khăn tay cho người kia để giúp người ấy lau khô những giọt nước mắt do cô làm nó chảy ra; tất cả những chuyện đó lại vào lúc cô sắp cưới một người thứ ba?

Bản chất thực sự tạo ra từ những trái tim bằng đá ấy liệu lưỡi dao đã được tôi luyện kỹ có biết làm tổn thương không? Các bạn nghi ngờ ư?

Đây là nội dung bức thư mà các bạn sẽ không còn nghi ngờ nữa.

“Đừng quên, người tình thân yêu của anh, ngày mai nàng hãy đến vào một giờ sau nửa đêm trong phòng Biền hình căn phòng đã gần bó chúng ta đêm qua và rất gần nơi ở của hai bà hoàng; người tâm phúc của chúng ta sẽ cẩn thận để ngỏ cửa!”

Không có chữ ký, nét chữ xa lạ.

- Ôi! Kẻ đòi bại! – Hoàng thân kêu lên, vừa đấm bàn tay lên bàn làm lá thư rơi xuống đất. Sau sự bùng nổ đầu tiên thoát ra từ đáy lòng ông, hoàng thân chán ngán dừng lại một lúc. Nhưng lời nói và cử chỉ sớm trở lại với ông, ông sải bước đi đi lại lại trong phòng, vừa bước ông vừa kêu lên:

- Như vậy, đồ độc đã có lý!

Lúc này ông đã nhận thấy lá thư ông đã để rơi trên ghế bành.

- Như vậy – Ông nói tiếp càng lúc càng khích động, - ta đã là đồ chơi của một con bé lẳng lơ đáng kể đã chơi ta lại là đứa trẻ mười lăm tuổi. Ta, ông hoàng Côngđê là người trải qua cung đình để hiểu rõ hơn trái tim những người đàn bà mà ta, ta dễ bị lừa về những trò xảo quyệt của một con bé con ư! Ôi! Dòng máu của Chúa! Ta tự thấy hổ thẹn. Ta đã bị nhạo báng như một đứa học trò và đã để qua ba tháng của cuộc đời ta, ba tháng của một con người thông minh; những sự hi sinh bị tiêu ma, bị ném theo gió không có đích, chẳng lý do, chẳng ích lợi, chẳng vẻ vang gì, ta đã bỏ qua ba tháng để yêu một con bé kì quặc! ta! Ta!

- A! Phải. Nhưng giờ đây ta đã biết trò kì quặc ấy – ông nói tiếp – cho cả hai ta. Chúng ta sẽ chơi cho đến tận cùng. Cô biết ngón chơi của ta, cô bé xinh đẹp ạ; giờ đây đến lượt ta, ta biết ngón chơi của cô. A! Ta sẽ biết cái tên, ta sẽ trả lời cô về cái tên, ta đây, cái tên của gã đàn ông ấy không thể ném trái một lạc thú bình lẳng được.

Hoàng thân vò nhàu bức thư nhét nó vào giữa lòng bàn tay và chiếc găng tay của ông, cầm lấy kiếm, đội lại mũ chuẩn bị ra đi thì một ý nghĩ đột ngột loé lên làm ông đứng lại. Ông chống cùi tay vào tường, áp trán vào lòng bàn tay và suy nghĩ sâu xa rồi sau một lúc suy tư, ông lấy mũ trên đầu ném qua phòng, trở lại ngồi vào bàn và lần thứ hai đọc lại lá thư vừa gọi trong tâm trí ông một thay đổi thật khủng khiếp.

- Cái giống quỷ quái! – ông nói sau khi đọc xong bức thư - Hỡi con đàn bà đạo đức giả và dối trá! Mi lấy một tay đẩy ta còn tay kia mi kéo ta lại; mi lợi dụng chống ta, con người trung thực đến mức đại khờ, ta đã không thấy gì hết, đã không hiểu gì về mọi nguồn của xảo quyệt hiểm ác của mi; ta dai dột tin vào lòng trung thực lại phải hạ mình, ta đức hạnh trước tiết hạnh giả; phải, ta sẽ khóc vì phẫn ỷ; phải, ta sẽ khóc vì hạnh phúc, những giọt nước mắt tủi hổ và điên dại! Hãy chảy đi, giờ đây hãy chảy đi, những giọt nước mắt của ta! Hãy chảy đi và xóa đi dấu vết của tình yêu dơ dáy này trùm phủ lên ta! Hãy chảy và,

như dòng thác cuốn đi những chiếc lá khô rụng , những ảo tưởng cuối cùng của tuổi thanh xuân của ta, những niềm tin cuối cùng của tâm hồn ta.

Quả nhiên, tinh thần mạnh mẽ ấy, trái tim sự tử ấy bật ra những tiếng nước nở như một đứa trẻ.

Rồi những tiếng nước nở của ông cạn kiệt, ông đọc lại lá thư lần thứ ba nhưng lần này không còn cay đắng nữa.

Những giọt nước mắt đã không hề cuốn đi những ảo tưởng của tuổi thanh xuân, những niềm tin của tâm hồn mà chỉ mất đi những gì chưa bao giờ có mà hoàn toàn trái lại, là sự tức giận và chua chát. Rõ ràng chúng chỉ để lại đó sự căm ghét và khinh bỉ.

- Tuy nhiên- sau một lúc ông nói- ta đã thề với chính mình là ta sẽ biết gã đàn ông đó, ta sẽ biết gã; sẽ phải là kẻ mà vì kẻ ấy cô ta sẽ cười về nỗi si mê kì cục của ta, sẽ chế giễu ta và sẽ sống...nhưng người đàn ông ấy - Hoàng thân nói tiếp – là kẻ nào nhỉ?

Ông đọc lại lá thư.

- Ta biết hầu hết những chữ viết của những nhà quý tộc trong triều đình, từ chữ viết của nhà vua đến chữ viết của ông đờ Musi thế mà ta không nhận ra chữ viết này, khi nghiên cứu nó, ta tin là nhận ra chữ viết của phụ nữ: chữ viết giả tạo “ vào một giờ sau nửa đêm, ngày mai, phòng Biển hình”. Chúng ta hãy đợi đến ngày mai, chính là phiên gác của Đấngđơlô ở Luvơ tuần này. Đấngđơlô sẽ giúp ta một tay, nếu cần thì ông đô đốc. Quyết định như vậy rồi hoàng thân còn đi ba bốn bước trong phòng và cuối cùng, vẫn mặc cả quần áo buồng mình xuống giường.

Chưa bao giờ ông trải qua một đêm trước cuộc chiến đấu như thế này, thật chết chóc đến thế.

May thay, đêm đã khuya, những lính tuần tra đêm kêu báo đã ba giờ sáng thì hoàng thân gieo mình xuống giường.

Tảng sáng, hoàng thân dậy và ra đi, ông đến nhà đô đốc.

Ông Côlinhi có thói quen dậy sớm và ông thấy ông ta đang đứng.

Khi thấy ông Côngđê, đô đốc kinh sợ về vẻ xanh xao và sự kích động của ông hoàng trẻ.

- Ôi! Lạy Chúa tôi! – Ông kêu lên – Có chuyện gì thế? Hoàng thân thân mến? Có chuyện gì xảy đến với ông thế?

- Có đấy – Hoàng thân nói – Hôm qua ông đã thấy tôi tìm kiếm một lá thư phải không?

Giữa những hòn đá ở điện Luvơ ấy.

- Vâng, và ông có hạnh phúc tìm thấy nó.
- Hạnh phúc! Thật sự tôi tin rằng đó là lời tôi đã nói.
- Bức thư ấy không phải của một người đàn bà chứ?
- Phải.
- Và người đàn bà ấy?
- Như ông đã nói về người ấy, ông anh họ của tôi ạ, đó là một con quỷ cái đạo đức giả.
- A! A! tiểu thư Xanh Ăngdrê, hình như cô ta có vấn đề.
- Ông hãy cầm lấy và đọc đi, đây là lá thư tôi đã đánh mất do gió cuốn đi từ chiếc khăn tay mà cô ta đã đưa cho tôi.

Đô đốc đọc thư.

Ông vừa đọc xong lá thư thì Đăngđơlô từ điện Luvơ tới, bước vào, ông đã qua đêm ở điện Luvơ. Đăngđơlô cùng tuổi với hoàng thân Côngđê và hết sức gần bó với ông.

- A! Đăngđơlô tốt bụng của tôi – Côngđê reo lên – tôi đến nhà ông đô đốc, trước hết hi vọng được gặp ông ở đây.

- Thế thì tôi đây! Hoàng thân.

- Tôi có việc cần nhờ cậy ông.

- Tuân theo lệnh ông.

- Việc là thế này: Vì một lí do không cho phép tôi thổ lộ với ông, tôi nay, vào nửa đêm tôi cần vào phòng Biển hình, liệu ông có cơ nào để tôi vào đó được không?

- Vâng, thưa đức ông, tôi rất lấy làm tiếc.

- Tại sao thế?

- Bởi vì đêm vừa rồi hoàng thượng nhận được một lá thư hăm dọa, qua lá thư ấy, một người tuyên bố sẽ có biện pháp thâm nhập đến tận nhà vua nên nhà vua đã ra những lệnh hết sức nghiêm ngặt cấm mọi quý tộc không có việc không được vào điện Luvơ kể từ mười giờ đêm.

- Nhưng Đăngđơlô thân mến của tôi - Hoàng thân nói - Biện pháp ấy không thể liên quan tới tôi được, cho đến nay, tôi có quyền vào điện Luvơ vào mọi giờ và nếu không thể là chống lại cá nhân tôi mà biện pháp ấy được quyết định...

- Không cần phải nói, thưa Đức ông, rằng biện pháp ấy không phải nhằm chống lại riêng cá nhân ông mà nó được quyết định chống mọi người, ông phải đặt mình vào hoàn cảnh chung.

- Nay, Đăngđolô, cần có một ngoại lệ với tôi chứ, vì những nguyên cớ mà ông đô đốc đã biết, nguyên cớ xa lạ với những gì đang diễn ra vì một lý do hoàn toàn mang tính cá nhân, tối nay tôi cần phải vào phòng Biển hình và rất cần, ngoài ra cuộc viếng thăm của tôi phải bí mật đối với mọi người, ngay cả với hoàng thượng.

Đăngđolô ngần ngại, đẩy túi hồ nếu phải từ chối hoàng thân điều gì.

Ông liền quay lại ông đô đốc đưa mắt ngẫm hỏi ông này về điều ông cần làm.

Đô đốc gật đầu hàm ý mấy lời sau: “ Tôi bảo lãnh cho ông ấy”.

Đăngđolô liền nhượng bộ khá lịch sự.

- Nào, thưa Đức ông – Ông nói – hãy thú nhận với tôi tình yêu can dự vào việc nào đó trong cuộc mạo hiểm của ông nhằm nếu tôi có bị trách cứ, tôi cam chịu, ít ra vì một nguyên nhân mà một nhà quý tộc có thể thú nhận.

- Ô! Trong mối quan hệ ấy, tôi không muốn giấy ông một điều gì cả, Đăngđolô: xin thề danh dự, tình yêu là lý do duy nhất làm cho tôi cầu xin ông việc ấy.

- Thế thì, thưa ngài – Đăngđolô nói - việc đã thoả thuận xong và vào nửa đêm, tôi sẽ dẫn ông vào phòng Biển hình.

- Cảm ơn Đăngđolô! - Hoàng thân chìa bàn tay cho ông này và nói - Nếu bao giờ ông cần có một công việc gì thuộc loại này hoặc mọi loại khác, tôi xin ông đừng tìm kiếm người thứ hai nào khác tôi nhé.

Sau khi xiết chặt tay hai anh em ông đô đốc, hết người này tới người kia, Hăngri chờ Côngđê nhanh chóng bước xuống cầu thang lâu đài Côlinhi.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 10

PHÒNG BIỂN HÌNH

Độc giả thân mến, bạn hãy đếm lại những giờ phút sôi sục mà các bạn chậm rãi đếm giờ này sau giờ kia, trong khi chờ đợi giây phút của cuộc hẹn hò đầu tiên của bạn, hoặc hơn nữa, bạn hãy tìm trong kí ức những nỗi lo âu nhức nhối trong khi chờ đợi giây phút khốc liệt đem lại cho bạn chứng cứ về sự phản bội của người đàn bà mà bạn yêu quý thì bạn sẽ có một ý niệm về cái ngày đó trôi qua chậm chạp và đau đớn đến thế nào, riêng đối với ông hoàng thân khốn khổ Côngđê thì cái ngày này là vô tận. Thế là ông thử thực hiện các phương thuốc và những nhà triết học của mọi thời đại là: chống lại những mối bận tâm của tinh thần bằng cách làm cho cơ thể mệt mỏi. Ông nhanh chóng dắt con ngựa của mình, trèo lên, thả lỏng dây cương hoặc tưởng đã thả lỏng nó và sau đúng mười lăm phút, ngựa và kỵ sĩ đã ở Xanh Clu là nơi mà khi rời khỏi lâu đài, ông không hề có ý định tới đó.

Ông liền cho ngựa lao về hướng đối diện. Một giờ sau ông lại thấy mình vẫn ở chỗ cũ; lâu đài Xanh Clu đối với ông là trái tim kim cương của những thuỷ thủ trong Nghìn lẻ một đêm, tại đây lại trở lại không ngừng những con tàu lớn đã hết sức cố gắng để rời xa trái núi nhưng vô ích.

Phương pháp của những nhà triết học và thầy thuốc không thể làm lẫn với những người khác lại hầu như vô hiệu đối với ông hoàng Côngđê. Buổi chiều, ông thấy cơ thể như vỡ vụn, đúng thế nhưng cũng vẫn hoàn toàn bận tâm như buổi sáng.

Vào lúc màn đêm buông xuống, ông trở về nhà, kiệt sức, mệt nhoài, chết lặng.

Gã hầu phòng trao cho ông ba lá thư mà ông nhận ra đó là những lá thư của các bà mệnh phụ hàng đầu ở cùng đình; ông cũng không thèm mở chúng ra. Cũng vẫn là gã hầu này

báo cho ông biết có một người đàn ông trẻ tuổi đã sáu lần có mặt ở lâu đài trong cùng ngày, nói rằng ông ta có những tin tức quan trọng bậc nhất muốn nói với hoàng thân và mặc dầu bao lần nài nỉ, ông ta vẫn cứ từ chối không cho biết tên; còn hoàng thân không quan tâm tới cái tin này hơn là người ta nói với ông “Thưa Đức ông, hôm nay trời đẹp” hoặc “Thưa Đức ông, trời đang mưa”.

Ông trèo lên buồng ngủ và máy móc mở một cuốn sách. Nhưng quyển sách nào có thể làm tê liệt những vết cắn của con rắn độc đang gặm nhấm trái tim ông được.

Ông gieo mình xuống giường, nhưng đầu đêm trước ông đã mất ngủ và nay thật rã rời vì mệt mỏi bởi những cuộc đua ngựa trong ngày, ông vẫn kêu gọi một cách vô ích những người bạn mà người ta gọi là giấc ngủ ấy, giống hệt như những người bạn khác, luôn có mặt bên cạnh bạn vào những ngày hạnh phúc thì nó lại rời xa khi ta cần đến nó, có nghĩa là vào những lúc bất hạnh nhất.

Cuối cùng cái giờ biết bao chờ đợi cũng đã tới; chuông đồng hồ điểm mười hai tiếng; người lính tuần cảnh đi qua kêu lên:

- Nửa đêm rồi!

Hoàng thân khoác áo choàng, thắt thanh kiếm, giắt dao găm và đi khỏi nhà.

Thật vô ích khi nói ông đi về hướng nào.

Mười hai giờ mười phút đêm, ông đã ở cổng điện Luvơ.

Lính gác hộ khẩu hiệu, hoàng thân chỉ cần xưng danh và ông bước vào.

Một người đàn ông đang bước dạo trong hành lang trên đó mở ra chiếc cửa phòng Biến hình.

Ông Côngđê ngập ngừng giây lát. Người đàn ông này quay lưng lại, nhưng do tiếng động bởi hoàng thân gây ra, người này quay ngược lại và kẻ si tình của chúng ta nhận ra

Đăngđơlô đang đợi ông.

- Xin cảm ơn! – Ông nói – Nhưng tôi không có gì e ngại cả mà tôi nhớ: không phải tôi là người được yêu đâu.

- Vậy thì – Đăngđơlô nói với hoàng thân – mà quý đưa đất nào mà ông lại đến đây?

- Để xem ai là người mà người ta yêu.. nhưng, suýt! Có kẻ nào đấy.

- Đâu? Tôi không thấy ai cả.

- Còn tôi, tôi nghe thấy tiếng bước chân.

- Chán thật! – Đăngđơlô nói- Những kẻ ghen tuông mới thính tai làm sao! Côngđê kéo

bạn vào chỗ khuất và từ đây, họ thấy một bóng người đi tới; đến trước cửa phòng Biển hình, cái bóng ấy dừng lại một lát nghe ngóng, nhìn quanh và không nghe thấy gì, không nhìn thấy gì cả mới khẽ đẩy cửa bước vào.

- Không phải là tiểu thư Xanh Ăngđrê! - Hoàng thân lẩm bầm - Người đàn bà này có cái đầu to hơn đầu cô ta.

- Vậy là ông đợi tiểu thư Xanh Ăngđrê à? – Đăngđơlô hỏi.

- Tôi đợi ư, không, mà tôi rình.

- Nhưng thế nào mà tiểu thư Xanh Ăngđrê?

- Suyt!

- Nhưng mà...

- Hãy cầm lấy, Đăngđơlô thân mến, để lương tâm thanh thản, ông hãy giữ lại lá thư này, hãy giữ nó như con người của mắt ông, ông hãy thoả chí đọc nó và nếu ngẫu nhiên tối nay tôi không khám phá được điều gì mà tôi tìm kiếm thì ông hãy cố xem trong mọi nét chữ mà ông biết, tìm ra chủ nhân của nét chữ này.

- Tôi có thể chuyển lá thư này cho ông anh tôi được không?

- Ông ấy đã đọc rồi, tôi có chuyện gì bí mật với ông ấy được chứ?... A! Tôi sẽ cho rất hậu để biết ai viết thư này.

- Ngày mai tôi sẽ trả nó lại cho ông nhé.

- Không, tôi sẽ đến nhà ông lấy lại. Hãy để bức thư chỗ ông anh ông; có thể bản thân tôi có chuyện gì đó kể cho các ông... Nay, đó, vẫn con người ấy đi ra.

Bóng người đã vào phòng đúng là lại trở ra và lần này đi bên cạnh hai người bạn; may thay cái hành lang này cố tình đề thiếu ánh sáng và hai người bạn ẩn sâu trong ấy đã ở ngoài tầm đường đi và đứng trong bóng tối.

Nhưng với bước chân nhanh nhẹn và vững vàng mà cái bóng ấy đi dù là tối mà, thật dễ dàng nhận thấy người ấy đã quá quen thuộc với con đường này.

Thật vậy, vào lúc con người này đi ngang qua hai người bạn thì ông Côngđê nắm chặt bàn tay Đăngđơlô.

- La Lanu! – Ông lẩm bầm.

La Lanu là một trong số thì nữ của Catorin dờ Mêdixit (con gái của Lôrăng dờ Mêdixit, sinh ở Florăngxơ, vợ Hăngri đệ nhị, mẹ của Frăngxoa II, Xaclơ IX và Hăngri đệ tam, nhiếp chính khi Xaclơ còn nhỏ. Chính trị khéo léo nhưng không tế nhị, không có tầm

nhìn cao xa, bà trị vì bằng chia rẽ, giữ thế cân bằng giữ Tin lành và Thiên Chúa giáo trong chiến tranh tôn giáo. Trong chuyện này, bà là hoàng thái hậu (N.D)); theo người ta nói thì trong tất cả các thị nữ thì mẹ được hoàng thái hậu yêu mến hơn cả và được tin cẩn nhất.

Mẹ đến đây làm gì nếu không phải là được gọi tới bởi cuộc hẹn hò trong lá thư?

Và nữa, mẹ không đóng cửa mà chỉ khép hờ, vậy mẹ phải trở lại.

Không thể để mất một giây vì sau khi mẹ ta, lần này có thể cửa bị đóng lại.

Tất cả những suy tư ấy qua đầu hoàng thân nhanh như ánh chớp; ông xiết chặt bàn tay Đăngđơlô một lần nữa và lao về phòng Biển hình.

Đăngđơlô khoát một cử chỉ định giữ hoàng thân lại thì Côngđê đã rời xa.

Như ông đã nghĩ, chỉ khẽ đẩy, cánh cửa đã phải nhượng bộ và ông đã ở trong phòng.

Căn phòng này là một trong những căn phòng đẹp nhất ở điện Luvơ trước khi gian phòng nhỏ trưng bày đồ mỹ nghệ được bắt đầu khởi công bởi Xacơ IX, mượn một cái tên thần thoại ở những tấm thảm phủ buồng.

Quả thật, đó là những chuyện hoang đường về Pecxê và Ăngđrômet, về Mêđuyơ, về thần Păng, Apôlông và Đapnê, hình thành những đề tài chính của những bức tranh này, ở đây chiếc kim khâu đã hơn một lần tranh chấp một cách vinh quang chống lại chiếc bút vẽ.

Nhưng đặc biệt hấp dẫn là thần thoại Giuypite và Đanaê theo lời các sử gia.

Bức Đananê được tạo bởi bàn tay tinh tế thật khéo léo mà ta thấy bộ mặt nàng rạng rỡ như đang cảm nhận, đang nhìn và nghe cơn mưa vàng rơi.

Tấm thảm này được coi như hoàng hậu của những tấm thảm khác, được chiếu sáng bởi ngọn đèn bằng bạc, chạm trổ chứ không phải đúc, theo người ta khẳng định thì đây là tác phẩm của chính bàn tay Benvennutô Xelini sáng tạo. Thật thế, nào ai khác hơn người thợ chạm khắc và tạc tượng người Florăngxơ (Ý) là người mới có thể tự hào tạo một khối bạc thành một bình hoa từ đây thoát ra một ngọn lửa chói sáng chính từ bông hoa.

Tấm thảm Đanaê này tạo bởi những bức vách của khuê phòng, đồng thời được ngọn đèn chiếu sáng Đanaê bất tử cũng được dành để chiếu sáng mọi Đanaê đang sống và sẽ chết, chờ đợi trên giường này, trên đó được treo cơn mưa vàng, của những thần Giuypite ở trái núi Ôlêmpơ trên mảnh đất này mà ta gọi là Luvơ.

Hoàng thân nhìn khắp quanh mình, nâng các tấm rèm và rèm cửa để tin chắc chỉ có mình

ông và sau khi khám xét tỉ mỉ, ông nhảy qua những trụ lan can, nằm xuống tấm thảm rồi trườn vào gầm giường.

Đối với độc giả không quen trang trí nội thất của thế kỉ thứ mười sáu, chúng tôi xin nói rằng đó là cái lan can.

Người ta gọi lan can là hàng rào làm bằng các trụ nhỏ hình thành các phòng nhỏ đặt quanh các giường để đóng kín các phòng the như ta hiện còn thấy trong các nơi đồng ca ở nhà thờ hoặc tiểu giáo đường và trong phòng ngủ của vua Lui thứ mười bốn ở Vecxay. Chúng ta hãy tin rằng ông Côngđê nhảy qua lan can, xin độc giả hãy miễn cho chúng tôi tả những quan sát của ông, nhưng thay cho việc giải thích, chúng ta hãy dừng cảm tiến lên phía trước.

Như chúng tôi đã nói, sau khi nằm trên tấm thảm, hoàng thân trườn vào gầm giường.

Này! Vâng, chắc chắn đây là một tư thế kì cục, một tư thế không xứng đáng với một ông hoàng, nhất là ông hoàng ấy lại là hoàng thân dờ Côngđê. Nhưng các bạn muốn gì! Đó không hề là lỗi của tôi vì đúng là ông hoàng Côngđê trẻ, đẹp trai, si tình, thật ghen tuông đã kì cục đến thế, và đúng như tôi thấy sự việc được ghi trong lịch sử của hoàng thân thì người ta sẽ cho phép tôi không hề tỉ mỉ hơn nhà sử học.

Thưa độc giả thân mến, nếu nhận xét của bạn thật đúng và hợp lý thì hoàng thân vừa nằm dưới gầm giường cũng có cùng những suy nghĩ như bạn là tự khiển trách mình một cách nghiêm khắc nhất. Ông tự hỏi bộ mặt ông sẽ khó coi thế nào dưới gầm giường nếu ông bị phát hiện tại đây dù chỉ bởi một tên hầu; ông sẽ cung cấp cho những kẻ thù của ông một loạt những lời châm biếm chế giễu đến mức nào! Ông có cơ tự chuốc lấy sự mất uy tín đến mức nào dưới mắt bạn bè! Cuối cùng ông đi tới chỗ tin rằng ông thấy tách ra từ đáy tấm thảm bộ mặt giận dữ của ông đồ độc; bởi vì dù là trẻ con hãy người lớn khi chúng ta ở trong một hoàn cảnh mập mờ thì con người mà chúng ta nghĩ tới và chúng ta sợ nhất là thấy xuất hiện để trách cứ chúng ta về sự điên rồ của chúng ta, luôn luôn là người chúng ta yêu mến và kính trọng nhất, bởi vì chính lúc ấy và cũng lúc ấy đó là con người mà ta sợ nhất.

Vậy là hoàng thân- Chúng tôi xin độc giả khắt khe tin chắc điều này - tự sỉ vả hết lời mà một người với tính cách và điều kiện của mình phải làm trong hoàn cảnh như vậy nhưng kết quả của mọi lập luận của ông là ông tiến sâu vào gầm giường hơn hai mươi xăngtimet như ta nói ngày nay, và ông chọn một tư thế thuận lợi nhất có thể ở lại đó.

Vả lại còn có việc khác phải nghĩ tới.

Ông đã quyết định khi hai kẻ tình nhân có mặt.

Đối với ông, điều hầu như đơn giản nhất là đột ngột bước ra và không cần lời giải thích mào đầu, độ kiểng luôn với tình địch của ông.

Hành động này về hoàn toàn đơn giản nhưng suy nghĩ lại, đối với ông tỏ ra không phải là không nguy hiểm. Không phải vì con người ông mà vì danh dự của ông. Người bạn ấy dù là ai, đúng là đồng lõa với tính lẳng lơ của tiểu thư Xanh Ăngđrê, nhưng là đồng lõa vô tư.

Vậy ông trở lại quyết định ban đầu của ông là quyết nhìn và nghe một cách lạnh lùng những gì sắp diễn ra dưới cặp mắt và đôi tai của một tình địch.

Ông vừa làm tròn cái hành động từ nhượng nhẫn nhục lớn lao này thì nghe tiếng kêu của chiếc đồng hồ của ông vang to đột nhiên nhắc cho ông một hiểm họa mà ông không nghĩ tới nó. Vào thời ấy, những đồng hồ đeo tay và đồng hồ treo tường không chỉ là những vật xa xỉ mà còn là sở thích riêng, đã chạy rất kém tùy theo ước vọng của người thợ cơ khí hơn là tùy theo tính chất thất thường của chúng. Do đó mà chiếc đồng hồ của ông Côngđê đã chạy chậm nửa giờ so với giờ Luvrơ nên đồ chuông báo nửa đêm.

Ông chờ Côngđê như ta đã thấy, đang bị giày vò về sự nôn nóng hơi thất thường của nó, và tiếng chuông kêu của kẻ tố giác này không thể để tố giác ông, ông liền để cái vật trang sức bất cẩn ấy trong lòng bàn tay trái và ép nó lên đầu chuôi dao găm của ông, ấn mạnh đầu chuôi dao lên mặt kính đồng hồ và dưới sức ép ấy làm vỡ cái vỏ kếp; chiếc đồng hồ đeo tay vô tội đã thở hơi cuối cùng.

Sự bất công của con người đã được tha miễn.

Hành động này vừa hoàn thành thì cửa buồng một lần nữa mở ra; qua tiếng động mà nó gây ra đã thu hút đôi mắt hoàng thân quay về bên cạnh mình và ông chờ Côngđê thấy tiểu thư Xanh Ăngđrê bước vào, mắt rình mò, tai hóng gió, và theo sau, đi nhón đầu ngón chân là cái mụ xấu xa ghê tởm có tên Lanu.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 11

THẦN VỆ NỮ TRANG ĐIỂM

Khi chúng tôi nói: theo sau, đi nhón trên đầu ngón chân là cái mũ xấu xa ghê tởm có cái tên Lanu thì chúng tôi đã nhầm, không phải Lanu mà là bước chân của tiểu thư Xanh Ăngđrê.

Khi đã vào trong phòng Biến hình, tiểu thư Xanh Ăngđrê không đi theo Lanu nữa mà đi trước mũ.

Lanu ở lại sau để đóng cửa.

Thiếu nữ dừng lại trước bàn trang điểm trên đó đặt hai cây đèn chum đang chờ ngọn lửa châm đem lại sức sống cho chúng để toả hết mọi ánh sáng chói loà của chúng.

- Bà tin chắc là chúng ta không bị ai trông thấy chứ, Lanu thân yêu của thưa ông? – nàng nói bằng một giọng dịu dàng mà, sau khi làm rung động tình yêu lại làm rung lên niềm căm giận trong trái tim hoàng thân.

- Ô! Đừng e sợ gì hết. thưa tiểu thư - Mũ mới manh trả lời – do lá thư đe dọa gửi cho nhà vua tối qua, những mệnh lệnh nghiêm khắc nhất đã được ban ra và kể từ mười giờ tối, các công ra vào Luvrơ đều bị đóng lại.

- Với mọi người ư?

- Với mọi người.

- Không loại trừ một ai chứ?

- Không loại trừ.

- Ngay cả với hoàng thân Côngđê?

Lanu mỉm cười:

- Nhất là với hoàng thân Côngđê thưa tiểu thư.

- Bà tin chắc điều này chứ Lanu.

- Chắc chắn, thưa tiểu thư.

- A! chính là...

Thiếu nữ ngừng lời.

- Vậy tiểu thư có gì để sợ Đức ông hả?

- Khá nhiều chuyện, Lanu ạ.

- Khá nhiều chuyện, thế là thế nào?

- Đúng, điều này giữa những điều kia.

- Điều gì?

- Đó là điều ông ấy không đeo đuổi tôi tới tận đây.

- Tới tận đây sao?

- Phải.

- Tận trong phòng Biển hình này ư?

- Đúng.

- Nhưng làm thế nào mà ông ấy lại biết được tiểu thư ở đây chứ?

- Chính là tại tôi.

- Tại tiểu thư?

- Tôi, tôi ngu ngốc biết bao!

- Ôi, lạy Chúa tôi.

- Bà hãy tưởng tượng vào hôm qua, vào lúc mà ông ấy chia tay tôi, tôi đã bất cẩn tiếp sau một chuyện đùa cợt, tôi đã ném cho ông ấy chiếc khăn tay của tôi trong ấy có lá thư nhỏ mà bà vừa trao cho tôi.

- Nhưng bức thư ấy không kí tên người viết kia mà.

- Không, may mắn thay!

- Thật hết sức may mắn, thật thế, Giêxuma lạy Chúa tôi.

Mụ mới manh làm dấu thánh và nói tiếp:

- Tiểu thư không đòi lại ông ấy chiếc khăn tay của tiểu thư à?

- Có chứ, Mêdie đã qua nhà ông ấy sáu lần trong ngày nhưng ông hoàng đã đi từ sáng và đến chín giờ tối vẫn chưa về nhà.

- A! A! -Hoàng thân lắm bầm – Chính là gã thị đồng đi câu đã đến để nói với ta và đã hết sức khẩn khoản gặp ta.

- Tiểu thư ký thác cho chàng trai ư? Thừa tiểu thư.

-

- Hấn điên vì tôi.

- Những chàng thị đồng thật rất thiếu thận trọng; có một câu châm ngôn nói về họ trong chuyện này.

- Mèdie không phải là thị đồng của tôi, đó là kẻ nô lệ của tôi – Thiếu nữ nói với giọng một bà hoàng – A! Lanu, cái ông Côngđê thật đáng nguyên rủa! Tôi cầu mong cho điều tồi tệ xấu xa mãi mãi xảy đến với ông ta.

- Cảm ơn! Hỡi người đẹp trong số người đẹp ời! - Hoàng thân lẩm bẩm- Tôi sẽ nhớ những tình cảm của cô đối với tôi.

- Này! Thừa tiểu thư- Lanu nói – còn đêm này, tiểu thư có thể an tâm. Tôi quen biết viên chỉ huy cận vệ người Êcôtơ và tôi sẽ nhờ ông ta nói lại với đức ông.

- Về phần ai?

- Phần tôi! Thừa tiểu thư, tiểu thư hãy an tâm, điều ấy là đủ.

- A! Lanu.

- Tiểu thư muốn gì, thừa tiểu thư! Trong khi làm tất cả những công việc của người khác, không có gì xấu để làm một chút cho công việc của mình.

- Cảm ơn Lanu; vì chỉ riêng ý nghĩ ấy đã làm xáo động niềm lạc thú mà tôi đã tự nhủ sẽ nếm hưởng đêm nay.

Lanu chuẩn bị đi ra.

- Này! Lanu! - Tiểu thư Xanh Ăngđrê gọi -Trước khi ra đi , hãy thấp sáng đèn lên, tôi van bà, tôi không muốn ở lại một mình trong bóng tối; tất cả những hình ảnh bán khoa thân lớn làm tôi sợ, hình như chúng sắp tách khỏi tấm thảm để đến với tôi.

- A! Nếu chúng có đến – Lanu nói trong lúc đi lấy tờ giấy châm lửa ở lò sưởi – hãy bình tĩnh, điều đó đối với tiểu thư sẽ là tôn sung tiểu thư như thần Vệ nữ thôi.

Mụ thấp sáng năm nhánh đèn chùm để thiếu nữ lộ lộ dưới mắt hoàng thân trong vòng hào quang của những ngọn lửa.

Nàng thật rực rỡ, phản chiếu qua tấm gương ở bàn trang điểm; nàng mặc chiếc áo lụa mỏng trong suốt qua đó nhìn thấy da thịt lộ lộ.

Tay nàng cầm một nhánh đào kim nhưỡng có hoa; nàng quấn quanh mái tóc như một vòng vương miện.

Nữ tu nguyện của thần Vệ nữ, nàng vừa trang điểm bằng cánh hoa thiêng liêng.

Lúc ấy có một mình hoặc ít ra tin rằng chỉ có một mình trong phòng, thiếu nữ làm duyên và tình tứ tự ngắm trong gương, lấy đầu các ngón tay hồng uốn cong hai hàng lông mi mịn như nhung và lấy lòng bàn tay ép mái tóc vàng.

Trang điểm như vậy và trong một dáng bộ làm tăng giá trị tấm thân mềm mại, thanh tú của nàng, thiếu nữ ưỡn người trước gương, tươi mát như dòng suối, ửng hồng như mấy buổi sớm, trong sáng như sự trinh bạch, sống động và tươi trẻ như những cây đầu xuân trong cuộc sống hối hả của chúng, xuyên qua những lớp tuyết cuối cùng, như Lanu nói về nàng, giống như thần vệ nữ Xitêrê, nhưng là Vệ nữ ở tuổi mười bốn vào buổi sáng đứng trên bờ sông. chuẩn bị đi vào thiên cung, nàng ngắm mình một lần cuối trong tấm gương biển, hãy còn ảm ở cuộc tiếp xúc cuối cùng.

Sau khi uốn cong làn mi, ép cho tóc óng mượt, qua một lúc nghỉ ngơi, lấy lại màu sắc hồng hào của da thịt bộ mặt mà trước đó do bước vội và lo lắng đã làm mất quá độ, thiếu nữ từ bỏ sự tái hiện của bộ mặt nàng mà chiếc gương đã hiển cho nàng, đôi mắt nàng sụp xuống nhìn từ cổ đến vai hầu như tìm bộ ngực nàng khuất sau những lớp đăng-ten nhẹ xấp như những đám mây cơn gió bắc xua khỏi bầu trời.

Nàng thật đẹp, đôi mắt ướt, đôi má ửng hồng, miệng hé mở, hàm răng óng ánh như hai hàng ngọc trong một hộp đựng nữ trang bằng san hô, nàng thực sự là hình ảnh của sự khoái cảm vào đúng lúc hoàng thân quên bằng sự làm dáng của nàng, lòng hận thù của ông, những sự đe dọa, đến mức ông định ra khỏi chỗ nấp và quỳ xuống chân nàng kêu lên:

- Vì tình yêu của Chúa! Hỡi thiếu nữ, hãy yêu tôi trong một giờ và lấy đi cuộc đời tôi bằng cách đổi một giờ yêu thương này...

May thay hoặc khôn thay cho ông, bởi vì chúng ta đã không cân nhắc những cái lợi hoặc những trở ngại mà ông sẽ có thể theo đuổi tư tưởng bất chợt ấy thì thiếu nữ quay mình về phía cửa nói hoặc đúng hơn là áp ứng.

- Ôi! Người tình yêu quý thân thiết của lòng em, liệu chàng không đến sao?

Lời than và cái nhìn ấy đem tới cho hoàng thân tất cả sự căm giận sục sôi và với ông, tiểu thư Xanh Ăngđrê lại xuất hiện là con người đáng căm ghét nhất trên đời.

Nàng đi tới chiếc cửa sổ gần nhất, kéo những tấm rèm che dầy, tìm cách mở chiếc cánh

nặng nề nhưng những bàn tay thon dài xinh xắn thiếu sức mạnh đối với một công việc nặng nhọc như vậy nàng đành áp đầu lên tấm kính.

Cảm giác mát rượi lan truyền vào trán làm mở to đôi mắt chứa chất mệt mỏi, lơ dờ, đôi mắt ấy bắt đầu phân biệt được những sự vật, và cuối cùng dừng lại ở một người đứng bất động, khoác tấm áo choàng cách tấm ném một hòn đá vào điện Luvrơ.

Cái nhìn của con người ấy làm tiểu thư Xanh Ăngdrê mỉm cười và nếu hoàng thân nhìn được nụ cười ấy hẳn ông đoán được ý nghĩ độc ác đã làm nảy sinh nụ cười ấy.

Hơn nữa nếu ông ở thật gần để trông thấy nụ cười ấy mà ông cũng ở thật gần để nghe những tiếng sau lượt giữa đôi môi của thiếu nữ với giọng đắc thắng:

- Đúng là ông ấy!

Rồi bằng một giọng nhạo báng không dứt:

- Ông cứ đi dạo đi, ông Côngđê thân mến ạ - Nàng nói thêm – tôi thật hết lòng cầu mong ông có được niềm vui trong cuộc dạo chơi của ông.

Rõ ràng tiểu thư Xanh Ăngdrê coi người đàn ông khoác áo choàng là hoàng thân Côngđê. Sự nhầm lẫn này thật hoàn toàn tự nhiên.

Tiểu thư Xanh Ăngdrê hoàn toàn biết rõ những chuyến đến thăm của hoàng thân đi dạo mọi buổi tối dưới những ô cửa sổ của nàng từ ba tháng nay, nhưng tiểu thư Xanh Ăngdrê đã biết giữ kín không nói chuyện này với hoàng thân; bởi vì nói rằng mình đã biết việc này tức là thú nhận rằng từ ba tháng nay nàng đã bặt lòng với tư tưởng trái với việc cao giọng phủ nhận.

Vậy đây là hoàng thân mà tiểu thư Xanh Ăngdrê tin là đã nhìn thấy ở bờ sông.

Thế mà việc nhìn thấy hoàng thân đi dạo ở bờ sông khi nàng run rẩy bắt gặp ông trong điện Luvrơ là cái nhìn bảo đảm nhất mà ánh trăng, người bạn nhợt nhạt và u buồn của những kẻ yêu đương có thể phát hiện đó là ông.

Giờ đây, những độc giả của chúng tôi hoàn toàn biết rõ rằng hoàng thân đã không thiếu tài để có mặt ở khắp mọi nơi, nay không thể cùng một lúc vừa ở trong lại vừa ở ngoài, nên chúng tôi phải vội nói ngay rằng người đàn ông khoác áo choàng này là ai mà tiểu thư Xanh Ăngdrê lầm tưởng đó là hoàng thân và cho rằng ông đang run cầm cập ở dưới bờ sông.

Người đàn ông này chính là người tín đồ giáo phái tin lành của chúng ta hôm trước, thư của chàng mà chàng mong đợi thì chàng được tin những ngài ở pháp viện đã suốt ngày

hoàn toàn hành động bằng mọi cách để việc hành hình Anơ Duybuộc diễn ra vào ngày hôm sau hoặc hôm sau nữa; người này chính là Rôbơc Stuya đã quyết định liều một toan tính thứ hai.

Đúng lúc xác nhận sự ngộ nhận ấy với nụ cười độc ác nở trên môi thiếu nữ thì nàng thấy người đàn ông ở bờ sông rút cánh tay ra khỏi áo choàng, phác một cử chỉ đe dọa rồi sải bước ra xa.

Cùng lúc nàng nghe thấy một tiếng động giống như tiếng kính vỡ rơi loảng xoảng.

- A! – nàng kêu lên – không phải ông ấy.

Rồi những sắc hồng của nụ cười của nàng biến mất ngay dưới làn da tím tái của nàng.

Lần này nàng run bắn thật sự, không còn niềm vui nữa mà là hoảng sợ và buông rơi tấm rèm cửa sổ, nàng quay trở lại, chao đảo và tái nhợt, tựa người vào chiếc tràng kỉ mà trước đó vài phút nàng đã nằm dài trên, thật uể oải.

Như đêm trước, người ta làm vỡ kính một cửa sổ ở căn hộ của thống chế Xanh Ăngdrê. Nhưng lần này là một cửa sổ ở phía sau sông Sen; và cửa sổ này vẫn thuộc căn hộ của cha nàng...

Nếu như đêm trước thống chế còn đứng hay đã đi nằm nhưng bật dậy đến gõ cửa buồng con gái ông mà không nhận được câu trả lời thì chuyện gì sẽ xảy ra.

Nàng ở đây, lo sợ, run rẩy, gần như ngất xỉu, với sự ngạc nhiên lớn của hoàng thân đã nhìn thấy mà không sao đoán được nguyên nhân của sự thay đổi đột ngột biểu lộ trên nét mặt thiếu nữ, trong trạng thái yếu là ấy thì mọi chuyện có thể xảy ra đúng như trạng thái hiển hiện lúc này thì cửa mở và Lanu hấp tấp bước vào.

Mụ có bộ mặt hầu như cũng biến đổi như bộ mặt thiếu nữ.

- Ôi! Lanu – nàng nói – bà có biết chuyện gì vừa xảy ra không?

-

- Không, thưa tiểu thư- mụ trung gian trả lời – Nhưng phải có chuyện gì đó kinh khủng lắm vì tiểu thư nhợt nhạt như một kẻ chết rồi.

- Thật kinh khủng, đúng thế, bà cần đưa tôi trở lại ngay chỗ cha tôi.

- Tại sao lại thế? Thưa tiểu thư.

- Bà có biết chuyện gì xảy ra vào nửa đêm hôm qua không?

- Tiểu thư muốn nói tới hòn đá được gắn với mảnh giấy đe dọa nhà vua phải không?

- Phải... này! Vẫn là việc ấy vừa xảy đến, Lanu ạ, một người đàn ông, chắc chắn vẫn là

người ấy mà tôi lầm tưởng là hoàng thân Côngđê, như hôm qua, đến ném một hòn đá làm vỡ kính một cửa sổ của buồng thông chế.

- Và tiểu thư đã sợ hãi?

- Tôi sợ, bà hiểu không, Lanu, tôi sợ cha tôi đến gõ cửa buồng tôi do hoặc nghi ngờ vực, hoặc lo lắng khi thấy tôi không hề trả lời, ông bèn mở cửa buồng tôi và thấy buồng trống trơn.

- Ô! nếu tiểu thư chỉ sợ có điều đó thì thưa tiểu thư, xin tiểu thư an tâm.

- Vì sao?

- Cha tiểu thư đang ở chỗ hoàng thái hậu Catorin.

- Ở chỗ hoàng thái hậu vào một giờ sáng ư?

- A!Thưa tiểu thư, vừa xảy ra một tai nạn nghiêm trọng.

- Tai nạn gì?

- Các Đức ngài đi săn ngày hôm nay...

- Thì sao?

- Chà! Thưa tiểu thư,con ngựa của tiểu hoàng hậu (người ta gọi Mari Stuya như vậy), con ngựa của tiểu hoàng hậu đã vấp ngã, nữ hoàng đã ngã và người lại đang có mang ba tháng, người ta e sợ nữ hoàng đã bị thương.

- A! Lạy Chúa lòng lành!

- Đến nỗi cả Triều đình phải theo chân người.

- Tôi tin chắc vậy.

- Mọi thị nữ đều ở trong tiền sảnh hoặc tại chỗ hoàng thái hậu.

- Thế mà bà không đến báo tin cho tôi hả Lanu?

- Tôi cũng vừa mới biết tin, thưa tiểu thư, và tôi chỉ đủ thời gian chạy đi để xác minh sự thật.

- Vậy bà đã gặp chàng chứ?

- Ai?

- Chàng.

- Tất nhiên là gặp.

- Thì sao?

- Chà, thưa tiểu thư, việc được hoãn lại: tiểu thư nên hiểu rõ rằng trong lúc như thế này thì ngài không thể vắng mặt được.

- Nhưng hoãn đến bao giờ?
- Ngài mai.
- Ở đâu?
- tại đây.
- Cũng vẫn giờ cũ?
- Vẫn giờ ấy.
- Vậy thì hãy lại đây nhanh lên, Lanu.
- Tôi đây, thưa tiểu thư, đúng là phải tin rằng có một vị thần bất trị cuồng loạn chống lại chúng ta.
- Tốt! – Lanu nói trong lúc thổi tắt ngọn nến cuối cùng.
- thế nào! Trái lại ư? – Tiểu thư ngoài hành lang hỏi vọng vào.
- Đúng thế; đó là một tai nạn sẽ đem lại cho tiểu thư tự do.

Và mục đi ra theo gót tiểu thư Xanh Ăngđrê; những tiếng bước chân lập tức biến mất cũng như những tiếng bước chân của bạn mục trong chiều sâu hành lang.

- Vậy là đến ngày mai! - Đến lượt hoàng thân nói khi ra khỏi nơi ẩn nấp và vượt qua hàng lan can, vẫn không hãy biết tên tình địch của ông đã có mặt tối hôm trước – Ngày mai, ngày kia và mọi ngày nếu cần, nhưng thề trước linh hồn cha ta! Ta sẽ đi đến cùng.

Và ông cũng đi ra khỏi phòng Biến hình theo phía hành lang đối diện với hướng đi của tiểu thư Xanh Ăngđrê và Lanu; ông qua sân và đến cổng ra phố mà không một ai, giữa sự rối rắm của hai tình huống mà chúng tôi đã kể trên, nghĩ đến hỏi ông đi đâu và từ đâu tới.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 12

HAI NGƯỜI ÊCÔTXƠ

Rôboc Stuya mà tiểu thư Xanh Ăngđrê đã nhận ra qua chấn song của phòng Biển hình đã rất nhanh nhẹn và lẹ lẹ chui vào trong bóng tối; Rôboc Stuya mà lúc đầu thiếu nữ đã có ý nghĩ độc ác tưởng là hoàng thân Côngđê, sau khi ném hòn đá thứ hai và bằng cách này gửi đến nhà vua bức thư thứ hai như chúng tôi đã nói, chàng liền bỏ trốn và biến mất.

Chàng rảo bước đến điện Satolê, nhưng khi tới đây, chàng cảm thấy thoát khỏi sự theo dõi và ngoài việc chàng đã hành động với hai hoặc ba tên kẻ cắp gặp trên cầu nhưng chúng ngán khi nhìn thấy thanh kiếm của chàng đập vào gót chàng và khẩu súng ngắn đeo ở thắt lưng được giữ ở khoảng cách thích hợp, chàng lặng lẽ trở về nhà bạn và là người đồng hương của chàng là Patric.

Vừa về tới nhà bạn, chàng bình thân đi nằm. Cố vận dụng sức mạnh của bản thân nhưng sức mạnh ấy dường như thật lớn cũng không thể điều khiển được giấc ngủ; đến nỗi trong ba hoặc bốn giờ, chàng trần chọc xoay người qua lại trên giường, đứng hơn là trên giường bạn đồng hương của chàng mà vẫn không tìm được sự nghỉ ngơi đã trốn chạy chàng từ ba đêm nay.

Chỉ đến tảng sáng vào lúc thần chịu khuất phục trước sự mệt nhọc hầu như lìa bỏ cơ thể và cho phép giấc ngủ đến thay chỗ nó trong chốc lát. Nhưng lúc ấy cái cơ thể đó hoàn toàn lệ thuộc vào giấc ngủ, người an hem của Thần chết ấy, do sự mê mệt quá sâu của chàng, dưới mắt mọi người hầu như một cái xác từ bỏ hoàn toàn cuộc sống.

Đến chập tối, trung thành với lời hứa của mình, chàng đợi Patric, bạn chàng, nhưng người lính xạ thủ bị cấm trại ở Luvrơ do lệnh của chỉ huy mà anh đã nhận được lệnh trên

nên không một ai ta khỏi điện Luvrơ (ta đã biết nguyên nhân của lệnh này) , lính xạ thủ không thể lợi dụng được bộ y phục của Rôboc Stuya.

Vào hồi bảy giờ tối, không nhận được tin tức của bạn, Rôboc Stuya liền đi về hướng điện Luvrơ và tại đây, chàng biết được những mệnh lệnh nghiêm khắc được ban ra và nguyên nhân đưa ra những mệnh lệnh ấy.

Sau đó chàng đi lang thang trong các phố ở Paris, tại đây chàng đã nghe kể hàng trăm chuyện khác nhau, trừ sự thật về vụ ám hại chánh án Mina mà cái chết làm chói sáng như thể chưa thể có một hành động nào trong đời chàng đã có thể làm được việc này.

Rôboc Stuya thương hại những sự ngốc nghếch của những người này cũng như sự tò mò của những kẻ khác, đến lượt chàng căn cứ vào những lời người ta đồn đại, chàng cam đoan là cái chết ấy với tất cả những chi tiết xác thực và những hoàn cảnh thực tế đã đưa chàng đến đây nhưng không cần phải là những người nghe không muốn tin một lời nào về câu chuyện của chàng.

Chúng tôi không đưa ra một lý do nào khác về sự không dễ tin này, nếu không phải câu chuyện này là sự thật duy nhất.

Ngoài ra, chàng biết pháp viện đã rất kiên quyết thực hiện bản án chống pháp quan Duybuộc một cách mau lẹ và nghiêm khắc mà người ta tin chắc là việc hành hình sẽ diễn ra tại Grevo (quảng trường trước toà thị chính ở Pari thời này là nơi hành hình các tử tù.) trong bốn mươi tám giờ nữa.

Vậy là Rôboc Stuya không còn phương sách nào khác trước sự ương ngạnh của những pháp quan hơn là lặp lại một cách chính xác hơn bức thư của chàng gửi nhà vua.

Sau phiên gác, bạn chàng, Patric cuối cùng ra khỏi điện Luvrơ, trở về nhà với những sải bước chân dài và nhanh nhất, trèo lên thang, lọt vào buồng mình kêu to:

- Bắn!

Anh tưởng rằng đó là cách duy nhất để đánh thức Rôboc Stuya khi thấy tiếng động cửa mà anh đóng sập lại, cũng như tiếng động mà anh kéo ghế và chuyển chỗ cái bàn đã không đủ để kéo bạn anh ra khỏi giấc ngủ say mê mệt.

Tiếng Patric kêu, đúng hơn là nghĩa của tiếng hô ấy cuối cùng đánh thức Rôboc; tiếng động đã tới tai chàng nhưng không phải là những ý nghĩ. Ý nghĩ đầu tiên của chàng là người ta đến bắt chàng nên chàng vươn tay với thanh kiếm đặt trong mép giường và rút ra khỏi vỏ.

- Này! Thế đó! Thế đó! – Patric cười kêu lên – Hình như cậu nghe tiếng kêu gọi chiến đấu hả? Stuya thân mến; chúng ta hãy bình tĩnh nào! Và nhất là đến lúc chúng ta dậy rồi đấy.

- A! cậu đấy à – Stuya nói.

- Đúng thế, mình đây. Mình cho cậu mượn phòng mình để cậu muốn giết mình khi mình trở về đấy à!

- Cậu muốn thế à! Mình ngủ mà.

- Mình thấy đúng như vậy và điều đó làm mình ngạc nhiên; cậu ngủ à?

Patric đến bên cửa sổ, kéo rèm lên:

- Này! – anh nói – hãy nhìn xem.

Ánh sáng ban ngày ủa vào phòng. Người lính xạ thủ nói:

- Chuông mười giờ đã điểm và chuông các nhà thờ ở Pari đã đổ rền.

- Mình đã đợi cậu cả ngày hôm qua và cũng có thể nói là cả đêm nữa.

Người lính xạ thủ nhún vai:

- Cậu muốn gì nào! Một người lính chỉ là một người lính dù đó là xạ thủ người Êcôtơ; chúng mình đã bị cầm trại ở Luvơ suốt ngày và suốt đêm, nhưng hôm nay, như cậu thấy đấy, mình được tự do.

- Điều đó muốn nói rằng cậu đến để đòi lại căn phòng của cậu chứ gì?

- Không, mà yêu cầu bộ quần áo của cậu.

- A! Đúng thế, mình đã quên và pháp quan rồi.

- May thay nàng không quên mình, nàng có thể chứng tỏ cho cậu điều này bằng món ba tê thú săn để trên bàn và đang đợi niềm vui ngon miệng của chúng ta đây. Người của cậu đã tới chưa? Còn phần mình, đã hai giờ hẵn ở vị trí: có mặt!

- Và để trở về đây vì bộ quần áo của mình...

- Đúng thế: này, cậu hiểu rằng bà pháp quan của mình không thích hợp với đồ mặc trắng như thế leo lên bốn tầng gác của mình. Không, món ba tê này chỉ là một sứ giả, nó là kẻ mang bức thư, thư này nói với chúng mình rằng người ta đợi mình vào giữa trưa, cái giờ mà pháp quan của chúng mình đang bơi tại pháp viện đến tận bốn giờ chiều là lúc ông ta trở về cái bến của tình vợ chồng. Vậy là vào hồi mười hai giờ năm phút mình sẽ ở nhà nàng và mình sẽ thưởng cho lòng trung thành của nàng bằng cách trình diện với bộ y phục không thể gây phương hại tới nàng, tuy nhiên nếu cậu vẫn sẵn sàng giữ ý kiến của

cậu đối với bạn cậu chứ.

- Quần áo của mình thuộc quyền sở hữu của cậu, Patric thân mến ạ, như cậu thấy đây và chỉ chờ đợi người chủ. Hãy trao cho mình quần áo của cậu để đổi và tùy cậu sử dụng bộ quần áo này.

- Lát nữa, còn trước hết, chúng ta hãy nói chuyện với món ba tê này, cậu không cần dậy để hoà mình vào cuộc trò chuyện này, mình sẽ đưa bàn lại gần giường cậu. Thế! Như thế này nhé!

- tuyệt vời, Patric thân mến.

- Bây giờ (Patric rút chiếc dao găm và đưa phía cán cho bạn) trong khi mình đi kiểm chút gì để tưới vào miệng, cậu hãy mổ bụng cái gã vui vẻ này và cậu sẽ nói xem bà pháp quan của mình có thật là người đàn bà đảm đang khéo tay hay không?

Rôboc tuân theo sự chỉ đạo một cách đúng mực như người lính xạ thủ thi hành mệnh lệnh của người chỉ huy anh ta, và khi Patric trở lại bàn, hai tay ve vuốt cái bụng phình của chiếc bình đầy rượu vang, anh thấy cái vòm của công trình nghệ thuật ăn uống hoàn bị bật lên.

- A! Lạy thánh Đunstan!- anh nói – Một con thỏ rừng trong hàng giữa sáu con chim đa đa. Còn xứ sở nào đẹp như xứ sở mà kẻ sang người hèn sống thật đồng tình dịu dàng đến thế này! Ông Rabole chẳng đã nói đây là xứ Lạc Thú sao? Rôboc bạn ơi, hãy theo gương mình: hãy yêu một người đàn bà quyền quý, bạn thân mến, thay cho đi yêu một người đàn bà cung kiếm và mình sẽ không cần phải vua Ai Cập nhìn bảy con bò mộng trong mộng để đoán trước cho cậu thứ của cải phong phú gấp đôi của Trời và Đất. Hãy tận dụng chúng, Stuya thân mến ạ, hoặc là chúng ta sẽ không đáng đoạt được chúng.

Và thêm ví dụ cho sự chỉ đạo, người lính xạ thủ liền ngồi vào bàn và lấy miếng ba tê cho vào đĩa của mình, khẩu phần đầu tiên làm vinh dự cho điều mà anh gọi là tiền phong của sự ngon miệng của anh.

Rôboc cùng ăn. Vào tuổi hai mươi, dù tinh thần có bận trí đến mấy thì người ta vẫn phải ăn.

Vậy là chàng ăn một cách lặng lẽ và bắn khoả hơn bạn chàng; chàng chỉ ăn.

Và chẳng, ý nghĩ đến thăm bà pháp quan của anh làm cho Patric ba hoa và vui vẻ cho cả hai người.

Chuông điểm mười một giờ rưỡi.

Patric vội vã rời bàn đứng lên, nghiêng dưới hai hàm răng trắng như răng sói rừng miếng vỏ ba tê vàng cuối cùng, và bắt đầu khoác lên người bộ quần áo của người đồng hương của anh.

Ăn mặc như vậy anh có vẻ cứng đơ và khác thường y hệt như những người lính của tình yêu ngày nay rời bỏ bộ quân phục của họ để mặc thường phục.

Bộ mặt và dáng bộ người lính, thật vậy, dù ăn mặc thế nào vẫn tố cáo anh ta phần nào còn mang dáng dấp quân nhân.

Người lính xạ thủ không kém như vậy, sau khi mặc anh trở thành một kị sĩ đẹp trai có đôi mắt xanh và mái tóc hung, vẻ nhanh nhẹn linh lợi.

Anh tự ngấm mình trong một mảnh gương hầu như anh tự nói với mình:

- Nếu bà pháp quan của ta mà không hài lòng thì quả là nàng rất khó tính.

Tuy nhiên, hoặc bản thân tự ti, hoặc muốn thấy Rôboc cùng ý kiến với mình, anh quay về phía bạn:

- Cậu thấy mình thế nào, anh bạn? – Anh hỏi.

- Bộ mặt và dáng điệu thật hoàn hảo và mình không nghi ngờ là cậu sẽ gây một cảm xúc sâu sắc cho bà pháp quan của cậu.

Đúng là điều Patric mong muốn và đáp ứng được mong muốn ấy.

Anh mỉm cười, sửa lại cổ áo và chia tay cho Rôboc.

- Nay – anh nói - tạm biệt! Mình chạy đến để làm nàng vững tâm vì nàng hẳn gần kề cái chết, người đàn bà tội nghiệp! Đã hai ngày nàng không được gặp mình và chẳng được một tin tức nào về mình cả.

Anh vừa nhắc chân định đi về phía cửa lại dừng lại nói thêm:

- Mình không cần nói với cậu rằng bộ quân phục của mình không kết án cậu phải ở lại đây. Cậu không bị cầm trại đến phiên thứ tư của mình như bản thân mình bị cầm trại ở Luvrơ hôm qua; cậu có thể tự do đi khắp thành phố giữa ban ngày nếu có mặt trời hoặc dưới bóng râm nếu không có mặt trời, miễn là cậu đừng dính vào một chuyện gây gổ nào dưới cái lót của mình (mình đưa ra với cậu lời khuyên cáo này vì hai lí do: thứ nhất là cậu sẽ bị bắt giữ, bị điệu đến nhà tù Satolê và được nhận ra cậu đội lót, thứ hai là mình sẽ bị phạt, người bạn vô tội của cậu, vì đã rời bỏ bộ quân phục của mình); miễn là, mình nhắc lại với cậu dưới bộ cánh của mình, cậu đừng nhận một cuộc cãi cọ xấu xa nào thì cậu tự do như một con chim sẻ lương thiện.

- Về mặt này, cậu không có gì phải lo sợ hết, Patric ạ - Người Êcôtxơ nói - bản chất của mình không có tính gây gổ.

- Hừ! Hừ! - người lính xạ thủ lắc đầu nói – mình không mong đợi chuyện ấy: cậu là người Êcôtxơ hoặc gần như thế và như mọi người có giáo dục ở bên kia sông Tuyt (con sông nhỏ chia cắt nước Anh với Êcôtxơ – N.D), cậu phải có những giờ phút tồi tệ là người ta giận giữ nhìn cậu. Và lại, cậu hiểu đấy, mình cho cậu một lời khuyên, thế thôi. Mình nói với cậu đừng tìm kiếm sự gây gổ cãi nhau; nhưng nếu người ta gây gổ với cậu thì, thế trước Thánh Chúa của mình, cậu đừng tránh né! Ôn dịch! Quan hệ là bảo trọng danh dự và bộ quân phục và, nếu cậu không giết chúng kịp thời thì hãy hết sức chú ý, cậu đã có bên mình một thanh gươm dài và một đoản kiếm và tự chúng sẽ ra khỏi vỏ.

- Hãy bình tâm, Patric, cậu sẽ lại thấy mình ở đây như cậu đã chia tay mình.

- Nhưng không, mà không, mình không muốn cậu lo lắng – con người miền núi cứng đầu khản khoản - cậu sẽ chết vì héo hon trong căn phòng này là nơi mà buổi tối nhìn không thú vị gì, bởi vì không muốn nhìn thấy gì ở đây cả mà ở đây ban ngày ta chỉ thấy mái ngói và tháp chuông, khi có khói và sương mù còn ngăn cản không cho nhìn thấy chúng nữa.

- Điều này luôn như ở đất nước chúng ta là nơi có mưa – Rôbec nói.

- Chà – Patric nói - vậy khi nào có tuyết rơi?

Và hài lòng đã khôi phục danh dự cho xứ Êcôtxơ dưới quan hệ thời tiết, cuối cùng Patric quyết định ra đi nhưng ở trên đầu cầu thang, anh dừng lại mở cửa.

- Tất cả những chuyện này chỉ là cách đùa vui mà thôi – anh nói- đi, đến, chạy, tranh luận, cãi cọ, đánh nhau, cậu cứ việc miễn là cậu trở về không có lỗ thủng trên da thịt và bởi vậy, với chiếc áo chên của mình, mọi việc sẽ tốt đẹp; nhưng bạn thân mến ạ, mình sẽ có một lời khuyên cáo nghiêm chính với cậu mà cậu cần suy nghĩ sâu sắc.

- Gì thế?

- Bạn ạ, xét tầm quan trọng của hoàn cảnh chúng ta đang sống và những sự đe dọa mà những kẻ giáo đồ Canvanh ô nhục tự cho phép làm đối với nhà vua; vì vậy mình buộc phải trở lại điện Luvơ vào đúng chín giờ; tối nay người ta đã ra lệnh triệu tập về trại sớm hơn bình thường một giờ.

- Cậu sẽ gặp mình ở đây khi cậu trở về.

- Vậy cầu Chúa phù hộ cho cậu!

- Và mong rằng niềm vui thú đưa các cậu đi!
- Vô ích – người lính xạ thủ phác một cử chỉ của kẻ yêu đương đắc thắng – nó đang đợi mình.

Lần này anh đi ra, nhẹ nhõm và đắc thắng như một đức ông đẹp trai trong triều khề hát một bài ca của xứ sở anh hấn là vắng tới tận Rôboc Brutxơ (vua xứ Êcôtxơ, người đã giành lại tổ quốc khỏi sự đô hộ của Anh quốc năm 1314- N.D).

Người lính Êcôtxơ tội nghiệp vào giờ này sung sướng hơn người em họ của vua Nava, hơn ông hoàng trẻ và đẹp trai Lui- đờ- Côngđê.

Vả lại trong chốc lát nữa, chúng ta sẽ biết hoàng thân nói và làm gì trong lúc ấy, nhưng chúng tôi buộc phải nán lại làm bạn với ngài Rôboc Stuya.

Người này, như chàng đã nói với bạn, có hai vấn đề suy nghĩ nghiêm trọng để không e ngại cho tới bốn giờ chiều; vậy là chàng giữ lời trong khi chờ đợi bạn chàng.

Từ bốn giờ đến năm giờ, chàng còn đợi bạn nhưng hết sức sốt ruột.

Đó là giờ mà chàng tính đợi ở công pháp viện để có những tin tức sốt dẻo, không phải là việc kết án pháp quan Anơ Duybuộc nữa mà là quyết định nơi hành hình ông.

Vào năm giờ rưỡi, chàng không thể kìm mình và đến lượt chàng ra đi, tuy nhiên chàng để lại cho người đồng hương của chàng một mảnh giấy trong đó nói anh hãy bình tĩnh và rằng, đúng bảy giờ tối, chàng sẽ mang trả lại anh bộ quân phục.

Màn đêm bắt đầu buông xuống, Rôboc đi như chạy tới công pháp viện.

Có một đám rất đông tụ tập tại quảng trường, phiên họp của Tối cao pháp viện vẫn kéo dài.

Điều này giải thích cho chàng sự vắng mặt của bạn chàng là Patric, nhưng việc này không nói được điều gì với chàng về cuộc tranh luận trong pháp viện.

Mãi tới sáu giờ, các pháp quan mới ra về.

Kết quả của phiên họp đến tai Rôboc thật thê thảm.

Cách thức hành hình đã được quyết định: pháp quan phải chịu hoả thiêu sống.

Chỉ có điều người ta không biết đích xác sẽ là vào ngày mai, ngày kia hoặc ngày tiếp sau tức là hai mươi hai, hai mươi ba, hoặc hai mươi bốn sẽ diễn ra cuộc hành quyết.

Có thể người ta sẽ hoãn việc hành quyết chậm lại vài ngày để hoàng hậu Mari Stuya khôn khổ là người bị thương hôm trước có thể tham dự cuộc hành hình.

Nhưng trong trường hợp vết thương quá nặng thì cuộc hành hình có hoãn cũng không quá

một tuần lễ.

Rôboc Stuya rời quảng trường pháp viện với ý định trở lại phố Battoa- Xanh- Ăngđrê.

Nhưng từ xa chàng nhìn thấy một người lính xạ thủ người Êcôtxơ đến trước giờ tập hợp cầm trại đi vào điện Luvrơ.

Lúc ấy, chàng nảy ý nghĩ: đó là thâm nhập Luvrơ dưới bộ quân phục của bạn chàng để có được nguồn tin xác thực về nữ hoàng trẻ mà sức khoẻ hẳn có ảnh hưởng khủng khiếp tới mạng sống của người tử tội.

Chàng còn gần hai giờ và chàng đi về hướng Luvrơ.

Chàng không gặp một khó khăn nào kể cả cổng thứ nhất lẫn cổng thứ hai. Vậy là chàng đã ở trong sân.

Vào lúc đó người ta báo có một phái viên của pháp viện. Người phái viên này muốn nói với nhà vua nhân danh đơn vị lừng danh mà ông là sứ giả.

Người ta đưa Đăngđơlô đến.

Đăngđơlô tới nhận lệnh của nhà vua.

Mười phút sau, ông trở lại, tự mình chịu trách nhiệm đưa viên pháp quan vào

Rôboc Stuya hiểu rằng với một chút kiên nhẫn và khôn khéo, chàng sẽ biết những gì chàng muốn biết khi viên pháp quan đi khỏi. Vậy là chàng đợi.

Viên pháp quan ở lại với nhà vua gần một giờ.

Rôboc Stuya đã chờ đợi khá lâu và chàng quyết định chờ đến phút chót.

Cuối cùng viên pháp quan đi ra.

Đăngđơlô dẫn ông đi có vẻ rất buồn, còn hơn buồn, mặt tối sầm lại.

Ông nói rất nhỏ vào tai viên chỉ huy đội cảnh binh Êcôtxơ và rút lui.

Những lời ấy rõ ràng có quan hệ tới sứ mệnh của viên pháp quan.

- Thưa các ông- viên chỉ huy đội cận vệ Êcôtxơ nói với những người của ông – các ông sẽ được báo trước rằng ngày kia sẽ có một công vụ đặc biệt là hành quyết pháp quan Đuybuộc ở quảng trường Grevơ.

Rôboc Stuya đã biết điều chàng muốn biết và chàng cũng nhanh chóng bước vài bước về phía cổng, nhưng chắc hẳn chàng suy nghĩ điều gì vì chàng đột ngột dừng lại và sau vài phút suy nghĩ sâu sắc, chàng quay lại lần vào giữa những người bạn “lính” của chàng, một việc thật dễ dàng vì đông người và đêm quá tối.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 13

CHUYỆN GÌ CÓ THỂ XẢY RA DƯỚI GẦM GIƯỜNG

Khi vào trong phòng Biển hình, hoàng thân Côngđê đã hẹn gặp Đăngđolô ở nhà đô đốc anh ông vào trưa hôm sau.

Hoàng thân sốt ruột để kể những sự kiện hôm trước với Côlinhi, nhất là với Đăngđolô trẻ hơn và ít nghiêm khắc hơn ông anh ở phố Bêtexi trước giờ ấn định.

Về phía Đăngđolô, ông đã đến trước hoàng thân. Ông đã ở cùng Côlinhi đã một giờ và mối tình phóng đảng của tiểu thư Xanh Ăngđrê đã được phán xét một cách nghiêm trọng nhất giữa hai tinh thần khắc nghiệt này không như giữa hoàng thân và Đăngđolô.

Liên minh giữa thống chế Xanh Ăngđrê với nhóm Ghidơ không chỉ là liên minh giữa gia đình với gia đình mà còn là liên minh tôn giáo và chính được tạo nên để chống lại phe đảng Canvanh; và cái cách mà người ta đã khởi sự với pháp quan Anơ Duybuộc chỉ ra rằng người ta không hề dè dặt trong việc đối xử khôn khéo đối với những người tân giáo. Hai anh em đã tái mặt về bức thư của tiểu thư Xanh Ăngđrê; họ đã cố lục lọi trong kí ức, nhưng cả người này lẫn người kia đều không nhận dạng được chữ viết của lá thư và họ đã chuyển cho bà đô đốc đang giam kín mình trong buồng phòng bà làm những chuyện mê đạo của bà, để biết những kỉ niệm của bà có phục vụ cho việc truy tìm chữ viết của lá thư ấy hơn chồng và em chồng bà hay không.

Trong hoàn cảnh khác, Đăngđolô và nhất là Côlinhi đã chống lại những việc người anh em kết nghĩa của họ là hoàng thân Côngđê tiếp tục cuộc phiêu lưu điên rồ ấy; nhưng những tấm lòng trung thực nhất đã có những sự nhượng bộ nào đó về lương tâm mà họ tin là buộc phải nhượng bộ trong những hoàn cảnh lớn lao đặc biệt.

Vả lại, thật quan trọng đối với phe đảng Canvanh, là ông đồ Gioanhvin không hề cười tiếu thư Xanh Ăngđrê và , ít ra cuộc hẹn hò của tiểu thư Xanh Ăngđrê không phải với ông hoàng đồ Gioanhvin, điều này không thể có được mà chắc chắn hơn cả là ông đồ Côngđê, giả thử là ông này đã thấy vài điều gì đó sẽ gây ra dư luận ầm ĩ về những gì ông đã nhìn thấy, dư luận này sẽ tới tai những ông Đồ Ghidor và vài sự đổ vỡ sẽ tiếp theo đó. Còn hơn thế; từ sự thiếu thận trọng của hoàng thân Côngđê sẽ nổi lên điều đáng cay cho ông theo mọi khả năng có thể; thế mà hoàng thân đang lừng lợ giữa Thiên Chúa giáo và giáo phái Canvanh, bị Côlinhi và Đăngđolô lôi kéo, có thể trở thành tín đồ Tin lành. Đối với một phe đảng thì một người có giá trị hơn một chiến thắng.

Mà đó không chỉ là một con người mà là một nhân vật quang vinh, là ông hoàng đẹp trai, trẻ trung, trung thực và dũng cảm.

Vậy là người ta đợi ông ở lâu đài Côlinhi với sự sốt ruột mà ông không ngờ tới.

Như chúng tôi đã nói, ông tới trước giờ hẹn và theo lời mời của hai anh em là làm một cuộc xung tị toàn bộ, ông bắt đầu câu chuyện kể theo đó, chúng tôi nói là vì vinh dự của tính xác thực của nó, ông hoàng không giấu những người nghe một điều gì về những việc đã xảy ra với ông.

Ông kể lại những gì ông đã nhìn và nghe thấy, không bỏ sót một chi tiết nào, nói cả trong tư thế nào mà ông đã nghe về những điều ông đã kể.

Hoàng thân là một người có trí tuệ nên bắt đầu câu chuyện bằng cách tự chế giễu mình nhằm đi trước những người kia làm cho những người này thấy rằng việc đã được nêu rồi không còn ý nghĩa giễu cợt nữa.

- Bây giờ - đô đốc hỏi sau khi hoàng thân chấm dứt câu chuyện kể- ông tính làm gì đây?

- Quả thật –Côngđê nói- một việc thật đơn giản là hơn bao giờ hết tôi trông cậy việc này ở ông, Đăngđolô thân mến, lặp lại cuộc phiêu lưu của tôi.

Hại anh em nhìn nhau.

Hoàng thân cố bám lấy những ý nghĩ của mình nhưng Côlinhi vì danh dự của mình tin rằng phải có vài lời phản bác.

Nhưng vừa cất lời vội nói để can ngăn hoàng thân thì ông này đã đặt bàn tay lên cánh tay ông:

- đô đốc thân mến, nếu ông không đồng ý với tôi về điểm này, chúng ta nói tới chuyện khác xét rằng tôi đã quyết định việc này và tôi sẽ phải trả giá lớn để đấu tranh với lý lẽ và

ý chí của con người mà tôi yêu và kính trọng hơn hết trên đời, có nghĩa là ông đấy. Đô đốc cúi mình trước con người kiên quyết giữ chủ ý của mình và ông cảm thấy bất lực để đấu tranh, nhưng tự đáy lòng, ông rất vui trước sự kiên tâm của người em kết nghĩa này.

Coi như việc đã thỏa thuận là tối ấy như đêm trước, Đăngđơlô tạo điều kiện dễ dàng cho hoàng thân xâm nhập vào phòng Biển hình.

Cuộc hẹn ấn định vào mười lăm phút trước nửa đêm cũng hành lang như đêm trước. Khẩu lệnh đã được trao cho hoàng thân nhằm để ông có thể vào không khó khăn gì. Rồi ông xin lại bức thư.

Lúc ấy, đô đốc thú nhận với ông hoàng là cả ông lẫn em ông đã không thể nhận ra nét chữ trên nên ông đã đưa bức thư cho bà đô đốc mà vào giờ này không ai dám đến buồng bà vì bà đang cầu kinh mộ đạo.

Đăngđơlô nhận trách nhiệm hỏi xin lại bức thư ở bà chị dâu ngay tối hôm ấy tại câu lạc bộ của hoàng thái hậu Catorin và đô đốc cam chắc là nhắc nhở vợ ông phải mang bức thư ấy vào Luvơ.

Những điểm này đã được quyết định, Đăngđơlô và hoàng thân cáo từ đô đốc, Đăngđơlô trở lại đơn vị của ông và hoàng thân trở về nhà mình.

Thời gian còn lại trong ngày trôi chậm chạp và sôi sục đối với ông hoàng như thời gian ngày hôm trước cũng trôi như vậy.

Cuối cùng thì giờ này qua giờ khác và nửa giờ trước nửa đêm cũng đã tới. Ta biết rằng qua những điều đã xảy ra với Rôbec Stuya ba giờ trước khi hoàng thân vào lâu đài thì đó cũng là những mối bận tâm như thế của chàng vào buổi tối.

Ở Luvơ, người ta chỉ nói tới việc hành hình pháp quan Duybuộc được chính nhà vua ấn định vào hai ngày sau.

Hoàng thân nhận thấy Đăngđơlô buồn rầu rất sâu sắc, nhưng cuộc hành quyết này thực sự đã quyết định không thể chối cãi được là sự tín nhiệm mà ông Đờ Ghidơ, kẻ ngược đãi hành hạ pháp quan Duybuộc được hưởng ân huệ của nhà vua, vì vậy Đăngđơlô chỉ có một ước muốn nóng bỏng là được thấy ông đờ Gioanhvin có cơ bị mắc lừa gạt và chỉ ít được cười sư kị quặc giữa thắng lợi đầm máu của những kẻ thù của ông.

Như đêm trước, hành lang chìm đắm trong bóng tối; như đêm trước, gian phòng Biển hình chỉ được chiếu sáng bởi ngọn đèn bằng bạc; như đêm trước, những ngọn đèn chùm

chỉ đợi lệnh để lại được chói sáng những vẻ đẹp duyên dáng mà chúng đã toả sáng đêm trước.

Duy lần này, chiếc lan can của khuê phòng được mở ra.

Đó là một chỉ dẫn nữa khẳng định cuộc hẹn hò không hề được bãi lệnh.

Và, ông tin là nghe thấy những bước chân ở hành lang, hoàng thân trườn nhanh xuống gầm giường, không chút khó nhọc vào đêm nay, vẫn những suy tư như đêm trước, chứng tỏ người ta đã quen được mọi thứ, ngay cả ẩn náu dưới gầm giường.

Hoàng thân đã không nhầm; đúng là tiếng những bước chân mà ông nghe được trong hành lang, và những tiếng bước chân ấy rõ ràng là đang tìm đến gian phòng Biển hình và chúng dừng lại trước cửa vào và hoàng thân nghe thấy tiếng cánh cửa xoay trên chiếc bản lề.

- Tốt! – Ông nói - Cặp tình nhân của chúng ta hôm nay vội vàng hơn hôm qua; điều này thật hết sức đơn giản là đã qua hai mươi bốn giờ họ không gặp nhau.

Những tiếng bước chân lại gần nhẹ nhàng như những tiếng bước chân của những kẻ lén lút đi vào.

Hoàng thân trườn cổ và nhìn thấy đôi chân trần của một lính xạ thủ đội cận vệ Êcôtơ.

- Ô! Ô! - Hoàng thân khẽ thốt lên - Thế này là thế nào?

Và ông vươn dài cổ một chút nữa, đến mức sau đôi chân, ông nhìn thấy cơ thể người này.

Ông đã không lầm vì đúng là một lính xạ thủ đội cận vệ người Êcôtơ vừa mới đi vào.

Chỉ có điều người mới đến hầu như cũng lạc lõng ngỡ ngàng như bản thân ông đêm trước;

như hoàng thân đã làm, người này vén những tấm rèm và những tấm thảm ở các bàn,

nhưng không có những chỗ nào trong tất cả những thứ này cho người đó tìm được một

chỗ trú ẩn tốt, người này trườn vào gầm giường đối diện với hoàng thân vừa trườn vào.

Duy trước khi người Êcôtơ có thời cơ để nằm thuận tiện thì người này cảm thấy mũi dao nhọn tì vào tim mình trong lúc một giọng nói vào tai chàng:

- Tôi không biết ông là ai kể cả ý định nào đưa ông tới đây nhưng không được nói một lời, không một hành động hoặc là ông chết.

- Tôi cũng không biết ông là ai kể cả ý định nào đưa ông tới đây- người mới đến trả lời cùng bằng giọng ấy- nhưng tôi không chấp nhận điều kiện của ai cả: vậy ông hãy nhấn sâu con dao găm của ông nếu điều này thích hợp với ông; vị trí tốt đấy, tôi không sợ chết đâu.

- A!A! - Hoàng thân nói- Ông có vẻ là một con người dũng cảm và những người dũng cảm luôn luôn được tôi hoan nghênh. Tôi là hoàng thân đờ Côngđê, thưa ông, và tôi tra lại con dao găm của tôi vào vỏ đây. Tôi mong rằng ông cũng có niềm tin cậy đối với tôi và nói cho tôi biết ông là ai.

- Tôi là người Êcôtxơ, thưa ngài, tên là Rôboc Stuya.

- Cái tên này thật xa đối với tôi, thưa ông.

Người Êcôtxơ im lặng.

- Xin ông vui long- Hoàng thân nói tiếp- hãy nói cho tôi biết ông đến căn phòng này nhằm việc gì và ý nghĩ nào mà ông lại ẩn mình dưới gầm giường này.

- Ngài cứ cho tôi ví dụ về lòng tin cậy, tôi sẽ rất vinh dự được ngài nói tiếp cho tôi biết với ý định nào mà chính ngài cũng ở đây?

- Quả thật, thưa ông ,việc đơn giản thôi - Hoàng thân nằm lại cho dễ chịu hơn lúc ban đầu – tôi say mê tiểu thư Xanh Ăngđrê.

- Con gái thống chế à?

- Đúng thế, thưa ông, chính là nàng. Và lại qua con đường gián tiếp, được biết tin là nàng có cuộc hẹn hò với người tình của nàng tôi nay ở đây, tôi mắc tội tò mò muốn biết kẻ sung sướng chết người ấy được hưởng ân huệ của cô gái đức hạnh và tôi chui xuống gầm giường này là chỗ bị khá gò bó, tôi xin thú nhận với ông điều này. Đến lượt ông, thưa ông.

- Thưa ngài, sẽ không cần nói rằng một kẻ lạ mặt có ít sự tin cậy ở một ông hoàng hơn nữa ông hoàng ấy đã có sự tin cậy ở kẻ đó trong chốc lát: chính tôi đây hôm kia và hôm qua đã viết thư cho nhà vua.

- A! Chán thật! Còn ai đã chuyển những lá thư ấy của ông đến địa chỉ ấy qua những cửa sổ của thống chế Xanh Ăngđrê.

- Vẫn là tôi.

- Xin lỗi- Hoàng thân nói- Nhưng thế...

- Sao? thưa ngài.

- Nếu tôi nhớ rõ thì trong bức thư ấy, ít ra trong bức thư đầu, ông đã đe dọa nhà vua.

- Vâng, thưa ngài, nếu nhà vua không hề trả lại tự do cho pháp quan Anơ Duybuộc.

- Và để nhằm cho việc đe dọa của ông nghiêm trọng hơn, ông nói rằng chính ông đã giết hại chánh án Mina chứ? - Hoàng thân hỏi, khá sững sốt thấy mình ở sát sườn một con

người đã viết những bức thư như vậy.

- Đúng thế, chính tôi đây, thưa ngài; là người đã giết chánh án Mina - Người Êcôtơ trả lời mà ta không thể chút nào nhận ra sự biến đổi trong giọng nói của chàng.

- Có lẽ ông sẽ dùng bạo lực với nhà vua phải không?

- Tôi ở đây với ý định đó.

- Với ý định đó ư? -Hoàng thân kêu to quên rằng nơi ông đang nằm và mối hiểm hoạ sẽ đến với ông nếu bị nghe thấy.

- Vâng, thưa đức ông, nhưng tôi xin lưu ý Điện hạ là ngài nói hơi to và tư thế mập mờ của chúng ta buộc chúng ta phải nói nhỏ đây.

- Ông có lý- Hoàng thân nói- Vâng, bức thật! Thưa ông, chúng ta nói chậm vậy, bởi vì chúng ta đang nơi những chuyện gây tiếng vang xấu trong một cung điện Luvơ đây.

Và ông hạ thấp giọng:

- Ôn dịch! Thật rất may mắn cho hoàng thượng là ta ở đây đúng lúc, trong khi đến đây hoàn toàn vì chuyện khác.

- Vậy ngài tính chống đối dự định của tôi.

- Tôi tin chắc điều này! Như ông tiến tới đó! Ông quyết định làm việc này đối với ông vua để ngăn cản việc hoả thiêu một pháp quan ư?

- Ông pháp quan ấy, thưa ngài, là con người trung thực nhất trên đời.

- Bất kể.

- Ông pháp quan ấy, thưa ngài, là cha tôi.

- A! Đó lại là chuyện khác. Này! Vậy thì thật hết sức may mắn, không riêng đối với nhà vua mà cả đối với ông mà tôi được gặp ông ở đây.

- Tại sao thế?

- Ông sẽ thấy... xin lỗi, mà tôi đã không nghe thấy chăng?... Không, tôi làm ...Ông hỏi tôi vì sao thật vì sao may mắn là tôi đã gặp ông ư?

- Vâng.

- Tôi sẽ nói với ông điều này: trước hết, ông hãy thề danh dự với tôi là không làm một điều xấu nào đối với nhà vua.

- Không bao giờ.

- Nhưng nếu tôi cam đoan thề với ông với lòng chân thành của một ông hoàng là có được sự gia ân cho pháp quan thì sao? Tôi đây.

- Nếu ngài cam đoan với lòng chân thành của ngài, thưa ngài.
- Vâng.
- Thế thì, hứa chân thành của Rôbec Stuya! Thưa ngài. Nếu nhà vua ban cho ngài sự gia ân ấy, nhà vua sẽ là thiêng liêng đối với tôi.
- Hai con người có danh dự chỉ cần trao đổi với nhau một lời, lời thề của chúng ta đã được trao đổi, vậy chúng ta nói tới chuyện khác nhé.
- Thưa ngài, tôi tin rằng tốt hơn cả là hai chúng ta không nên nói gì hết.
- Ông nghe thấy tiếng động à?
- Không, nhưng lúc này tới lúc kia...
- Chà! Chúng để cho ông có thời gian để nói với tôi ông làm thế nào mà ở đây được.
- Thật rất đơn giản, thưa ngài: tôi xâm nhập vào Luvrơ nhờ sự cải trang này.
- Vậy ông không phải là lính xạ thủ à?
- Không, tôi mặc bộ quân phục này của bạn tôi.
- Ông đã gây khó khăn cho bạn ông đấy.
- Tôi tuyên bố là đã đánh cắp của anh ấy bộ quân phục này.
- Nếu ông bị giết mà không có thời gian nói lời tuyên bố ấy?
- Người ta sẽ tìm trong túi áo tôi mảnh giấy nói rằng anh ấy vô tội.
- Nào, tôi thấy ông là con người khá chu đáo, nhưng tất cả mọi chuyện đó không nói với tôi làm thế nào mà ông lọt được vào tận đây, cả việc làm thế nào mà ông lại chui vào tận gầm giường căn phòng này, trong đó hoàng thượng có lẽ chỉ đặt chân tới đây mỗi năm có bốn lần thôi.
- Bởi vì hoàng đế hôm nay tới đây, thưa đức ông.
- Ông tin chắc như thế ư?
- Vâng, thưa đức ông.
- Thế nào mà ông lại tin chắc điều này? Nào, ông hãy nói đi.
- Chỉ mất một lát khi tôi đang ở trong hành lang.
- Hành lang nào?
- Tôi không biết vì lần đầu tiên tôi vào Luvrơ.
- Này! Mới lần đầu mà ông không bước nhầm! Vậy ông đã ở trong hành lang ư?
- Nấp sau cửa một căn phòng không có ánh sáng thì tôi nghe thấy tiếng thì thầm cách tôi hai bước chân. Tôi lắng tai nghe và nghe được những lời nói sau của hai người phụ nữ

như sau:

- “Vẫn là tối nay phải không?”

- “Vâng.

- “Trong phòng Biển hình?”

- “Vâng.

- “Đúng một giờ, nhà vua sẽ tới đây. Tôi đi đặt chìa khoá đây.

- Ông đã nghe như thế hả? - Hoàng thân kêu lên, quên rằng là ông đang ở nơi nào và tiếng ông vang lên ghê gớm.

- Vâng, thưa ngài- Người Êcôtơ trả lời - nếu khác đi thì tôi đến gian phòng này làm gì chứ?

- Đúng thế - Hoàng thân nói

Và ông trầm giọng lầm bầm nói riêng với mình: “Đó là nhà vua”.

- Ngài nói gì? Thưa đức ông - Người lính xạ thủ nói tiếp, tưởng rằng những lời ấy nói với chàng.

- Tôi hỏi ông, thưa ông, ông làm thế nào tìm được căn phòng này vì ông thú nhận là ông không biết Luvơ.

- Ô! Thật là đơn giản, thưa đức ông. Tôi hé mở cánh cửa và đưa mắt theo người đàn bà vừa đến tra chìa khoá vào ổ. Tra chìa khoá xong, người ấy tiếp tục đi con đường của bà ta và biến mất ở đầu hành lang. Lúc ấy đến lượt tôi hành động gấp khi tôi nghe thấy những bước chân tiến lại gần: tôi nấu mình sau một tấm thảm treo, một người đàn ông đi qua rồi đến lượt tôi dõi mắt theo ông ta và tôi thấy ông ta dừng lại ở cửa phòng này, đẩy cửa rồi bước vào. Lúc ấy tôi tự nhủ: “Người đàn ông này đúng là vua!”. Tôi chỉ đủ thời gian cầu nguyện phó thác linh hồn mình cho Chúa. Tôi đi theo con đường vừa chỉ dẫn cho tôi, hết người đàn bà đến người đàn ông ấy. Không những tôi chỉ nhìn thấy chiếc chìa khoá ở cửa, hơn thế, cửa vẫn hé mở: tôi đẩy cửa bước vào, không thấy ai cả, tôi đã tưởng mình bị lừa cho rằng người đàn ông mà tôi nghĩ là quen thuộc với Luvơ đã vào một gian bên. Tôi liền tìm một chỗ ẩn mình. Tôi thấy cái giường... Phần còn lại, ngài đã biết thưa đức ông.

- Ủ, chán thật, tôi biết rồi nhưng...

- Hãy im lặng thưa đức ông.

- Sao?

- Lần này, họ tới đây.

- Tôi giữ lời hứa của ông, thưa ông.

- Còn tôi, lời hứa của đức ông, thưa đức ông.

Hai bàn tay của hai người đàn ông chạm vào nhau.

Một bước chân nhẹ nhàng, bước chân đàn bà rón rén đặt lên tấm thảm.

- Tiểu thư Xanh Ăngdrê - Hoàng thân nói rất khế - kia, ở bên trái tôi ấy. Trong lúc ấy, cửa mở ra ở đầu khác căn phòng và một người đàn ông trẻ tuổi hầu như một đứa trẻ bước vào.

- Nhà vua! - Người Êcôtơ nói rất nhỏ - Đó, ở bên phải tôi ấy.

- Bực thật, - Hoàng thân lẩm bẩm – Đây là một người mà ta thú nhận rằng còn lâu ta mới ngờ tới.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 14

NHỮNG NHÀ THƠ CỦA HOÀNG THÁI HẬU

Căn hộ của Catorin Mêđixit ở Luvơ được căng vải nâu, quanh tường là những tấm ván ghép bằng gỗ sồi màu sẫm. Goá bụa mới được vài tháng, trong lúc này bà mặc tang phục mà có lẽ mặc trong cả cuộc đời còn lại của bà, thoát nhìn cho cảm giác thật tang tóc nhưng đủ để ngăn đầu lên long đỉnh mà bà ngồi dưới đó để tin chắc người ta không hề ở trong mộ địa.

Thực tế, trên chiếc long đỉnh có một vòng cầu vòng được viền quanh một câu châm ngôn Hilạp của nhà vua cho con dâu, được dịch ra những từ sau: “ Ta đem lại ánh sáng và sự thanh bình”.

Ngoài chiếc cầu vòng này như một chiếc cầu nối quá khứ và tương lai, giữa tang tóc và lễ hội đã không đủ làm bình tâm người lạ đột nhiên vào trong căn hộ này, người ấy chỉ có đưa mắt nhìn từ trên xuống dưới chiếc long đình và nhìn con người thực sự đẹp đẽ ngồi trong chiếc ghế bành có tên là Catorin-đờ-Mêđixit, vây quanh là bảy người đàn bà trẻ mà người ta gọi là hội tao đàn hoàng gia.

Sinh năm 1519, con gái của Lôrăng đã bước sang tuổi tứ tuần và nếu màu sắc y phục của bà gợi nên vẻ chết chóc trong tất cả sự cứng rắn lạnh lùng của bà thì đôi mắt tinh anh sắc sảo toả ánh sáng siêu tự nhiên biểu lộ cuộc sống trong toàn bộ sức mạnh và sắc đẹp của bà. Ngoài ta, sắc trắng ngà của vầng trán, nước da sáng, sự trong sáng, vẻ cao quý, tính nghiêm khắc của những đường nét trên bộ mặt bà, cái nhìn kiêu hãnh, sự bất động của vẻ mặt, không ngừng đối lập với đôi mắt luôn đưa đẩy của bà, tất cả tạo nên từ cái đầu ấy một bộ mặt của nữ hoàng La Mã và nhìn nghiêng, với con mắt chiếu thẳng, đôi môi bất động, ta tưởng đó là một tượng đá cổ.

Tuy nhiên, vầng trán lúc bình thường u tối còn lúc này vừa sáng lên, đôi môi lúc thường vẫn mím chặt vừa hé mở mấp máy và khi bà đồ đốc bước vào, bà gắng lắm mới kìm nổi tiếng kêu ngạc nhiên khi nhìn thấy nụ cười của bà này chỉ hơi mím miệng.

Nhưng bà sớm đoán ra ngay dưới sức mạnh bí mật nào mà nụ cười ấy hé mở.

Ngồi gần hoàng thái hậu là ngài hồng y giáo chủ Loren, tổng giám mục Rem và Nacbon, giám mục ở Metj, Tun và Vecdoong, Têruan, Luyxông, Valăngxơ, linh mục ở Xanh Đơnit, Fêcăm, Cluyny và Macmuchiê vân vân...

Hồng y giáo chủ Loren mà hầu như chúng tôi quan tâm nhiều hơn bà hoàng Catorin, xét tới địa vị quan trọng mà ông đảm nhiệm trong lịch sử cuối thế kỉ mười sáu; hồng y giáo chủ Loren là con trai thứ của quận công Đờ Ghidơ đệ nhaant, anh của Balafrê; hồng y giáo chủ Loren này mà mọi ân sủng của giáo hội, được biết và không được biết ở Pháp cùng lúc được truyền tụng; cuối cùng con người này được cử tới La Mã năm 1548, đã tạo được một cảm nghĩ thật lớn lao trong cái thành phố của giáo hội bởi sự trẻ trung, vẻ đẹp trai, sự duyên dáng, vóc người oai vệ, phong cách tuyệt vời, những cách ứng xử lịch thiệp, tình yêu khoa học của ông; mọi sự thiên tư nhận được của tạo hoá hoàn thiện và đóng khung bởi nền giáo dục đã chứng minh ở món quà tặng là chức hồng y giáo chủ La Mã mà giáo hoàng Pôn đệ tam đã phong cho ông từ một năm nay.

Sinh năm 1525, vào thời này, ông ba mươi tư tuổi. Đây là một kĩ sĩ phi thường, đẹp trai,

kiêu căng và phóng khoáng, nhắc lại với mẹ nuôi Catorin của ông khi người ta trách cứ họ về nền tài chính kiệt quệ.

- Ta phải ca ngợi Chúa Trời về tất cả; nhưng ta phải sống.

Mẹ nuôi Catorin của ông, vì chúng ta đã gán cho ông cái từ gia đình thân thuộc ấy, thực sự là mẹ đỡ đầu của ông theo mọi nhận thức của từ này, vào thời ấy, bà không làm việc gì mà không hỏi ý kiến ngài hồng y giáo chủ Loren. Sự thâm giao này cắt nghĩa bởi sự chế ngự mà hồng y giáo chủ tác động tới tinh thần của hoàng thái hậu và cho ta hiểu thế lực vô biên và quyền uy tuyệt đối của dòng họ Loren tại cùng đình nước Pháp.

Khi nhìn thấy hồng y giáo chủ Loren tựa người vào chiếc ghế bành của Catorin, bà đồ đốc tự giải thích nụ cười của hoàng thái hậu: chắc chắn hồng y giáo chủ vừa kể một câu chuyện nào đó với tinh thần châm biếm cao độ của ông.

Những nhân vật khác vây quanh hoàng thái hậu là Frăngxoa-dờ-Ghidor và ông hoàng Gioanhvin, con trai của ông và là vị hôn phu của tiểu thư Xanh Ăngđrê; thống chế Xanh Ăngđrê; ông hoàng Môngpăngxiê và vợ ông là Giăccơlin Hôngri thật nổi tiếng bởi được tín nhiệm gán gửi Catorin-dờ-Mêdixit, ông hoàng LaRôtơ-suya-yông.

Sau họ là: ngài Buôđây (Brăngtôm); Rônga; Baip; “cũng hiền lành như là thi sĩ tôi”, nói như hồng y giáo chủ Duyperông Đơra là “tinh thần đẹp đẽ, thi sĩ xấu xa và là Panhđa (Pindare : ông trùm các nhà thơ trữ tình Hy Lạp (521-441 trước Thiên chúa giáng sinh). Tư tưởng mạnh bạo và ẩn dụ, văn phong rạn rỡ, uy nghiêm, hình ảnh dồi dào, phong phú, chuyện thuật nồng nhiệt và hoa mỹ là những nét nổi bật của những bài thơ của ông, tuy nhiên hơi khó hiểu và kiêu kì.(N.D)) của nước Pháp” như những người đương thời của ông nói.

Rồi đến Romi Belô, ít được biết bởi bản dịch tồi Anacrông và bài thơ của ông về sự khác nhau của những viên đá quý, nhưng nổi tiếng bởi bài ca tươi mát về tháng tư; Pôngtuyt-dờ-Tia, nhà toán học, triết học, thần học và thi sĩ, “Con người này, theo Rôngxa, là người đưa khổ thơ mười bốn câu và nước Pháp”; Giôđen, tác giả kịch bản Clêôpattơ, vở kịch đầu tiên của nước Pháp, Chúa tha thứ cho ông ở trên trời như chúng ta tha thứ cho ông ở thế gian! Tác giả vở Đidông, vở kịch thứ hai: vở Ôgien, hài kịch và một loạt những bài thơ về bốn câu, những bài Catorin, thơ trữ tình và bi ca phổ biến vào thời kì ấy nhưng lại không được biết tới ở thời hiện đại chúng ta, cuối cùng là toàn bộ nhóm bảy nhân vật nổi danh trừ Clêmăng Marô chết năm 1544 và Giôaxim-đuý-Belay

được Macgorit-dờ-Nava mệnh danh là Ôvìdơ nước Pháp.

Tối nay, mọi nhà thơ ấy đều tụ họp tại nhà hoàng thái hậu mà lúc bình thường đã ít cố gắng để có mặt với sự hiện diện của những người này với những người khác vì đây là do tai nạn xảy ra đêm hôm trước với nữ hoàng trẻ Mari Stuya.

Ít ra đó là cái cớ cho mỗi người vịn vào, bởi vì nói đúng ra, sắc đẹp, sự trẻ trung, vẻ duyên dáng, tinh thần của người đàn bà trẻ đối với họ đã nhạt nhoà trước vẻ oai vệ và đầy quyền lực của hoàng thái hậu. Vì vậy, sau vài lời chia buồn sáo rỗng về một sự kiện hẳn có những hậu quả khủng khiếp trong tương lai, việc mất một kẻ thừa kế vương miện, người ta chóng quên lý do cuộc viếng thăm để chỉ còn nghĩ tới những ân huệ, những sự ưu ái hoặc lợi lộc mà người ta xin xỏ cho những người của họ hoặc cho chính bản thân họ.

Người ta cũng nói tới hai lá thư đe dọa lần lượt gửi tới nhà vua nước Pháp qua các cửa sổ của thống chế Xanh Ăngdrê, nhưng câu chuyện không hề tỏ ra có đầy đủ hứng thú nên tự nó bị rơi tõm mất.

Khi bà đô đốc tới, mọi bộ mặt tươi tỉnh ấy liền cau có và cuộc nói chuyện đang vui vẻ trở nên lạnh nhạt và nghiêm trang.

Người ta nói rằng đó là việc một kẻ thù đến trong một phe liên minh.

Thật thế, do lòng mộ đạo khát khe, bà đô đốc Côlinhi là một cái bóng che mờ bảy ngôi sao vây quanh Catorin.

Như bảy cô gái của Atlat, những vì sao sáng chói ấy cảm thấy khó chịu trước đức hạnh không gì lay chuyển nổi ấy và biết bao lần người ta tìm cách làm tổn thương và họ đã buộc phải vu khống do không thể gièm pha.

Giữa sự im lặng thật có ý nghĩa ấy, bà đô đốc tỏ ra không hề để tâm, bước đến hôn bàn tay bà hoàng thái hậu Catorin và trở lại ngồi trên một chiếc ghế đầu, bên phải là ông hoàng Gioanhvin, bên trái là ông hoàng La Rôt-xơ-suya-yoong.

- Này! Các ông ở Thi đàn- Catorin nói sau khi bà đô đốc đã ngồi xuống – Không ai trong các ông không thể kể cho chúng tôi nghe bài ca mới nào, bài thơ bát cú nào hoặc bài thơ hay ho nào chứ? Nào, nhạc trưởng Rôngxa, ông Giôđen, ông Romi Benlô, chính các ông hãy khơi mào câu chuyện đấy; có đáng tự hào có ở nhà mình những con chim, nếu những con chim này lại không biết hát! Ông Piê đờ Buôcdây vừa làm chúng ta vui vì câu chuyện hay, các ông hãy làm chúng ta vui bằng những bài thơ đẹp nào.

Bà hoàng nói những lời này bằng âm tiết nửa Pháp, nửa Ý, đem lại một sự duyên dáng thật màu mè cho câu chuyện của bà khi bà vui vẻ tự nhiên, nhưng miệng lưỡi của Đăngtơ, bà biết lấy giọng chì chiết khùng khiếp khi vẫn là câu chuyện ấy trở thành u tối.

Vì Catorin nhìn chằm vào ông Rôngxa làm ông này phải đi đầu đáp lại lời kêu gọi ấy:

- Tâu nữ hoàng kiều diễm- ông nói- Tất cả những gì tôi nói thì lệnh bà đã biết cả còn đối với những gì lệnh bà chưa biết thì thần không quá lời để lệnh bà biết.

- Tại sao thế? Nhạc trưởng- Catorin hỏi.

- Bởi vì đó là những loại thơ tình được làm cho những kẻ ở trong buồng buồng ngủ mà mẫu hoàng khá oai nghiêm thì sao người ta lại dám hát trước mặt người những bản tình ca của những mục đồng ở Nhiđơ được.

- Chà – Catorin nói- ta chẳng phải là người ở xứ sở của Pêtraccơ và Bôcaxơ ư?

(Pêtraccơ(Pétrarque), thi sĩ Ý nổi tiếng về những bài thơ có ngôn ngữ nôm na –

Bôcaxơ(Boccace), thi sĩ và văn sĩ Ý đã nâng cao cao và làm phong phú ngôn ngữ Ý) Hãy nói đi, nói đi, thầy Piê, tất nhiên nếu bà đô đốc cho phép.

- Nữ hoàng là nữ hoàng ở đây cũng như mọi nơi khác, lệnh bà đã ra lệnh thì những lệnh đó phải được vâng lời!- Bà đô đốc nghiêng mình đáp.

- Ông thấy đấy, nhạc trưởng – Catorin nói – ông có tất cả đặc quyền. Nào! Chúng ta nghe đây.

Rôngxa tiến lên một bước, lùa bàn tay vào trong bộ râu hung, ngược cặp mắt đầy vẻ điệu dàng trang trọng lên trời như lục tìm trong kí ức nguồn thì hứng và với giọng duyên dáng, ông đọc một bản tình ca mà không một ai trong những nhà thơ đương thời của chúng ta thêm muốn cả.

Sau ông này, đến lượt Rômi Benlô đọc, theo yêu cầu của nữ hoàng Catorin, một bản mục ca nói về những luyến tiếc của một con chim gáy đực đối với con chim gáy cái, bạn tình của nó. Đó là một ác ý ám chỉ bà đô đốc Côlinhi, bị những miệng lưỡi xấu xa ở trong Cung đình kết tội là bà có lòng thương cảm âu yếm thống chế Strôdi bị sát hại bởi một phát súng hoả mai năm trước ở giáo hội Tiôngvin.

Cử tọa vỗ tay trước sự ngỡ ngàng của bà đô đốc dẫu bà có sức mạnh tự chủ, bà vẫn không thể ngăn nổi máu dồn lên mặt.

Sự yên tĩnh gần được lập lại thì Piê đờ Buôcđây, lãnh chúa Brăngtôm được mời kể về một vài giai thoại đáng điểm được kết thúc bởi một trận cười điên dại của cả cử tọa:

người này cười ngất, người kia oản người hoặc tựa người ngồi cạnh để khỏi ngã. Mọi cửa miệng thốt ra những tiếng kêu, những giọt nước mắt tuôn chảy từ những khoé mắt và ai nấy đều rút khăn tay nói:

- Ôi! Thôi đi ông Đờ Brăngtôm, xin ông hãy thôi đi cho! Thôi đi!

Cũng như những người khác, bà đô đốc bị co thắt thần kinh không cưỡng nổi mà người ta gọi là cười, và cũng như mọi người bà rút mạnh khăn tay trong túi ra.

Thế là trong lúc rút chiếc khăn tay, bà đã cùng lúc lôi theo lá thư định mệnh định đem đưa cho bà Đăngđơlô.

Chỉ có điều bà đưa khăn tay lên lau nước mắt, thì lá thư rơi xuống đất.

Như chúng tôi nói, ông hoàng Đờ Gioanhvin ngồi cạnh bà đô đốc. Cười ngất nghiêng ngả, cố giữ lấy mạng sườn, ông hoàng trẻ đã nhìn thấy lá thư rơi, một lá thư thơm phức, được gấp cẩn thận, một lá thư thực sự êm dịu từ túi bà đô đốc rơi xuống. Ông hoàng Đờ Gioanhvin cũng rút khăn tay như mọi người. Ông cố để rớt chiếc khăn trùm lên lá thư và cúi xuống nhặt cả lá thư và chiếc khăn tay.

Rồi, tin chắc là cái này đã bọc cái kia, ông nhét cả hai thứ đó vào túi dành để đọc lá thư vào lúc thích hợp.

Thời gian thích hợp ấy chính là lúc bà đô đốc đi khỏi.

Như ở mọi cực điểm của sự vui vẻ, đau đớn hay cười cợt, tiếp sau những tiếng ồn ào của xã hội hoàng gia là một vài giây yên lặng trong đó chuông đồng hồ đã báo nửa đêm.

Tiếng chuông đồng hồ và cái giờ ấy nhắc bà đô đốc đã đến lúc bà trả lại lá thư cho Đăngđơlô và trở về lâu đài Côlinhi.

Bà lục trong túi tìm lá thư. Bức thư không còn trong túi nữa.

Bà tiếp tục lục soát trong tất cả các túi tiền đeo ở thắt lưng, trong ngực, nhưng hoàn toàn vô ích. Bức thư đã biến mất, bị đánh cắp hay đánh mất.

Bà đô đốc còn cầm chiếc khăn tay. Ý nghĩ chợt loé lên trong đầu bà là khi rút chiếc khăn tay ra khỏi túi, bà đã kéo theo cả lá thư.

Bà nhìn xuống đất: lá thư không có ở đấy. Bà dịch chiếc ghế: không có lá thư!

Bà đô đốc cảm thấy thất sắc.

Ông Đờ Gioanhvin theo dõi mọi hành động ấy của bà đô đốc không nén được hỏi:

- Có chuyện gì vậy? Thưa bà đô đốc. Hình như bà tìm cái gì đó thì phải?

- Tôi ư? Không... Có... Không có gì... không có gì... tôi không mất gì cả - Bà đô đốc

đứng lên, áp ứng.

- Ô! Lạy Chúa tôi, bà bạn thân mến – Catorin hỏi- Có chuyện gì xảy đến với bà vậy? Mặt bà chuyển từ trắng sang đỏ tía...

- Tôi cảm thấy khó chịu trong người,- Bà đô đốc bàng hoàng nói – Xin lệnh bà cho phép tôi cáo lui...

Catorin bắt gặp cái nhìn của ông Đờ Gioanhvin và hiểu ý cái nhìn ấy, thấy cần để bà đô đốc hoàn toàn tự do.

- Ô! Bạn thân mến – Bà hoàng nói với bà đô đốc- có Chúa mới che chở tôi đi giữ bà trong tình trạng bà đau khổ như thế này! Hãy trở lại nhà bà và hãy giữ gìn sức khỏe vì sức khỏe của bà thật thân thiết đối với tất cả chúng tôi.

Bà đô đốc gằn như nghẹn ngào tức tối, cúi mình không trả lời và đi ra.

Cùng với bà ra về còn có các ông Rôngxa, Ba-ip, Đôra, Giôđen, Ti-a, và Belô đưa tiễn bà; bà luôn lục tìm trong túi cho tới tận kiệu của bà; rồi sau khi thấy những người khiêng kiệu đi về hướng lâu đài Côlinhi, sáu thi sĩ đến bến cảng vừa chuyện trò về tài hùng biện và triết lý rồi đi về phố Fôtxe-Xanh-Victo, tại đây có ngôi nhà của Ba-ip, một kiểu viện hàn lâm cũ mà mọi thi sĩ tụ tập hàng ngày, đúng hơn là một số đêm để sáng tác, bình thơ hoặc tất cả những vấn đề văn học hoặc triết học.

Chúng ta hãy để họ đi bởi họ tách khỏi con đường dẫn dắt chúng ta vào trong mê hồn trận của những âm mưu chính trị và tình ái mà chúng ta được tham dự, vậy chúng ta hãy trở lại chỗ ở của Catorin.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 15

MACX VÀ VÊNUYTS

Bà đô đốc vừa đi khỏi thì ai đó nghi ngờ có chuyện lạ lùng vừa xảy ra, kêu lên:

- Bà đô đốc có chuyện gì vậy?

- Hãy hỏi ông Đờ Gioanhvin - Mẫu hoàng trả lời.

- Thế nào, hỏi ông ư? - Hồng y giáo chủ Loren hỏi.

- Hãy nói đi! Hoàng thân! Hãy nói đi - Tất cả các bà reo lên.

- Sự thật! Thưa các bà – ông hoàng trả lời – Tôi không biết nói gì với các bà cả- Nhưng ông rút từ túi ra một lá thư và nói thêm – đây là kẻ sẽ nói thay tôi.

- Một lá thư! – Người ta reo lên từ mọi phía.

- Một lá thư ấm áp, sức nức hương thơm, mịn màng rơi ra từ lúc nào vậy?

- Ôi! Hoàng thân...

- Các vị hãy đoán xem?

- Không, ông hãy nói đi.

- Trong túi kẻ thù nghiêm trọng của chúng ta, bà đô đốc!

- A! –Catorin nói – Chính vì thế mà ông ra hiệu cho ta để bà ấy đi phải không?

- Vâng, thần xin thú nhận sự bất cẩn của mình, thần nóng lòng muốn biết có chuyện gì trong lá thư này.

- Và có chứ? - Catorin hỏi.

- Thần nghĩ rằng sẽ thiếu kính trọng bà nếu đọc lá thư quý giá này trước lệnh bà.

- Vậy thì hãy đưa đây, hoàng thân.

Ông Đờ Gioanhvin cúi mình kính cẩn đưa lá thư cho hoàng thái hậu.

Người ta vội vây quanh Catorin, sự tò mò át sự tôn trọng.

- Thưa các bà – Catorin nói – có thể lá thư này chứa đựng vài điều bí mật nào đó của cái gia đình ấy. Hãy để tôi đọc trước lá thư này và tôi hứa với các bà rằng, nếu có thể đọc to nó lên thì đây là một niềm vui mà tôi không hề giấu giếm các bà.

Mọi người lui ra xa Catorin: với sự giãn ra này, một ngọn đèn chùm không bị che lấp ánh sáng và bà hoàng có thể đọc lá thư.

Ông Đờ Gioanhvin lo lắng theo dõi diễn biến trên nét mặt Catorin và nói khi bà ta đọc xong:

- Thưa các bà, hoàng thái hậu sắp đọc.

- Thực tình, hoàng thân ạ, tôi thấy là ông quá hấp tấp đấy. Tôi không biết là tôi có thể phớt lờ những tình yêu bí mật của người bạn tốt bụng như vậy được à.

- Vậy đó thực sự là một bức thư tình ư? - Quận công Đờ Ghidor hỏi.

- Đúng thế! – Bà hoàng nói- Các ông các bà tự phán xét lấy, bởi vì theo tôi, tôi tin rằng đã đọc lắm.

- Và chính vì điều đó mà lệnh bà sẽ đọc lại, có phải không, thưa lệnh bà?- ông hoàng Đờ Gioanhvin sốt ruột nói.

- Các ngài hãy nghe đây –Catorin nói.

Một sự im lặng tuyệt vời trong đó người ta không nghe thấy một hơi thở nào, mặc dầu ở đây có tới mười lăm con người.

Bà hoàng đọc:

“Nàng đừng quên có mặt vào một giờ sau nửa đêm trong phòng Biển hình. Căn phòng mà chúng ta đã gặp nhau đêm qua ở rất gần nơi của hai bà hoàng. Người tâm phúc của chúng ta mà nàng đã biết lòng trung thành của bà ấy sẽ cẩn thận để ngỏ cửa”.

Chỉ có một tiếng kêu ngạc nhiên.

Đây là một cuộc hẹn hò, một cuộc hẹn hò thật rõ ràng, một cuộc hẹn hò do bà đô đốc đưa ra vì bức thư này từ túi bà rơi ra.- Như vậy chuyện đến thăm bà hoàng Catorin của bà đô đốc chỉ là cái cớ để vào điện Luvơ và Đăngđơlô đang phiên gác, bà đô đốc chắc chắn có thể trông cậy ông em chồng để ra vào đây khi nào bà muốn.

Chỉ có điều, người đàn ông có thể là ai nhỉ?

Người ta xem xét mọi bạn trai của ba đô đốc hết những người này đến những người khác, nhưng bà Côlinhi sống một cuộc đời thật nghiêm chỉnh làm cho họ không biết dừng lại ở

người nào.

Người ta đi đến nghi ngờ ngày chính Đấngđolô, sự nghi ngờ thật dễ dãi biết bao trong cái triều đình đôi bại này.

- Nhưng- Quận công Đờ Ghidơ nói – Có một cách thật đơn giản để biết kẻ đang điếm ấy.

- Cách nào? - Những người từ mọi phía hỏi dồn.

- Cuộc hẹn hò là vào đêm nay phải không?

- Phải-Catorin nói.

- Trong phòng Biển hình à?

- Đúng.

- Thế thì, đó là cách làm đối với đôi tình nhân như các thần núi Ôlempơ đã làm đối với Macx và Vênuys.

- Đến thăm họ trong giấc ngủ say sưa của họ ư?

Những mệnh phụ nhìn nhau.

Họ thêm muốn đến chết đón nhận lời đề nghị bằng những loạt vỗ tay nhất trí tán thưởng nhưng họ không dám thú nhận lòng thêm muốn ấy.

Lúc này đã mười hai giờ rưỡi đêm.

Còn phải đợi nửa giờ nữa và sự rèm pha đàm tiếu của những người này thì nửa giờ trôi qua rất nhanh.

Người ta rèm pha bà đô đốc, người ta vẽ ra trước sự bối rối của bà và nửa giờ trôi qua.

Nhưng không ai say sưa vui mừng như Catorin về ý nghĩ tuyệt vời là bắt quả tang bà đô đốc thân thiết tại trận.

Chuông điểm một giờ.

Mọi người vỗ tay, cái giờ chờ đợi ấy dài biết bao.

- Nào! – Hoàng thân Đờ Gioanhvin nói - Tiến lên!

Nhưng thống chế Xanh Ăngđrê ngăn ông ta lại.

- Ôi! tuổi trẻ bất cẩn làm sao! – ông nói.

- Ông có vài ý kiến gì để làm hả? – ông Đờ-la-Rôtxơ-suya-yông hỏi.

- Vâng- Thống chế nói.

- Trong trường hợp này, hãy nghe ý kiến của ông ấy, và một cách chính xác- Catorin nói tiếp – thưa các ông. Ông bạn thống chế của chúng ta có kinh nghiệm lớn về mọi việc, đặc biệt về những loại tính chất như thế này.

- Đây! - Thống chế nói- Đây là điều tôi muốn nói để chế ngự sự sốt ruột của con rể tương lai của tôi, ông Đờ Gioanhvin: đó là đôi khi người ta không có mặt ở một cuộc hẹn hò đúng giờ đã định và nếu chúng ta đến quá sớm, ý định của chúng ta có cơ hội bị truội mất.

Người ta hàng phục trước lời khuyên thận trọng của thống chế Xanh Ăngdrê và người nào cũng đồng tình với bà Catorin là ông thống chế đã trở thành ông thầy của những loại chuyện như thế này.

Vậy là người ta đồng ý chờ thêm nửa giờ nữa.

Nửa giờ trôi qua.

Nhưng lúc này sự sốt ruột đã tới mức mà dù có lời nhận xét của ngài thống chế lẽ ra phải làm thì những ý kiến này đã không được nghe theo. Ông cũng nghĩ không có nguy cơ gì trong việc này, hoặc giả ông hiểu những ý kiến này là hoàn toàn vô ích, hoặc giả ông nghĩ rằng cái giờ xuất phát thực sự đã đến rồi.

Tuy nhiên ông hứa với cái nhóm vui vẻ này là đưa ông đến tận cửa và khi đến đấy sẽ chờ đợi kết quả ở đấy.

Ông đã làm hoàng thái hậu đồng ý lui về phòng ngủ của bà và hoàng thân Đờ Gioanhvin sẽ trở lại đây để thông báo với bà tất cả mọi chuyện sẽ diễn ra.

Mọi thủ tục đã được quyết định như vậy rồi, mỗi người cầm trong tay một ngọn nến.

Đến cửa phòng, mọi người đều dừng lại và ai nấy đều dán tai vào ổ khoá.

Không có một tiếng động nhỏ nào được nghe thấy.

Người ta nhớ rằng ở bên cạnh đó, họ còn bị tách khỏi phòng Biên hình bởi một tiền phòng.

Thống chế Xanh Ăngdrê nhẹ nhàng đẩy chiếc cửa căn tiền phòng nhưng cánh cửa cưỡng lại.

- Quỷ thật! – Ông nói- Chúng ta đã không nghĩ tới điều này: cửa bị đóng ở bên trong.

- Chúng ta đập đổ nó đi!- Những ông hoàng trẻ tuổi nói- Hãy bình tĩnh, thưa các ông!-

Ông Đờ Ghidơ nói – chúng ta đang ở Luvrơ.

- Được!- Ông hoàng Đờ-la-Rôtxơ-suy-yông trả lời- Nhưng chúng ta là những người của Luvrơ.

- Này các ông! Các ông! - Quận công nhấn mạnh – Chúng ta vừa xác nhận một vụ bê bối, chúng ta đừng chứng minh nó bằng một vụ bê bối khác.

- Đúng thế!- Brăngtôm nói- Lời khuyên thật hay. Tôi đã biết một mệnh phụ đẹp và trung thực...

- Ông Brăngtôm! - Hoàng thân Đờ Gioanhvin cười nói – Trong lúc này chúng ta có việc để làm và chúng ta không nói tới chuyện ấy. Ông hãy tìm cho chúng tôi cách nào để vào và đó sẽ thêm một chương nữa vào cuốn “Những bà lẳng lơ” của ông đấy.

- Thế thì – ông Brăngtôm nói- hãy làm như ta làm tại nơi ở của nhà vua: cào cửa nhẹ nhàng và có thể người ta sẽ mở cửa cho ông.

- Ông Brăngtôm có lí- Hoàng thân Đờ Gioanhvin nói –Hãy cào đi, thưa nhạc phụ, cào đi! Thống chế Xanh Ăngđrê cào cửa.

Một tên hầu đang thức, đúng hơn là đang ngủ trong tiền phòng và không nghe thấy một chút nào cuộc đối thoại mà chúng tôi vừa kể, cuộc đối thoại này nói giọng khê khàng làm gã tỉnh dậy và nghĩ rằng đó là Lanu đến đón tiểu thư Xanh Ăngđrê như thường lệ liền mở hé cửa và dụi mắt hỏi:

- Có chuyện gì thế?

Thống chế Xanh Ăngđrê giấu mình ở một bên cửa và gã hầu phòng ở ngay trước mặt ông Đờ Ghidor.

Gã hầu phòng khi nhìn thấy tất cả những cây nến ấy, mọi lãnh chúa ấy, mọi mệnh phụ ấy, mọi ánh mắt cười cợt ấy, mọi cái miệng nhạo báng ấy, bắt đầu hiểu và tin ở chuyện bất chấp và tìm cách đóng cửa lại.

Nhưng quận công Đờ Ghidor đã đặt một chân vào tiền phòng, thực đúng là người chiếm các thành phố mà ông đã làm trước đây, và cánh cửa trong khi đóng lại đã đập vào chiếc ủng da của ông.

Gã hầu phòng ráng hết sức tiếp tục đẩy cửa để đóng lại.

- Ô kìa! Tên kì cục này- Quận công nói –hãy mở cái cửa này cho chúng ta.

- Nhưng thưa đức ông – Tên quý quái khôn khổ, toàn thân run bắn khi nhận ra quận công, nói – con có những mệnh lệnh nghiêm ngặt...

- Ta biết những mệnh lệnh của người rồi, nhưng ta cũng biết điều bí mật của việc đang diễn ra ở trong kia, và chính vì việc của nhà vua và với sự thuận tình của Ngài mà chúng ta muốn vào đây, những ông này và ta.

Ông hẳn có thể nói thêm các mệnh phụ này vì năm hoặc sáu bà tò mò và cười thầm đi theo nhóm.

Như mọi người, gã hầu phòng biết uy quyền của ông Đờ Ghidor hành động ở Triều đình, đã nghĩ đúng là có sự thoả thuận giữa nhà vua và quận công. Gã mở cửa tiền phòng trước rồi đến cửa phòng Biền hình, đứng nhón đầu ngón chân để chộp được việc gì đó của cái cảnh sắp xảy ra.

Đây không phải là việc vào căn phòng bình thường mà là cuộc đột nhập. Làn sóng người hối hả tràn vào căn phòng như nước triều dâng và...

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 16

ÔNG ĐỒ GIOANHVIN BUỘC PHẢI KẼ NỖI RỦI RO CỦA MÌNH

- Tôi tin, thưa đức ông - Rôbec Stuya là người đầu tiên ra khỏi nơi ẩn nấp nói – ngài không có những lí lẽ lớn lao để ca ngợi đức vua nếu hoàng thượng không ban ngay cho ngài việc gia ân cho Anơ Duybuộc, ngài sẽ không có gì nữa để chống lại dự định của tôi bằng những luận cứ chặt chẽ.
- Ông làm rồi, thưa ông - Hoàng thân Côngđê nói khi ra khỏi bên đối diện và đứng lên - đầu nhà vua còn quờ mắt tôi nặng nề hơn thì nhà vua luôn luôn là nhà vua và tôi sẽ không biết trả thù người đứng đầu quốc gia về một lời nhục mạ cá nhân.
- Vậy thì những gì vừa xảy ra không hề thay đổi chút nào lời cam kết của ngài đối với tôi chứ; thưa đức ông?
- Tôi đã hứa với ông, thưa ông, sẽ xin gia ân cho pháp quan Anơ Duybuộc khi nhà vua tỉnh dậy. Vào tám giờ sáng hôm nay, tôi sẽ ở điện Luvơ và tôi sẽ xin việc ân xá ấy.
- Thành thật mà nói, thưa đức ông- Rôbec Stuya nói- liệu ngài có tin rằng ngài được ban cho việc ân xá không?
- Thưa ông,- Hoàng thân Côngđê với phẩm cách cao cả của một ông hoàng trả lời – ông hãy tin chắc rằng tôi sẽ không nhọc công đi cầu xin sự ân xá nếu tôi ít tin chắc là có được.
- Được rồi!- Rôbec Stuya nói với cử chỉ tỏ rõ chàng không có cùng niềm tin ấy – Trong vài giờ nữa trời sẽ sáng và chúng ta sẽ thấy rõ...
- Giờ đây, thưa ông - Hoàng thân nhìn quanh mình và nói- Chúng ta cần đi thoát nơi này thật mau lẹ và thông minh. Do hai lá thư và cái cách khác thường mà ông đã chuyển

chúng đi, các cổng ra vào Luvrơ đã được canh phòng phòng như thể chúng bị vây hãm và tôi tin chắc rằng ông sẽ gặp khó khăn, nhất là với bộ quân phục mà ông đang mặc, để ra khỏi đây trước sáng sớm ngày mai. Vậy tôi lưu ý ông là để tôi đưa ông đi cùng với tôi, tôi sẽ kéo các ông, ông và bạn ông là người cho mượn bộ quân phục ra khỏi bước tôi tệ.

- Thưa đức ông, tôi sẽ không bao giờ quên cả điều tốt lẫn điều xấu.

- Ông hãy tin rằng việc này không hề đòi hỏi chút nào lòng biết ơn của ông mà chỉ để chứng tỏ lòng trung thực của những ý nghĩ của tôi mà qua đó cho ông một ví dụ, bởi vì ông hãy lưu ý rằng tôi chỉ cần rõ ràng và đơn giản bỏ rơi ông ở lại đây để thoát khỏi lời thề của tôi là xong; nhưng tôi không hề có ý định bỏ cuộc.

- Tôi hiểu lòng trung thực của ông hoàng Côngđê – chàng trai xúc động trả lời - và tôi tin rằng sẽ không có gì phải phàn nàn về lòng trung thực của tôi. Kể từ hôm nay tôi trung thành với ngài cả về thể xác lẫn tâm hồn. Ngài mà đạt được sự ân xá cho cha tôi thì ngài sẽ không có ai là kẻ tôi tớ sẵn sàng chết vì ngài hơn tôi.

- Tôi tin ông, thưa ông - Hoàng thân Côngđê trả lời - Mặc dầu nguyên nhân cuộc gặp gỡ của chúng ta và cái cách mà chúng ta gặp được nhau thật hết sức đặc biệt, tôi sẽ không giấu ông rằng căn cứ vào cái có thúc đẩy ông hoàn thành nó, bản thân tôi cũng vì hành động của ông, thật đáng trách cứ dưới mắt của mọi con người trung thực, hầu như một lòng nhân hậu nào đó đi tới thiện cảm. Chỉ có điều tôi cần ông nói với tôi một điều là vì sao ông lại mang một cái tên Êcôtơ và pháp quan Anơ Duybuộc lại là cha ông.

- Thưa đức ông, thật đơn giản như mọi câu chuyện tình ái. Chuyện này đã qua hai mươi năm rồi, lúc ấy pháp quan Duybuộc hai mươi tám tuổi; ông có một chuyến đi sang Êcôtơ để thăm bạn ông là Giôn Nôc. Ở đấy ông quen biết một thiếu nữ của gia đình Lôti-an, đó là mẹ tôi. Duy khi trở về Pari, ông biết rằng thiếu nữ ấy đã mang thai. Ông không bao giờ nghi ngờ đức hạnh của bà đến mức ông nhận đứa bé mà bà sinh ra là con ông và gửi gắm nó cho Giôn Nôc.

- Tốt lắm! Thưa ông - Hoàng thân Côngđê nói – tôi đã biết điều tôi muốn biết. Giờ đây chúng ta hãy quan tâm tới chuyện ra đi của chúng ta.

Hoàng thân ra trước và mở hé cửa phòng Biển hình. Hành lang đã trở lại tối tăm và cô đơn; vậy là họ đi khá an toàn trong đó. Đến cổng Luvrơ, hoàng thân ném chiếc áo choàng của ông lên vai người Êcôtơ và gọi Đăngđơlô.

Đăngđơlô tới. Chỉ bằng vài lời hoàng thân cho ông này biết những chuyện đã xảy ra

nhưng chỉ giữa nhà vua, tiểu thư Xanh Ăngđrê và những người khách đến kéo hai người này ra khỏi giấc ngủ của họ. Về Rôboc Stuya, ông không nói gì khác hơn mấy lời sau:

- Ông này đi với tôi!

Đăngđolô hiểu sự cần thiết lúc này đối với Côngđê là ra khỏi Luvơ thật nhanh. Ông cho mở một cửa đặc biệt và hoàng thân cùng bạn ông đã ở bên ngoài.

Người này cũng như người kia vội vã đi về phía cổng không nói với nhau một lời; điều đó chứng tỏ cả hai người đánh giá đúng mức mối hiểm họa mà họ vừa tránh khỏi.

Đến bờ sông, hoàng thân Côngđê hỏi người Êcôtơ rằng chàng đi đâu.

- Bên phải thừa ngài - Người này nói.

- Còn tôi, bên trái- Hoàng thân nói - Tối nay ông hãy đến trước Xanh Giecmann Lôxenroa. Tôi mong rằng sẽ có những tin tức tốt đẹp để kể cho ông.

- Xin cảm ơn đức ông – chàng trai kính cẩn nghiêng mình – và cho phép tôi nhắc lại với ngài, kể từ giờ này, tôi là kẻ trung thành với ngài cả thể xác lẫn tâm hồn.

Rồi mỗi người đi về phía của mình.

Chuông điểm ba giờ sáng.

Đúng lúc này, ông hoàng Đờ Gioanhvin vào phòng ngủ của Catorin đờ Mêđixit.

Thế nào mà ông hoàng bắt đắc dĩ lại vào phòng hoàng thái hậu vào giờ này và quyền gì mà người cháu lại dám lấn những đặc quyền của ông chú?

Chúng tôi sẽ nói tới chuyện này.

Không phải do thiện chí và tấm lòng vui vẻ mà ông hoàng khôn khổ này tới đây.

Đây là những chuyện thật sự đã xảy ra.

Ta nhớ rằng hoàng thái hậu đã ở lại căn hộ của bà, báo rằng bà sẽ đi nằm và tại đây bà chờ đợi ông hoàng Đờ Gioanhvin là kẻ đầu tiên khởi xướng biết bao chuyện bê bối, sẽ tới báo cho bà biết điều gì sẽ xảy ra.

Điều xảy ra, chúng ta đã biết.

Vả lại, ông hoàng Đờ Gioanhvin hoàn toàn sượng sùng về những gì ông nhìn thấy đã ít sẵn sàng hơn ai để làm nhà sử học về một thảm họa mà danh dự vợ chồng của ông lại đóng vai trò buồn bã đến thế ngay trước ngày cưới.

Không quên lời hứa đã đưa ra, ông hoàng Đờ Gioanhvin vậy là không chút vội vã gì để thực hiện. Nhưng Catorin lại không có cùng mối lo thờ ơ với điều bí mật chưa được biết.

Bà được những bà tì nữ giúp cởi váy áo, đi nằm, đuổi hết mọi người ra trừ bà hầu phòng

tin cần và bà chờ đợi.

Chuông đã điểm hai giờ sáng. Còn chưa hết thời gian. Rồi hai giờ mười lăm, hai giờ rưỡi, rồi hai giờ bốn mươi lăm phút.

Lúc này, không thấy cả chú lẫn cháu lộ diện, bà hoàng đã mất kiên nhẫn, thối còi gọi bà hầu phòng (sáng kiến lắc chuông chỉ có ở bà Manhtơông) và ra lệnh cho người đi tìm hoàng thân Đờ Gioanhvin và dẫn ông ta đến dù sống hay chết.

Người ta tìm thấy ông hoàng đang bàn luận sôi nổi với quận công Frăngxo-Đờ Ghidơ và hồng y giáo chủ Loren.

Không cần phải nói rằng lời khuyên của gia đình đã quyết định cuộc hôn nhân giữa ông hoàng Đờ Gioanhvin và tiểu thư Xanh Ăngđrê đã trở nên hoàn toàn không thể có được.

Đối mặt với lệnh của hoàng thái hậu buộc phải qua chỗ bà, ông không thể lùi bước.

Ông Đờ Gioanhvin đi ra, đầu cúi xuống và khi đến nơi, đầu ông càng cúi thấp hơn.

Còn đối với quận công Môngpăngxiê và ông hoàng Đờ-la-Rôtxơ-suya-yông thì họ đã lẩn trên đường đi.

Sau đây chúng ta sẽ thấy vì ý nghĩ nào mà họ lẩn mặt.

Mỗi phút trôi qua làm tăng thêm sự sốt ruột của Catorin. Nếu giờ đã quá khuya đòi hỏi giấc ngủ của bà thì ý nghĩ bà sắp được chuyện tiên đoán về sự làm lỡ của bà đô đốc không ngoan của bà đã giữ bà phải thức.

“Cuối cùng, hấn đấy ư?”- Bà tự nhủ.

- Vậy ông đã đến, ông Đờ Gioanhvin – Bà kêu lên với ông hoàng bằng một giọng khá gay gắt – Tôi đợi ông từ một giờ này rồi!

Ông hoàng lại gần giường áp úng xin lỗi, giữa những tiếng đó thì tất cả những gì mà Catorin có thể hiểu được chỉ là những lời:

- Mong lệnh bà tha lỗi cho thần.

- Ta sẽ không tha thứ cho ông, ông Đờ Gioanhvin – Hoàng thái hậu nói với giọng Florăngxơ - nếu câu chuyện kể của ông không làm ta vui vì sự vắng mặt của ông đã làm ta e ngại. Hãy lấy một cái ghế đầu và hãy ngồi trong góc tiếp khách của ta. Ta thấy đáng vẻ của ông có những chuyện kì lạ đã xảy ra ở đó.

- Thừa vâng- Ông hoàng lẩm bầm- đúng là rất kì lạ, trong đó chúng thần còn khá xa mới chờ đợi!

- Càng hay! Càng hay!- Hoàng thái hậu xoa tay reo lên- Hãy kể cho ta những chuyện ấy

và đừng kể sót một chi tiết nào đấy. Đã từ lâu ta không có được một câu chuyện vui vẻ như thế này. A! ông Đờ Gioanhvin a, người ta không cười nữa ở triều đình.

- Điều đó là đúng, thưa lệnh bà- Ông Đờ Gioanhvin đáp, vẻ thảm hại.

- Nay! Khi cơ hội hiển hiện để giải trí một chút- Catorin tiếp- ta phải chạy trước nó thay cho để nó thoát mất. Vậy ông hãy bắt đầu câu chuyện của ông đi, ông Đờ Gioanhvin: ta nghe đây và hứa không bỏ sót một lời nào.

Và Catorin trước hết lấy tư thế nằm thật thoải mái trên giường để không bị rầy rà trong sự thỏa mãn mà bà sắp được thưởng thức.

Rồi bà chờ đợi.

Nhưng câu chuyện thật khó bắt đầu với ông Đờ Gioanhvin, nhưng Catorin nói:

- Ông Đờ Gioanhvin hẳn bị câm!

Lúc bắt đầu hoàng thái hậu nghĩ con người trẻ tuổi đang thu thập những ý nghĩ nhưng thấy sự im lặng kéo dài, bà vươn dài cổ nhưng không nhúc nhích phần cơ thể còn lại rồi thêm cho ông ta một cái nhìn dò hỏi khó tả:

- Sao? – Bà hỏi.

- Sao! Thưa lệnh bà- ông hoàng đáp - thần xin thú nhận với lệnh và rằng cơn bời rỗi của thần quá lớn.

- Sự bời rỗi của ông ư? Tại sao?

- Vì phải kể cho lệnh và những việc thần đã nhìn thấy.

- Vậy ông đã trông thấy những gì, ông Đờ Gioanhvin. Ta thú thực với ông rằng ông đã làm ta điên người vì tò mò đấy. Ta chờ đợi, đúng thế - Catorin xoa xoa hai bàn tay đẹp nói tiếp – nhưng hầu như ta không chết vì chờ đợi. Nào!...A! Vậy đúng là tối nay, ông Đờ Gioanhvin thân mến, ông hẳn nhớ rằng bức thư mà ông trao cho ta nói rõ: tối nay nhưng không nêu rõ ngày tháng phải không?

- Thật đúng tối nay, phải, tâu lệnh bà.

- Đến mức họ đã ở trong phòng Biến hình phải không?

- Họ đã ở đấy ạ.

- Cả hai?

- Cả hai.

- Vậy là Macx và Vênuyts hả? Ái chà! Hãy nói với ta, ta biết ai là Vênuyts rồi, nhưng Macx?...

- Macx ư? Tàu lệnh bà.
 - Phải, Macx...Ta không biết ai là Macx.
 - Thật sự, tàu lệnh bà, thần tự hỏi có thật thần phải bẩm với lệnh bà ...
 - thế nào, nếu ông phải bẩm với ta ư? Ta tin chắc ông phải nói và nếu ông có sự ngại ngùng thì ta sẽ gạt bỏ chúng. Nào, gã Macx!...Trẻ hay già?
 - Trẻ ạ.
 - Con người đảng hoàng chứ?
 - Tất nhiên rất đảng hoàng ạ.
 - Phẩm chất nữa, tất nhiên!
 - Phẩm chất cao quý nhất ạ.
 - Ồ! Ồ! Ông nói chuyện gì với ta đây, ông Đờ Gioanhvin – Bà hoàng ngồi nhồm dậy nói.
 - Sự thật, tàu lệnh bà.
 - Thế nào, không phải là gã thị đồng nào mù quáng và ngu dốt chứ?
 - Thưa, không hề là một thị đồng.
 - Gã trai dũng cảm ấy – Catorin hỏi, không thể cưỡng nổi ham muốn nhạo báng chua cay
 - Gã trai dũng cảm ấy chiếm một địa vị trong triều chứ?
 - Vâng, tàu lệnh bà....Một địa vị rất cao là đẳng khác.
 - Một địa vị rất cao ư? Nhưng, lạy Chúa, hãy nói ngay đi, ông Đờ Gioanhvin! Ông cứ nói nhất gừng như thuộc về một bí mật quốc gia không bằng.
 - Đúng là thuộc một bí mật quốc gia, thật vậy, tàu lệnh bà – Ông hoàng nói.
 - Ồ! Vậy thì, ông Đờ Gioanhvin, đây không còn là lời cầu xin của ta đối với ông nữa mà là ta ra lệnh cho ông. Hãy nói với ta tên con người ấy.
 - Lệnh bà muốn thế sao?
 - Ta muốn thế.
 - Thế thì, tàu lệnh bà – Ông hoàng ngắt đầu nói - người ấy, như lệnh bà gọi người ấy, không phải ai khác chính là Đức vua Frăngxoá đệ nhị.
 - Con ta ư? – Catorin chồm lên trên giường kêu lên.
 - Vâng, con trai lệnh bà, thừa lệnh bà.
- Một phát súng hoả mai bất chợt nổ giữa căn phòng cũng không tạo nên bộ mặt hoàng thái hậu một sự xúc động thật mãnh liệt, một sự biến động nhanh đến thế.
- Bà đưa bàn tay lên che mắt như thể căn phòng này chỉ được soi sáng bằng có một ngọn

đèn đã ngăn bà phân biệt những đồ vật, rồi nhìn xoáy vào ông Đờ Gioanhvin và xích lại gần tới mức chạm vào người ông ta, bà nói nhỏ với ông bằng âm sắc từ chế giễu đã trở nên khùng khiếp.

- Ta thật tỉnh đấy chứ, phải không? Ông Đờ Gioanhvin. Ta đã nghe rõ; ông đến đây để nói với ta rằng anh hùng của sự kiện bất ngờ này là con trai hử ?

- Vâng, thưa lệnh bà.

- Ông hãy nhắc lại xem?

- Thần xin nhắc lại là đúng như vậy.

- Ông khẳng định thế?

- Thần xin thề là đúng như vậy.

Và ông hoàng trẻ xoè bàn tay.

- Được! ông Đờ Gioanhvin! – Catorin nói tiếp về u tối – Bây giờ ta hiểu được sự ngập ngừng của ông, ta cũng hiểu sự im lặng của ông. Ôi! Máu bốc lên mặt ta rồi! Liệu có thể thế chẳng! Con trai có một người vợ trẻ và duyên dáng lại bắt nhân tình với một người gấp đôi tuổi nó ư? Con trai ta chuyển qua hàng ngũ những kẻ thù của ta; con trait a, lạy Chúa! Không thể! Con trai của ta, tình nhân của bà đồ độc sao?

- Thưa lệnh bà- ông hoàng Đờ Gioanhvin nói- lá thư đúng là ở trong túi bà đồ độc, không lẽ thần quên sao. Nhưng điều mà thần biết, khôn khổ thay lại không phải bà đồ độc ở trong phòng.

- Thế nào – Catorin kêu lên – ông nói gì vậy, không phải bà đồ độc ư?

- Không, tâu lệnh bà, không phải bà ấy.

- Nếu không phải bà ấy thì là ai?

- Tâu lệnh bà...

-

- Ông Đờ Gioanhvin, tên người ấy, nói ngay tên người ấy.

- Mong lệnh bà đoái thương thứ lỗi cho thần...

- Thứ lỗi cho ông! Tại sao thế?...

- Bởi vì thần là kẻ duy nhất mà thực sự người ta không có quyền đòi hỏi một sự gọi lại như vậy.

- Ngay cả với ta ư? Ông Đờ Gioanhvin.

- Ngay cả lệnh bà, tâu lệnh bà. Và lại sự tò mò của lệnh bà thật dễ dàng được thoả mãn,

đó là người đứng đầu triều đình mà lệnh bà sẽ hỏi thay thần...

- Nhưng để hỏi người đứng đầu ấy, ta cần đợi đến ngày mai, ông Đờ Gioanhvin. Ta muốn biết tên người ấy ngay lúc này. Ai nói với ông rằng ta không hề có biện pháp nào không gây đau khổ cho sự chậm trễ hả?

Và đôi mắt rực lửa của Catorin nhìn xoáy vào con người trẻ tuổi.

- Tâu lệnh bà, lệnh bà hãy tìm trong toàn bộ Cung đình con người duy nhất mà thần không thể nêu tên với lệnh bà. Lệnh bà hãy nêu tên người ấy... Còn thần, ôi! Thật thật sự không thể!

Và ông hoàng trẻ đưa hai tay lên úp mặt để che giấu một nửa là sự tủi hổ đến đỏ mặt, một nửa là những giọt nước mắt căm giận.

Một ý nghĩ lướt qua tâm trí Catorin giống như ánh chớp loé sáng.

Bà kêu lên một tiếng, nắm lấy hai bàn tay người trẻ tuổi rồi gạt luôn ta:

- A! Tiểu thư Xanh Ăngđrê hả - bà hỏi.

Ông hoàng không trả lời mà không trả lời có nghĩa là thú nhận. Hơn nữa ông ta còn để rơi người xuống chiếc ghế đầu đặt gần giường.

Catorin nhìn ông hoàng một lát với vẻ thương hại xen lẫn khinh miệt. Rồi bằng một giọng cố sức làm ra vẻ âu yếm nhất:

- Con trai tội nghiệp!- Bà nói - Tự đáy lòng, ta hết sức ái ngại cho con, bởi vì hầu như con yêu con bé thối tha ấy. Con hãy lại gần đây đưa bàn tay cho ta và hãy trút bớt những nỗi sầu muộn của con trong trái tim người mẹ Catorin tốt bụng của con. Giờ đây ta hiểu vì sao con không nói, và ta hối hận đã ép nài con quá nhiều. Vậy hãy tha thứ cho ta, con trai của ta; và lúc này ta biết điều tệ hại, chúng ta hãy tìm phương cứu chữa... Còn có bao thiếu nữ xinh đẹp khác như tiểu thư Xanh Ăngđrê trong triều đình chúng ta, và nếu không có ai cao quý và khá đẹp đối với con trong triều đình chúng ta ở Pari thì chúng ta sẽ đi hỏi việc này ở triều đình Tây Ban Nha hoặc Ý. Vậy con hãy bình tâm, hoàng thân thân yêu của ta; và chúng ta hãy nói chuyện nghiêm chỉnh nếu có thể.

Nhưng ông hoàng Đờ Gioanhvin thay cho đáp từ bài diễn bản ấy rõ ràng có dụng ý nhằm một đích thấy được và một đích ẩn giấu, một là an ủi ông ta, một là thăm dò lòng can đảm của ông ta; ông hoàng Đờ Gioanhvin liền quỳ gối trước giường hoàng thái hậu giấu mặt vào khăn trải giường thổn thức:

- Tạ ân lệnh bà! – Ông nức nở kêu lên – xin tạ ân và cảm ơn sự ân cần dịu dàng của lệnh

bà...nhưng vào giờ này thần chỉ còn đủ sức để cân đong sự hổ nhục và cảm nhận nỗi đau khổ của mình. Vậy cầu xin lệnh bà cho phép thần được cáo lui.

Hoàng thái hậu dừng lại ở người đàn ông gặp người trong nỗi đau xót của ông ta một cái nhìn khinh miệt sâu sắc.

Rồi bà cất giọng không phản lại tình cảm in trong mắt bà:

- Hãy đi đi, con của ta!- Bà nói trong lúc chìa bàn tay đẹp cho ông hoàng trẻ, ông này cúi hôn – Và sáng mai hãy đến nói chuyện với ta. Lại đây. Chúc ngủ ngon và cầu Chúa phù hộ cho con!

Ông Đờ Gioanhvin nhanh chóng chấp nhận sự nghi ngại đã ban cho ông và lao người ra khỏi phòng.

Catorin lặng lẽ đưa mắt nhìn theo cho tới khi ông hoàng khuất sau tấm thảm treo rồi và nhìn cắm vào chiếc thảm thêu ấy cho tới khi chiếc thảm không còn lay động do ông hoàng bước qua.

Lúc này, bà hoàng tỉ khuỷu tay vào chiếc gối và với một giọng trầm kèm cái nhìn sáng ánh một ngọn lửa tối sầm:

- Kể từ hôm nay – Bà nói- Ta có một nữ địch thủ, còn ngày mai trở đi, ta mất mọi quyền lực về tinh thần với con ta nếu ta không khép nó vào kỷ cương.

Rồi sau một lát im lặng suy tư, một nụ cười đắc thắng lướt trên môi bà:

- Ta sẽ khép nó vào kỷ cương!- Bà nói.

Alexandre Dumas

Tình yêu Định Mệnh

Chương 17

CÔNG KHAI CHẾ GIẾU

Giờ đây, trong lúc ngài hồng y giáo chủ Loren được gã hầu phòng đưa vào giường nằm; trong lúc Rôbec Stuya trở lại nhà Patric, bạn chàng; trong lúc hoàng thân Côngđê trở về lâu đài cùng lúc điên dại và cười cợt; trong lúc bà đô đốc không mệt mỏi lục hết các tủ áo của bà để tìm bức thư rủi ro đã gây nên tất cả sự bê bối này; trong lúc nhà vua hỏi mục Lanu để thông qua mục cố tìm hiểu làm thế nào mà cuộc hẹn hò của ông có thể lan truyền dư luận được; trong lúc ngài thống chế Xanh Ăngđrê tự hỏi có nên cảm ơn Chúa hoặc kết án sự ngẫu nhiên của sự việc đã xảy đến với ông; trong lúc tiêu thư Xanh Ăngđrê mơ màng có được quanh cổ và đôi cánh tay những đồ trang sức của bà Etămpơ và nữ công tước Valăngtinoa và trên đầu là vương miện của Mari Stuya, thì chúng ta hãy xem hai ông hoàng trẻ Môngpăngxiê và La Rôtơ-suya-yông làm gì; về hai ông này chúng tôi hứa sẽ nói tới.

Hai ông hoàng đẹp trai và vui vẻ này, nhân chứng của cái cảnh ngoạn mục mà họ cho là hay ho thú vị đã cố hết sức kìm mình cho là hay ho thú vị đã hết sức kìm mình trước ba bộ mặt nghiêm khắc hơn bình thường vào lúc đó: ông Đờ Ghidơ, ông Xanh Ăngđrê và hồng y giáo chủ Loren. Còn hơn thế: cố giữ bộ mặt cho hợp với hoàn cảnh, họ đã có những lời lẽ an ủi rất thích hợp với hồng y giáo chủ Loren, với ông thống chế Xanh Ăngđrê và ông Đờ Ghidơ. Rồi lợi dụng cái góc đầu tiên của hành lang cho phép họ giấu mặt, họ nín lặng dừng lại trong bóng tối đợi từng người một đi ra và khuất trong hướng đi thích hợp của họ. Khi chỉ còn hai người với nhau thì tiếng cười cố nén trong lồng ngực họ thoát ra âm vang làm cho những cánh cửa kính của điện Luvơ rung lên như có một

chiếc xe chở nặng đi qua.

Mỗi người tựa lưng vào một bên tường, đối mặt với nhau, hai tay chống nạnh, đầu ngửa ra sau, oằn người cười sặc sụa trong những cơn co thắt làm người ta lầm tưởng là hai kẻ bị động kinh hoặc như người ta nói lúc ấy là hai kẻ bị ma ám.

- A! công tước thân mến! - Hoàng thân Đờ La Rôt-xơ-suya-yông lấy lại hơi thở nói.

- A! Hoàng thân thân mến! - Người này gắng đáp lại.

- Khi ta nghĩ rằng....khi ta nghĩ rằng có những người... những người đòi hỏi ta đừng cười nữa...ta đừng cười nữa trong cái thành phố Pari khốn khổ này!

- Đó là những người... những người có ý đồ xấu.

- A! Lạy Chúa tôi!...Việc này dẫu cùng lúc tạo ra cả điều tốt lẫn điều xấu thì cũng dễ cười cả thôi.

- Ông có nhìn thấy bộ mặt ông Đờ Gioanhvin không?

- Và bộ mặt thống chế Đờ Xanh...Đờ Xanh Ăngđrê...

- Tôi chỉ tiếc một điều, công tước ạ - Hoàng thân Đờ La Rôt-xơ-suya-yông bình tĩnh lại một chút nói.

- Còn tôi, tôi lại tiếc hai điều, hoàng thân ạ - Người này trả lời.

- Đó là không hề được ở vào vị trí nhà vua, tôi hẳn được cả Pari chú ý đến!

- Còn tôi, đó là không hề được cả Pari chú ý khi ở vào địa vị nhà vua.

- Ô! Đừng tiếc làm gì, công tước ạ: ngày mai, trước buổi trưa, cả Pari sẽ biết chuyện.

- Nếu ông có cùng tính hài hước như tôi, công tước ạ, cả Pari sẽ biết chuyện này đêm nay thôi.

- Bằng cách nào?

- Thật đơn giản.

- Nhưng còn...

- Tất nhiên! Bằng cách hô lên trên những nóc nhà.

- Nhưng lúc này cả Pari ngủ hết rồi.

- Pari không thể ngủ trong khi nhà vua của nó thức.

- Ông có lí! Tôi cam đoan là nhà vua còn chưa nhắm mắt.

- Vậy chúng ta hãy đánh thức Pari dậy đi.

- Ôi! Sự điên rồ mới tốt đẹp biết bao!

- Ông từ chối ư?

- Không, vì tôi nói với ông rằng đó là sự điên rồ có nghĩa là tất nhiên tôi đồng ý rồi.
- Thế thì lên đường.
- Này! Tôi e rằng cả thành phố sẽ biết một phần câu chuyện.

Hai người trẻ tuổi bước vội qua các bậc, xuống thềm điện Luvrơ như Hippômen và Atalăngtơ (Atalăngtô(atalante):con gái vua Xirô(Syros) nổi tiếng về chạy giỏi trong cuộc chạy đua. Hippomên(Hippomène), nhờ ở ba quả táo vàng liên tiếp bỏ lại trên đường đua để cám dỗ và làm chậm bước chạy của Atalăngtơ nên đã giành phần thưởng(N.D)) đang giành đua giải chạy thi.

Đến trong sân, họ gặp Đấngđolô; với ông này họ giữ kín miệng cảnh giác vì lý do vai trò của bà chị dâu ông này đã đóng trong toàn bộ câu chuyện ấy và sợ ông này ngăn cản không cho họ ra.

Đấngđolô xác định lí lịch họ như ông đã làm với hoàng thân Côngđê và cho mở cửa để họ đi ra.

Hai con người trẻ tuổi khoác tay nhau tươi cười trong những tấm áo choàng của họ, nhào qua khỏi điện Luvrơ, qua cầu treo và đến gần sông; tại đây một cơn gió bắc giá lạnh bắt đầu quất vào mặt họ. Lúc ấy, lấy cớ làm ấm người, họ lượm những hòn đá và ném vào những ô cửa những nhà lân cận.

Họ vừa ném vỡ hai hoặc ba ô kính cửa sổ và định tiếp tục cái trò giải trí dễ chịu này thì hai người đàn ông khoác áo choàng thấy hai người trẻ tuổi đang chạy liền ngăn đường, hô họ dừng lại.Hai người này bèn dừng lại. Họ chạy nhưng không trốn.

- Ông có quyền gì mà ra lệnh cho chúng tôi đứng lại? - công tước Môngpăngxiê bước lại chỗ một trong hai người la lên – Các ông hãy đi con đường của các ông và để cho hai nhà quý tộc cao thượng giải trí theo ý họ.

- A! Xin lỗi, thưa ngài, tôi không nhận ra ngài - Một người được công tước Môngpăngxiê hỏi liền nói – Tôi là Savinhi, chỉ huy trăm lính xạ thủ đội cận vệ và tôi trở về Luvrơ cùng ông Cacvoadanh, kị sỹ tùy viên thứ nhất của hoàng đế.

- Xin chào ông Savinhi! - Hoàng thân Đờ La Rôtơ-suya-yông đi đến gặp viên chỉ huy trăm lính xạ thủ, chìa bàn tay cho ông ta, trong khi công tước Môngpăngxiê lịch sự trả lời những lời cung kính của kị sỹ tùy viên thứ nhất.

- Ông nói rằng ông trở vào điện Luvrơ à? Thưa ông Savinhi.

- Vâng, thưa hoàng thân.

- Thế này, chúng tôi vừa ở đây ra, chúng tôi đây.
- Vào giờ này ư?
- Ông Savinhi, xin ông hãy lưu ý rằng nếu giờ vào là tốt thì giờ đi ra hẳn cũng tốt đấy.
- Ngài hãy tin rằng, thưa hoàng thân, nếu biết đích xác là ngài thì tôi đã không bắt cần hỏi ngài.
- Và ông đã làm, ông bạn thân mến, bởi vì chúng tôi có những chuyện cực kì lí thú để nói với ông đấy.
- Về công việc của nhà vua phải không? – ông Cacvoadanh hỏi.
- Đúng thế, về việc của nhà vua. Ông đã phát hiện sự việc rồi sao, thưa ông kỵ sĩ tùy viên vĩ đại - Hoàng thân Đờ La Rôtxơ-suya-yông cười phá lên.
- Đúng thế sao? – Ông Savinhi hỏi.
- Xin lấy danh dự mà thế.
- Thuộc chuyện gì thưa các ngài.
- Nó thuộc về vinh dự lớn lao mà hoàng đế vừa làm thoả mãn chỉ trong chốc lát một trong số chỉ huy nổi tiếng nhất của ngài, - Hoàng thân Đờ La Rôtxơ-suya-yông nói.
- Và ông em của tôi, Đờ Gioanhvin, - Công tước Môngpăngxiê nói với tư cách là một học sinh thực thụ.
- Ngài nói về vinh dự nào? Thưa Hoàng thân.
- Vị chỉ huy ấy là ai, thưa công tước.
- Thưa các ông, đó là thống chế Xanh Ăngđrê.
- Còn những vinh dự nào mà hoàng đế còn có thể ban thêm vào những vinh dự mà ngài đã trao quá nhiều trọng trách cho ngài Xanh Ăngđrê: thống chế nước Pháp này, quý tộc đứng đầu đại diện này, đây bắc đầu Bội tinh Xanh Misen này, hiệp sĩ Giarochie này? Thực tế có những con người thật may mắn!
- Còn tùy.
- Thế nào? Còn tùy gì?
- Tất nhiên đó là một hạnh phúc có thể sẽ không thích hợp với ông, với ông, ông Savinhi ạ - vì ông đã có một bà vợ trẻ đẹp; kể cả ông, ông Cacvoadanh là người có một Côngđêcon gái trẻ và xinh đẹp...
- Thật thế sao? – Ông Savinhi kêu lên, bắt đầu hiểu ra.
- Ông đã hiểu rồi đấy, ông bạn thân mến- Hoàng thân Đờ La Rôtxơ-suya-yông nói.

- Liệu ông có tin chắc những điều ông nói đấy chứ?- Ông Savinhi hỏi.
- Tất nhiên!
- điều ông nói đó thật nghiêm trọng đấy, thưa hoàng thân! – Ông Cacvoadanh nói tiếp.
- Ông thấy thế ư? Còn tôi, tôi thấy điều đó, trái lại, hài hước khủng khiếp.
- Nhưng ai đã nói với ông?
- Ai đã nói với chúng tôi ư? Không ai cả , chúng tôi đã nhìn thấy.
- Ở đâu?
- Tôi đã nhìn thấy và cùng nhìn thấy với tôi là các ông Đờ La Rôtxơ-suya-yông, Xanh Ăngđrê, ông em Đờ Gioanhvin của tôi, xin mở ngoặc chính ông này đã nhìn thấy rõ hơn người khác vì ông ấy cầm một cây đèn chum... Có bao nhiêu ngọn nhĩ, hoàng thân?
- Có năm ngọn!- Hoàng thân Đờ La Rôtxơ-suya-yông nói và lại cười ròn rã hơn.
- Sự liên minh giữa hoàng thượng và thống chế vậy là không còn nghi ngờ nữa – Công tước Môngpăngxiê nghiêm nghị nói tiếp- kể từ lúc này, những kẻ tà giáo chỉ có giữ mình cho kỹ. Chính vì lẽ ấy chúng tôi sắp tiếp xúc với người Thiên Chúa giáo chính thống của Pari.
- Có thể thế được chăng?- Ông Savinhi và ông Cacvoadanh cùng kêu lên một lúc.
- Đúng như tôi có hân hạnh nói với các ông chuyện này, thưa các ông- Hoàng thân trả lời- tin tức còn tươi rói chưa quá một giờ đến nỗi chúng tôi tin rằng chúng tôi đã cho các ông một chứng minh sự thân ái bằng cách thông báo cho các ông tin này. Thật rõ ràng đó là điều kiện cho các ông lan truyền tin này và ông thông báo chuyện này cho tất cả những ai mà các ông gặp.
- Vào giờ này thật ít gặp được bạn bè, ít ra là một sự may mắn như may mắn đã cho phép chúng tôi gặp được các ông, chúng tôi mời các ông làm như chúng tôi là những cánh cửa đóng kín phải mở ra, làm cho các bạn ông đang ngủ phải bật dậy và nói với họ bằng cách thông báo cho họ điều bí mật như gã thợ cạo của vua Miđat đã làm với những kẻ yếu: “Vua Frăngxoa đệ nhị là tình nhân của tiểu thư Xanh Ăngđrê”.
- A! tất nhiên! Thưa các ngài- Nhà kỹ sỹ tuý viên vĩ đại nói- việc sẽ được làm như ông nói, tôi có thể làm thống chế Xanh Ăngđrê đau khổ và tôi biết gần đây có một bạn tôi và với tin này sẽ gây biết bao niềm vui nên tôi sẽ không ngần ngại khi chia tay ông, đi đánh thức ông ta dậy dù ông ta mới ngủ say.
- Còn ông, ông Savinhi thân mến- Hoàng thân Đờ La Rôtxơ-suya-yông nói- Tôi tin chắc

rằng ông không có thiện cảm gì với ông Đờ Gioanhvin, tôi tin rằng ông sẽ theo gương ông Cacvoadanh.

- A! Tất nhiên! Vâng! – Ông Savinhi kêu lên- Thay cho việc trở vào Luvrơ, tôi sẽ về nhà và kể việc này cho vợ tôi. Ngày mai, trước chín giờ sáng, bốn bà trong số bạn bà ấy sẽ biết chuyện tôi hứa với ông rằng không khác gì ông đưa bốn cái kèn hoa hướng về bốn phía.

Thoả thuận xong, bốn lãnh chúa tạm biệt nhau, hai người trẻ tuổi đi qua bờ sông về phố Mone; còn ông Savinhi và ông Cacvoadanh, đáng lẽ trở vào Luvrơ thì mỗi người đi mỗi phía, cần mẫn loan cái tin của ngày này, đúng hơn là ban đêm.

Đến phố Mone, hoàng thân Đờ La Rôtơ-suya-yông thấy một bảng hiệu kêu ken két trước gió, một cửa sổ còn sáng đèn.

- Đây!- Công tước nói - Tuyệt! Kia là một cửa kính của gia đình sang trọng còn sáng vào ba giờ rưỡi sáng. Đây là một nhà tư sản cưới vợ hoặc một thi sĩ hẳn đang làm thơ.

- Có cái đúng trong những lời ông vừa nói, ông bạn thân yêu, tôi quên khuấy là tôi được mời dự một hôn lễ. Quả thật, tôi muốn có thể chỉ cho ông người vợ của ngài Bantada.

Ông sẽ thấy cô gái dẫu không phải là con một thống chế nước Pháp nhưng không kém một cô gái đẹp; tuy vắng mặt người vợ, tôi sẽ chỉ cho ông thấy mặt người chồng.

- A! Hoàng thân thân mến, sẽ không nhân ái bắt người đàn ông khôn khổ phải ra cửa sổ lúc này.

- Được! - Hoàng thân nói -Về chuyện này, đây là con người duy nhất không sợ gì hết.

- Tại sao?

- Bởi vì người này luôn bị sổ mũi. Tôi quên biết ông ta đã mười năm nhưng tôi chưa thể kéo nổi lưỡi ông ta lấy một lời “ chào hoàng thân” một cách thẳng thắn.

- Vậy chúng ta hãy xem con người ấy.

- Bởi lẽ ông ta vừa là chủ nhà tắm vừa là chủ khách sạn nên ông ta có những nỗi hấp trên sông Sen và ngày mai khi kỳ cộ những người của ông ta, ông ta sẽ nói chuyện mà chúng ta kể cho ông ta.

- Hoan hô!

Hai người trẻ tuổi của chúng ta giống như hai học sinh đi đến bờ sông, nhét đầy sỏi vào túi để ném thia lia xuống nước; hai người trẻ tuổi buộc phải rời bờ sông đã nhét đầy túi những hòn đá nhỏ mà họ tính sẽ sử dụng như những máy phóng đá vào những ngôi nhà

mà họ mong là công hãm được. Hoàng thân lấy một hòn sỏi trong túi, lùi lại hai bước để lấy đà như chúng ta đã thấy Rôboc Stuya làm... nhưng với ý đồ thâm hiểm hơn, ông liệng hòn sỏi vào những ô cửa sổ sáng đèn.

Cửa sổ được mở ra rất mau lẹ làm ta tưởng như chính hòn sỏi mở nó ra.

Một người đàn ông đội mũ ngủ xuất hiện, tay cầm cây đèn nến la lên:

- Cướp!

- Hắn nói gì thế?- Công tước hỏi.

- Ông thấy rõ ta cần làm quen với hắn để hiểu hắn nói gì. Hắn gọi chúng ta là kẻ cướp đáp.

Rồi quay lưng về phía cửa sổ:

- Đừng nóng vội, Bantada; tôi đây! - Hoàng thân nói.

- Ngài...Điện hạ đây ư?...Mong Điện hạ thứ lỗi cho tôi!... Điện hạ có đầy đủ quyền làm vỡ những “ô vuông” kính của tôi nếu điều đó làm điện hạ vui lòng.

- A! Lạ Chúa lòng lành!- Công tước cười khùng khục trong họng kêu lên – Con người hiền lành nói tiếng gì với ông lạ thế? Hoàng thân?

- Những người quen biết hắn nói rằng đó bí ngữ của tiếng Iaróc và Hôtăng. Trong cái giọng gầm gừ ấy, hắn nói với chúng ta một điều rất thật thà.

- Điều gì?

- Rằng chúng ta có quyền ném vỡ các ô cửa kính của hắn.

-

- A! Tất nhiên! Điều này xứng đáng một lời cảm ơn đây.

Rồi nói với Bantada:

- Ông bạn ơi – Ông nói với gã - Tiếng đồn lan tới tận cung đình là hôm nay ông cưới vợ và vợ ông thật đẹp. Thế là chúng tôi vội vàng ra khỏi Luvrơ để chúc mừng ông.

- Và để nói với ông rằng, ông Bantada thân mến, trời chuyển lạnh và đó là thời tiết tốt cho hạnh phúc trên trái đất.

- Trong lúc trái tim của hoàng thượng lại chuyển sang nóng, đó sẽ là điều hạnh phúc cho thông chế Xanh Ăngđrê đây.

- Tôi không hiểu gì cả.

- Bất kể! Ông hãy nhắc lại đúng những lời chúng tôi vừa nói với ông là đủ, ông Bantada thân mến ạ. Những người khác sẽ hiểu điều đó và sẽ biết điều đó muốn nói gì rồi. Xin gửi

lời chúc mừng của chúng tôi tới bà nhà nhé.

Và hai người trẻ tuổi lại quay về phía Mone vừa cười phá lên, vừa lắng tai nghe người chủ khách sạn “Bò cái đen” lâu bầu và ho, ông ta có thể đã đóng chặt cửa nhưng không thể hàn gắn lại các ô cửa kính vỡ.

HẾT